

# THƯ TỐ CÁO I

## Kính gửi:

- ❖ **BCHTW Đảng Cộng sản Việt Nam**
- ❖ **Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam**
- ❖ **Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam**
- ❖ **UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam**
- ❖ **Đại sứ quán các nước ở Hà Nội**
- ❖ **Các cơ quan thông tấn báo chí trong và ngoài nước**

Tên tôi là Lê Anh Hùng, sinh ngày 27/8/1973 tại Hà Tĩnh; hộ khẩu thường trú tại Tổ 2, Cụm 5, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội; CMND số 012191640 do Công an Hà Nội cấp ngày 15/7/2004. Vợ tôi tên là Lê Thị Phương Anh, sinh ngày 11/11/1984; hộ khẩu thường trú tại Tổ 2, Cụm 5, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội; CMND số 013720063 do Công an Hà Nội cấp ngày 9/7/2004.

Chúng tôi gửi bức thư này để tố cáo những người có tên sau đây:

1. Ông Nông Đức Mạnh, Tổng bí thư BCHTW Đảng Cộng sản Việt Nam, phạm các tội danh:
  - Nhập lậu vũ khí và nâng giá nhằm thu lợi cá nhân;
  - Nhận hối lộ bảo kê cho tội phạm xã hội đen;
  - Đưa ông Hoàng Trung Hải, trùm ma túy, trùm mafia, trùm sát nhân, trùm phản quốc lên làm Phó Thủ tướng;
  - Tòng phạm trong vụ bắt cóc và gây ra cái chết cho một bé gái 9 tháng tuổi (con gái của một trùm xã hội đen vốn là đàn em của ông Hải, và là kẻ nắm trong tay bằng chứng phạm tội của ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải).
2. Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng Chính phủ, phạm các tội danh:
  - Giao cầu với trẻ vị thành niên sau đó tòng phạm trong vụ ông Hoàng Trung Hải giết cô gái đã bị ông ta (Dũng) hãm hiếp hòng bịt đầu mối;
  - Cùng ông Nông Đức Mạnh đưa ông Hoàng Trung Hải, trùm ma túy, trùm mafia, trùm sát nhân, trùm phản quốc lên làm Phó Thủ tướng.
3. Ông Hoàng Trung Hải, Phó Thủ tướng Chính phủ, phạm các tội danh:
  - Buôn bán ma túy có tổ chức từ thời còn làm Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam;
  - Giết ít nhất là 5 người, trong đó có một trợ lý người Quy Nhơn, Bình Định, hòng bịt đầu mối;
  - Bắt cóc và gây ra cái chết cho một bé gái 9 tháng tuổi (con gái của một trùm xã hội đen vốn đàn em của ông Hải, và là kẻ nắm trong tay bằng chứng phạm tội của

- ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải);
- Cấu kết với ông Nông Đức Mạnh nhập lậu vũ khí và nâng giá nhằm thu lợi cá nhân;
  - Bán tài liệu [liên quan đến an ninh quốc gia] cho nước ngoài.

Ông Nông Đức Mạnh và ông Nguyễn Tấn Dũng hiện là những con tin trong tay ông Hoàng Trung Hải, đã và đang bị ông ta chi phối. Đặc biệt, cả ba hiện đều là những “con bạc” khát nước, sẵn sàng làm tất cả vì tiền, bởi họ đã dốc vào vụ này một số lượng tiền khổng lồ.

Ngoài ra, vụ án này còn liên quan đến một số quan chức cao cấp sau: Đỗ Mười, nguyên Tổng Bí thư Đảng CSVN; Lê Hồng Anh, Đại tướng, Bộ trưởng Công an; Nguyễn Khánh Toàn, Thượng tướng, Thứ trưởng Thường trực Bộ Công an. Họ là những người đã nhận hối lộ và bảo kê cho tội phạm xã hội đen.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung tố cáo này.

Quảng Trị, 22/9/2009

Lê Anh Hùng

Xin quý vị hãy kiên nhẫn dõi theo tấn bi kịch của một thể chế chính trị đã tồn tại hơn sáu mươi năm qua. Tất cả bắt đầu từ bi kịch của một đôi lứa.

Năm 2002, trong thời gian vào công tác tại Quảng Trị, tôi đã gặp Phương Anh, người vợ tương lai của mình, tại nhà hàng Lạc Dương ở Đông Hà, nơi cô ấy làm nhân viên phục vụ. Hai người đem lòng yêu nhau sau một thời gian ngắn tìm hiểu. Những tưởng câu chuyện rồi sẽ tựa như gió thoảng mây bay, bởi lẽ không ai dại gì lại có ý định lấy vợ xa đến thế, vừa không được học hành đến nơi đến chốn, vừa làm cái nghề không lấy gì làm vẻ vang nếu không muốn nói là dễ mang điều tiếng đó. Nhưng rồi tính cảm giữa hai người ngày một sâu nặng, tôi không chỉ yêu mà còn thương cô ấy vô cùng. Tôi như nhìn thấy hình ảnh của chính mình trong cái tuổi thơ đầy bất hạnh của Phương Anh, hậu quả từ sự lơ làng của người mẹ trẻ với một ông bố cũng trẻ nớt (cả hai đều mới 19 tuổi khi Phương Anh ra đời). Vì nhiều lý do khác nhau mà hai người không đi tới hôn nhân, dù hai gia đình chỉ cách nhau chừng 300m. Thời gian này Phương Anh sống cùng với bà ngoại, mẹ và người cậu út. Phương Anh còn có hai đứa em cùng mẹ khác cha, một gái 3 tuổi và một trai mới xấp xỉ một tuổi, kết quả từ sự làm lẽ người ta của mẹ Phương Anh (chưa kể còn một đứa em cùng mẹ khác sinh năm 1991, sống với bố và mẹ kế gần đó). Ngoài ra, ông cậu cũng có một đứa con gái mới hơn một tuổi, mẹ nó đã bỏ đi từ khi nó mới được hơn một tháng tuổi, do không chịu nổi gia cảnh nghèo nàn cùng tính khí thất thường của người chồng. Cả gia đình sáu người tá túc trong một căn nhà mái tôn tồi tàn, gió thổi tứ bề. Bà ngoại Phương Anh nấu ăn cho một nhà hàng, ông cậu thì thỉnh thoảng chạy xe khách (làm phụ xe). Mẹ Phương Anh phải ở nhà vì một nách ba đứa trẻ lít nhít. Phương Anh vì thế phải đi làm để phụ giúp thêm cho gia đình. Nói chung đó là một gia đình rất nghèo khó.

Thêm vào đó, trước khi cưới hoàn cảnh của tôi cũng rất khó khăn khi hết sạch tiền, nợ nần hơn 50 triệu (trước kia vay để đưa cho em trai tôi đi mua nhà ra ở riêng) và phải đối mặt với một tương lai bấp bênh tại Cty Xây dựng Lũng Lô - Bộ Quốc phòng, 162 Trường Chinh, Hà Nội, do có mâu thuẫn với ông phó giám đốc chuẩn bị lên làm giám đốc Cty.

Kể qua như thế để mọi người thấy việc đi đến hôn nhân là một quyết định vô cùng dũng cảm, hoàn toàn không xuất phát từ lý trí mà là từ trái tim. Song trước sau tôi vẫn không hề hối hận với quyết định này bởi tôi đã tự nhủ với lòng mình rằng dù sau này có gian khổ đến đâu thì cũng cố cắn răng chịu đựng, không được hối tiếc hay kêu ca gì. Để củng cố quyết tâm, tạo thêm sức ép cho chính bản thân mình, tôi đã cho Phương Anh có thai trước. Chuyện đó xảy ra vào ngày 20/2/2003, sau đó chúng tôi kiểm tra và biết chắc là đã có kết quả. Chuyện này tôi cũng đã cho mẹ tôi biết.

Việc tôi cưới Phương Anh phần nào cũng xuất phát từ hoàn cảnh của gia đình mình. Ai cũng biết mẹ tôi là một người rất khó tính nên tôi chắc chắn rằng một người chân quê, biết vâng lời như Phương Anh chắc hẳn sẽ dễ chiều lòng mẹ và không dám trái ý mẹ. Tôi cũng khắp khởi trong lòng khi thấy thời gian trước khi cưới, mẹ và Phương Anh có vẻ hợp ý nhau, và háo hức trước viễn cảnh một gia đình đầm ấm mà mình hằng ao ước từ tấm bé. Đôi lúc tôi có cảm giác cuộc hôn nhân này như là nơi nướng náu của hai tâm hồn bị nhiều đau thương vùi dập.

Thế rồi sau ngày cưới (24/5/2003), những "khấp khởi" và "háo hức" của tôi đã sớm vỡ tan như bong bóng xà phòng còn hiện thực lại là những gì mà vợ tôi đã sớm mơ hồ

mường tượng ra.

Sau một thời gian, do không thể chung sống được với nhau, nhà tôi phải ngăn ra, bán đi một nửa và mẹ tôi đi mua một ngôi nhà khác để ở. Lúc đó, hai vợ chồng tôi sống rất khó khăn, chật vật. Thời gian này công việc của tôi chưa ổn định. Tôi buộc phải rời Cty Xây dựng Lũng Lô do có mâu thuẫn với ông phó giám đốc cũ tên là Nguyễn Văn Hùng mới lên làm giám đốc. Tìm công việc mới cho phù hợp cũng không dễ dàng gì, Cty này rời lại Cty khác. Đến lượt xe máy cũng phải bán để sửa nhà và chuyển sang đi xe buýt đi làm. Cuối cùng, đến tháng 7/2004 tôi vào làm tại một Cty Xây dựng Thương mại Miền núi, 99 Hoàng Quốc Việt, thuộc Tổng Cty Thương mại & Xây dựng (Vietracimex), Bộ Giao thông Vận tải. Đây là một Cty đang trong giai đoạn chuyển tiếp, chuẩn bị cổ phần hoá nên dù còn khó khăn nhưng xem ra tương lai khá sáng sủa. Lương tháng của tôi lúc đó chỉ vón vụn mấy trăm ngàn. Vợ tôi thì chưa xin được việc làm và đau yếu luôn, hậu quả từ lần sẩy thai trước đây, nên hoàn cảnh càng thêm khốn khó. Nhiều lúc cả hai vợ chồng không còn một xu dính túi. Sáng sáng vợ tôi chạy vạy mượn được mấy ngàn nhét vào túi chồng để chồng ăn sáng và đi xe buýt còn mình thì nhịn từ sáng đến chiều, chỉ uống nước sôi nguội cầm hơi. Buổi chiều lại chạy ra ngoài hàng mua nợ gạo và thức ăn về chuẩn bị bữa tối và dù rất đói cũng không dám ăn nhiều mà lặng lẽ nhường cho chồng ăn. Có những lúc nửa đêm thức giấc, bụng dạ đói cồn cào mà không có gì ăn đành uống nước cho đỡ đói rồi đi ngủ tiếp. Ở nhà vợ tôi cũng tự mình đi xin việc làm, lúc thì nhờ bạn hàng xóm sau nhà, lúc thì đi xe buýt. Một lần vừa đói vừa mệt vợ tôi bị ngất bên hè phố, may có bà hàng nước tận tình chăm sóc và mua cho chiếc bánh mì ăn mới hồi tỉnh lại. Những chuyện này lúc đó tôi không hề hay biết bởi vợ tôi không hề nói gì, sợ rằng tôi sẽ buồn và nản lòng. Mãi sau này trong thời gian lánh nạn vợ tôi mới tâm sự cho tôi biết. Tuy vất vả, khốn khó là thế nhưng thời gian này vợ tôi vẫn cảm thấy hạnh phúc vì thoát khỏi cảnh địa ngục mẹ chồng con dâu ngày nào. Thời gian này tôi đang dồn hết tâm trí vào việc dịch một cuốn sách thuộc lĩnh vực học thuật nên phần nào cũng quên đi những khó khăn thường nhật.

Tháng 11/2004, qua vợ của bạn tôi, vợ tôi tìm được một chân bán hàng trong siêu thị Starbowl trên đường Phạm Ngọc Thạch. Đến tháng 3/2005, do có một số khúc mắc nên vợ tôi xin nghỉ làm tại Starbowl. Thời gian làm ở đây vợ tôi có quen tay trưởng phòng Marketing của Chi nhánh Cty May Nhà Bè tại Hà Nội, cùng có cửa hàng tại siêu thị Starbowl. Khi thôi bán hàng ở Sarbowl, vợ tôi định nhờ tay này xin sang làm cho Cty May Nhà Bè nhưng Cty lại chưa có đợt tuyển nhân viên. Ông này bèn giới thiệu vợ tôi tới gặp người bạn tên là Trọng làm trưởng phòng Marketing của Chi nhánh Cty May Việt Tiến tại Hà Nội. Vợ tôi chuẩn bị hồ sơ nộp cho tay Trọng nhưng lúc đầu anh ta không đồng ý, bởi vợ tôi không có bằng cấp, giọng nói miền Trung, lại mang dáng vẻ quê mùa. Vợ tôi liền mạnh dạn nói, "Anh cứ nhận em vào làm thử một tháng đi, em không cần nhận lương đâu, nếu không làm được thì em xin nghỉ!" Lúc đó Trọng mới đồng ý và từ tháng 4/2005 bố trí vợ tôi làm nhân viên bán hàng tại cửa hàng Việt Tiến trên phố Chùa Bộc do Long, sinh năm 1973, làm cửa hàng trưởng.

Vào làm tại cửa hàng trên được ba hôm thì vợ tôi được Trọng điều lên bán hàng tại siêu thị Tràng Tiền Plaza do một cô tên Loan, sinh năm 1978, làm tổ trưởng (cửa hàng trưởng). Trong số nhân viên ở đây có một cô tên là Thủy, sinh năm 1985, người Hà Nội. Ba nhân vật Long, Loan, Thủy sẽ còn được nhắc tới ở đoạn sau của câu chuyện. Sau khi lên làm ở Tràng Tiền Plaza được ba tuần thì Loan, do mâu thuẫn với Trọng, bị điều đi

làm tổ trưởng ở siêu thị Metro (trên đường Phạm Hùng). Nhận thấy đây là một cơ hội lớn nên vợ tôi đã chủ động đề nghị với Trọng cho lên đảm nhiệm vị trí cửa hàng trưởng. Trước đó ứng cử viên sáng giá nhất cho vị trí tổ trưởng ở Trảng Tiền Plaza là Thủy. Tuy nhiên, nhận thấy qua hai tuần bán hàng ở đây vợ tôi đã tỏ ra là một người có khiếu bán hàng, chịu khó, không tụt nãm tụt ba ngòi lê đôi mách, đồng thời lại thấy Thủy còn mãi chơi, thiếu tập trung cho công việc nên Trọng đã đồng ý đưa vợ tôi lên làm tổ trưởng phụ trách cửa hàng. Vì việc này mà giữa vợ tôi và Loan, Thủy đã xảy ra mâu thuẫn, thậm chí còn đánh nhau, cho rằng vợ tôi đã qua mặt họ dành lấy vị trí ngon lành này. Tuy nhiên, bằng bản lĩnh và thiện chí của mình vợ tôi đã xử trí êm đẹp, không những thế còn thu phục được nhân tâm, khiến Thủy coi vợ tôi như chị nuôi, một lòng bảo vệ cô ấy. Vợ tôi đã tận tình chỉ bảo và sau đưa nó lên làm tổ phó. Còn Loan thì tuy bằng mặt nhưng không bằng lòng, vẫn ngầm ngầm ghen tức với vợ tôi.

Sau khi lên làm tổ trưởng, vợ tôi đã biến quầy hàng ở Trảng Tiền Plaza thành một cửa hàng điển hình của Cty Việt Tiến không chỉ ở Hà Nội mà còn trên phạm vi cả nước, hàng hoá được sắp xếp thuận tiện và bắt mắt, doanh số bán hàng cao nhất. Nhờ đó, cô ấy nhiều lần được Chi nhánh Hà Nội và Cty tuyên dương, khen thưởng.

Thời gian làm tổ trưởng ở Trảng Tiền Plaza, vợ tôi cũng được Trọng tin tưởng nhờ giúp một số việc thuộc lĩnh vực của Trọng như ký kết hợp đồng với các đại lý, giao hàng... do Trọng còn bận rộn buôn bán hàng cấm. Vì thế, đến tháng 8/2005, khi Cty Việt Tiến thay đổi nhân sự Chi nhánh Hà Nội (ông Xuân Giám đốc Chi nhánh vào Tp HCM đảm nhận nhiệm vụ khác, Trọng Trưởng phòng Marketing lên thay) thì vợ tôi được Trọng đề bạt lên thay vị trí của anh ta.

Trong hai ngày 7&8/8/2005, Cty Việt Tiến tổ chức hội nghị khách hàng và mở tiệc giao đãi tại khách sạn Bảo Sơn (Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội). Tiếp theo, lãnh đạo Cty gồm ông Nguyễn Đình Trường, Tổng GD, ông Thành Kế toán trưởng Cty, ông Xuân Giám đốc Chi nhánh Hà Nội, một số trưởng phòng cùng một nhóm nhân viên trong đó có Loan và Thủy lên Tam Đảo nghỉ mát (thời gian này các quầy hàng ở Trảng Tiền Plaza và siêu thị Metro đều đóng cửa). Sau đó ít hôm lại có thêm bà Nga Phó TGD từ Sài Gòn ra. Mục đích chính của chuyến đi là nhằm thù tiếp hai ông bạn Việt Kiều của TGD – ông Trường đang dự định thông qua hai ông này để mở văn phòng tổng đại lý Việt Tiến ở Châu Âu, đồng thời bàn về việc thay đổi nhân sự của Chi nhánh Hà Nội. Lúc này Trọng đang đi buôn hàng cấm và nằm vùng ở Đồ Sơn, Hải Phòng từ cuối tháng 7/2005 nên không tham gia hội nghị trên và không có mặt trong đoàn Cty đi nghỉ ở Tam Đảo. Trước đó, cuối tháng 7/2005, hai vợ chồng tôi về quê, đến đầu tháng 8/2005 mới ra Hà Nội. Khi về quê vợ tôi cho Thủy mượn xe máy do Thủy mới bán xe. Sau đó Trọng lại mượn xe máy vợ chồng tôi từ Thủy để đi Hải Phòng. Cần nói thêm là thời gian này tôi đã ứng tuyển thành công vào Công ty Komatsu Việt Nam và chờ ngày đi làm ở Cty mới nên có điều kiện theo sát những bước tiến của vợ tôi đồng thời hỗ trợ, chỉ bảo khi cần thiết.

Danh sách chung cuộc để lựa chọn người thay thế vị trí Trưởng phòng Marketing của Trọng gồm có vợ tôi và Long, cửa hàng trưởng ở Chùa Bộc. Loan đang ở Tam Đảo cùng đoàn cũng ra sức vận động, lôi kéo mọi người để được nhảy vào vị trí đó. Thời gian này ông Trường mới tiếp xúc với vợ tôi và tỏ ra rất có ấn tượng, ông cũng được nghe nhiều người nói về cô ấy. Hồ sơ vợ tôi lúc đó đang nằm trong tay Trọng, và Trọng phịa ra là vợ tôi đã có bằng trung cấp. Hầu hết mọi người đều ủng hộ vợ tôi, chỉ có bà Nga Phó TGD

là hết lòng ủng hộ Long. Ngày 22/8/2005, ông Xuân từ Tam Đảo về Hà Nội họp toàn thể Chi nhánh để công bố một số quyết định nhân sự. Tới dự buổi công bố có ông Lê Quốc Ân, Chủ tịch HĐQT Tổng Cty Dệt May Việt Nam (Vinatex), lúc đó vợ tôi vẫn chưa biết gì về ông này. Trọng được cử thay ông Xuân làm Giám đốc Chi nhánh và vợ tôi là người đảm nhiệm vị trí Trưởng phòng Marketing thay Trọng, thời hạn thử thách là ba tháng. Quyết định có hiệu lực từ ngày 1/9/2005. Vì nội dung quyết định được giữ bí mật đến phút chót nên trước đó Long vẫn chắc chắn là sẽ được lên thay Trọng. Khi đọc đến tên vợ tôi mọi người đều ồ lên và vỗ tay chúc mừng, một số người còn cảm động đến rơi nước mắt. Mọi người quyết định là đợi Trọng (vẫn đang nằm ở Hải Phòng) về mới tổ chức liên hoan. Vợ tôi đi xe máy về nhà báo tin cho tôi mà người cứ lâng lâng như bay trên mây. Và người đầu tiên mà chúng tôi cho biết tin vui này chính là mẹ tôi! Vợ tôi cũng quyết định chọn Thủy làm phó phòng cho mình.

Lúc này thì ông Trường TGD đã có thiện cảm đặc biệt với vợ tôi và đề nghị nhận cô ấy làm con nuôi. Sau đó, mặc dù chưa nhận bàn giao chính thức nhưng vợ tôi đã bắt tay ngay vào công việc. Đầu tiên là ký hợp đồng giao hàng cho một đại lý tại Hà Nội. Tiếp theo là một hợp đồng xuất khẩu trị giá 500 triệu VNĐ. Hợp đồng này hết sức có ý nghĩa vì là hợp đồng xuất khẩu đầu tiên do vợ tôi ký. Ngay sau khi ký xong hợp đồng này, vợ chồng tôi đã về nhà mẹ tôi tổ chức liên hoan gia đình. Sau đó, hết sức ấn tượng với cô Trưởng phòng Marketing còn quá trẻ, vị khách kia đã nhiệt tình quảng bá và giới thiệu thêm một số khách hàng cho vợ tôi. Cứ thế, khách hàng cũ lại giới thiệu khách hàng mới và số lượng hợp đồng cũng như giá trị từng hợp đồng đã tăng lên chóng mặt chỉ trong một thời gian ngắn. Nếu như trước đó kỷ lục giá trị hợp đồng xuất khẩu trực tiếp (phi quota) của Cty Việt Tiến chỉ là 1,4 tỷ VNĐ thì lúc này giá trị hợp đồng lớn nhất mà vợ tôi ký là 6,4 tỷ VNĐ và tổng giá trị các hợp đồng đã suýt soát 30 tỷ VNĐ. Quá phấn khởi với thành tích nói trên, ông Trường TGD đã họp bàn với bộ sậu tại Tam Đảo và đi đến quyết định bất ngờ: đề bạt vợ tôi lên vị trí Giám đốc Chi nhánh. Trước đó ông đã phải đã thông với Trọng, dự tính sẽ điều Trọng vào Tp HCM giữ chức vụ khác. Hẳn nhiên là Trọng cũng chẳng háo hức gì với việc phải vào Sài Gòn nhưng vì vợ tôi nên Trọng chấp nhận hy sinh.

Ngày 26/9/2005, ông Trường TGD cùng ông Xuân (lúc này đã chuyển cả bầu đoàn từ Tam Đảo lên Sapa nghỉ tiếp) về Hà Nội công bố quyết định. Ông Lê Quốc Ân, Chủ tịch HĐQT Vinatex cũng đến dự. Mọi người được xem lại các băng ghi hình các cuộc đàm phán ký hợp đồng của vợ tôi (văn phòng Chi nhánh có gắn camera 24/24h) sau đó từng người đặt câu hỏi chất vấn tân Giám đốc Chi nhánh. Quyết định có hiệu lực từ ngày 1/10/2005. Ông Ân tỏ ra rất ấn tượng và ngay buổi hôm đó đã mời vợ tôi về Vinatex làm việc, song chưa nói là làm việc gì. Tuy nhiên cô ấy đã khéo léo từ chối.

Cần phải kể thêm về Loan và Long. Sau khi vợ tôi được cử làm Trưởng phòng Marketing, cả hai tên đều vô cùng tức giận, đặc biệt là Loan, mặc dù ả ta thậm chí còn không nằm trong danh sách lựa chọn cuối cùng. Vì thế ả đã nghĩ ra đủ trò để xoay chuyển tình hình. Ả lôi kéo, mặc cả những người như ông Thành Kế toán trưởng, thậm chí cả dọa dẫm sẽ tiết lộ thông tin nhạy cảm của ông này. Ả gọi điện từ phỉnh nịnh đến mặc cả và cuối cùng là dọa dẫm vợ tôi để nhả chiếc ghế Trưởng phòng cho ả. Rồi ả lại quay sang mặc cả với Thủy để Thủy nhường vị trí Phó phòng Marketing cho mình. Vợ tôi phải gọi điện cho Trọng và Trọng đã dẫn mặt ả. Ông Trường biết chuyện nhưng không làm được gì bởi Loan biết quá nhiều chuyện nhạy cảm của ông cũng như của Cty (Loan đã ăn năm

với hầu hết lãnh đạo Cty Việt Tiến, và ả ta thường ranh mãnh chụp hình, ghi âm hay quay phim được). Cuối cùng thấy không ăn thua ả liền quay sang dọa sẽ tiết lộ chuyện Trọng và vợ tôi cùng ả đưa hàng nhái Việt Tiến vào bán. Số là lúc mới vào làm nhân viên tại Tràng Tiền Plaza, Trọng đã bàn với Loan, lúc ấy còn làm tổ trưởng ở đó, và vợ tôi cùng góp tiền mua hàng nhái trà trộn vào hàng Cty để bán và rút tiền lời chia nhau. Mỗi người góp 5 triệu, Trọng đi đặt mua hàng nhái rồi đem về giao cho Loan và vợ tôi. Luồng trước được bộ mặt tráo trở của Loan nên Trọng đã khôn khéo giấu tờ giấy biên nhận góp tiền đi và khi ả dọa tiết lộ chuyện này thì Trọng liền chỉ đạo vợ tôi lên Tràng Tiền Plaza đem số hàng nhái còn lại giấu đi. Vì thế Loan không có bằng chứng thuyết phục nào để tố cáo. Tuy nhiên, thấy không thể chủ quan với Loan được nên tôi đã bày cho vợ tôi kế hoãn binh bằng cách nói với Thủy là hứa sẽ nhường vị trí Phó phòng cho ả, nhưng phải đợi vài tháng tới nhằm giữ thể diện cho Thủy và uy tín của Cty. Sau đó Trọng sẽ kiếm cơ đuổi Loan ra khỏi Cty. Loan có vẻ hi há với đề xuất đó, lại ngọt nhạt với vợ tôi và khi Long lên Tam Đảo nghỉ thì Loan đã cự tuyệt khi tên này tỏ ý lôi kéo ả tìm cách phá đám. Sự việc được giải quyết êm thấm khiến mọi thứ diễn ra sau đó không gặp trở ngại gì.

Tuy nhiên, sau khi vợ tôi nhận quyết định làm Giám đốc Chi nhánh thì lại xảy ra một sự cố có tính bước ngoặt. Số là khi quyết định giao cho vợ tôi vị trí Giám đốc Chi nhánh, ông Trường đã không tham khảo ý kiến của một số lãnh đạo Cty trong Sài Gòn và không theo đúng quy trình bổ nhiệm cán bộ. Vì thế, một số người trong Sài Gòn phản đối quyết liệt, đặc biệt là Phó TGD thường trực Lê Viết Toại. Xin dừng lại một chút để nói thêm về nhân vật này. Thực ra, tên thật của anh ta là Lê Văn Toại, sinh ra trong một gia đình trùm mafia ở Sài Gòn, còn Lê Viết Toại lại chính là tên thật của Xuân, Giám đốc Chi nhánh Hà Nội của Cty Việt Tiến. Toại và Toại vốn là bạn học phổ thông của nhau. Sau khi tốt nghiệp phổ thông thì Toại thi đỗ và vào học đại học còn Toại thì nối gót truyền thống gia đình, trở thành một tên trùm xã hội đen và buôn bán ma túy. Bằng những mối quan hệ dây mơ rễ má, gia đình Toại đã thiết lập được mối quan hệ đặc biệt với ông Lê Quốc Ân, Chủ tịch HĐQT Vinatex. Gia đình này đã mặc cả với ông Ân nhằm tạo vỏ bọc chắc chắn cho anh ta dễ bề hoạt động, đưa anh ta lên làm Phó TGD thường trực Cty Việt Tiến. Tuy nhiên do Toại không có bằng cấp gì nên ông Ân đã nghĩ ra cách mua chuộc Toại và để Toại đội lốt Toại. Ông Ân gây sức ép với lãnh đạo Công ty Việt Tiến và quẳng ra cho ông Toại một số tiền không nhỏ cùng cơ hội thăng tiến trong tương lai. Đồng thời, Toại cũng hăm dọa Toại khiến anh này không còn cách nào khác mà phải nghe theo lời anh ta. Sau đấy, Toại làm ở Cty Việt Tiến với lý lịch mới tên là Xuân, được ông Trường coi như đệ tử ruột và cất nhắc lên đến vị trí Giám đốc Chi nhánh Hà Nội, dự kiến sau khi Trọng lên thay sẽ nhảy lên vị trí Phó TGD và ngấp nghé chiếc ghế TGD khi ông Trường về hưu. Tuy được ông Trường cất nhắc rồi đưa lên làm Phó TGD thường trực nhưng Toại (đội lốt Toại) lại chẳng coi ông Trường ra gì mà còn chống đối ra mặt. "Thành tích" làm việc của Toại cũng đầy tai tiếng và nhiều lần đã bị phản ánh ra Tổng Cty Dệt May nhưng chẳng ai làm được gì vì sau lưng anh ta đã có ông Lê Quốc Ân bao che, dung túng.

Toại quyết định cầm đầu một nhóm 5 người gồm một số trưởng phó phòng chức năng trực tiếp ra Hà Nội phỏng vấn và sát hạch vợ tôi. Khi biết tin, ông Trường hết sức tức giận nhưng không làm được gì vì rõ ràng ông đã hành xử không đúng. Bà Nga Phó TGD, lúc này đã hết sức quý mến và ủng hộ vợ tôi, là người báo cho vợ tôi tin này. Vợ tôi quyết định là sẽ tự mình giải quyết để tránh liên lụy đến ông Trường, không gọi điện đề nghị ông can thiệp mặc dù lúc này bà Nga Phó TGD cho biết là ông Trường sẵn sàng làm

bất cứ điều gì để bảo vệ cô ấy. Vợ tôi gọi điện cho ông Lê Quốc Ân. Ông Ân nói là ông rất ủng hộ vợ tôi nhưng trong việc này ông Trường đã làm sai quy định. Bà Nga tư vấn cho vợ tôi là nên chuẩn bị một ít tiền để bồi dưỡng cho đoàn phỏng vấn. Nhưng lúc này vợ chồng tôi không biết xoay đâu ra tiền. Tôi thì đang nghỉ chờ đi làm ở Công ty mới. Buổi chiều ngày 2/10/2005 nhận được tin thì sáng ngày 3/10 đã phải đón tiếp Toại. Cuối tháng các cửa hàng chuyển tiền về Chi nhánh và kế toán Chi nhánh đã chuyển hết tiền vào Cty. Thế là vợ tôi đem dây chuyền bạch kim (do ông Toà, tức Xuân, tặng quà ký hợp đồng xuất khẩu) đi cầm được 4 triệu VNĐ và đến 1h khuya hôm đó còn đem CPU máy tính đi đặt ở hiệu Internet quen gần nhà được thêm 1 triệu nữa, cả thảy được vón vện 5 triệu đồng, quá ít ỏi nếu so với mức lương Giám đốc Chi nhánh có thể lên tới 3.000USD/tháng. Hôm ấy ba tôi trong quē ra chơi và ngủ lại nhà, sáng sớm hôm sau thì ông về.

Sáng hôm sau, vợ tôi lững thững đi bộ ra đầu ngõ để bắt xe ôm đến cơ quan (ô tô của Chi nhánh đang ở Sapa) thì bất ngờ gặp ông Lê Quốc Ân đang đợi đầu ngõ 358 Bùi Xương Trạch. Hoá ra là ông đã dò hỏi và biết lảng máng là nhà tôi nằm trong ngõ này và ông đến đón sẵn từ sớm. Ông Ân dùng xe mua cho vợ tôi chiếc bánh mì và hộp sữa tươi, được một lúc thì vợ tôi ngủ thiếp trên xe, mắt hầy còn sưng húp vì đêm qua mất ngủ và ảm ức khóc. Đến văn phòng Chi nhánh Việt Tiến ở số 21 Phan Chu Trinh, ông Ân đậu xe bên ngoài rồi cài máy ghi âm vào sau mái tóc vợ tôi. Vợ tôi xúc lại tinh thần và nhanh nhẹn bước vào văn phòng thì biết đoàn phỏng vấn do Toại dẫn đầu đã đến và chờ sẵn. Bên ngoài, ông Ân gọi điện lên Sapa gặp ông Trường và cho ông Trường cùng mọi người ở đây theo dõi trực tiếp toàn bộ cuộc phỏng vấn qua máy ghi âm. Vợ tôi bình tĩnh, tự tin, khôn khéo và thẳng thắn trả lời các câu hỏi do Toại và đoàn đặt ra, nhiều lúc còn chủ động lật ngược câu hỏi khiến Toại rơi vào thế bị động. Cô ấy còn khéo léo tiếp cận và đút cái phong bì 5 triệu đồng vào túi anh ta. Kết thúc buổi phỏng vấn, cả đoàn ai cũng tâm phục khẩu phục. Toại còn đề nghị đưa vợ tôi về nhà nhưng cô ấy nói đã có người đưa về rồi. Bước ra ngoài Toại mới thấy người đón vợ tôi không ai khác mà chính là ông Lê Quốc Ân. Hai người bắt tay nhau, Toại không ngớt lời khen ngợi vợ tôi. Đoàn của Toại lên thẳng Sapa nhập hội cùng bầu đoàn của ông Trường, người lúc này đang có tâm trạng vô cùng hả hê. Trên đường đưa vợ tôi về nhà, ông Ân đã chính thức mời cô ấy về làm Trưởng phòng Marketing Vinatex, với mức lương 6.000USD/tháng, ngoài ra ông còn đề nghị nhận vợ tôi làm con nuôi. Cả hai đề nghị vợ tôi đều khôn khéo thoái thác. Tuy nhiên sau đó ông Ân không ngừng đưa ra đề nghị làm bố nuôi và hạn cho vợ tôi phải trả lời trong vòng ba ngày, đồng thời ông còn gây sức ép với ông Trường. Cuối cùng, vì tương lai của vợ tôi cũng như tương lai của chính mình, ông Trường đã đồng ý và mở đường cho ông Ân nhận cô ấy làm con nuôi.

Ngày 5/10/2005, ông Ân mở tiệc gia đình ở khách sạn Horison, chính thức nhận vợ tôi làm con nuôi. Tới dự có toàn thể gia đình ông, bạn bè và một số lãnh đạo của Vinatex. Tôi không có mặt trong buổi tiệc này vì thấy mình chưa tiện xuất hiện nên kiếm cớ thoái thác. Đi dự tiệc ra mắt gia đình bố nuôi về mà vợ tôi ôm lấy tôi khóc nức nở, vì thực lòng cô ấy không muốn điều đó chút nào, chẳng qua là do bị ép buộc mà thôi. Điều này phần nào cũng cho thấy phẩm chất đáng quý của cô ấy. Với các ông bố nuôi sau này cũng thế.

Ông Ân lại tiếp tục tấn công để kéo bằng được vợ tôi về làm việc tại Vinatex cho dù cô ấy chẳng hề ham muốn tí nào. Vợ tôi yêu công việc ở Việt Tiến, muốn ở lại để giúp ông Trường và cũng để tránh tiếng là vì tiền mà vội chuyển sang Vinatex. Tuy nhiên, sau đó



xét thấy tương lai ở Vinatex sẽ sáng sủa hơn, đồng thời ở Việt Tiến lại đang có mâu thuẫn nội bộ căng thẳng giữa ông Trường và Toại, người đang lăm le hất cẳng ông, nên tôi đã khuyên vợ nên chuyển sang Vinatex. Lúc này ông Trường phần vì bị ông Ân gây sức ép, phần vì nghĩ tới tương lai của vợ tôi nên cuối cùng đành nhượng bộ, mở đường cho cô ấy chuyển sang Vinatex. Về việc này thì ông Ân tỏ ra bài bản hơn ông Trường, trước đây ông đã tạo điều kiện cho vợ tôi tiếp xúc với các lãnh đạo Vinatex và giới thiệu về cô ấy, những người này cũng thuyết phục cô ấy về làm việc. Sau khi vợ tôi nhận lời, ông đã họp Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám Đốc Vinatex để đề xuất ý kiến. Mọi người đều đồng tình ủng hộ. Theo đề nghị của ông Ân, vợ tôi đã giấu ông Trường đem về cho Vinatex một hợp đồng xuất khẩu trị giá 12 tỷ VNĐ như là món quà ra mắt.

Sáng ngày 13/10/2005, vợ tôi tới Văn phòng Vinatex trên phố Hai Bà Trưng dự lễ công bố quyết định. Toà nhà được trang hoàng lộng lẫy, hoa hoè trang trí tận từ ngoài cổng. Toàn thể lãnh đạo và nhân viên Văn phòng cùng một số lãnh đạo các công ty thành viên đến dự. Bộ trưởng Công nghiệp Hoàng Trung Hải cũng có mặt. Mọi người được xem băng ghi hình các cuộc đàm phán ký kết hợp đồng của vợ tôi, băng ghi âm cuộc trả lời phỏng vấn với Toại. Vợ tôi bình tĩnh và tự tin trả lời các câu hỏi do cử tọa đặt ra. Cả hội trường vỗ tay hoan hô và chúc mừng. Đích thân Bộ trưởng Hoàng Trung Hải tới hôn lên trán cổ vũ vợ tôi. Theo quyết định, vợ tôi sẽ đảm nhiệm chức vụ Trưởng phòng Marketing Vinatex từ ngày 1/11/2005, thời hạn thử thách là 3 tháng. Trong thời gian thử thách thì không có lương mà chỉ nhận thưởng từ kết quả công việc. Mức lương sau đó sẽ vào khoảng 6.000USD/tháng. Sau khi tham dự buổi ra mắt tân trưởng phòng Marketing của Vinatex, ông Hoàng Trung Hải rất quý mến và đòi nhận vợ tôi làm con nuôi. Một mặt ông thuyết phục vợ tôi, một mặt ông ép ông Ân và ông Trường, hai ông buộc phải đồng ý và cô ấy cũng không còn cách nào khác.

Khi vợ tôi được giao nhiệm vụ Giám đốc Chi nhánh của Việt Tiến, tôi đã trực tiếp tìm cho vợ một trợ lý song chưa gặp được người ưng ý. Sau đó, khi vợ tôi chuyển sang làm Trưởng phòng Marketing của Vinatex thì ông Trường đã cử chính tay trợ lý thân cận và tài giỏi của mình ra Hà Nội làm trợ lý cho cô ấy. Anh này tên là Cường, sinh năm 1973, đã có vợ con ở Sài Gòn.

Trở lại với những diễn biến trong nội bộ Cty Việt Tiến. Sau khi lên Sapa, Toại liền cặp ngay với Loan và anh ả cùng ở chung một phòng. Thủy bí mật cài máy ghi âm vào trong phòng bọn này nên những cuộc bàn tính giữa chúng đều bị Thủy nắm được và báo cho vợ tôi, ông Trường và ông Ân. Loan trách Toại là tại sao không ủng hộ ả ngồi vào chiếc ghế Trưởng phòng Marketing. Toại nói việc bố trí nhân sự này anh ta không biết gì cả. Thời gian đầu, bề ngoài anh ta vẫn tỏ ra khâm phục vợ tôi và vẫn hoà nhã với cô ấy, nhưng dần dà với sự xúc xiểm của Loan cộng với bản chất xã hội đen của mình, anh ta quay sang muốn gây khó dễ với vợ tôi. Một hôm, khi hai vợ chồng tôi đang trên đường đến đền thờ Hai Bà Trưng ở Vĩnh Phúc chơi, Toại gọi cho vợ tôi và hỏi có biết Trọng đi đâu không. Vợ tôi trả lời là không biết. Toại liền nói, "Bồ ruột của Trọng mà không biết Trọng đi đâu à?" Vợ tôi thấy bị xúc phạm nên nói lại cho Toại một trận khiến anh ta phải xin lỗi. Những ngày sau đó Toại lại tiếp tục nhiều lần gọi điện xúc phạm vợ tôi, anh ta còn nói về quan hệ giữa ông Trường, ông Ân và vợ tôi, "Bố con gì chúng mày, chẳng qua là bồ bịch của nhau mà thôi!"

Không may cho Toại, do anh ta gọi điện trong phòng với Loan và mở loa ngoài cho Loan

cùng nghe nên tất cả các cuộc nói chuyện đều bị Thuỷ ghi âm được. Thuỷ liền gọi điện thoại cho ông Trường và ông Ân nghe. Ông Trường thì chưa thể làm gì được nhưng ông Ân thì tức đến bầm gan tím ruột. Ông gọi điện lên Sapa yêu cầu Toại và Thành Kế toán trưởng ngay lập tức trở vào Sài Gòn để họp Cty (lúc này ông Trường và ông Toại đang ở Sài Gòn). Ngày 15/10/2005, ông Lê Quốc Ân họp với ban lãnh đạo Cty Việt Tiến. Nội dung cuộc họp là xem xét kỷ luật Toại do hành vi gây mất đoàn kết nội bộ. Bằng chứng là băng ghi âm các cuộc điện thoại giữa Toại với vợ tôi. Bất chấp sự phản đối quyết liệt của Toại, hình thức kỷ luật được đưa ra là cách chức Phó TGD thường trực và đẩy anh ta xuống làm Trưởng phòng Kỹ thuật. Dự kiến sau đây ít hôm sẽ công bố sự vụ trong toàn Cty. Toại tìm mọi cách để xoay chuyển tình hình. Anh ta biết chỉ có vợ tôi mới có thể tác động tới ông Ân nên liền gọi điện cho vợ tôi nhưng cô ấy không cầm máy. Toại nhắn tin nhưng vợ tôi không trả lời. Sau cùng biết không thể xoay chuyển được gì anh ta gọi điện cho vợ tôi từ số máy khác và nói toạc móng heo, "Tao không cần làm ở Việt Tiến nữa. Chúng mày muốn chết thì tao cho chết hết! Hãy chờ đây, sắp có tin đặc biệt đây!" Vợ tôi báo tin này cho ông Ân và ông Trường. Hai ông có vẻ coi thường lời đe dọa đó nhưng cũng nhắc nhở vợ tôi từ nay trở đi phải cẩn thận.

Đúng như lời Toại nói, sáng Chủ nhật ngày 23/10, dưới nhà tôi bỗng có nhiều tiếng người ồn ào (lúc này chúng tôi đang đóng cửa trốn trong nhà, lý do sẽ kể dưới đây). Thì ra một tay anh chị tên là Công cùng hai tên đàn em hấn đến tìm vợ tôi để "hỏi tội." Khi thấy nhà đóng cửa hấn liền sang nhà bà Mùi kể bên nói xấu với mọi người về vợ tôi. Hấn trở về nhà và sau đó hấn gọi điện cho biết vợ tôi đã nhắn tin "có vấn đề" vào điện thoại của hấn, vợ hấn đọc được tin nhắn đó và làm ầm ỹ nhà cửa lên. Vợ tôi nói là không hề nhắn tin gì cả và sẽ gọi cho Trọng (vẫn đang nằm ở Đồ Sơn, Hải Phòng do kẹt hàng) để làm rõ vấn đề. Vợ tôi gọi ngay cho Trọng và Loan thì mới biết hoá ra tin nhắn đó là do Loan gửi và mạo danh vợ tôi. Loan còn trâng tráo nói, "Chùng đó còn chưa nhằm nhò gì, hãy chờ đây!" Lúc này Trọng biết là Toại và Loan đã giở trò và thấy không thể nương tay với ả này được nữa. Chiều hôm đó (23/10), Trọng tức tốc từ Đồ Sơn phi lên Sapa đồng thời gọi điện cho chồng ả ở Hà Nội biết để anh này cùng lên Sapa chứng kiến bộ mặt thật bấy nay của ả, ăn chơi trác táng với người này người khác nhưng cứ một hai với chồng là đi công tác này công tác nọ, bỏ mặc chồng con ở nhà (vợ chồng ả có một đứa con trai độ 2, 3 tuổi). Loan cầu xin Trọng tha thứ và đừng cho chồng biết nhưng đã quá muộn. Trưa thứ Hai, 24/10, Trọng và chồng Loan đưa ả về đến Hà Nội. Bấy giờ ả mới khai thêm là Toại đã thuê một nhóm xã hội đen nhằm "xử" vợ tôi và Thuỷ gần một tuần nay và chính ả là người liên hệ nhóm xã hội đen ấy cho Toại, với giá 100 triệu VNĐ. ả còn gửi ảnh vợ tôi do ả chụp hồi cả hai còn làm ở Tràng Tiền Plaza lưu trong điện thoại của ả về cho bọn này để nhận diện. Đây là một băng nhóm được tổ chức rất chặt chẽ, mỗi khi có một tên gia nhập nhóm là chúng tổ chức uống máu thề. Công an bắt được tên nào thì tên đó nhận hết tội, tuyệt đối không khai báo ra đồng bọn, nhất là những tên đầu đảng. Vì thế, mặc dù đã đánh hơi được sự tồn tại của băng nhóm này cũng như đã có nhiều án mạng thương tâm do chúng gây ra nhưng Công an vẫn bó tay, chưa lần ra tận gốc. Đến lúc này ai nấy đều hết sức sững sốt. Hoá ra bọn chúng đã truy tìm vợ chồng tôi gần cả tuần mà chưa có cơ hội ra tay. Chính nhờ những tình tiết ngẫu nhiên sẽ kể dưới đây mà vợ chồng tôi đã nhiều lần thoát chết trong gang tấc.

Giai đoạn này Cty Việt Tiến đang gặp nhiều khó khăn, bị ngân hàng đòi tiền rất do quá hạn và không cho vay tiếp. Hoạt động kinh doanh đình trệ vì hàng hoá không xuất khẩu

được, doanh số bán trong nước không đáng kể. Các hợp đồng do vợ tôi ký thì phần lớn các vị lãnh đạo không đưa về Cty mà bán hết ra ngoài sau đó chia nhau đút túi và ném vào các dự án bất động sản đang nằm chờ vốn. Thời gian này vợ chồng ông Trường đang xung khắc, bà thì nghi ông bỏ bịch này nọ còn ông thì nói bao nhiêu tiền đưa về bà đều đem cho vay nặng lãi hết mà chẳng đoái hoài gì đến ông.

Ngày 4/10/2005, ông Trường và Toà (tức Xuân) từ Sapa về Hà Nội để vào Sài Gòn giải quyết một số việc Cty (hai ông Việt kiều kia vẫn chưa chịu rời Sapa) đồng thời dự định bán một căn biệt thự của ông Trường đứng tên Toà, giá trị khoảng 7-8 tỷ VNĐ, lấy tiền ra Hà Nội cho vợ chồng tôi mua nhà. Hai ông lúc này hết sạch tiền và phải nhờ tôi, qua vợ tôi, mượn giúp 5 triệu VNĐ để mua vé máy bay, theo kế hoạch sau vài hôm sẽ bay ra lại. Tuy nhiên, ngày 6/10 ông Nguyễn Di Niên điện thoại cho ông Trường báo là cuối tuần sẽ vào Sài Gòn (ông Trường đang nhờ ông Lê Công Phụng và ông Nguyễn Di Niên để xin cho tôi vào làm ở Vụ Bắc Mỹ, Bộ Ngoại giao, xem như đây là món quà tặng con rể). Thế là kế hoạch ra ngay Hà Nội của ông Trường bị hoãn lại và ông phải lên chương trình đề thủ tiếp vị ngoại trưởng. Đầu tiên là đón tiếp và chiêu đãi tại Sài Gòn, sau đó ông bộ trưởng đề nghị ra Nha Trang nghỉ mát (lúc này bà vợ mới đưa cho ông Trường 1 tỷ VNĐ). Sau khi nghỉ ngơi thoải mái tại Nha Trang, ngày 12/10 ông Niên lại gợi ý lên Đà Lạt (ông này thường phải hoá trang khi đi du hý). Ngày 13/10, thứ trưởng thường trực Lê Công Phụng cũng bay vào Sài Gòn và lên luôn Đà Lạt. Ông Trường trực tiếp đưa cho ông Niên 500 triệu VNĐ, ông Phụng 200 triệu VNĐ (trước đây ở Hà Nội ông đã rút tiền từ tài khoản đưa cho ông Niên 200 triệu và ông Phụng 50 triệu) và lại hết sạch tiền. Ông phải nhờ ông Toà chạy vay dưới Sài Gòn mang lên tiếp ứng (do nhà vẫn chưa bán được). Mãi đến sáng Chủ nhật ngày 16/10 tất cả mới giải tán, trở về Sài Gòn và chiều hôm ấy hai ông bộ trưởng và thứ trưởng bay ra Hà Nội. Vụ này ông Trường tiêu tốn tổng cộng khoảng gần 1,5 tỷ VNĐ (kể cả tiền may complet, mua điện thoại... cho ông bộ trưởng) và nếu không có những biến cố tiếp theo thì tôi đã đi làm ở Bộ Ngoại giao từ tháng 12/2005.

Chiều 16/10 ông Trường gọi điện cho vợ tôi nói là ông hết sạch tiền và đang cần gấp 10 triệu, hỏi vợ tôi có giúp gì được không, bởi vợ ông không chịu đưa thêm tiền cho ông nữa. Vợ tôi nói là không có tiền và cũng không biết mượn ở đâu ra. Ông Trường lại hỏi là có cách gì giúp ông được không. Vợ tôi suy nghĩ và nói chỉ có cách duy nhất là mượn xe máy của người yêu bạn tôi rồi đem đi cầm. Đang cần tiền gấp và không thể muối mặt đi mượn tiền người khác nên ông nói với vợ tôi hãy giúp ông, chỉ vài hôm nữa là ông sẽ ra Hà Nội (do có khả năng sắp bán được nhà) và chuộc xe về, song với điều kiện là vợ tôi không được cho tôi biết. Thế là chiều 16/10, vợ tôi mượn chiếc xe Wave Alpha của Tú, người yêu bạn đồng môn đại học với tôi, nói dối là mượn cho tôi đi công việc, rồi đem đi đặt được 7 triệu, cộng thêm 3 triệu có sẵn thành 10 triệu và sáng hôm sau gửi vào tài khoản ông Trường. Ban đầu vợ tôi không cho tôi biết những chuyện trên, bởi ông Trường yêu cầu như thế. Nhưng vài hôm sau tôi thấy Tú đến tìm vợ tôi và cô ấy có ý tránh gặp. Tôi sinh nghi và vặn hỏi. Lúc này vợ tôi mới thú nhận việc mượn xe bạn đi cầm. Tôi không thể trách móc vợ tôi nhiều khi đặt vào hoàn cảnh ông Trường đang làm mọi việc để giúp đỡ vợ chồng tôi như thế. Tuy nhiên, việc bán nhà của ông Trường lại gặp khó khăn do thị trường đang hồi ế ẩm, mặc dù vẫn có một số người hỏi nhưng không có vẻ mặn mà hay trả giá quá thấp. Ông Trường về nhà lại bị bà vợ ca thán, tình hình kinh doanh không mấy sáng sủa, tiền bạc sạch bách mà vợ không chịu đưa cho, cộng thêm chứng cao huyết áp... khiến ông suy nhược nặng. Ông bực mình bỏ nhà ra thuê khách sạn

ở. Bí bách quá ông mới đồng ý bán ngôi biệt thự trên cho một người khách đã ngã giá 4,7 tỷ VNĐ (mặc dù giá trị của nó chừng 7-8 tỷ VNĐ). Thế nhưng bên kia biết ông đang rất cần tiền nên lại ra sức ép. Tưởng như đã nhất trí với cái giá trên nhưng khi gặp nhau lần cuối tại ngôi biệt thự đó bên mua lại chỉ trả 3,2 tỷ VNĐ. Điên tiết, ông Trường đập tay xuống làm vỡ tan cái bàn kính và tổng cổ ngay kẻ mua nhà ra cửa. Vợ chồng tôi rất nóng ruột và thất vọng nhưng cũng đành phải nói với ông là việc cầm xe máy không có vấn đề gì để ông yên tâm.

Mọi chuyện đen đui không chỉ có thế. Lường trước được rằng việc bán nhà của ông Trường sẽ không dễ dàng nên cực chẳng đã và cũng để khỏi bị động, vợ tôi gọi điện cho ông Ân nói rằng cần mượn gấp 30 triệu VNĐ. Rủi thay, khi gọi điện cho ông Ân (chiều 20/10) thì ông lại đang trên đường ra sân bay vào Sài Gòn để công bố quyết định kỷ luật Toại và tới 22/10 mới ra (đến hôm ông Ân ra thì vợ ông lại về quê ở Ninh Bình nên ông cũng không có đủ số tiền kia luôn). Chưa hết, ngay sau khi gọi điện cho ông Ân, vợ tôi lại quyết định gọi cho ông Hoàng Trung Hải, người vừa mới nhận vợ tôi làm con nuôi. Tuy nhiên, ông Hải nói là phải đầu buổi chiều hôm sau (21/10) ông mới có 30 triệu cho vợ tôi mượn. Nhưng rồi cả ngày hôm sau ông Hải bận túi bụi, đi công tác khỏi Hà Nội, mãi đến 7h tối mới về tới nhà và lúc đó vợ tôi không thể tới nhà ông ấy để lấy tiền được. Ông Hải xin lỗi và hẹn vào sáng mai. Ông nhấn tin là không thể thất hẹn lần nữa. Để giữ đúng lời hứa, ông tắt hết đèn trong nhà làm như về ông đi vắng để tránh khỏi ai đến tìm làm lỡ kế hoạch. Thế nhưng cuối cùng, qua đường dây công vụ, 5h sáng hôm sau ông đã phải có mặt trong đoàn tháp tùng Thủ tướng Phan Văn Khải công du phía nam. Lịch trình bay ra cũng bị trễ và mãi đến tối Chủ nhật ngày 23/10 ông mới về tới nhà. Điều này có nghĩa là bằng mọi cách nhưng vợ chồng tôi vẫn không thể xoay ra tiền để chuộc xe về trả cho bạn. Mọi thứ dường như cứ luẩn quẩn và đen đui đến mức không sao hiểu nổi.

Thế là suốt mấy hôm đó vợ chồng tôi đóng kín cửa nhà, khoá ngoài, vờ như đi vắng để tránh Tú. Chuyện đi chợ thì đã có một đứa giúp việc tên là Phượng, con nhà hàng xóm của ba tôi ở Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh, mới ra nhờ xin việc làm, trong thời gian chờ đợi thì giúp việc cho vợ chồng tôi. Khi Tú gọi điện thoại hoặc đòi đến nhà thì vợ tôi đành phải bịa ra chuyện này chuyện nọ, chứ không thể nói là xe đang cầm, còn tôi thì lánh mặt đi. Cuối cùng thì Tú cũng hết kiên nhẫn và sáng 23/10 Tú đã đem khoá đến khoá luôn cửa ngoài nhà tôi. Vợ chồng tôi đang trốn trên nhà nhưng không thể làm gì được. Vì thế mỗi khi ra ngoài là phải nhờ gia đình hàng xóm phía sau nhà mượn giùm cho cái thang để lên xuống và đi qua vườn nhà họ.

Sáng thứ Hai ngày 24/10, vợ tôi ra khỏi nhà bằng con đường này, có ô tô đón ngoài ngõ, để đến trụ sở Vinatex ký hợp đồng với một khách hàng mới do khách hàng trước giới thiệu. Hợp đồng này có giá trị 30 tỷ VNĐ - cần biết rằng kỷ lục hợp đồng (phi quota) mà Trưởng phòng Marketing Vinatex trước đó ký được chỉ là 5,7 tỷ VNĐ. Ký xong hợp đồng, ông khách còn thưởng cho vợ tôi 7 triệu VNĐ, nhờ đó vợ tôi mới có tiền để chuộc xe máy ra trả cho Tú. (Lúc này vợ ông Ân vẫn chưa về nên ông Ân không có tiền, trong túi chỉ còn 1 triệu đồng. Ông nói là nhờ trợ lý của mình đi vay nhưng sau cũng không thấy. Ông Hải thì sáng thứ Hai hợp giao ban ở Văn phòng Bộ Công nghiệp, và lại vợ tôi đang giận nên cũng không hỏi đến luôn.)

Cùng buổi sáng hôm đó, Trọng và chồng Loan đưa ả ta từ Sapa về Hà Nội. Đến lúc này vợ chồng tôi mới biết là suốt gần một tuần qua vợ chồng tôi đang bị bọn xã hội đen theo

dõi và chờ thời cơ ra tay. Song nhờ những sự cố ngẫu nhiên như đã kể ở trên mà vợ chồng tôi đã thoát chết một cách hy hữu. Chính bọn này sau khi bị Công an bắt đã khai là "chưa thấy có vụ nào mất nhiều thời gian và công sức như vụ này!" Có những lần chúng tôi ở trên nhà nhìn ra ngõ qua khe cửa sổ thì thấy có một vài tên cứ ngó lên nhà rồi gọi điện thoại cho ai đấy, lúc ấy chúng tôi cứ nghĩ đây chắc là bạn Tú đến tìm hỏi xe! Lúc này, ông Hải và ông Ân đã báo Công an về vụ việc. Đơn tố cáo do Thủy đứng tên, nội dung là Toại buôn ma tuý và thuê xã hội đen giết người. Công an Hà Nội cử người vào Tp HCM tìm bắt Toại. Trọng một mặt bố trí tay chân theo dõi bảo vệ vợ chồng tôi, một mặt quyết định bay vào Sài Gòn phối hợp với Công an để truy tìm Toại (Trọng thực ra cũng là một tay anh chị có hạng, có chân rết tận Sài Gòn). Nhưng lúc này trong túi Trọng không còn một xu và đang buôn bán hàng lậu nên nợ nần tùm lum, kể cả xe máy của vợ chồng tôi cũng bị anh ta bán ở Hải Phòng. Vợ tôi cũng không biết xoay xở đâu ra, mà việc thì rất cần kíp, chậm trễ là dễ mất mạng như chơi. Thế là trưa hôm đó (24/10), vợ tôi đành phải mượn chiếc xe Dream cũ cùng giấy tờ của bạn bố tôi tên là Hoàn, nói dối là để đi ký hợp đồng, rồi đem ra tiệm cầm đồ cầm được 8 triệu đồng đưa cho Trọng để ông này bay vào Sài Gòn phối hợp cùng đàn em truy tìm Toại giao cho Công an. Đến lúc đó vợ tôi vẫn chưa cho tôi biết chuyện đang xảy ra để tôi khỏi lo lắng. Việc mượn xe chú Hoàn vợ tôi cũng giấu vì sợ bị tôi mắng như chuyện xe của Tú, đồng thời cũng nghĩ là Trọng sẽ ra ngay trong ngày và kịp xoay tiền chuộc xe ra.

Xế trưa hôm ấy (24/10) vợ tôi mới về tới nhà. Tưởng như mọi chuyện rắc rối đã qua và để mừng hợp đồng mới ký, vợ chồng tôi quyết định đi taxi đến nhà hàng Huế ở góc ngã tư Láng - Láng Thượng ăn trưa. Sau này chúng tôi mới biết là hôm ấy có hai toán đang bám theo mình. Một toán là bọn xã hội đen do Toại thuê đang theo dõi và chờ thời cơ ra tay, còn toán kia là tay chân của Trọng đi theo để ngầm bảo vệ chúng tôi. Tối hôm ấy vợ chồng tôi đóng cửa đi ngủ sớm và không có chuyện gì xảy ra. Sáng hôm sau thì chúng tôi được biết là nhà mình đang bị theo dõi rất chặt chẽ và có nhiều khả năng tối hôm ấy bọn chúng sẽ ra tay đột nhập, bởi chúng rình rập đã lâu mà chúng tôi thì hầu như không ra khỏi nhà. Chiều hôm đó, Toại và Loan bị Công an bắt nhưng hai tên này vẫn chưa chịu khai báo gì nên vẫn chưa tìm được tên đầu đảng XHĐ để thỏa hiệp. Đến chiều tối ông Lê Quốc Ân mới liên lạc được với ông Hoàng Trung Hải qua điện thoại nội bộ của Văn phòng Bộ (di động không gọi được). Ông Hải lập tức báo cho người bạn Công an để nhờ người này bố trí lực lượng bắt bọn XHĐ tại chỗ, còn đích thân ông thì cải trang thành một người thợ điện trong bộ đồng phục công nhân điện lực đến ngay ngõ nhà tôi. Ông Ân thì cải trang thành một gã lang thang vật vờ gần nhà tôi. Bọn XHĐ kéo đến khá đông, chúng cứ giả vờ lượn lờ hoặc đi theo từng cặp trai gái vờ tâm sự ven bờ hồ hay trong ngõ tối. Vợ chồng tôi được lệnh tắt hết đèn, đóng chặt cửa, ngắt điện thoại cố định. Công an đã bí mật triển khai, chờ bọn chúng động thủ là ập vào bắt quả tang. Trong nhà tôi lúc này có 4 người, ngoài hai vợ chồng và Phụng còn thêm Oanh, ở gần nhà ba tôi trong Cẩm Xuyên, học trường Trung cấp Điện lực Sơn Tây, ra trú nhờ mấy hôm để ôn thi tốt nghiệp. Đến 2h sáng, khi chúng tôi đã ngủ thiếp từ lúc nào chẳng hay, phát hiện thấy chúng đập cửa sắt, Công an liền ập vào. Bọn chúng chạy tán loạn, cả một số tên đã ém sẵn trên mái nhà, Công an chỉ tóm được hai tên, thu được một khẩu súng, hai lọ axit, mấy cây dao. Mãi tới 4h sáng hôm đó ông Hải và ông Ân mới rời khỏi hiện trường về nhà.

Sáng thứ Tư, 26/10, tôi đang ngủ thì nghe ồn ào dưới nhà. Hoá ra là vợ chồng chú Hoàn bạn bố tôi đến đòi xe máy (lúc này tôi vẫn chưa biết là vợ tôi mượn xe máy cô chú đi

cắm). Vợ chồng cô chú đã đến từ sớm và đón sẵn ngoài cổng. Khi vợ tôi đến Văn phòng Vinatex để chỉnh sửa một số nội dung bản hợp đồng đã ký hôm thứ Hai với khách hàng thì gặp cô chú ngoài cổng và hai người kiên quyết không cho vợ tôi đi đâu nữa. Sau khi cô chú vào nhà, vợ tôi mới chạy lên kể thật sự tình với tôi và nói thêm là Trọng hiện đang xoay tiền để chuộc xe. Lúc đó tôi không dám xuất hiện vì không biết ăn nói với cô chú thế nào, đành chui vào tủ để trốn còn vợ tôi phải ở nhà vừa đàm phán với khách hàng qua điện thoại vừa liên lạc với ông Trọng thúc giục xoay tiền để chuộc xe cho cô chú (hai người vẫn không cho vợ tôi ra khỏi nhà). Một lúc lâu sau, chú Hoàn nghi là tôi đang ở trên nhà và lên phòng, lura có mở tủ và phát hiện tôi đang đứng trong đó. Vừa xấu hổ vừa giận giữ, tôi liền tát cho vợ tôi một cái, vợ tôi quỳ xuống xin lỗi. Tôi quay sang xin lỗi cô chú và mong cô chú thông cảm (sau đó tôi có kể sự tình cho vợ chú Hoàn nghe nhưng dường như cô ấy không tin vào câu chuyện có vẻ hoang đường đó).

Trọng nợ nần tùm lum nên không xoay đâu ra tiền, mãi gần trưa mới mượn được một chiếc xe máy đưa đi cắm được 4,5 triệu đồng, do không có giấy tờ xe. Oanh cho vợ chồng tôi mượn 1,5 triệu VNĐ tiền dành để ôn thi tốt nghiệp. Vẫn chưa đủ mà phải đưa thêm cả tivi và màn hình máy tính đi các thêm vào chỗ cắm xe mới lấy được xe ra để trả cho cô chú. (Không dám mượn tiền ông Hải vì tối hôm trước ông đã phải bồi dưỡng tại chỗ cho lực lượng Công an 50 triệu đồng). Cũng cần kể thêm là sau khi ký hợp đồng 30 tỷ VNĐ với khách hàng, tôi đã bày cho vợ là đề nghị ông Ân chuyên 1/2 giá trị hợp đồng cho Việt Tiến, nhằm giúp Việt Tiến trong giai đoạn khó khăn - coi như là món quà chia tay Cty - và để ông Trường có tiền gửi cho vợ tôi trang trải nợ nần và chi tiêu. Lúc đầu ông Ân đồng ý, cả ông TGD Mai Hoàng Ân cũng nhất trí, nhưng sau đó bà Mai Kế toán trưởng lần lữa mãi không chịu chuyển khoản, lấy lý do là Vinatex đang nợ đầm đìa.

Ngày hôm đó, Trọng tiếp xúc với nhóm xã hội đen kia và đưa cho bọn chúng 100 triệu VNĐ (tiền do ông Hải đưa) để thỏa hiệp và kể từ hôm ấy ông Hải đã thuê vệ sỹ bí mật theo dõi và bảo vệ vợ chồng tôi. Buổi tối, thấy tình hình có vẻ yên, vợ chồng tôi cùng Phượng và Oanh đi xem phim ở Trung tâm Chiếu phim Quốc gia trên phố Láng Hạ. Tuy nhiên, ngày hôm sau (thứ Năm, 27/10) tình hình lại trở nên tồi tệ. Toại và Loan tiếp tục thuê nhóm XHĐ khác để "xử" bằng được vợ tôi và Thủy (vì nhà giàu nên chúng được tạm giam theo chế độ đặc biệt, vẫn có điện thoại di động liên lạc ra ngoài, gia đình Toại bảo lãnh luôn cho cả Loan). Lần này chúng ra giá 500 triệu VNĐ với yêu cầu "muốn làm gì thì làm." Điều này cũng có nghĩa là vợ tôi cảm chắc cái chết, còn với tôi thì nếu cảm thấy "vướng" hoặc để bịt đầu môi thì chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra. Trước đó có một tay giám đốc doanh nghiệp đã thuê bọn này trả thù một nữ nhân viên cũ của mình cũng với yêu cầu "muốn làm gì thì làm," bọn chúng đã bắt cóc, hãm hiếp, sau đó giết chết cô gái. Căn nhà Thủy thuê ở Hà Nội (do giận gia đình ra thuê riêng) bị bọn chúng phá cửa vào đập phá tan tành và viết lên tường "Tao sẽ giết mày."

Tối hôm đó, chúng tôi được lệnh đóng cửa, tắt điện, ngắt điện thoại cố định, không được động tĩnh. Cả ông Hải và ông Ân đều có mặt tại hiện trường. Lực lượng Công an theo kế hoạch 9h mới tới. Đầu buổi tối, chúng còn cho người vào giả vờ hỏi thăm, gõ cửa để xem có người ở nhà không. Chúng tôi ở trên nhà (4 người, cả Phượng và Oanh) cứ nom nớp là nhờ Công an đến mượn mà bọn chúng manh động thì chưa biết điều gì sẽ xảy ra. May thay, xóm đông dân cư và nhộn nhịp khá muộn cũng như địa thế nhà không thuận lợi nên bọn chúng không dám động thủ sớm. Đến 2h sáng, phát hiện ra bọn chúng đang tìm cách phá khóa, Công an liền ập vào, bắt tại chỗ mấy tên và thu được một số vũ khí.

Chiều hôm sau, Trọng bị Công an tạm giữ vì bị Loan viết đơn tố cáo là buôn ma túy. Toại và Loan cũng không dừng lại, quyết tìm mọi cách giết bằng được vợ tôi và Thủy. Chiều hôm ấy, ông Hoàng Trung Hải đến đón vợ tôi, dùng xe cách nhà một đoạn do trước ngõ người ta đang đào đường đặt ống thoát nước. Vợ tôi đi bộ lại phía xe thì phát hiện có hai tên rục rịch bám theo. Ông Hải ra hiệu cho vợ tôi chạy nhanh, lên xe và phóng đi luôn. Những vệ sỹ được thuê bảo vệ làm công tác cản địa phía sau. Hôm đó ông Hải và vợ tôi gặp một lãnh đạo Petro Vietnam, đề nghị bố trí cho tôi vào làm Kế toán trưởng Petro Vietnam. Ông Hải đưa cho ông này 100 triệu VNĐ. Trước đó, ông Ân đã đồng ý đưa tôi về làm Kế toán trưởng Vinatex đồng thời cũng đã thông báo cho bà Mai Kế toán trưởng về việc chuẩn bị điều động bà này đi làm Giám đốc cơ quan đại diện của Vinatex ở Châu Âu. Tuy nhiên sau đó tôi nhận thấy hai vợ chồng làm một chỗ thì không thật hay lắm (vợ tôi vào làm Vinatex với một bộ hồ sơ lý lịch giả nên tôi vẫn có thể vào làm ở đây và hai người xem như không biết nhau) và nhân cơ hội ông Hải đề nghị nếu muốn làm vị trí nào trong Bộ Công nghiệp thì ông sẽ giúp, vợ tôi nói với ông ấy là tôi "kết" một trong hai vị trí kế toán trưởng TCT Điện lực hoặc Petro Vietnam. Vị lãnh đạo Petro Vietnam đồng ý và hứa sẽ sớm thu xếp. Thời gian này tôi cũng tìm người để nhượng lại vị trí ở Bộ Ngoại giao nhưng chưa tìm được.

Nhận thấy nhà tiếp tục bị theo dõi gắt gao và xem chừng nếu tiếp tục ở trong nhà sẽ hết sức nguy hiểm, ông Hải quyết định cho vợ chồng tôi rời nhà thuê khách sạn ở. Khoảng 6h chiều hôm ấy (27/10), tôi báo với Phương tìm đường mà trốn, tạm thời sang trú ở nhà bà cô nó bên Gia Lâm (Oanh khi đó đang ở nhà bạn), và cuống cuống nhặt vội một ít đồ đạc cho vợ, nhưng đến lúc khoá cửa lại quên mất trước cửa. Ra đến công thì gặp Quỳnh con bà Mùi đang đi xe ra, thế là tôi nhờ Quỳnh chở sang đường Kim Giang rồi tới nhà nghỉ Nam Hải trên đường Nguyễn Trãi thuê phòng. Tối đến vợ tôi về, cả thể xác lẫn tinh thần gần như suy sụp, thậm chí trong đầu còn lờn vờn ý nghĩ tự tử. Ngày hôm sau (thứ Sáu, 28/10), ông Hải bận bịu công việc cả ngày.

Sáng thứ Bảy, 29/10, ông Hải gặp và tiếp hai ông Lê Hồng Anh và Nguyễn Khánh Toàn (Bộ trưởng và Thứ trưởng thường trực Bộ Công an), trình bày hoàn cảnh và đề nghị hai ông giúp đỡ (có cả vợ tôi cùng dự). Hai ông kia nhận lời, trước hết là thứ Hai tới sẽ cho thả Trọng ra. Ông Hải đưa cho mỗi người một phong bì 50 triệu VNĐ. Hôm đó ông Hải chạy vạy mãi mới xoay đủ tiền, phải cầm cả nhân cưới, dúi vợ đem cả xe máy Piaggio ở nhà đi cầm được 5 triệu (do không đem theo giấy tờ), đặt điện thoại cho nhà hàng... vì ngày nghỉ không rút được tiền ở ngân hàng. Đến buổi chiều, nhận thấy tình hình một lúc một phức tạp hơn và đặc biệt là được tin bố mẹ Toại đã tiếp cận ông Lê Hồng Anh, ông Hải quyết định ra tay trước và chi đậm. Ông đem ô tô của mình đi cầm được 1 tỷ VNĐ (xe kiểu limousin), không về nhà mà thuê khách sạn ngủ qua đêm (trên người không còn thứ gì nữa nên không dám về) và hẹn gặp hai ông Lê Hồng Anh và Nguyễn Khánh Toàn vào sáng hôm sau. Sáng Chủ nhật (30/10), ông Hải gặp hai vị này. Hai người đồng ý giúp đỡ là sẽ tìm cách khép Toại vào tội chết, riêng Loan sẽ xử sau. Phương án đưa ra là ông Hải sẽ mua ma túy, đủ mức kết án tử hình, và người của hai ông sẽ lên đưa vào phòng tạm giam của Toại (anh ta nghiện ma túy nặng) đồng thời bố trí Công an vào bắt quả tang.

Sau khi gặp, thống nhất phương án và chiêu đãi hai vị kia đồng thời đưa cho mỗi người 500 triệu VNĐ, ông Hải trở về khách sạn. Lúc này sức khoẻ của ông cũng gần như suy kiệt. Trên người không còn một thứ gì đáng giá, kê cả nhân cưới. Ông chưa biết phải trở

về nhà và ăn nói với vợ thế nào, bởi bà vợ vốn rất hay ghen và lảm lòi. Thấy ông có vẻ khả nghi (đi xe máy ra khỏi nhà mà không biết đi đâu, đưa cho ai...), bà đã gọi điện và khóc lóc với đứa con ông đang học ở nước ngoài. Vì thế bằng mọi giá ông phải lấy được chiếc xe máy về thì may ra ông mới về nhà yên ổn (bà đang nghi ông đưa xe cho bồ). Thế nhưng lúc này trong người ông không còn một xu, những nơi có thể vay được thì ông và người lái xe riêng đã hỏi đến. Từ tối hôm trước ông đã nhờ vợ tôi vay giúp ông 5 triệu VNĐ và vợ chồng tôi đã tìm đủ cách nhưng cũng chẳng được, những người có thể vay được thì mình lại đang nợ, cũng không thể đường đột đến mượn xe máy người ta rồi đem cầm, bởi riêng việc đột nhiên đề nghị mượn xe là người ta đã sinh nghi rồi. Lúc này ông Hải gần như suy sụp, ông lại mắc chứng huyết áp cao nên càng lúc sức khoẻ càng giảm sút. Vợ tôi gọi điện cho Diệp, bạn trước đây cùng làm nhà hàng với vợ tôi, có bằng trung cấp tài chính, mới ra Hà Nội làm cho một Cty TNHH ở Cầu Giấy, cậy nhờ giúp đỡ. Diệp cũng không biết xoay xở vào đâu vì không có tiền bởi hôm thứ Sáu vừa rồi vợ tôi đã nhờ Diệp mượn giúp 1,5 triệu để chi tiêu tạm. Nhưng vì quá thương và lo cho vợ tôi (vợ tôi phải nói dối là bị bọn XHĐ đe dọa, nếu không có ngay 5 triệu VNĐ thì sẽ bị giết) nên Diệp đã xoay đủ mọi cách có thể. Số là người yêu của Diệp (lúc ấy đang đi công tác Đà Nẵng) làm cho Công ty Kim's Oversea Vast International Corporation (KVC) của Hàn Quốc ở 134 Kim Mã - Hà Nội, và Diệp qua đó có biết tay giám đốc tên là Ye Seob Kim. Diệp phải đến lạy lục ông Kim, trình bày là có người bạn đang trốn ở khách sạn, dính dáng đến bọn mafia, cần gấp 5 triệu VNĐ nộp cho chúng, nếu không chúng sẽ giết chết.

Tay giám đốc này phần vì đã bị người Việt Nam lừa nhiều lần, phần vì nghe phiên dịch không rõ ràng nên không tin và không cho mượn tiền ngay. Ông ta đòi Diệp đưa đến gặp người bạn đang cần tiền của mình. Thế là Diệp đưa ông Kim cùng một người bạn Hàn Quốc khác và một người phiên dịch đến Nhà nghỉ Nam Hải gặp vợ tôi. Suốt gần hai tiếng đồng hồ, trình bày lần này đến lần khác, lạy lục như té sao, cuối cùng ông ta mới chịu đưa cho Diệp 300USD và 500.000VNĐ để đưa cho vợ tôi. Tay phiên dịch giữ lại giấy biên nhận cùng chứng minh thư của Diệp, hẹn hôm sau, thứ Hai ngày 31/10, sẽ trả. Lúc này đã gần 1h chiều, vợ tôi vội lên taxi đến ngay khách sạn đưa cho ông Hải. Ông Hải lúc bấy giờ như cắt được tảng đá đang đè nặng trên ngực, không quên cảm ơn vợ chồng tôi.

Ngày thứ Hai, 31/10, sau khi được thả ra, Trọng liên lạc với ông Hải. Ông Hải rút tiền từ tài khoản được 200 triệu VNĐ và vay thêm từ một số người khác, đồng thời Trọng cũng vay nóng được 700 triệu nữa. Trọng tìm cách tiếp xúc với bọn XHĐ để thoả hiệp. Chúng đòi 500 triệu VNĐ, sau thương lượng xuống còn 300 triệu VNĐ, để huỷ hợp đồng giết người kia (thậm chí chúng còn đề nghị nếu cần thì sẽ bảo vệ cho vợ chồng tôi). Ngày hôm đó vợ tôi đến Văn phòng Vinatex ký một hợp đồng khổng lồ với khách hàng, lên tới 120 tỷ VNĐ. Vinatex thưởng nóng cho vợ tôi 30 triệu VNĐ. Vợ tôi nêu lý do việc gia đình để mượn của ông TGD Mai Hoàng Ân 70 triệu VNĐ (số tiền này ông Mai Hoàng Ân nói là thưởng riêng cho vợ tôi luôn), tổng cộng 100 triệu VNĐ và đưa cho ông Hải để lo công việc. Cùng ngày, Trọng đi mua ma tuý (hết 1 tỷ đồng) về đưa cho ông Hải. Lái xe riêng của ông Hải chuyên cho vợ tôi để cô ấy đưa cho người của hai ông Lê Hồng Anh và Nguyễn Khánh Toàn ngay tại phòng chúng tôi thuê tại nhà nghỉ Nam Hải vào chiều tối hôm đó. Chiều tối chúng tôi cũng chuyển phòng sang dãy nhà đối diện của nhà nghỉ Nam Hải. (Sau này vợ chồng tôi mới biết là bọn XHĐ cũng cho người đến các khách sạn, nhà nghỉ để truy tìm. Khi chúng đến nhà nghỉ Nam Hải thuê phòng gần phòng chúng tôi thuê trước đó thì chúng tôi vừa chuyển sang dãy bên kia!) Sang phòng mới, chúng tôi luôn



phải tắt đèn trong phòng để không lọt ánh sáng ra ngoài, làm như trong phòng không có người.

Sáng thứ Ba, 1/11/2005, mẹ vợ tôi từ Quảng Trị ra, đem theo 2 triệu VNĐ mà trước đó vợ tôi gọi điện xin ông Bùi Đại Thắng, Giám đốc Cty Công trình Đô thị Quảng Trị. Buổi tối, bà quay về Quảng Trị theo tuyến Open Tour. Tối hôm đó, Công an ập vào phòng tạm giam Toại, bắt quả tang 2 gói ma túy giấu trong phòng, nhưng anh ta nhất quyết không chịu ký vào biên bản. Toại nói, "Thà chết chứ không chịu ký!" Bởi anh ta biết nếu ký vào đấy là đồng nghĩa với việc tự nhận bản án tử hình. (Về sau phía Công an cho biết hai gói heroin này là rôm!?) Chiều thứ Hai và cả ngày thứ Ba tình hình nhà tôi có vẻ yên ổn. Ông Hải vẫn bố trí vệ sỹ bí mật bảo vệ chúng tôi bên ngoài nhà nghỉ Nam Hải cũng như giám sát động tĩnh ở nhà tôi vì sợ chúng nổi điên xông vào phá nhà. Tuy nhiên, tối thứ Ba và ngày thứ Tư tình hình có vẻ phức tạp trở lại. Toại và Loan không biết bằng cách nào đó (có thể thông qua người nhà hoặc đàn em ở ngoài) biết được nhóm XHD kia đã bị mua chuộc nên lại thuê một băng nhóm khác, với giá cao hơn, tới 1 tỷ VNĐ, quyết giết bằng được vợ tôi và Thủy. Trong nhóm này có một tên trước đây từng là đàn em của Trọng, vì thế Trọng đã mua chuộc được tên này làm nội gián. Nhờ đó mọi động tĩnh của bọn này Trọng đều nắm được. Lúc này tôi có linh cảm dường như nơi ẩn náu đã bị lộ. (Về sau tôi mới biết đúng là bọn chúng đã phát hiện ra nơi vợ chồng tôi đang lẩn trốn. Số là Phượng sau mấy hôm sang nhà cô ruột ở Gia Lâm tá túc đến lúc không thể ở thêm được nữa nên đã gọi điện cho vợ chồng tôi rồi đến nhà nghỉ Nam Hải ở luôn. Oanh cũng liên lạc với vợ chồng tôi rồi đến nhà nghỉ Nam Hải lấy chìa khoá về nhà tôi để lấy đồ đạc còn để ở đấy. Khi nó về nhà và quay lại nhà nghỉ thì bị bọn chúng phát hiện, theo dõi. Vì thế chúng mới lần ra được nơi vợ chồng tôi đang lẩn trốn.) Trước tình hình đó, chiều tối thứ Tư ngày 2/11/2005, tôi quyết định và ông Hải cũng đồng ý để vợ chồng tôi về quê nương náu. 5h chiều hôm đó, thanh toán xong tiền nhà nghỉ, cả hai vợ chồng chỉ còn mấy chục nghìn trong túi. Chúng tôi gọi taxi, báo với mấy vệ sỹ chuẩn bị làm công tác cản địa nếu có kẻ bám theo (may mắn làm sao là bọn chúng đã không phát hiện ra), sau đó đi taxi về hướng Hà Đông, theo đường Văn Điển ra bến xe Nước Ngầm bắt xe về Quảng Trị. Lúc đầu tôi bảo Phượng hãy tạm về nhà nhưng vợ tôi thương nó nên thuyết phục tôi cho nó đi theo. Mãi chiều hôm sau mới về tới Quảng Trị, mẹ vợ tôi ra đón và thanh toán tiền xe. Hôm đó chúng tôi được biết, tối hôm trước bọn XHD đã ập vào nhà nghỉ Nam Hải, lên đúng số phòng mà chúng tôi vừa trả buổi chiều và đập cửa! Đúng một năm sau cái ngày định mệnh đó, ngày 2/11/2006, bé Thanh Mai cất tiếng khóc chào đời ở Đông Hà. Thật là một sự may mắn kỳ diệu và một sự trùng hợp hy hữu!

Lúc này ông Hải cùng những người trong cuộc khác mới dần dần biết được bản chất của Toại cùng gia đình anh ta. Gia đình Toại ở Sài Gòn vô cùng giàu có, tài sản lên tới hàng chục ngàn tỷ đồng. Bố mẹ anh ta đã có mặt ở Hà Nội để dùng tiền gỡ mọi cánh cửa. Họ cũng đã gặp hai ông L.H. Anh & N.K. Toàn đặt vấn đề. Ông Hải nhận thấy tình hình ngày một phức tạp và nếu càng chậm trễ thì càng nguy hiểm, đặc biệt là sợ rằng bố mẹ Toại có thể mua chuộc được hai ông kia, "Người ta cầm được tiền của mình thì cũng có thể cầm được tiền của kẻ khác!" Vì thế ông Hải bèn tung ra quả đấm quyết định: đưa thêm cho hai ông Anh và Toàn mỗi người 5 tỷ VNĐ nữa. Số tiền này gồm 6 tỷ VNĐ vợ tôi mượn từ một tay Việt Kiều tên là Trương Đức Hải, vốn là khách hàng của vợ tôi từ hồi còn ở Cty Việt Tiến và đang chuẩn bị ký kết hợp đồng mới với Vinatex, và 3,2 tỷ VNĐ tiền ông Trường bán ngôi biệt thự đã nói ở trên. Ông Hoàng Trung Hải cùng với

Cường (trợ lý vợ tôi) đứng ra nhận tiền bởi khi đó vợ chồng tôi đã về Quảng Trị. Tay Hải Việt Kiều này là người hết sức hâm mộ, thậm chí si mê vợ tôi, cứ một hai đề nghị ông Trường, và sau là ông Ân, rằng hãy gả con gái cho anh ta, vì lúc đầu cứ tưởng vợ tôi chưa có chồng. Thậm chí cả sau khi biết vợ tôi đã có chồng anh ta vẫn không thôi ý định ấy, sẵn sàng "trả vàng" cho vợ tôi "từ Việt Nam qua Mỹ".

Lúc này, đối tượng truy sát của bọn xã hội đen không chỉ có vợ tôi và Thủy mà còn cả ông Ân, ông Trường, ông Toà (tức Xuân) khiến những người này đi đâu cũng phải được bảo vệ hết sức cẩn thận, có những giai đoạn ăn nghỉ ngay tại cơ quan. Toà được tiếp quản chiếc ghế Phó TGD do Toại để lại, chỉ khác bây giờ Toà là Toà thật chứ không phải do Toại đội lốt. Nhà ông Ân trên phố Quang Trung, Hà Nội bị bọn chúng giám sát chặt chẽ, thậm chí còn bị ném đá vào nhà, khiến ông phải sơ tán vợ con, cho vợ về quê ở Ninh Bình, sau đó vào tận Quảng Bình lánh nạn. Trọng và Thủy đột ngột mất tích từ trước tết Bính Tuất. Số tiền mà gia đình Toại chuyển cho bọn XHĐ đã lên tới 4 tỷ VNĐ. Công an cũng đang nghi ngờ rằng không khéo Toại chính là tên cầm đầu bằng nhóm XHĐ xuyên quốc gia kia, được tổ chức theo từng nhóm và từng cấp, và việc thông qua Loan hay người khác để thuê bọn này chỉ là động thái nhằm đánh lạc hướng. Bọn chúng theo dõi chặt chẽ nhà vợ chồng tôi, nhà mẹ ở Hà Nội và cả nhà ba tôi ở Cẩm Xuyên (Hà Tĩnh), đồng thời tổ chức nghe trộm điện thoại nhà tôi, nhà mẹ và cả nhà ba tôi (không hiểu bằng cách nào mà chúng lần ra được). Chúng còn tung tin thất thiệt nào là vợ chồng tôi vay mượn tiền bạc và nợ nần tùm lum, nào là vợ tôi quan hệ lãng nhăng với sếp của mình và bị bà vợ thuê người đánh ghen, rồi giả vờ người của Cty tôi đến tìm.... để dễ bề ra vào nhà tôi đồng thời khiến mọi người trong gia đình hoang mang, lo lắng.

Không lâu sau khi đưa cho hai ông Lê Hồng Anh và Nguyễn Khánh Toàn số tiền 10 tỷ VNĐ thì mọi việc đã vượt ra ngoài tầm kiểm soát của ông Hải. Bố mẹ Toại đã chạy đến những người như ông Đỗ Mười<sup>1</sup> v.v... và sự việc lúc này đã trở nên vô cùng phức tạp. Ông Hải đang tính chuyện đến nhà ông Đỗ Mười để nhờ ông này can thiệp thì, thật may mắn làm sao, những tình tiết ngẫu nhiên tiếp theo diễn ra ngay tại Quảng Trị lại đem đến hy vọng cho vợ chồng tôi.

Số là khi hai vợ chồng tôi chạy vào Đông Hà ẩn náu được vài hôm thì ông Hải gọi điện cho vợ tôi nói là đang kẹt tiền và nhờ mượn giúp khoảng 5 triệu gửi ra gấp cho ông (thực ra đây là một toan tính của ông Hải, sẽ nói rõ ở phần sau). Do ngày xưa làm nhân viên nhà hàng nên vợ tôi có nhiều mối quan hệ với những vị có "máu mặt" của tỉnh Quảng Trị và phần lớn đều là những người quý mến vợ tôi và giàu hảo tâm. Trong số này có ông Bùi Đại Thắng, giám đốc Công ty Công trình Đô thị và ông Đào Duy Thanh, Cục trưởng Cục Thuế là hai người thường giúp đỡ vợ tôi. Đặc biệt, ông Thắng là người giúp đỡ vợ tôi một cách vô tư từ thời vợ tôi còn làm nhân viên ở nhà hàng Thắng, nhà hàng Lạc Dương, kể cả cho đến sau này vợ tôi ra Hà Nội, ông vẫn thường động viên và thỉnh thoảng lại gửi tiền giúp vợ tôi, mỗi khi có chuyện gì vợ tôi vẫn thường tâm sự với ông. Đối với vợ chồng tôi, ông chẳng khác gì một ân nhân đáng kính. Vào đến Đông Hà không một xu dính túi, việc đầu tiên của vợ tôi là liên hệ với mấy người này để nhờ giúp đỡ. Tình cờ một lần vợ tôi gặp ông Vũ Trọng Kim, nguyên Bí thư Tỉnh uỷ Quảng Trị, mới chuyển ra làm Phó Ban Dân vận Trung ương, mà theo lời vợ tôi là một người rất có đạo đức và tốt bụng. Ông Kim trước đây đã được vợ tôi tiếp nhiều lần ở nhà hàng Lạc

---

<sup>1</sup> Ông Hải chính là "hạt giống đỏ" của ông Đỗ Mười.

Dương nên quen biết và quý mến cô ấy. Vợ tôi ngỏ lời “xin” ông Kim 5 triệu đồng, lấy lý do là có việc gia đình và được ông đồng ý giúp đỡ (số tiền này sau đây vợ tôi gửi vào tài khoản cho ông Hải). Tiện thể, ông Kim mời vợ tôi tiếp một đoàn khách từ Hà Nội vào, đó chính là đoàn do ông Nguyễn Tân Dũng dẫn đầu đang ở thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Trị vào cuối tháng 11/2005. Hôm đó, ngoài ông Dũng, ông Kim còn có ông Lê Hữu Phúc, Chủ tịch tỉnh Quảng Trị, cùng một số nhân vật “tai to mặt lớn” khác. Vợ tôi giữ kín không cho mọi người trong này biết mình đang giữ vị trí trưởng phòng Marketing của Vinatex (một phần vì có nói cũng mấy ai tin).

Hôm đó, vợ tôi ngồi cạnh ông Dũng và dần dần thu hút được sự chú ý cũng như cảm tình đặc biệt của ông. Giữa chừng buổi tiệc thì ông Hải gọi điện cho vợ tôi. Vợ tôi nói với ông Hải là đang ngồi với ông Dũng, còn ông Dũng nghe qua điện thoại giọng nói quen quen liền hỏi cô ấy người đó là ai, vợ tôi đáp đây là ông Hải, Bộ trưởng Công nghiệp, bố nuôi của mình. Ông Dũng liền cầm điện thoại nói chuyện với ông Hải. Lúc này mọi người mới biết vợ tôi đang là trưởng phòng Marketing của Vinatex. Sau buổi tiệc hôm đó, ông Dũng tỏ ra hết sức quý mến vợ tôi và đề nghị nhận cô ấy làm con nuôi. Đích thân ông Dũng mua tặng vợ tôi một chiếc sim điện thoại mới. Hôm sau, ông Dũng cùng vợ tôi vào Huế đón một phái đoàn quan trọng khác vào thăm Huế và Quảng Trị - và hình như là để bàn chuyện cơ mật gì đây - gồm các ông Nông Đức Mạnh, Đỗ Mười và Phan Văn Khải. Tại buổi chiêu đãi, ông Dũng giới thiệu vợ tôi với mọi người, “Đây là con nuôi của tôi và không ai được nhận làm con nuôi nữa.” (Mặc dù lúc ấy vợ tôi vẫn chưa đồng ý chính thức là con nuôi của ông.. Việc vợ tôi đi theo ông Dũng một phần cũng là do ông Hải khuyến khích, định nhờ ông giúp giải quyết việc của vợ chồng tôi, lúc đó đang bế tắc.) Vợ tôi lại trở thành trung tâm của bữa tiệc nhờ năng khiếu tiếp chuyện bẩm sinh của mình. Sau bữa tiệc, cô ấy dành được nhiều thiện cảm từ các ông Nông Đức Mạnh, Đỗ Mười, Phan Văn Khải, thỉnh thoảng được các ông gọi điện hỏi thăm.

Khoảng một tuần sau (đầu tháng 12/2005), ông Mạnh lại vào Đông Hà tiếp. Lúc này thì vợ tôi đã chính thức nhận lời làm con nuôi của ông Dũng. Ông Dũng giai đoạn này thường có mặt ở Huế và Quảng Trị để chỉ đạo công tác phòng chống và khắc phục thiên tai. Ông cũng có thắc mắc là tại sao vợ tôi lại ở Đông Hà lâu thế, hay là vợ chồng giận gì nhau. Vợ tôi bấy giờ mới kể hết sự tình cho ông nghe. Ông Hải xác nhận câu chuyện và nhận định (theo điều tra riêng của ông) là bố mẹ Toại đã chạy đến tận ông Nông Đức Mạnh, với số tiền hối lộ hàng chục tỷ đồng. Ông Dũng trấn an vợ tôi, “Nó chạy bằng tiền được thì mình cũng chạy được chứ sao.” Ông Dũng, ông Hải biết là sự việc đang nằm trong tay ông Mạnh và bảo vợ tôi cố gắng chiêu lòng ông này để được giúp đỡ. Hôm tiếp ông Mạnh, vợ tôi đi cùng Phượng và uống say quá phải nhờ Phượng chở về, cả mấy ông kia cũng say khướt. Hôm đó, vợ tôi cũng tranh thủ kể qua câu chuyện của mình cho ông Mạnh nghe, nhưng vì ồn ào và lại uống nhiều nên ông cũng chỉ nhập tâm lảng máng.

Hôm sau ông Mạnh về Hà Nội, ông gọi điện cho vợ tôi và đề nghị nhận cô ấy làm con nuôi. Vợ tôi kể toàn bộ sự vụ cho ông nghe, ông không thể ngờ và nói, “Tuồng ai hoá ra lại là chuyện của con à?” Dù không muốn nhưng ông Dũng cũng đành chấp nhận cho ông Mạnh nhận vợ tôi làm con nuôi (việc này thì ông Hải khuyến khích). Ông Mạnh nói sẽ tìm cách trả số tiền hối lộ kia cho bố mẹ Toại để giúp đỡ vợ chồng tôi. Ông cũng giao cho ông Dũng đứng ra lo giải quyết vụ này cho ổn thoả bởi ở vị thế của mình ông Mạnh không thể ra tay.

Khi vào Đông Hà, mặc dù đã dặn dò kỹ nhưng ngày 19/12/2005, Phượng (đang tạm xin làm phục vụ ở nhà hàng nơi bà ngoại vợ tôi làm) vẫn gọi điện về nhà ba tôi. Tôi liền gọi điện về cho ba (gọi nhanh trong vòng 1 phút để tránh bị nghe lén) dặn là đừng đi tìm chúng tôi. Nhưng ba tôi đã không còn tin vợ chồng tôi nữa và ngay sáng sớm hôm sau ông bắt xe vào Đông Hà. Bọn XHD đang theo dõi nhà ba tôi liền bám theo. Chúng đi trên chiếc xe du lịch 16 chỗ, trên đó có đầy đủ các loại vũ khí. Nhưng vào đến Đông Hà, ba tôi xuống xe và loáng cái bắt xe ôm đi mất khiến chúng bị bất ngờ nên không theo kịp. Chúng vào nhà hàng ăn trưa và thuê khách sạn nghỉ lại. Qua tên nội gián trong nhóm này, Trọng đã đánh lạc hướng khiến chúng tưởng vợ chồng tôi đang trốn ở Huế nên sáng hôm sau chúng vào Huế truy tìm, để hai tên ở lại Đông Hà. Sau vài hôm ở Huế, cảm thấy như mò kim đáy bể nên chúng lại trở ra Đông Hà và nhân dịp Noel quay ra Hà Nội luôn. Khi bọn chúng vào Đông Hà, Trọng phát hiện ra (nhờ có nội gián) và cấp báo cho vợ tôi, vợ tôi liền gọi điện báo cho ông Hải và ông Dũng. Lúc ông Dũng nhận được tin, ông gọi điện cho ông Nguyễn Khánh Toàn, thứ trưởng thường trực Bộ Công an. Ông Toàn liền cùng mấy người nữa bay vào Huế và trở ra Đông Hà. Vợ tôi gặp ông Toàn, viết giấy tường trình toàn bộ sự vụ và được ông cho bố trí người bảo vệ nhà bà ngoại vợ tôi suốt mấy hôm cho đến khi bọn chúng trở ra Hà Nội.

Thời gian đầu mới vào làm ở Trảng Tiền Plaza vì sợ tôi lo lắng nên vợ tôi đã không cho tôi biết về hiện tình nơi làm việc. Nhưng sau đó, vợ tôi đã kể tường tận cho tôi được biết. Thời gian ấy, vợ tôi luôn là đối tượng theo đuổi của rất nhiều người, trắng hoa có mà cả với ý định nghiêm túc cũng có. Người đầu tiên phải kể đến chính là Trọng, anh ta đã tìm mọi cách hòng chiếm đoạt vợ tôi bằng được. Nhưng vợ tôi tỏ ra rất tinh táo và sớm cảnh giác, đề phòng, không bao giờ ăn uống bất kỳ thứ gì mà người ta mua cho. Biết dùng thủ đoạn đen tối không được, anh ta mới dùng chiêu mưa dầm thấm sâu, hễ có dịp thì tỏ lộ là ao ước có được một người vợ như vợ tôi. Vợ tôi đã thẳng thắn và luôn giữ khoảng cách với Trọng, khiến anh ta càng thêm khâm phục và tôn trọng. Chính vì thế mà về sau Trọng đã hy sinh vị trí Giám đốc Chi nhánh Hà Nội cho vợ tôi và khi cơ sự xảy ra đã không ngần ngại liều mình xông vào hang cọp để cứu vợ chồng tôi. Một lý do quan trọng khác khiến Trọng theo đuổi vợ tôi là vợ anh ta đã ngang nhiên đem bồ về hú hý ngay trong chính nhà mình mặc dù hai người đã có một đứa con trai, dĩ nhiên điều này một phần là cũng vì những trò ăn chơi trác táng của Trọng.

Tiếp theo Trọng là Thành, Kế toán trưởng Cty May Việt Tiến. Tay này thì say mê ra mặt, có lúc anh ta và Trọng còn ganh nhau lấy lòng vợ tôi. Anh ta nhờ Loan tác động tới vợ tôi và nói sẵn sàng mua nhà ở Hà Nội để vợ tôi về ở với gã. Đang lúc thiếu tiền, lại thấy nơi vợ tôi làm việc xem ra có nhiều cạm bẫy, chẳng khác gì một ổ truy lạc, nên tôi liền tương kế tựu kế, định chơi cho anh ta một vố rồi cho vợ nghỉ luôn. Tôi bày cho vợ là gọi điện cho tay Thành và yêu cầu phải đưa trước 7.000USD làm tin (lý do là để mua chiếc xe SH), sau đó anh ta muốn làm gì thì làm. Tất nhiên là do tôi ép chứ vợ tôi rất khó chịu khi cứ phải đóng kịch với tay này. Tuy nhiên, giai đoạn đó Thành đang buôn bán và kẹt hàng, chưa có tiền đưa cho vợ tôi, rồi sau đấy cô ấy lên làm Trưởng phòng Marketing Chi nhánh và được ông Trường nhận làm con nuôi nên chuyện không đi đến đâu. Ông Hoàng Trung Hải sau này cũng thế. Hồi đầu mới quen ông Hải, một lần Trọng gọi điện cho vợ tôi, không giấu nổi vẻ lo lắng và cho biết, “Ông Hải hỏi về em nhiều lắm. Cứ như người yêu quan tâm đến nhau vậy.” Ngoài ra còn rất nhiều những đối tượng khác là khách hàng, bạn hàng, kể cả mấy anh chàng Việt Kiều mà không ít trong số đó có ý định nghiêm túc

hắn hỏi. Có kẻ ngay giữa thanh thiên bạch nhật mang hoa đến quỳ dưới chân vợ tôi ở Trảng Tiền Plaza (tay này ngay sau khi bước chân ra khỏi toà nhà liền bị Trọng đánh cho toé máu). Gã Việt kiều Trương Đức Hải kể trên là một minh chứng sống động khác. Tất nhiên là vợ tôi chẳng mấy may động lòng trước bao đề nghị hấp dẫn ấy. Đôi lúc tôi tự hào nói với bạn bè rằng vợ tôi yêu tôi bằng tất cả tình yêu trên thế giới này cộng lại. Điều này có thể là quá lời nhưng không phải không có cơ sở.

Mọi người có thể đặt câu hỏi là làm thế nào mà vợ tôi như từ một con vịt xấu xí bỗng hoá thân thành thiên nga vậy? Đầu tiên cần phải khẳng định rằng trong cuộc sống điều gì cũng có thể xảy ra. Thứ đến, câu chuyện của vợ tôi tưởng như hoang đường nhưng thực ra lại có logic của nó. Hoạt động bán hàng, hay nói cho có vẻ sách vở và thời thượng là Marketing, không chỉ đơn thuần là một chuyên ngành của khoa học kinh tế mà còn là cả một nghệ thuật. Và đã là nghệ thuật thì không cứ gì phải qua trường lớp, mà trước hết để lĩnh hội được nó người ta phải có những tố chất bẩm sinh hay còn gọi là năng khiếu. May mắn thay những tố chất đó lại hội đủ ở vợ tôi. Có lẽ điều đáng khâm phục nhất ở vợ tôi chính là nghị lực phi thường của một cô gái thôn quê vừa mới bước vào độ tuổi trưởng thành (sinh ngày 11/11/1984). Chỉ có một nghị lực, sức chịu đựng phi thường cộng với một tình yêu vô bờ bến mới khả dĩ giúp vợ tôi vượt qua bao tháng ngày cực nhọc, đón đau, trước những ánh mắt coi thường và thương hại của những người họ hàng bên nhà chồng. Đồng thời cũng chính tình yêu và nghị lực phi thường đó đã giúp vợ tôi vượt qua bao cam bẫy trong cuộc sống, nắm bắt được cơ hội và đứng vững trong sóng gió khi tai ương chết người đổ ập xuống đầu. Ngoài ra, tâm hồn cao thượng, lòng nhân ái vị tha cùng thái độ xem thường tiền tài và bất phục trước quyền lực của vợ tôi cũng đủ khiến tôi nhiều lúc phải nhìn lại mình mà cảm thấy hổ thẹn. Chính nhờ những phẩm chất quá đổi hiếm hoi trong thời buổi hiện nay đó mà cô ấy mới được nhiều người yêu quý đến vậy. Tôi cũng cần nói thêm là tuy làm đến Trưởng phòng Marketing của Vinatex nhưng vợ tôi vẫn không biết 1 tỷ VNĐ lớn như thế nào. Hay khi đàm phán hợp đồng vợ tôi cũng không biết tỷ lệ % có ý nghĩa là gì, mà chỉ biết thuyết phục khách hàng giảm giá càng ít % càng tốt. Tất nhiên là chỉ tôi mới biết được bí mật đó. Điều này hoàn toàn dễ hiểu bởi vợ tôi chưa xong lớp 7 đã phải bỏ học chỉ vì không có tiền đóng học phí. Ngoài ra, việc tính toán và hoàn chỉnh hợp đồng đã có bộ phận khác lo.

Khi có người tìm đến Cty Việt Tiến hay Vinatex để dò hỏi về vợ tôi thì đều chỉ nhận được những cái lắc đầu vì chính ông Nguyễn Đình Trường và ông Lê Quốc Ân đã chỉ đạo xoá sạch toàn bộ dấu vết của vợ tôi. Hơn thế, hồ sơ của vợ tôi ở Vinatex chỉ là hồ sơ giả mạo từ tên tuổi đến bằng cấp. Hai ông này buộc phải xoá hết dấu vết vợ tôi vì bị Toại tố cáo Công an chuyện làm ăn gian dối của các ông. Ngoài ra điều này còn nằm trong tính toán của ông Hải, như sẽ kể dưới đây.

Thời gian tôi ở Quảng Trị, ông Nguyễn Tấn Dũng đã thu xếp để tôi qua Mỹ du học tại đại học Harvard, nhưng rồi tôi lại không đành lòng đi xa trong khi sự vụ chưa giải quyết xong, vợ tôi đang mang thai và đang rất cần tôi ở bên cạnh. Ngoài ra, ông Mạnh cũng có ý không ủng hộ việc tôi đi học vào thời điểm ấy. Việc đó vì thế phải gác lại.

Cần kể thêm là sau khi ông Mạnh nhận vợ tôi làm con nuôi, cả ba ông quyết định xây cho vợ chồng tôi một ngôi nhà. Diện tích khu đất là 6.000m<sup>2</sup>, nằm gần đường cao tốc Thăng Long - Nội Bài. Ngoài ra ông Hải còn mua cho tôi một chiếc Mercedes hạng sang, đăng ký đầu năm 2006, còn ông Dũng thì xây tặng một toà cao ốc văn phòng nằm ở khu vực

Liều Giai. Cả ba tài sản này đều đứng riêng tên tôi – vì ông Mạnh cho rằng nếu đứng tên vợ tôi thì sẽ có điều tiếng không hay cho cô ấy, mặc dù ông Hải rất muốn ngôi nhà đứng tên riêng vợ tôi.

Theo kế hoạch, ngày 2/2 AL (20/3/2007) ông Mạnh và ông Dũng sẽ đi chuyên cơ vào Huế đón hai vợ chồng tôi ra. Đến đây thì lại xảy ra một biến cố mang tính bước ngoặt. Hoá ra, Trọng và Thủy không phải ngẫu nhiên mất tích mà là do ông Hải bí mật đưa sang Trung Quốc ẩn náu. Trọng và Hải chính là cặp bài trùng trùm buôn bán ma túy. Trọng buộc phải trốn khỏi Việt Nam vì bị Công an tróc nã ráo riết. Thế nhưng sau khi Trọng và Thủy biến mất một thời gian, ông Hải lại nói với ông Mạnh, ông Dũng và cả vợ tôi là chính ông Trường và ông Ân đã đưa Trọng bỏ trốn vì ba người này dính dáng đến ma túy, sợ Trọng bị bắt thì sẽ khai ra hai ông này. Cũng chính vì thế mà ông Mạnh cấm vợ tôi liên lạc với ông Trường và ông Ân, đồng thời gián tiếp qua ông Hải nhấn nhe hai ông này không được liên lạc với vợ tôi nữa.

Thời gian vợ tôi làm ở Việt Tiến, Trọng đã lợi dụng sự thật thà, nhẹ dạ cả tin của vợ tôi để giúp anh ta buôn bán ma túy mà mãi sau này vợ tôi mới biết. Khi gặp ông Hải trong buổi ra mắt tại Vinatex, vợ tôi cứ ngỡ ngỡ như đã gặp ông ta ở đâu. Hoá ra, có một lần ông Hải đã đến gian hàng Việt Tiến ở Trảng Tiền Plaza để nhận một cái cặp trong đó chứa ma túy từ tay vợ tôi (lúc ấy vợ tôi không hề hay biết). Vợ tôi còn nhớ lúc đó ông Hải nở một nụ cười hiền lành và hỏi, "Bé có phải là bé Phương không?" Chuyện đó sau này vợ tôi mới kể cho tôi biết.

Nhấn tâm hơn, khi đã là bố nuôi ông ta còn lôi kéo cả vợ tôi vào vòng tội ác đó. Một lần, vào khoảng tháng 5/2006, khi vợ tôi đang mang thai được 4, 5 tháng mà ông ta vẫn bảo vợ tôi bắt xe từ Đông Hà vào Huế để nhận hàng cho ông ta. Ông ta còn nói, "Thằng Hùng đã biết gì chưa, nếu chưa thì cho nó biết luôn." Vợ tôi về kể với tôi và định bụng đi nhưng tôi nói, "Ai làm gì thì làm nhưng mình tuyệt đối không được dính vào ma túy, đây là tội ác vô lương, đẩy người ta vào chỗ chết." Vợ tôi nghe lời tôi, nói lại với ông Hải và không đi nữa. Lúc đó tôi chỉ nghĩ đơn giản là chắc ông Hải cần tiền để giúp giải quyết chuyện của vợ chồng tôi, và đã dùng những đồng tiền tội lỗi từ buôn bán ma túy để hối lộ cho chính hai vị đầu ngành công an theo kiểu "lấy mỡ nó rán nó" nên cũng không bận tâm nhiều về bản chất và động cơ của ông Hải.

Nguyên do Trọng bị truy đuổi là do Loan viết đơn tố cáo anh ta buôn bán ma túy. Ngoài ra, khi vào Đông Hà gặp vợ tôi và bố trí người bảo vệ vợ chồng tôi thời điểm bọn XHD vào Quảng Trị truy tìm, giác quan nghề nghiệp đã khiến ông Nguyễn Khánh Toàn đánh hơi thấy trong vụ này có những con cá mập không lồ và vợ tôi là một đầu mối vô cùng quý giá - mặc dù chính ông ta đã nhận tiền (hơn 5 tỷ) từ ông Hải và chắc chắn là từ cả bố mẹ Toại. Bởi thế, thời gian sau đó ông Toàn tỏ ra quan tâm đặc biệt tới vợ tôi và thường xuyên vào Đông Hà công tác, mà mục đích chính là gặp gỡ vợ tôi để khai thác thông tin. Ông Toàn thường tìm cách hỏi vợ tôi là có biết gì về ông Hải không và hứa là nếu vợ tôi giúp ông vụ này thì sẽ được thưởng một khoản tiền lớn. Ông ta còn mua tặng tôi một chai rượu Hennessy và muốn gặp tôi để khai thác nhưng vợ tôi khéo léo thoái thác. Trên thực tế, ông Toàn cũng rất quý mến và cảm phục vợ tôi. Đầu tháng 1/2006, Vinatex tổ chức hội nghị ở Đà Nẵng, đích thân ông Toàn đã tháp tùng vợ tôi từ Đông Hà vào Đà Nẵng, ngủ lại một đêm và cùng dự Hội nghị này (để đảm bảo an toàn cho cô ấy trong thời gian bọn XHD vẫn đang truy tìm). Tham gia hội nghị có cả ông Lê Thanh Hải, lúc đó là

Chủ tịch Thành phố HCM và ông Nguyễn Bá Thanh, Bí thư Thành uỷ Đà Nẵng. Ông Nguyễn Đình Trường lúc này mới mô tim; hơn nữa ông Trường cũng như ông Lê Quốc Ân đều đang bị người của Toại truy lùng nên cả hai ông đều không dám xuất đầu lộ diện. Trong Hội nghị, vợ tôi đại diện cho Công ty May Việt Tiến (lúc này vợ tôi đã xin thôi việc tại Vinatex) đọc một bài phát biểu được hoan nghênh nhiệt liệt nhất (tất nhiên là do người khác chuẩn bị cho). Ai cũng tấm tắc khen và càng thêm bất ngờ khi được giới thiệu đây là con nuôi của Phó Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Vợ tôi lúc ấy gọi điện cho ông Dũng và mọi người giành nhau để được nói chuyện với Phó thủ tướng khiến ông Dũng cũng nức lòng nức dạ.<sup>1</sup>

Thời gian này, Trọng đang kẹt ma tuý ở Đồ Sơn, do Công an làm việc mạnh nên anh ta không sao lấy được hàng về (trị giá đến hàng chục tỷ đồng), toàn bộ gia tài của anh ta đều quẳng hết vào đấy, chưa kể vay mượn. Vì thế anh ta rất bí bách, túng quẫn. Biết được thời gian này vợ tôi có mối quan hệ rất tốt với ông Toàn nên Trọng muốn nhờ vợ tôi giúp đỡ. Vợ tôi cũng muốn nhân dịp này thanh toán sòng phẳng ơn cứu mạng của anh ta và nói thẳng điều này với Trọng. Thế rồi nhân một lần gặp ông Toàn, vợ tôi nói là muốn nhờ ông giúp đỡ một việc và việc này nằm trong khả năng của ông, tuy nhiên với điều kiện là ông phải hứa đồng ý giúp đỡ thì mới dám nói. Vừa thực tâm quý mến lại vừa muốn lấy lòng để khai thác vợ tôi nên ông Toàn đồng ý. Vợ tôi mới kể món nợ cứu mạng của Trọng và nhờ ông Toàn trả ơn giúp bằng cách bố trí người của ông lấy hàng về cho Trọng. Thế là Trọng liên lạc với ông Toàn và ông Toàn đã chỉ đạo toàn bộ vụ vận chuyển ma tuý từ Đồ Sơn về Hà Nội cho Trọng. Tay Trọng ma mãnh đã ghi âm được các cuộc nói chuyện điện thoại này hòng về sau khống chế ông Toàn.

Sau vụ này ông Toàn lại càng chắc chắn sẽ vô được con cá mập lớn vì thế ông ta cho người ráo riết truy lùng Trọng. Được tin, ông Hải hốt hoảng bố trí cho Trọng và Thủy trốn ngay sang Trung Quốc. Vì nếu Trọng bị bắt, anh ta sẽ khai ngay ra ông Hải, bởi trong thời gian làm ăn với nhau Trọng đã bí mật chụp ảnh, ghi âm và quay phim hành vi phạm tội của ông Hải. Dần dà, Trọng khống chế và buộc ông Hải phải nghe theo lời anh ta, mà một trong những việc đó là buộc ông Hải phải tìm cách chia lìa vợ chồng tôi để anh ta dễ bề đoạt được trái tim của vợ tôi. Trọng cảnh cáo ông Hải là nếu ông ta tìm cách giết mình thì sau khi chết, người của anh ta cũng sẽ tố cáo ông Hải. Và ông Hải đã bắt đầu thực hiện âm mưu này ngay từ khi vợ chồng tôi bỏ nhà chạy trốn khỏi sự truy sát của bọn XHĐ. Khi vợ chồng tôi đang ẩn náu trong nhà nghỉ Nam Hải, mặc dù vợ tôi nhiều lần đề nghị gặp tôi nhưng ông ta đều tìm cách thoái thác. Không những thế, khi vợ chồng tôi chuẩn bị trốn vào Quảng Trị thì ông ta nói với vợ tôi là nên để cho chồng về nhà mẹ chồng còn mình thì trốn về nhà mẹ đẻ. Tất nhiên, vợ tôi không bao giờ chấp nhận điều này và lúc đó cũng không cho tôi biết ý đồ của ông Hải.

Bộ mặt thật của ông Hải bắt đầu lộ ra từ sau Tết Đinh Hợi 2007. Sau khi bỏ lỡ chuyến trở ra Hà Nội ngày 20/1 AL (8/3/2007), vì một nguyên nhân cũng do ông Hải gây ra, ông Mạnh và ông Dũng dự định ngày 20/3 sẽ đi chuyên cơ vào Huế đón vợ chồng tôi ra. Vụ Lê Văn Toại đã giải quyết xong nhưng khi ra Hà Nội vợ tôi sẽ phải đích thân đứng ra xin

---

<sup>1</sup> Sau hội nghị, vợ tôi được Cty Việt Tiến bồi dưỡng cho 3 triệu VNĐ. Dù đang rất túng thiếu nhưng cô ấy vẫn mua gửi cho ông Trường một hộp sâm gần 2 triệu VNĐ để ông bồi dưỡng khiến ông vô cùng xúc động.

lỗi anh ta!!!??<sup>1</sup> Nhưng ngày 20/3 là ngày khai mạc kỳ họp cuối cùng của Quốc hội khoá XI nên cả hai ông đều bận. Thế là hai ông quyết định chiều 22/3 sẽ đi ô tô thẳng vào Đông Hà đón vợ chồng tôi rồi đi ra luôn trong đêm để kịp làm việc vào sáng sớm ngày hôm sau. Mấy hôm đó tôi thấy vợ tôi suy nghĩ dữ lắm, Trọng bỗng nhiên gọi điện cho vợ tôi mấy lần còn thái độ của cô ấy thì vừa bức xúc vừa lo lắng.

Đến ngày 19/3, vợ tôi mới cho tôi biết là suốt mấy hôm vừa rồi ông Hải đang cố thuyết phục, van xin và thậm chí cả đe dọa, buộc cô ấy phải bỏ tôi để đi với Trọng, bởi Trọng dọa nếu không anh ta sẽ tố cáo những hành vi phạm tội của ông Hải. Trọng đang chuẩn bị đưa Thủy về Việt Nam để đẻ. Vợ tôi liên lạc với Thủy, người vẫn rất quý mến và tôn trọng vợ tôi, thì được biết thời gian ở Trung Quốc, Trọng và ông Hải vẫn buôn bán ma tuý với nhau. Gần đây, Trọng bị lộ và bị công an Trung Quốc tước nã gắt gao. Trọng vẫn ngày đêm tưởng nhớ đến vợ tôi, những lúc say và mê sáng thường kêu tên vợ tôi. Anh ta thường ngắm không biết chán bức ảnh vợ tôi mà anh ta chụp và lưu trong điện thoại từ hồi vợ tôi còn làm ở Trảng Tiền Plaza. Trọng cũng có tấm ảnh chụp lên tôi mà anh ta ghi vào phía sau, “Mày là đồ đáng ghét.” Thủy biết nhưng cam lòng chịu đựng vì Thủy rất yêu Trọng còn Trọng thì chỉ coi Thủy là thứ gái hư hỏng, chẳng qua cùng đường anh ta mới cần đến Thủy. Trọng cũng thú nhận với vợ tôi là thời gian làm việc ở Trảng Tiền Plaza, những lần mua đồ ăn thức uống cho vợ tôi anh ta đều lên cho thuốc vào. May mà vợ tôi cảnh giác không đụng đến chứ nếu không thì đã trở thành nô lệ của anh ta. Trọng vừa thuyết phục vừa dọa vợ tôi là nếu không đi với anh ta thì anh ta sẽ tố cáo ông Hải, khiến ông này phải chịu tù rục xương, thậm chí mất mạng, còn mình thì sẵn sàng chấp nhận cái chết. Trọng cảnh cáo ông Hải là nếu tìm cách giết anh ta thì sau khi anh ta chết sẽ có người khác tố cáo ông Hải. Ông Hải dọa vợ tôi là nếu không nghe lời ông thì sẽ chẳng có ông bố nào cả, vợ chồng tôi sẽ chẳng nhận được xu nào, thậm chí mạng sống của tôi cũng bị đe dọa. Vợ tôi suốt mấy hôm đó rất hoang mang, suýt nữa thì ôm con bỏ đi vào ngày 19/3 theo sắp đặt của ông Hải, phần vì sợ tôi bị giết, phần vì sợ nếu không còn các ông bố nuôi, mất hết tất cả thì tôi sẽ không còn tin yêu nữa (ông Hải nói nếu nghe lời ông thì những tài sản kia sẽ giao hết cho tôi). Ngoài ra, ông Hải là người mà trước nay vợ tôi vẫn hết sức tin tưởng và dành nhiều tình cảm hơn trong số ba ông bố nuôi, bởi sau Trọng thì chính ông Hải là người có công thứ hai giúp vợ chồng tôi thoát khỏi bàn tay của bọn xã hội đen (?). Ông Hải cũng không tin là vợ tôi sẽ kể chuyện này cho ông

---

<sup>1</sup> Điều này cho thấy đồng tiền của bố mẹ Toại quả có sức mạnh ghê gớm.

Trước đây, ông Dũng đã từng bố trí cho một vị đại tá Công an (thuộc Công an Tp Hồ Chí Minh) điều tra vụ Toại hiếp dâm một cô gái quê ở Huế. Vị đại tá này cùng với Cường (trợ lý của vợ tôi ở Vinatex) đã về tận Huế gặp cô gái để điều tra và đưa cô gái từ Huế ra Đông Hà gặp vợ tôi. Cả ông và vợ tôi đã động viên cô gái dũng cảm đứng ra tố cáo Toại. Lần ấy, ông còn mua tặng vợ tôi một con báo nhỏ nhồi bông tại một nhà hàng ở thị trấn Cam Lộ. Tuy nhiên, không hiểu sao vụ này về sau lại không thấy ba ông kia nhắc tới nữa. Khi vợ tôi mới sinh con được đúng 20 ngày, tức ngày 22/11/2006, ông Dũng gọi điện vào gặp vợ tôi rồi bảo cô ấy đến cơ quan ông Đào Duy Thanh để ông nói chuyện cho tiện (chắc ông sợ điện thoại nhà bà ngoại vợ tôi bị nghe lén – thời gian đó vợ tôi không dùng điện thoại di động; mỗi khi liên lạc với các ông kia cô ấy thường tạt vào đầu đó điện thoại cho họ). Vợ tôi lấy máy điện thoại của cơ quan ông Thanh gọi cho ông Dũng và được ông thông báo rằng ông đã cho người bắt tin tới người nhà của Toại là cho Toại chọn một trong 2 phương án. Một là phải chịu chết nếu vẫn cứ cương quyết đòi tìm giết vợ tôi. Hai là phải từ bỏ ý định đó và chấp nhận chức vụ Tổng Giám đốc tại bất kỳ công ty nào mà anh ta muốn. Thời gian ấy, ông Hải thường cười khẩy mỗi khi vợ tôi nhắc đến Toại và nói đại ý, “Thằng này muốn chết thì được chết chứ cỡ nó đã là cái gì!” Nhắc lại như thế không phải để hạ thấp “tâm cỡ” của Toại mà là để mọi người thấy được “tâm vóc” của ông Hải thôi (cũng có thể là do lúc này ông Hải đã dựa hơi được ông Mạnh và ông Dũng rồi).



Mạnh, ông Dũng biết, khi vợ tôi đe lại thế, bởi trước đây vợ tôi rất nghe lời ông (hoặc giả ông ta đã nắm chắc những lá bài của mình). Nhưng cuối cùng tình yêu vô bờ bến dành cho chồng đã níu chân vợ tôi lại và kể hết cho tôi nghe.

Trọng biết theo kế hoạch thi chiều 22/3, ông Mạnh và ông Dũng sẽ đi ô tô vào Đông Hà đón vợ chồng tôi ra. Anh ta liền ra tối hậu thư cho ông Hải là nếu vợ chồng tôi mà ra Hà Nội trong ngày hôm đó thì anh ta sẽ ngay lập tức tung những chứng cứ phạm tội của ông Hải lên mạng rồi về Việt Nam tự thú, chấp nhận cái chết. Với một kẻ cáo già và liều lĩnh như Trọng, ông Hải biết là anh ta không hề nói đùa. Thế là cuối buổi chiều 22/3, khi ông Mạnh và ông Dũng đã chuẩn bị xong xuôi, sắp sửa lên đường thì ông Hải gọi điện cho ông Dũng báo là có chuyện quan trọng muốn gặp. Lúc đầu hai ông nghĩ chắc là ông Hải muốn gửi quà cáp gì đây, nhưng khi gặp nhau ông Hải mới dở bài dèm pha tôi để thuyết phục hai ông kia rằng nếu ở với tôi thì vợ tôi chỉ có khổ mà thôi. “Bây giờ chỉ có cách tách hai đứa ra, thà để Phương chịu đau khổ một lần để sau này nó khỏi khổ...” Ông Mạnh, ông Dũng chỉ nghe mà không biết nói gì. Vợ tôi gọi điện cho ông Dũng và ông Mạnh, hai ông hỏi, “Giữa con và bố Hải có chuyện gì à?” Vợ tôi nói, “Chuyện gì bố cứ hỏi bố Hải ấy, nếu bố Hải hôm nay không nói thì ngày mai con sẽ nói.” Chuyện trở về Hà Nội của vợ chồng tôi vì thế lại lờ mờ.

Sáng hôm sau (23/3), vợ tôi gọi điện kể hết cho ông Mạnh nghe chuyện của ông Hải, cả chuyện ông Hải hầu như không gửi tiền vào cho vợ chồng tôi mà thậm chí nhiều lần vợ tôi còn xoay tiền gửi ra cho ông nữa, vì ông ta kêu ca là đang dồn tiền làm nhà cho vợ chồng tôi nên kẹt tiền. Ông Mạnh nghe xong vô cùng sững sốt, ông không thể ngờ sự thật về ông Hải lại như thế. Sau đây vợ tôi kể cho ông Dũng nghe thì ông này còn sốc mạnh hơn, đến nỗi ông phải đập máy một lúc lâu mới đủ bình tĩnh để gọi lại cho vợ tôi.

Thì ra bấy lâu nay ông Hải vẫn âm mưu chia rẽ vợ chồng tôi, làm đủ mọi cách hòng khiến tôi phải nghi ngờ vợ tôi. Tiền của ông Mạnh, ông Dũng đưa cho ông để ông gửi vào cho vợ chồng tôi ông cũng không gửi, thậm chí nhiều lúc còn không nói cho vợ tôi biết. Có những lần ông Dũng hỏi vợ tôi là đã nhận được tiền chưa, vợ tôi biết ngay là ông Hải đã im đi nhưng vì tin tưởng và thương ông Hải nên vợ tôi đã trả lời chống chế để bảo vệ ông ta. Quà cáp mà hai ông kia gửi cho tôi ông ta cũng không đưa, kể cả cái máy tính xách tay mà tôi nói vợ xin ông Dũng để tôi dịch sách cho khuây khoả thời gian (thứ duy nhất mà vì tôi vợ tôi đã phải mở miệng xin). Mặt khác, ông ta luôn thừa dịp nói xấu, dèm pha tôi với ông Mạnh, ông Dũng. Ông ta nói, “Thằng Hùng thì tôi đã điều tra và nắm rõ như trong lòng bàn tay.” Thậm chí, ông ta còn thuyết phục ông Dũng hay là tìm cách thủ tiêu tôi đi để sau này vợ tôi đỡ khổ. May mà ông Dũng nói lại với ông Mạnh và ông Mạnh đã cảnh cáo ông Hải chứ nếu không chưa biết tính mạng của tôi sẽ thế nào. Ông Hải thậm chí còn mua chuộc cả thầy bói để thầy “phán” cho ông Mạnh và ông Dũng nghe tương lai đầy trắc trở của vợ chồng tôi nếu vẫn cứ sống với nhau. Những chuyện này trước đây ông Mạnh, ông Dũng không nói cho vợ tôi biết, sợ vợ tôi buồn vì các ông đều biết vợ tôi yêu chồng đến nhường nào.

Ông Mạnh và ông Dũng rất căm tức chuyện ông Hải đã im số tiền hai ông đưa cho để ông ta gửi cho vợ chồng tôi, khiến vợ chồng tôi phải sống thiếu thốn một thời gian dài. Thậm chí ngày vợ tôi mở đề, hai ông gửi tiền cho chúng tôi qua ông Hải nhưng ông ta cũng lờ luôn, vợ tôi buộc phải bán cái đầu kỹ thuật số VTC được 600.000VNĐ và phải mượn thẻ bảo hiểm y tế để đỡ tiền viện phí. Khi đó, ông Hải còn nói với vợ tôi, “Con

đừng điện cho hai ông ấy kéo hai ông lại lo. Hai ông đang bận mà cũng không có tiền đâu.”<sup>1</sup> Cũng may là vợ tôi thường xuyên nhận được sự giúp đỡ của những người giàu hảo tâm ở Quảng Trị, đặc biệt là ông Bùi Đại Thắng, Giám đốc Cty Công trình Đô thị và ông Đào Duy Thanh, Cục trưởng Cục thuế. Xảo quyết hơn, mỗi khi ông Dũng hay ông Mạnh bố trí tranh thủ vào thăm vợ chồng tôi, ông Hải lại tìm mọi cách ngăn trở, đánh lạc hướng hay bày ra việc khác để làm lỡ kế hoạch của họ. Ông ta cũng cố tình kéo dài thời gian xây nhà, nhiều lần cho thợ nghỉ không có lý do nhằm để vợ chồng tôi ở lâu trong Quảng Trị và có thêm thời gian loại bỏ tôi (thợ chủ yếu thuê từ Mỹ sang). Trong khi đó, vợ tôi không những không mảy may nghi ngờ mà còn hết sức tin tưởng ông Hải. Tôi thì chỉ nghĩ đơn giản là chắc ông ta đang dồn tiền làm nhà cho vợ chồng tôi và xem đây như là một hình thức “quà cáp” cho ông Mạnh và ông Dũng, còn hai ông này thì không có nhiều tiền. Ông Hải lúc nào cũng kêu ca với vợ tôi về chuyện kẹt tiền làm nhà, chuyện ông Mạnh cứ bắt phải đập đi sửa lại này nọ, rồi cả tiền xây toà cao ốc văn phòng trên đường Liễu Giai nữa. Sau này vợ chồng tôi được biết tiền xây nhà chủ yếu là tiền của ông Mạnh, còn toà cao ốc văn phòng là tiền của ông Dũng. Những chuyện tiền nong ấy không bao giờ ông Mạnh và ông Dũng muốn nói với vợ tôi. Ông Mạnh cũng là người giữ giấy tờ nhà để khi ra Hà Nội sẽ giao cho vợ chồng tôi. Khi chuyện của ông Hải vỡ lở, theo gợi ý của tôi, ông Mạnh đã cho người rà toàn bộ ngôi nhà thì phát hiện ra một hệ thống máy ghi âm và máy quay phim tinh vi, rải khắp nhà, kể cả trong toilet, kéo ra đến tận cổng. Đầu ra của hệ thống này được đặt trong một cái hộc kín đáo nằm dưới chuồng cống để người bên ngoài có thể dễ dàng đến lấy băng và phim. Ông Mạnh, ông Dũng bảo với vợ tôi, "Thằng cha này đúng là cáo chứ không phải là người nữa!"

Ông Hải còn thường xuyên cho người ghi âm theo dõi nhà mẹ tôi ở Hà Nội, nhằm cho ông Mạnh và ông Dũng thấy rằng mẹ tôi là người khắc nghiệt, sau này khi sống với bà – vì tôi là đứa con có hiếu (không phải tôi tự khen mình mà điều này là do ông Hải ghi âm được từ chính miệng mẹ tôi) – thì vợ tôi sẽ khổ, cho dù sau tất cả những gì mẹ tôi đã gây ra cho vợ tôi thì ai cũng có thể hiểu được nếu sau này vợ chồng tôi không sống cùng bà, và tôi cũng đã nói với vợ tôi điều đó. Thâm độc hơn, khi mẹ tôi thuê thầy pháp hồng làm hại vợ tôi (đây lại là âm mưu của ông ta, ông ta đã dựng chuyện một cách rất tài tình) thì chính ông Hải đã xúi giục ông Mạnh và ông Dũng ra tay giết hại mẹ tôi. May mà hai ông kia đã thương tôi, đặc biệt là nhờ tấm lòng đạo hiếu của vợ tôi mà hai ông đã không cho phép làm thế.

Ông Hải chắc chắn cũng chủ mưu vụ cho người già giọng vợ tôi, thời gian vợ chồng tôi mới bỏ nhà chạy trốn bọn xã hội đen, gọi điện đến những người thân quen trong gia đình tôi để đề nghị mượn xe hoặc mượn tiền.

Vào dịp lễ Phật Đản 2006, ông cậu vợ tôi uống rượu say rồi gây chuyện đuổi đánh tôi, vợ chồng tôi đã đi thuê nhà được gần ba tháng thì ông Hải đã xúi giục ông Dũng và ông Mạnh (như sau này chính ông Dũng thú nhận) tìm mọi cách thúc giục vợ chồng tôi quay lại nhà bà ngoại ở, hồng khiến cho tôi cảm thấy bị ức chế, chán nản mà bỏ đi. Trong khi đó ông ta vẫn nói với vợ tôi là "bố thì thế nào cũng được, con thích ở đâu thì ở." Tất cả những âm mưu đó là nhằm chia rẽ vợ chồng tôi để Trọng nhảy vào chiếm đoạt vợ tôi.

---

<sup>1</sup> Tôi lúc ấy không những không hề “băn khoăn” gì mà thậm chí - khi vợ đang nằm trong phòng hậu phẫu - còn bảo mẹ vợ gọi điện cho ông Bùi Đại Thắng để ông Thắng báo tin ra Hà Nội cho mấy ông kia biết.

Ông ta khéo bày chuyện đến mức có lần ông Mạnh viết cho tôi một bức thư rồi giao cho ông Bùi Đại Thắng (thời gian ấy thường xuyên ra Hà Nội chăm sóc cây cảnh cho ngôi nhà đang xây) vào Đông Hà để đưa riêng cho tôi. Ông Thắng biết nội dung bức thư và biết tình cảm thực sự giữa vợ chồng tôi nên quyết định không gặp tôi để đưa riêng bức thư mà thay vì thế gọi vợ tôi ra quán cà phê rồi đưa cho cô ấy đọc. Lời lẽ trong bức thư theo như vợ tôi thuật lại là rất ghê gớm, đến nỗi cô ấy xé luôn bức thư rồi về tìm tôi mà người cứ như bị mất hồn. Ý tứ ông Mạnh viết trong bức thư là đề nghị tôi hãy buông tha cho vợ tôi, cô ấy đã khổ nhiều rồi. Tất cả nhà cửa, xe cộ ông ấy sẽ để lại cho tôi. Vợ tôi lúc ấy vô cùng phẫn uất, tôi phải trấn an cô ấy và nói, “Bố Mạnh viết như thế chẳng qua cũng là vì thương em thật lòng chứ không có ý gì khác. Em hãy bình tĩnh, trước mắt đừng gọi điện ngay cho ông ấy mà bức xúc không hay.” Ông Mạnh sau đó gọi điện cho ông Thắng và khi nghe ông Thắng nói (dối) là chưa đưa thư cho tôi (và dĩ nhiên vợ tôi chưa biết) ông đã thờ phào nhẹ nhõm như vừa trút được một gánh nặng. Có nghĩa là bản thân ông Mạnh sau khi gửi thư đi rồi cũng vừa lo lắng, vừa hối hận và may là tôi đã kịp trấn an nên vợ tôi đã không gọi điện nặng lời ông ấy. Tuy nhiên, cũng phải mất một thời gian vợ tôi mới trút bỏ được ác cảm với ông Mạnh, khi càng ngày vợ tôi càng cảm nhận được tình cảm bố con thực sự mà ông dành cho mình.

Ông Hải cũng chính là người xúi ông Dũng sắp xếp cho tôi đi du học ở đại học Harvard hồi vợ chồng tôi mới chạy vào Đông Hà. Cũng may là chính tình yêu đã giữ hai chúng tôi lại bên nhau chứ nếu ngày ấy tôi mà đi du học thì hẳn giờ này hồn tôi còn đang phiêu diêu tận xứ sở cờ hoa!

Trở lại với sự kiện hôm 23/3/2007, vợ tôi còn cho ông Mạnh và ông Dũng biết một tin động trời nữa là ông Hải từng thú nhận với cô ấy rằng chính ông ta đã giết hại tay trợ lý người Quy Nhơn (Bình Định) của mình hồi ông ta còn làm Tổng Giám đốc TCT Điện lực Việt Nam, vì tay này biết quá nhiều bí mật tội ác của ông ta. Ông Mạnh và ông Dũng bảo vợ tôi là coi như chưa có chuyện gì xảy ra, sợ rằng nếu ông Hải biết được vợ tôi đã kể hết cho hai ông nghe thì ông ta sẽ không để cho hai vợ chồng tôi yên. Hai ông cũng bày cho vợ tôi nói với ông Hải rằng, “Bố buộc con phải lựa chọn thì bây giờ con đã lựa chọn. Giờ con không cần ông bố nào cả, con chỉ chọn chồng con thôi. Xin bố hãy để cho vợ chồng con yên, sướng khổ có nhau.” Đồng thời vợ tôi cũng dọa lại ông Hải là nếu ông ta và Trọng mà làm tới thì cô ấy sẽ báo cho ông Nguyễn Khánh Toàn biết (ông Hải lúc ấy tỏ ra rất sợ điều đó).

Sau sự kiện này, ông Mạnh xem ra khá bình tĩnh còn ông Dũng thì bị sốc rất mạnh, ông từng đặt nhiều niềm tin và hy vọng vào ông Hải, coi ông ta như là "tiếp ban nhân" của mình. Ngày 25/3/2007, xem hình ảnh ông làm việc với Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hoà Lạc (ông mặc chiếc áo màu vàng) mà trông ông phờ phạc như vừa mới ốm nặng dậy.

Ít hôm sau, ông Dũng giao cho ông Bùi Đại Thắng vào Quy Nhơn (Bình Định) để điều tra về vụ ông Hải giết tay trợ lý. Tại nhà bố mẹ người trợ lý của ông Hải, ông Thắng đã thu thập được rất nhiều tài liệu, chứng cứ chứng minh tội ác của ông Hải, có cả bức ảnh ông ta đang nằm với gái. Tay trợ lý láu cá này còn ghi âm được những cuộc mật đàm có mặt những người như ông Đỗ Mười... Ngoài buôn bán ma túy, ông Hải còn tham gia buôn bán cả vũ khí. Sau khi xuống tay với người trợ lý của mình, hàng năm ông Hải vẫn gửi tiền chu cấp cho gia đình bố mẹ anh ta. Sau đấy ông Thắng còn cùng đi với một trợ lý của ông Dũng vào Sài Gòn thu thập thêm chứng cứ.

Qua mặt ông Mạnh và ông Dũng làm cho vợ chồng tôi sống thiếu thốn một thời gian dài, ngay cả khi vợ tôi sinh nở, vậy mà ông Hải lúc nào cũng cứ lem lém, “Các anh cứ yên tâm đi, tôi đã lo cho hai đứa không thiếu một thứ gì.” Ông Mạnh vì thế dự định làm ra chuyện vụ này, quyết đưa ông Hải ra toà. Đầu tiên ông nêu chuyện bán ngôi nhà rồi đưa đôi số tiền. Ông nhờ người nhà ông Bùi Đại Thắng đứng tên mua, đồng thời trả cho ông Hải số tiền bằng ½ mức giá ngôi nhà do ông Hải đưa ra. Sau đó, ông Mạnh bảo vợ tôi gọi điện thăm hỏi ông Nguyễn Khánh Toàn. Ông Mạnh định làm sớm vụ này trong khi ông Dũng lại có ý lần nữa, viện lý do là Chính phủ đang cần ông Hải một số việc mà khó có ai thay thế. Ông Hải thời gian ấy đi đâu cũng cứ như tổng thống Mỹ, với xe trước xe sau chở vệ sỹ còn xe ông ta đi giữa có kính chống đạn cùng hai tên vệ sỹ hộ pháp khác.

Mãi đến cuối tháng 4/2007, theo sắp đặt của ông Mạnh, vợ tôi mới gọi điện cho ông Toàn tố cáo ông Hải buôn bán ma tuý, ông Toàn đã ghi âm lời tố cáo qua điện thoại. Trung tuần tháng 4/2007, vợ chồng tôi dự định đi Đà Nẵng chơi một thời gian vì không khí trong gia đình nhà bà ngoại vợ quá ngọt ngào. Ông cậu thì tính khí thất thường, lại hay rượu chè rồi kiếm chuyện. Bà mẹ vợ thì vừa mới sinh thêm một đứa con trai ở tuổi 42, trong lúc gia cảnh vẫn khó khăn bần hàn. Ngày ngày đi ra đi vô chứng kiến cảnh ầu ơ nheo nhóc, chốc chốc lại được rót vào tai những lời nanh nọc, cay nghiệt thì đến thần kinh thép cũng phải chảy ra. Tuy nhiên, mặc dù ông Mạnh không phản đối nhưng ông Dũng lại không đồng ý, sợ rằng trời nắng nóng sẽ ảnh hưởng đến sức khoẻ con gái tôi (lúc đó mới hơn 5 tháng tuổi). Đột nhiên cuối tháng 4/2007, ông Dũng thay đổi, đồng ý cho vợ chồng tôi đi Đà Nẵng. Ông còn nói là sẽ tranh thủ bay vào Đà Nẵng gặp gỡ vợ chồng tôi và thăm cháu. Thế nhưng kế hoạch buộc phải đình lại vì con tôi bất ngờ bị sốt vi-rút. Tôi vẫn quyết đi vào Đà Nẵng một mình và ông Dũng cũng có kế hoạch bay vào Đà Nẵng gặp tôi. Nhưng rồi vợ tôi đã ôm lấy tôi khóc lóc mà rằng, “Em xa anh mấy giờ cũng không chịu nổi chứ đừng nói một ngày hay mấy ngày. Hay anh hãy đợi thêm ít hôm nữa con khỏi ốm rồi hai vợ chồng mình cùng đi anh nhé.” Tôi nghe thế thì còn lòng dạ nào mà đi cho đành.

Sau đấy ít hôm, đầu buổi sáng ông Bùi Đại Thắng đột nhiên gọi điện cho vợ tôi bảo đến ngay Cty ông có việc gấp. 10h sáng vợ tôi về đến nhà, nước mắt vòng quanh kể cho tôi nghe chuyện vừa xảy ra. Thì ra ông Dũng cùng ông Thắng tối hôm qua đã bay từ Hà Nội vào Huế rồi ra Đông Hà, vợ tôi đến Cty ông Thắng thì bất ngờ gặp ông Dũng ở đó. Ông Dũng lúc này mới nói thật với cô ấy, “Con hãy tạm thời đi theo bố một thời gian, bây giờ chỉ có con mới cứu được bố thôi. Bố sẽ không để cho thằng Hùng phải chịu thiệt thòi đâu, nó đưa ra điều kiện gì bố cũng chấp nhận cả.” Ông đưa cho vợ tôi một số giấy tờ nhà đất cùng một cặp tiền rồi nói, “Hai triệu dollar là thoải mái chứ gì...” Vợ tôi lúc ấy quá uất ức căm hận, liền cầm lấy mấy thứ đó ném thẳng vào mặt ông, “Bố là đồ khốn nạn. Con không cần một người bố như thế!” Vợ tôi quay lưng ra về còn ông Dũng thì đổ gục xuống bàn khóc nức nở. Sau đấy, theo lời ông Thắng kể lại, ông Dũng cầm lấy cái máy tính xách tay mới mua định tặng tôi ném mạnh xuống nền nhà và nói, “Không bố với con gì nữa hết!” Rồi ông bảo ông Thắng chở ông vào Huế để bay ra Hà Nội luôn. Trên đường ra ông vẫn gọi điện cho vợ tôi, “Có gì bố gọi điện cho con sau.” Tôi còn nhớ, chiều hôm đó ông tiếp Tổng tham mưu trưởng Quân Giải phóng Nhân dân Trung Hoa đang ở thăm và làm việc tại Việt Nam.

Thực ra từ mấy hôm trước đấy, vợ tôi đã linh cảm có điều gì đó chẳng lành. Ông Dũng đột nhiên quay sang dèm pha tôi và nói rằng vợ tôi mà sống với tôi thì chỉ có khổ mà

thôi. Khi từ cơ quan ông Thắng trở về nhà kể cho tôi nghe, dù lòng dạ đang rối như tơ vò nhưng vợ tôi vẫn không dấu nổi những giọt nước mắt đau đớn vì thương ông Dũng, bởi cô ấy cảm nhận được rõ tình yêu thương của ông và “những lời ông thốt ra lúc ấy như quặn thắt ruột gan ông lại.” Vợ tôi nói, “Hay là anh cứ cầm tạm số tiền ấy, để em đi theo bố Dũng một thời gian giúp ông ấy xem sao.” Tôi nói, “Tạm thời em cứ đồng ý thế kéo ông ấy lại mạnh động, nhưng trước tiên là phải báo cho bố Mạnh biết đã.”

Lúc đó vợ chồng tôi cũng chưa hiểu thực chất của việc phải “đi theo bố một thời gian” là thế nào, nhưng rồi tôi cũng nhanh chóng phán đoán ra rằng ông Dũng đã bị ông Hải “trói” và buộc phải nghe theo lời ông Hải và Trọng. Việc “đi xa một thời gian” chỉ là cách nói của ông ấy mà thôi, chứ điều đó hoàn toàn có thể là "một đi không trở lại."

Vợ tôi gọi điện báo cho ông Mạnh. Ông Mạnh bảo, “Con đã mất một ông bố rồi, mất thêm một ông bố nữa cũng chẳng sao, đã có bố đây.” Ông nói cứ chờ xem ông Dũng có báo cáo sự việc cho ông biết không. Ông sẵn sàng vì ông Dũng mà đứng ra giải quyết vụ này. Vợ tôi gọi điện cho ông Dũng, động viên ông báo cáo sự việc cho ông Mạnh và nói, “Nếu bố Mạnh không giúp bố thì con sẽ sẵn sàng giúp bố.” Ông Dũng lần nữa một hôm rồi kể hết cho ông Mạnh nghe chuyện ông bị ông Hải giăng bẫy như thế nào. Ông cũng thú nhận với vợ tôi là nếu mấy hôm trước tôi mà vào Đà Nẵng thì một mặt ở Đà Nẵng ông sẽ thuyết phục tôi giúp ông, một mặt ở Đông Hà ông sẽ cho người đến đón vợ con tôi đưa đi luôn!

Mấy ngày hôm đó, nhà bà ngoại vợ tôi dường như có người theo dõi. Đó chính là người của ông Nguyễn Khánh Toàn. Ông Toàn sau khi nghe vợ tôi tố cáo ông Hải buôn bán ma túy đang hý hửng tính “làm một mẻ lớn” để cầm chắc cái ghế Bộ trưởng Công an mà ông ta hằng ao ước và nhắm nhe bấy lâu. Ông ta bay ra bay vào liên tục để gặp và thăm vấn vợ tôi, ông còn cho vợ tôi nghe băng ghi âm mà ông ghi lén được ở nhà bà ngoại vợ tôi. Ông ta nói, “Chú có thể bắt con ngay nhưng vì con đang có con nhỏ nên chú không nỡ.” Tuy nhiên, vợ tôi cũng biết dọa lại ông ta, “Nếu chú mà bắt con và đưa con ra toà thì con cũng sẽ khai rằng chú từng giúp Trọng vận chuyển ma túy từ Đồ Sơn về Hà Nội. Ngoài ra trong dịp Vinatex tổ chức hội nghị ở Đà Nẵng, khi đưa con từ Đà Nẵng về Đông Hà con có mang theo một bánh ma túy trên xe chú.” (Lần ấy vợ tôi vận chuyển ma túy là theo sắp đặt của ông Hải.) Ông Toàn nghe thế cũng “chợn” nên chưa dám bắt vợ tôi ngay. Tuy vậy, ông ta vẫn cho người theo dõi vợ chồng tôi, cấm rời khỏi Đông Hà. Quá căng thẳng trước không khí gia đình và trước tình hình như thế, bất chấp tất cả, vợ tôi vẫn quyết định gọi taxi cùng tôi đi Đà Nẵng chơi. Ông Toàn biết vợ chồng tôi định đi Đà Nẵng liền gọi điện cho ông Hải, cảnh cáo là nếu vợ chồng tôi ra khỏi Đông Hà, ông ta sẽ cho người bắt ngay. Tôi lúc ấy vẫn còn đủ tỉnh táo để bảo vợ gọi điện cho ông Mạnh trước khi đi. Ông Mạnh đã xạc cho vợ tôi một trận. Vợ chồng tôi buộc phải quay xe lại khi vừa mới đi tới Nhà khách UBND tỉnh Quảng Trị.

Sự việc tiếp theo đây diễn ra nhanh đến chóng mặt. Ông Mạnh đang định gọi ông Hải đến đề hỏi thẳng vào mặt xem ông ta muốn gì thì ông Dũng trước đây đã khuyên ông Hải kể hết cho ông Toàn nghe. Ông Toàn lúc này cũng há miệng mắc quai, ông ta đã thò đầu vào cái thùng lọng của ông Hải (lúc nhận hơn 5 tỷ VNĐ để xử vụ Lê Văn Toại) và của Trọng (lúc giúp Trọng vận chuyển ma túy từ Đồ Sơn về Hà Nội), mặc dù ông này là một con người rất ghê gớm, có đôi mắt - như lời vợ tôi từng nói thẳng vào mặt ông ta - của một con sói hoang dại, sẵn sàng làm tất cả. Nhưng đến lúc này thì con sói hoang dại ấy đã trở

nên ngoan ngoãn dưới tay Trọng. Anh ta không cần phải lén lút nữa mà công khai đi vào Đông Hà, nghỉ ở khách sạn Thành Quả cả tháng trời và thậm chí còn ngang nhiên đi qua nhà bà ngoại vợ tôi, ngay trước mắt tôi, với sự thắp tùng của tay sỹ quan công an người Huế từng mấy lần đi với ông Toàn gặp vợ tôi.<sup>1</sup>

Kịch tính câu chuyện lên đến đỉnh điểm khi ông Hải lúc này mới tung ra lá bài quan trọng nhất - bằng chứng về hành vi phạm tội của ông Mạnh (buôn bán vũ khí) và đến lượt ông Mạnh trở thành con tin trong tay Trọng. Ông Hoàng Trung Hải và tay Việt kiều Mỹ Trương Đức Hải nhập lậu vũ khí từ những nước như Nhật Bản, Trung Quốc... về Việt Nam, sau đó giao cho ông Mạnh, Bí thư Đảng uỷ Quân sự Trung ương, và ông này nâng không giá lên để kiểm soát theo kiểu “Sống chết mặc bay...” Tuy nhiên, điều này thì mãi về sau vợ chồng tôi mới biết chứ còn lúc đó ông Mạnh vẫn đóng rất đàng vai một ông bố sẵn sàng làm tất cả vì hạnh phúc của đứa con thân yêu. Và kể từ đây, một mặt ông ta vẫn nói với vợ tôi là đang tìm mọi cách giải quyết êm đẹp vụ việc, một mặt, với sự cố vấn đặc lực của ông Hải, ông ta lại thực hiện nhiều mưu mô hòng khiến tôi phải nghi ngờ vợ, gây chia rẽ vợ chồng.

Đầu tiên, ngày 10/5, ông Dũng đột nhiên gọi điện cho vợ tôi nói là muốn về thăm nhà ba tôi ở Hà Tĩnh (ba tôi sống với vợ hai ở Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh) và xem đây như là hành động chuộc lỗi với tôi. Ông còn bảo vợ tôi hỏi tôi có muốn viết gì gửi cho ba tôi không để ông ấy giả nét chữ của tôi viết thay cho. Tôi bảo vợ tôi nói lại với ông rằng tôi đang giận ba tôi bởi thời gian vợ chồng tôi chạy nạn vào Đông Hà ông đã vào nhục mạ vợ tôi. Ông Dũng nói với vợ tôi là chiều 11/5 sẽ đi ô tô từ Hà Nội về nhà ba tôi rồi ra luôn trong đêm. Tôi rất cảm kích trước việc này và gửi lời cảm ơn ông. Sau đấy tôi nghe vợ tôi kể lại những chuyện y như thật, nào là ông Dũng đã gặp gỡ ba tôi ra sao, nào là ông ấy đã yêu cầu ba tôi gọi điện ra Hà Nội cho mọi người để minh oan cho vợ tôi ra sao... Tôi phần vì rất tin tưởng vợ, phần vì còn giận ba tôi nên không thèm gọi điện về nhà hỏi han tình hình.

Thấy việc mình ông Dũng về nhà ba tôi xem ra chưa đủ “đô” khiến cho tôi phải gọi điện về nhà, ông Mạnh lại nói với vợ tôi là ông cũng muốn về nhà ba tôi và chỉ sau chuyến đi của ông Dũng mấy ngày, ông Mạnh nói là cả hai ông đã về nhà ba tôi. Lần này cũng vậy, mặc cho hai ông kể bao chuyện như thật về chuyến đi để vợ tôi thuật lại cho tôi nghe nhưng tôi cũng chẳng thèm gọi điện về nhà, khiến cho âm mưu của mấy ông lại thất bại. Các ông này còn tinh vi đến mức là ông Mạnh cho vợ tôi (qua đó gián tiếp cho tôi) biết là sẽ gọi điện cho bà ngoại và mẹ vợ tôi nhưng lại dặn hai người này là không được nói cho ai biết, kể cả tôi, để giữ uy tín cho các ông. Mục đích là để khi tôi hỏi bà ngoại hay mẹ vợ thì hai người sẽ phủ nhận chuyện có “ông nào đó” gọi điện, khiến tôi phải nghi ngờ vợ.

Gần suốt cả tháng 5, Trọng ngày nào cũng lảng vảng gần nhà bà ngoại vợ tôi hòng gặp gỡ, thuyết phục và cả đe dọa vợ tôi. Anh ta còn đặt máy ghi âm nghe lén vợ chồng tôi. Có những hôm 2, 3 giờ sáng vợ tôi dậy đi vệ sinh thì thấy Trọng thập thò ngoài cửa sổ, lại còn gọi “Em yêu ơi!” Tôi thì không làm gì vì vẫn tin tưởng ông Mạnh còn chưa dính chàm, đang tìm cách thu xếp và nếu tôi báo công an bắt Trọng thì sẽ nguy đến các ông.

Ngày Chủ nhật 3/6/2007, không chịu nổi không khí ngột ngạt đến vỡ thần kinh trong nhà

---

<sup>1</sup> Tay Trọng có tài hoá trang rất đặc biệt. Vợ tôi kể, có lần anh ta hoá trang, đội tóc giả rồi vào mua quần áo ở quầy hàng do vợ tôi phụ trách ở Trảng Tiền Plaza mà cô ấy không hề nhận ra.

bà ngoại, vợ chồng tôi bỏ đến khách sạn Công Đoàn (4 Lê Lợi) để ở. Lúc này ông Mạnh đang công du 4 nước Mỹ Latin. Thời gian ở khách sạn tôi linh cảm thấy có điều gì bất an trong lòng. Ngày 13/6 ông cậu vợ tôi mất trên đường làm phụ xe khách từ Sài Gòn ra. Nguyên nhân theo như nhà xe nói là bị chảy máu não do ngã xuống sàn xe nhưng thực chất là bị đánh đập bầm tím khắp người. Vợ tôi vì thế rất đau buồn.

Gần trưa ngày 13/6, khi tôi đến Buu điện Đông Hà gọi điện về nhà báo cho ba tôi biết về cái chết của ông cậu vợ và hỏi han tình hình thì nhận được những thông tin như sét đánh ngang tai. Không hề có chuyện ông Dũng hay ông Mạnh đến nhà ba tôi như vợ tôi kể với tôi. Tôi lặng người đi và quyết định gọi điện cho vợ (lúc đó đang ở nhà bà ngoại) để hỏi cho ra nhẽ. Vợ tôi cũng bất ngờ không kém. Vợ tôi liền gọi điện cho ông Dũng, ông nói là sẽ bay vào Huế ngay và bố trí gặp tôi vào lúc 2h chiều. Không mất quá nhiều thời gian, tôi phát hiện ra đây lại là một âm mưu nhằm khiến tôi nghi ngờ vợ, gây chia rẽ vợ chồng. Vợ tôi lúc này mới đập tay vào đầu như vỡ ra điều gì và sau đây thú thật với tôi rằng trước khi vợ chồng tôi đến ở khách sạn Công Đoàn chừng bốn ngày (tức ngày 31/5), ông Mạnh đã gọi điện cho vợ tôi, khóc lóc mà rằng, “Bây giờ chỉ có con mới cứu được hai bố và cứu được cả nước Việt Nam khỏi sụp đổ!” Chính ông đã trở thành con tin trong tay Trọng! Sau nhiều lần ông vừa gọi điện cầu xin vừa đe dọa, vợ tôi nói là hãy cho cô ấy một thời gian. Chuyện này vợ tôi đã giấu không cho tôi biết. Thảo nào, thời gian ở khách sạn tôi thấy vợ tôi nhiều lúc nói, “Em kiệt sức lắm rồi, không biết có chịu nổi nữa hay không.” Và có một lần vợ tôi bỗng tâm sự với tôi là muốn để cho tôi ra đi mà làm lại cuộc đời, thấy tôi cứ khổ mãi cô ấy không chịu được... Lần ấy tôi đã khóc và nói, “Em là đồ độc ác. Từ ngày lấy em anh mới biết thế nào là hạnh phúc. Chưa bao giờ anh thấy mình khổ cả, anh không bao giờ ân hận vì đã lấy em.” Vợ tôi xin lỗi tôi, hai vợ chồng ôm nhau chan hoà nước mắt. Nghĩa là chính vợ tôi đã từng dằn vặt, cân nhắc chuyện chia tay tôi để tôi đỡ khổ và hy sinh tâm thân của mình để cứu các ông. Nhưng khi biết tình yêu của tôi vẫn không hề suy chuyển vợ tôi đã dẹp bỏ ý định ấy. Thời gian này, Trọng không ngừng gây sức ép và đe dọa ông Dũng, đặc biệt là ông Mạnh. Mặc dù vợ tôi đã làm đủ mọi cách, hết câu xin đến chửi bới, thậm chí nổi xung lên nhò cả vào mặt nhưng vẫn không sao lay chuyển được quyết tâm sắt đá của anh ta. Việc vợ chồng tôi chuyên ra khách sạn ở khiến Trọng càng thêm điên tiết.

Trở lại với những diễn tiến hôm 13/6/2007, tôi biết tình thế đã trở nên nguy cấp. Chỗ dựa cuối cùng là ông Mạnh đã không còn nữa, mọi quyết định vào lúc này vừa cần phải sáng suốt, vừa không được chậm trễ. Nhưng cuối cùng vẫn không biết tính thế nào, gia đình lại gặp lúc có tang nên mọi chuyện càng thêm rối bời. Vợ tôi gọi điện cho ông Thắng, ông khuyên là không nên cho tôi gặp ông Dũng (vào 2h chiều hôm ấy), sẽ rất nguy hiểm, mà hãy từ từ lo xong việc tang rồi hẵng tính. Ông Thắng còn nói là ông Mạnh bị ông Hải và ông Dũng ép chứ ông Mạnh vẫn rất thương hai vợ chồng tôi. (Thực ra đây là âm mưu của ông Mạnh, ông Hải và ông Thắng, sẽ nói ở phần sau.) Chiều hôm đó, ông Mạnh gọi điện cho vợ tôi, “Con đừng cho ông Dũng biết, bố sẽ làm hộ chiếu rồi đưa hai vợ chồng con đi trốn, muốn đi đâu thì tùy hai con. Còn nếu bây giờ con không tin bố nữa thì bố sẽ làm hộ chiếu rồi giao cho ông Thắng, ông Thắng sẽ bố trí đưa các con đi trốn.” Ông Thắng gọi điện cho vợ tôi nói là ông Mạnh cũng gọi điện cho ông nói với đại ý như trên và nhận xét thêm là giọng ông Mạnh lúc đó đầy uất nghẹn, phần chí (!?).

Tối hôm đó, gia đình bà ngoại vợ tôi làm lễ nhập quan cho ông cậu. Ông Dũng và Trọng có láng vãng tới gần nhà, định ghé vào thăm hỏi nhưng e ngại tôi vốn cộc tính sẽ không

giữ được bình tĩnh.

Hôm sau, hai vợ chồng tôi lòng dạ vẫn rối bời, chưa biết xử trí thế nào. Gần trưa, lúc hai vợ chồng nằm bên nhau, tôi nói, “Em cứ yên tâm đi, tất cả là do em quyết định, anh không bao giờ bỏ rơi em, bất chấp cái chết có thể đến với anh. Anh không hề oán giận gì em đâu. Tất cả là do số phận, do người khác gây ra chứ lỗi không phải ở em.” Vợ tôi nói, “Hay bây giờ thế này anh nhé, mình quyết định cho nhanh luôn đi anh. Vợ chồng mình tạm xa nhau một thời gian, em chấp nhận đi theo thằng Trọng còn anh ở nhà đợi em về. Em sẽ làm mọi cách, kể cả giết hẳn, để trở về với anh, có chết thì cũng về chết trong vòng tay của anh!” Tôi nói, “Anh sẽ không bao giờ lấy vợ nữa mà sẽ đợi em về, 5 năm, 10 năm, 20 năm hay đến chết anh cũng đợi em về. Em mãi mãi là người vợ thương yêu của anh!” Vợ tôi nói, “Mình quyết định nhanh như thế anh nhé. Bây giờ anh cứ ra điều kiện đi, em không biết gì về tiền đâu. Để em gọi điện luôn cho bố Mạnh cho xong, kéo lại thay đổi nữa.” Trong thâm tâm, tôi không ngờ vợ chồng tôi lại đi đến quyết định nhanh như thế. Có lẽ một phần là lúc đó cả hai chúng tôi đều đã quá mệt mỏi, vợ tôi đã bị ngắt xiudến mấy lần, một phần là nếu bỏ trốn theo ông Mạnh thì chưa biết an nguy thế nào, phần nữa là sức ép từ các ông ấy. Tôi nói với vợ hai điều kiện, thứ nhất là tôi phải có ngôi nhà đã nói ở trên cộng với 1 tỷ dollar tiền mặt. Và thứ hai là yêu cầu các ông phải bảo đảm tính mạng cho tôi, nếu tôi có mệnh hệ gì thì vợ tôi sẽ đứng ra tố cáo các ông rồi tự tử. Tôi nêu số tiền không lộ như vậy là để xem nếu họ không đồng ý thì mình còn có cơ thoái thác. Tôi biết các ông ấy có rất nhiều tiền (ông Mạnh từng khoe với vợ tôi là ông có những 3 tỷ USD); thêm nữa, để “cứu được cả nước Việt Nam khỏi sụp đổ” thì xem ra số tiền đó còn chưa thấm vào đâu. Vợ tôi đi gọi điện ngay cho ông Mạnh. Ông nói, “Cám ơn con, ngàn lần cám ơn con. Con đòi một tỷ chứ hơn nữa cũng có!” Các ông dự định thứ Năm, 21/6, sẽ huy động đủ tiền. Sau khi nhận tiền xong, trong tài khoản và bằng tiền mặt, Trọng sẽ đem vợ con tôi ra nước ngoài sinh sống (anh ta từng nói với vợ tôi là sẽ coi con tôi như con đẻ của mình).

Lúc chưa quyết định thì lòng dạ rối bời, bất an. Đến khi quyết định rồi, thấy không còn lo lắng gì nữa thì ruột gan cả hai đều như bị dao cắt từng khúc. Ai cũng cố làm cho người kia khỏi buồn tủi nhưng vẫn không sao kìm nén nổi. Vợ tôi dường như đã buông xuôi. Phần vì quá mệt mỏi sau bao năm truân chuyên lận đận, phần vì thương tôi sau bao tháng ngày cơ cực vì mình và muốn tôi có một số tiền lớn để ít nhiều lấy lại danh dự. Phần nữa cũng vì sức ép, sự cầu xin, kể cả đe dọa, của các ông bố nuôi. Ngoài ra, có muốn trốn đi thì cũng không còn tiền, lại chưa biết an nguy thế nào, có đủ sức chịu đựng nữa hay không. Vợ tôi còn 30 triệu VNĐ trong tổng số 60 triệu trước đây ông Mạnh gửi cho nhưng lại đang cho người khác vay mà họ chưa thể trả được. Còn 100 triệu ông Mạnh gửi qua chỗ ông Thắng thì mấy lần liên lạc với vợ chồng ông Thắng đều không được, khi gọi được thì ông Thắng nói cả hai vợ chồng ông đang bị “giam lỏng” ở Hà Nội. Ông Thắng còn cho biết, Trọng đang đi Paris mua nhà để đón vợ tôi sang, sáng thứ Năm (21/6) sẽ về đến Hà Nội. Họ đã làm đủ mọi cách hòng khiến vợ chồng tôi phải đầu hàng. Tôi đã có thuyết phục vợ tôi mấy lần nhưng dường như cô ấy đã cam chịu số phận. Thế nhưng tôi không vì thế mà buông xuôi được. Tôi biết vợ tôi mới chính là người phải chịu nhiều đau đớn, mất mát nhất, sẽ bị dày vò cả thể xác lẫn tinh thần. Sợ rằng bây giờ đôi lúc tỏ ra mạnh mẽ thế nhưng rồi khi cách xa nơi đất khách quê người liệu em có chịu đựng nổi hay không. Dù nói cứng vậy nhưng mấy hôm đó trông em vẫn cứ như người mất hồn, đến nỗi tôi bảo đi chụp mấy bức ảnh trước lúc xa nhau để làm kỷ niệm mà em cũng chẳng thể có



lấy một chút tâm trạng nào để làm điều đó. Tôi biết, tình yêu mà em dành cho tôi lớn lao vô cùng và không gì có thể sánh nổi, chính các ông bố kia hiểu rất rõ điều đó. Đối với em, tình yêu ấy dường như là tất cả ý nghĩa của cuộc đời này. Vậy thì khi người ta không còn thương em nữa, tôi lại càng không thể bỏ rơi em được.

Sáng ngày 17/6, như có linh tính mách bảo điều gì, tôi nói với vợ là tôi đi mua báo về đọc. Tôi không mua báo mà đến thẳng nhà ông Thắng trên đường Nguyễn Trãi, gần Nhà máy bia, với hy vọng mong manh là sẽ gặp được vợ chồng ông Thắng để hỏi lấy số tiền 100 triệu đồng trước đây ông Mạnh gửi cho vợ chồng tôi để chạy trốn. Thật bất ngờ, khi tôi đến nhà gặp con ông rồi hỏi han thì được biết vợ ông đang đi ăn sáng bên kia đường còn ông Thắng đang đi uống cà phê. Chưa hết sững sốt, vợ ông và sau đây chính ông Thắng đã tỏ ra tinh bơ khi tôi hỏi về vợ tôi, khiến tôi chẳng còn biết ăn nói gì, đành bịa ra một chuyện khác rồi cáo từ. Tôi cảm thấy lần này thì mình bị lừa dối thực sự. Về nhà, tôi lập tức truy vấn vợ là tại sao vợ chồng ông Thắng ở nhà mà em lại bảo là đang ở Hà Nội. Vợ tôi rất bức xúc và không biết giải thích với tôi thế nào. Vợ tôi gọi điện cho ông Mạnh, “Bố mau thu xếp vào luôn rồi đưa con đi. Chồng con không còn tin con nữa. Con không chịu nổi nữa rồi.” Ông Mạnh vừa khóc vừa nói, “Con cố gắng kéo dài tình hình cho đến thứ Năm đi, Trọng đi Paris chưa về còn tiền thì chỉ mới huy động được một nửa.”

Tôi yêu cầu vợ tôi phải kể toàn bộ sự thật. Thì ra, tất cả là âm mưu của ông Mạnh, người đã làm đủ mọi cách hòng khiến tôi phải nghi ngờ vợ. Ông Thắng đã ngã về phía ông Mạnh và ông Hải, hai người này cặp với nhau và cô lập ông Dũng, người duy nhất đến giờ phút này còn thực lòng thương vợ chồng tôi. Chính ông Thắng là người đã khuyên vợ tôi bỏ tôi để “chọn con đường có tương lai hơn.” Vợ tôi gọi điện cho ông Thắng, ông này nói ông Mạnh và ông Hải đã ép ông ta. Ông Thắng đã được các ông này cho rất nhiều tiền để mua chuộc, nhờ đó ông ta có tiền để sửa nhà và mua ô tô riêng. Ngoài ra, ông ta còn sắp được đưa ra Hà Nội giữ một chức vụ quan trọng nếu muốn.

Còn ông Dũng, sau hai lần lừa dối chúng tôi, là người mà có lúc vợ chồng tôi tưởng không thể nào tin tưởng được nữa, thì lại chính là người vẫn thực lòng thương vợ chồng tôi. Ông cho vợ tôi biết, sau khi vợ tôi gọi điện cho ông Mạnh nói rằng tôi không còn tin cô ấy nữa, ông Mạnh liền gọi điện cho ông Dũng và vui mừng báo tin, “Kế hoạch đã thành công!” Vợ tôi gọi điện cho Trọng (lúc này tôi bảo vợ tôi cứ giả vờ ngọt nhạt với anh ta) thì anh ta nói, “Nghe ông ngoại [tức ông Mạnh] gọi điện qua mà mừng thật!” Thế là đã rõ, ông Mạnh, người mà chúng tôi từng tin tưởng nhất, đã lừa dối vợ chồng tôi. May mà chúng tôi đã không nghe theo lời ông ta để ông ta đưa đi trốn, nếu không có lẽ rồi cũng sẽ bị ông ta bán đứng. Vợ tôi cho tôi biết thêm là thời gian vợ chồng tôi đang ở khách sạn Công Đoàn, ông Mạnh có hỏi vợ tôi là có còn tiền không. Vợ tôi nói là tiền đang cho vay. Ông hỏi lại, “Có thật không? Bố đang cần tiền, con gửi số tiền đó ra cho bố được không?” Ông còn nhai đi nhai lại chuyện tiền nong đến mức vợ tôi không thể chịu nổi liền tức tốc vay nóng 60 triệu từ bà Tý, trộm cho vay nặng lãi ở Đông Hà, và gửi ra trả cho ông Mạnh. Ông sợ vợ chồng tôi còn tiền thì sẽ bỏ trốn.

Ông Dũng tâm sự với vợ tôi, “Thực ra tội của bố nhẹ hơn ông Mạnh nhiều. Bố chẳng qua là bị ông Hải lừa mà thôi. Mấy hôm nay bố đã suy nghĩ rất nhiều rồi. Cho dù bố còn có thể tại chức 10 năm nữa, bố vẫn sẽ từ bỏ tất cả và đi thật xa. Không biết bây giờ con và Hùng có còn tin bố nữa hay không. Nhưng con hãy cho bố cơ hội cuối cùng này nữa thôi để bố chuộc lại lỗi lầm của mình, để sau này ở nơi xa không gặp được con nữa bố chết

cũng còn nhắm mắt được. Nếu bây giờ các con mà bỏ đi thì thằng Trọng sẽ nổi điên lên mà các con cũng chịu thiệt. Con cứ chờ đến tối thứ Tư (20/6), bố sẽ đi máy bay vào Huế rồi ra Đông Hà, khoảng 2-3 giờ sáng bố sẽ đến gõ cửa nhà con, đưa tiền rồi đem các con đi trốn luôn. Bố đang cho người bán chiếc xe của bố. Sau đấy bố sẽ tự thú và bỏ đi thật xa để sống.” Ông Dũng cho vợ tôi biết là Trọng đòi ông Mạnh phải giết tôi, vì anh ta sợ nếu tôi còn sống thì sau này kiểu gì vợ tôi cũng sẽ tìm đường về với tôi. Đặc biệt, ông Hải rất muốn giết tôi vì tôi biết quá nhiều bí mật tội ác của ông ta.

Sáng 19/6, ông Dũng gọi điện hỏi vợ tôi thấy trong người thế nào. Vợ tôi nói là thấy trong người bồn chồn bất an. Ông Dũng nói, “Nếu con cảm thấy nóng ruột thì hai vợ chồng đi trốn đi. Trốn ở đâu thì sau gọi điện cho bố biết để bố gửi tiền cho.”

Vợ chồng tôi tức tốc thu xếp đồ đạc, cầm tạm của bà ngoại 4 triệu đồng tiền đám tang ông cậu, gọi taxi và lên đường chạy trốn vào thị xã Quảng Trị rồi đến nhà người vợ cũ của ông cậu vợ vừa mất. Bà này làm lễ cho người khác và sinh thêm một đứa con gái. Hai mẹ con sống ở một nơi khá heo lánh của thị xã Quảng Trị. Tôi mua một cái sim Viettel mới để liên lạc. Vợ tôi gọi điện về nhà (qua người khác) thì được mẹ cho biết Trọng cứ gọi điện suốt, xưng hô mẹ con với bà. Bà nói dối là vợ chồng tôi đang cãi nhau và cùng mấy người nữa đi biển Cửa Việt mấy hôm nữa mới về.

Mãi tới ngày thứ Bảy 23/6, vợ tôi mới gọi điện cho ông Dũng. Sau đấy ông Dũng đưa máy cho vợ tôi nói chuyện với ông Mạnh. Vợ tôi nói dối với các ông là đang ở Đà Nẵng để đề phòng. Ông Dũng cho biết là Trọng đã biết vợ chồng tôi bỏ trốn, suốt mấy hôm vừa rồi ông vô cùng lo lắng. Cả ông Mạnh cũng thế. Trọng nổi cơn điên lồng lộn nhưng cả ông Dũng và ông Mạnh cứ mặc kệ, để nó muốn làm gì thì làm. Hai ông bảo với Trọng, "Con Phương nó có yêu mày đâu, ở với mày thì làm sao hạnh phúc được." Ông Hải cũng lồng lộn không kém, một hai đòi truy tìm bằng được tôi vì sợ tôi sẽ đi tố cáo. Ông ta còn dám đưa tính mạng của mình ra đánh cuộc với ông Mạnh, ông Dũng là kiểu gì tôi cũng sẽ đi tố cáo. Hai ông kia cũng buông xuôi và nói, "Thằng Hùng có đi tố cáo thì cũng phải chấp nhận, nó có quyền làm thế." Lúc này cả Công an Việt Nam và Công an Trung Quốc đã phát lệnh truy nã Trọng gắt gao (anh ta từng bắn chết hai công an Trung Quốc khi bị truy bắt). Phần vì chán nản sau bao năm theo đuổi vợ tôi mà không thành, phần vì không thể chần chừ thêm ở Việt Nam, Trọng yêu cầu ba ông Mạnh, Dũng, Hải phải chu cấp cho anh ta 5 tỷ USD để anh ta đưa Thủy và con gái ra nước ngoài sinh sống. Ngoài số tiền 1 tỷ USD đã chuẩn bị sẵn (lẽ ra đưa cho tôi), các ông phải xoay đủ 4 tỷ còn lại trong vòng 1 tuần, nếu không thì anh ta sẽ tung chứng cứ phạm tội của các ông lên mạng. Ông Mạnh vô cùng xấu hổ và hối hận, ngỏ lời xin lỗi vợ chồng tôi. Đồng thời, ông cũng rất mong tôi đừng viết gì để tố cáo họ, nếu được như thế thì ông sẽ vô cùng biết ơn tôi (các ông rất e sợ chuyện đó vì tuy không nắm chứng cứ gì trong tay nhưng khả năng viết lách của tôi thì họ lại biết rõ). Hai ông hứa sẽ không để cho ai đụng đến tôi, đặc biệt là cho người giám sát ông Hải để xem ông này và Trọng có âm mưu gì nữa không. Ông Mạnh và ông Dũng dặn vợ tôi là 3 ngày nữa hãy gọi điện lại vì các ông đang bận (họp Bộ Chính trị để bàn về nhân sự Chính phủ nhiệm kỳ tới).

Đến ngày 26/6, vợ tôi mới gọi lại cho hai ông. Lúc này Trọng, Thủy và con gái đã ra nước ngoài ẩn náu, ngày đêm anh ta vẫn gọi điện thúc giục các ông chuyển tiền cho anh ta. Nhận thấy thái độ của hai ông có thể tin tưởng được, vợ tôi thú thật là đang ẩn náu ở thị xã Quảng Trị. Ông Mạnh và ông Dũng bảo vợ tôi gọi điện cho Trọng. Trọng nói là

mặc dù vô cùng yêu vợ tôi nhưng biết không thể dành được trái tim cô ấy, và bây giờ thì đành chấp nhận, quyết định đưa Thuý và con gái đi. Anh ta cũng không quên chúc vợ chồng tôi hạnh phúc đồng thời nhắn nhủ ông Mạnh và ông Dũng là hãy cẩn thận với ông Hải. Vợ tôi khuyên Trọng hãy gắng tu thân tích đức mà làm lại cuộc đời.

Ngày 29/6, thấy tình hình có vẻ đã yên yên, vợ chồng tôi và con gái lại trở về nhà bà ngoại vợ. Ông Mạnh và ông Dũng gọi điện cho vợ tôi, nói là suốt mấy hôm xoay như chong chóng để huy động tiền cho Trọng nhưng vẫn không đủ, mới được thêm 2 tỷ USD mà bây giờ không còn biết xoay đâu nữa, trong người không còn một xu. Hai ông khẩn khoản nhờ vợ tôi tác động với Trọng xin giảm số tiền phải nộp cho anh ta. Vợ tôi nói, "Các bố làm được thì chịu được. Tham cho lắm vào thì chết!" (tính vợ tôi vẫn thế, không biết sợ trời đất gì cả) và định bụng sẽ không bao giờ gọi điện xin xỏ gì Trọng cả, một phần là cũng không muốn dính líu gì với anh ta nữa. Sáng hôm sau (30/6), vợ tôi nói cho tôi biết về đề nghị trên của hai ông. Tôi biết huy động một lượng tiền mặt khổng lồ lại gấp gáp như thế quả là một việc vô cùng khó khăn. Các ông tuy nhiều tiền của nhưng lại nằm ở đất đai, nhà cửa, cổ phiếu... không thể dễ dàng quy đổi nhanh ra tiền được. Tôi thực lòng thương các ông và cũng ý thức được rằng nếu hai ông bị Trọng vắt kiệt thì khó bề mà lo cho vợ chồng tôi nên mới thuyết phục vợ tôi gọi điện cho Trọng, nói khéo là coi như xin anh ta số tiền 2 tỷ đó nhưng thực ra mình không lấy mà để giúp các ông. Không ngờ Trọng lại đồng ý cho vợ tôi hai tỷ USD trên và yêu cầu các ông kia phải giao đủ cho vợ chồng tôi trong vòng hai tháng, tính từ ngày 1/7/2007, nếu không thì anh ta quyết sẽ không để yên cho các ông. Trọng nói, thực ra anh ta cũng có ý định là sau khi nhận hết tiền từ các ông kia thì sẽ tặng vợ chồng tôi một số tiền, tuy không lớn đến thế.

Để giải quyết mối hận thù với ông Hải, tôi chủ động đề xuất với ông Mạnh và ông Dũng một giải pháp là vì các ông tôi sẽ sẵn sàng tha thứ cho ông Hải, với một điều kiện là ông ta phải chuyển cho tôi khoản tiền 100 tỷ VNĐ để tôi lập một quỹ từ thiện, coi như giải tội cho ông ta và tôi sẽ không đụng đến số tiền ấy. Cả hai ông đều tỏ ra khâm phục nước cờ cao tay, một mũi tên trúng nhiều đích đó. Ông Hải gọi điện cho vợ tôi tỏ ý rất hối hận và nói nếu sau này được vợ chồng tôi tha thứ thì tôi ra điều kiện gì ông ta cũng chấp nhận.

Tôi biết ông Hải không dễ gì giết tôi, vì cả ông Mạnh và ông Dũng đều đã cảnh cáo ông ta. Mặt khác, nếu tôi mà bị mệnh hệ gì thì vợ tôi sẽ đứng ra tố cáo. Chưa kể, nếu vợ tôi vì tôi mà có hệ hần gì thì chắc chắn Trọng cũng không tha cho ông Hải. Tuy nhiên, với một con người như ông Hải thì không vì thế mà tôi mất cảnh giác, đề phòng được. Tôi liền gửi cho em trai tôi toàn bộ nội dung câu chuyện, phòng khi tôi ra Hà Nội (dự định vào ngày 5/7) mà có cơ sự gì thì nó sẽ tung bức thư lên mạng, để nếu có chết tôi cũng cam lòng.<sup>1</sup>

---

<sup>1</sup> Tôi đã bắt tay vào viết phần đầu câu chuyện này một thời gian sau khi hai vợ chồng chạy vào Đông Hà lánh nạn. Mục đích chính là để cho mọi người trong gia đình tôi biết được thực chất những gì đã xảy ra với vợ chồng tôi suốt thời gian đó, bởi tôi biết là họ đã nghĩ rất méo mó về vợ chồng tôi (đây một phần là do âm mưu của ông Hải mà cho đến thời điểm ấy vợ chồng tôi vẫn không hề hay biết). Chính ông Mạnh cũng biết chuyện tôi viết bức thư đó và ông từng bảo vợ tôi nói với tôi là hãy cho ông xem qua trước khi gửi cho gia đình đọc. Có lẽ chính vì thế mà khi gặp vợ tôi qua điện thoại ngày 23/6, ông Mạnh cứ khẩn khoản bảo cô ấy về nói với tôi là ông rất mong tôi đừng viết gì tố cáo họ. Thời gian ẩn náu tại thị xã Quảng Trị (từ ngày 19-29/6/2007), tôi mới bổ sung thêm vào câu chuyện những tình tiết “đột biến” mới, bắt đầu từ ngày 19/3/2007, thời điểm mà vợ tôi cho tôi biết được bộ mặt thật của ông Hải. Và khi ấy, tôi cũng không còn cần phải che dấu họ dưới những ký tự ABC như trước nữa.

Tôi dự định ngày 5/7 sẽ ra Hà Nội. Tuy nhiên, đến đây lại xảy ra một chuyện khác. Ông Mạnh và ông Hải đột nhiên bị công an theo dõi vì có thông tin rò rỉ là hai ông này dính líu đến buôn bán vũ khí, thế nên hai ông không dám manh động gì (chuyện này thì chính Trọng đã xác nhận với vợ tôi). Mặt khác, cả ông Mạnh, ông Dũng, ông Hải cũng chưa muốn tôi ra Hà Nội ngay, mặc dù không thể cấm, vì sợ ra ngoài đó tôi vốn cộc tính, không giữ được bình tĩnh, trốn vào một đại sứ quán nào đó rồi tố cáo các ông, nhất là trong khi các ông hiện chưa thể xoay ra tiền để lo chỗ ở và các chi phí khác cho vợ chồng tôi (đây lại là một âm mưu mới của họ, quý vị sẽ thấy rõ ở phần sau). Ông Mạnh và ông Dũng vì thế tha thiết đề nghị tôi hãy ở lại Đông Hà thêm chừng 1 tháng cho đến khi công an không theo dõi ông Mạnh và ông Hải nữa, nếu sau khoảng thời gian đó mà hai ông không làm gì cho vợ chồng tôi thì tôi có quyền đi tố cáo các ông. Hai ông sẽ gửi tiền vào cho vợ chồng tôi thuê nhà ở. Tôi bảo vợ tôi nói lại với họ là tôi đồng ý ở lại Đông Hà. Mặt khác, về số tiền 2 tỷ USD mà Trọng yêu cầu các ông chuyển cho vợ tôi thì tôi nói sau khi chuyển xong số tiền đó cho vợ chồng tôi, nếu các ông cần gì thì tôi sẽ sẵn sàng chuyển lại giúp các ông chứ không lấy hết số tiền đó. Ông Mạnh và ông Dũng nói với vợ tôi là vô cùng biết ơn tôi, có sống cả đời cũng không trả hết cái ơn của tôi (!). Sau đấy, tôi còn giúp các ông này thêm một bước nữa là bảo vợ tôi nói với họ hãy cứ liệt kê các tài sản đất đai, nhà cửa lại cho đủ 2 tỷ USD rồi sang tên cho vợ chồng tôi, bởi bây giờ mà bán thì vừa khó, vừa không được giá. Danh sách tài sản sẽ báo cho Trọng biết để Trọng kiểm tra.

Tôi bảo vợ tôi nói ông Mạnh và ông Dũng gọi điện cho ba tôi để ông yên tâm. Ngoài ra, tôi cũng muốn sau khi ông Mạnh, ông Dũng gọi điện cho ba tôi thì em trai tôi sẽ tin vào nội dung bức thư tôi gửi để không manh động mà cho người này người khác đọc rồi rò rỉ thông tin ra ngoài. Ông Mạnh đồng ý và nói đợi ông Dũng đi Ấn Độ trở về thì ông Dũng sẽ gọi điện trước cho ba tôi còn ông Mạnh gọi sau.

Ông Dũng nhắn với vợ tôi là sau khi từ Ấn Độ trở về ông sẽ gọi cho ba tôi ngay. Ông cũng nói là ngay sau khi về tới Việt Nam (dự kiến là chiều tối ngày 6/7/2007), ông sẽ bị mật bay vào Huế gặp gỡ và đưa tiền cho vợ chồng tôi. Những thông tin đó, tôi cũng cho em trai tôi (Dũng) biết, và nói rằng chắc chắn trong ngày thứ Bảy hoặc Chủ nhật tới ông Dũng rồi ông Mạnh sẽ gọi điện cho ba tôi. Tuy nhiên, mãi đến 4h sáng ngày 7/7 ông Dũng mới về tới Hà Nội nên kế hoạch trên bị lỡ dở. Chiều tối ngày 7/7, ông Dũng gọi điện cho vợ tôi nói là sáng ngày mai, 8/7, khoảng 9-10h sáng ông sẽ gọi điện cho ba tôi. Tôi liền gọi điện ngay cho ba tôi tối hôm đó để sáng mai ông ở nhà đợi nghe điện thoại. Nhưng rồi, sáng 8/7 ông Dũng lại báo cho vợ tôi là ông quá bận nên không gọi được, khoảng 8, 9h tối rảnh rồi ông sẽ gọi cho ba tôi. Tôi lại phải gọi cho ba tôi lần nữa để thông báo là buổi tối ba sẽ có cuộc điện thoại quan trọng. Thế nhưng, sáng hôm sau (9/7) vợ tôi gọi điện lại cho ông Dũng thì ông nói là đêm qua ông quá bận nên mãi đến lúc 11h15 ông mới gọi điện cho ba tôi, chuông đổ dài mà mãi không có ai cầm máy. Sau khi xem xong trận tứ kết Copa America 2007 Argentina-Peru, tôi gọi điện về cho ba tôi hỏi là tại sao tối qua lúc 11h15 có điện thoại mà không ai nghe máy. Ba tôi nói là làm gì có cuộc điện thoại nào đâu (điện thoại đặt ở gần giường ngủ ba tôi). Tôi lúc này mới nói thật, rằng người gọi điện là đương kim Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, ông bận quá nên mãi lúc ấy mới gọi điện mà không có ai cầm máy. Ba tôi nói, "Chắc là con bị 'ma ám' rồi, con cứ kiểm tra lại con đi." Tôi nói, "Con không điên, không bị ma ám gì cả. Mà nếu có bị thế thì cũng nội một hai ngày nữa thôi, không điên lâu nữa đâu. Trong ngày hôm nay

chắc chắn ba sẽ có điện thoại." Về nhà một lúc, tôi thấy lòng dạ bất an nên lại ra tiệm Internet ngồi. Đến 9h30, vợ tôi hớn hờ đội nắng đi bộ ra nói với tôi là ông Dũng đã gọi điện cho ba rồi. Tôi liền gọi điện ngay về cho ba tôi, song, phũ phàng thay, ba tôi cho biết là có cuộc điện thoại của một đứa trẻ con nào đấy, nói âm ớ mấy câu giọng Bắc rồi dập máy, chứ làm gì có ông Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nào!?

Tôi thấy có điều gì bất bình thường. Quá uất ức trước cách hành xử như thế, tôi bảo với vợ tôi gọi điện cho ông Mạnh và ông Dũng nói rằng nếu trong ngày hôm nay hai ông không gọi điện gặp tôi thì có chuyện gì xảy ra họ đừng trách tôi.

Ăn cơm trưa xong, thấy trong người bòn chòn khó chịu, tôi lại ra tiệm Internet ngồi. Đến khoảng 2h30 chiều, tôi về nhà thì được biết vợ tôi đã bế con lên taxi đi đâu không rõ. Một lúc sau phát hiện thấy vợ tôi bế con về từ đằng xa. Tôi liền chạy ra hỏi cho rõ nguồn cơn. Thì ra, ông Dũng vừa đi máy bay vào Huế rồi ra Đông Hà gọi điện cho vợ tôi đến gặp ông. Ông bảo vợ tôi đừng cho tôi biết mà chỉ gặp riêng vợ tôi thôi. Nói chuyện với vợ tôi, ông cho biết tất cả lại đều do ông Mạnh giật dây. Ông Mạnh không muốn tôi cũng như những người thân khác trong gia đình tôi biết được câu chuyện này nên đã yêu cầu ông Dũng không gọi điện cho ba tôi. Ông ta sợ rằng nếu tôi (cùng những người thân của tôi) biết được sự liên can của ông trong câu chuyện thì sớm muộn gì nó cũng sẽ lộ ra. Chi bằng sau khi nhận xong số tài sản (2 tỷ USD) trên thì vợ chồng tôi và các ông đường ai nấy đi, coi như không quen biết gì nhau và những gì tôi đã kể trên đây là không có thực. Ông Dũng còn đi với một người mà ông khề nói với vợ tôi rằng đây là người của ông Mạnh, đi theo ông để giám sát và ngăn không cho ông Dũng gặp tôi. Ông Dũng nói rằng do vợ tôi thúc dục dữ quá nên chính ông đã gọi điện cho ba tôi nhưng ông lại giả giọng Bắc khi nói chuyện. Ông Dũng cũng nói Trọng gọi điện trấn an vợ tôi và đảm bảo với vợ tôi là sẽ không có chuyện gì lừa gạt ở đây cả.<sup>1</sup>

Đến đây thì mọi người có thể đánh giá ông Mạnh là người thế nào. Sau cuộc trốn chạy ngày 19/6, vợ chồng tôi đã thực lòng tha thứ cho cả ông Mạnh và ông Dũng. Ngay cả với ông Hải, một người vốn có rất nhiều dã tâm đối với tôi mà tôi còn sẵn lòng gác chuyện hận thù qua một bên. Tội lỗi của các ông ấy đâu phải chỉ mỗi vợ chồng tôi biết mà ngoài Trọng ra còn có thuộc hạ thân tín của Trọng rồi cả ông Thắng cùng vợ ông biết, và chắc chắn nhiều người khác cũng biết. Vợ ông Thắng là người rất tích cực trong vụ dàn dựng màn kịch khi tôi đến nhà ông Thắng sáng ngày 17/6 và bà ta cũng đã moi được khá nhiều tiền từ các ông này. (Trước đây bà ta cũng từng nghi ngờ chuyện ông Thắng đan díu với vợ tôi. Thời gian ông Thắng đột ngột biến mất dài ngày để giúp ông Dũng lo giải quyết chuyện ông Hải tại nhà tay trợ lý cũ của ông này ở Quy Nhơn, Bình Định thì vợ ông lại càng nghi ngờ. Ông Dũng bèn mời bà ta ra Hà Nội và được cả ông Mạnh tiếp và đứng ra đảm bảo nên bà ta mới hết nghi ngờ chuyện ông Thắng với vợ tôi.) Trong thâm tâm, sau bao cực nhọc, truân chuyên đã ném trải, tôi rất thương vợ và chỉ muốn vợ chồng tôi được yên ổn, không phụ tình thương yêu mà dù sao các ông cũng từng dành cho vợ chồng tôi. Và cuối cùng, với số tiền có được, vợ chồng tôi sẽ thoả tâm nguyện từ thiện trong cái xã hội đầy dối trá và bất công này. Thế mà họ lại đang tâm định lừa dối vợ chồng tôi thêm lần nữa.

---

<sup>1</sup> Trước khi chia tay, ông Dũng có đưa cho vợ tôi 10 triệu VNĐ và nói là ông chỉ còn ngần này thôi. Vợ tôi quá uất ức thốt lên, "Con không cần những đồng tiền bố thí đó!"

Ông Hải là con người thế nào thì mọi người đã rõ. Ông ta còn phạm một tội ác tày trời nữa là thời gian Trọng còn làm ở Tràng Tiền Plaza, một lần Trọng có giao cho ông ta hai cô nhân viên bán hàng mới 16-17 tuổi còn trinh tiết để ông ta xài một cô còn một cô cung phụng cho sếp của mình. Sếp của ông ta say nên dễ dàng sa bẫy, đến khi tỉnh lại thì hoảng sợ vì cô gái kia biết mặt, có thể tố cáo. Ông Hải bèn nói, “Anh cứ yên tâm. Em sẽ đưa nó đi thật xa và làm cho nó điên dại không còn nhớ gì cả.” Sau đó, ông Hải đã cho bọn xã hội đen thủ tiêu hai cô gái xấu số kia. Vị sếp đó không ai khác hơn là ông Dũng. Chính ông Dũng đã sám hối và thú nhận với vợ tôi chuyện ấy (tất nhiên là trước khi xảy ra cơ sự - vợ tôi thuật lại cho tôi hầu như toàn bộ tình tiết để tôi chấp nối thành một câu chuyện logic nhưng những bí mật ruột gan của các ông ấy thì chỉ khi không còn cách nào khác cô ấy mới buộc phải nói cho tôi biết). Ông Mạnh cũng từng cho vợ tôi biết là phía sau chiếc bàn làm việc ở cơ quan của ông là cả một kho của cải bí mật mà người ta hồi lộ hay chia chác cho ông.

Tôi rất tiếc cho ông Mạnh, người mà tôi biết là đã hết lòng thương yêu vợ tôi. Ông từng nói rằng ông yêu quý vợ tôi còn hơn cả bản thân mình, rằng nhiều lúc ông không tin vào bản thân mà chỉ tin vợ tôi. Ông Mạnh từng đặt ảnh cưới của vợ chồng tôi trên bàn làm việc của mình, đã lên kế hoạch là ra Tết Đình Hội sẽ cho hai vợ chồng tôi ra mắt gia đình ông một cách công khai.<sup>1</sup> Tuy nhiên, khi bị ông Hải (?) ép buộc phải lựa chọn, ông đã chọn cách giữ lấy sự nghiệp của mình và cơ nghiệp mà thân sinh của ông đã tạo dựng nên. Dù sao, đứng trước sự lựa chọn nghiệt ngã đó, ông cũng là kẻ đáng thương nhiều hơn là đáng trách. Riêng vợ chồng tôi chỉ tiếc rằng ông đã lừa dối chúng tôi trong khi ông thừa biết khi quyết định chia lìa nhau, vợ chồng tôi đã nghĩ đến ông rất nhiều, cũng như sau đó tôi đã không đành lòng đứng ra tố cáo là vì tôi vẫn còn trân trọng những tình cảm mà các ông đã từng dành cho vợ chồng tôi.

Tôi xin nói qua một chút về bản thân. Tôi sinh ngày 27/8/1973 tại Hà Tĩnh, tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội khoá 1992-1996; số CMND 012191640 do Công an Hà Nội cấp ngày 15/7/2004; hộ khẩu thường trú: Tổ 2, Cụm 5, Khuong Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Tôi là dịch giả của cuốn *Friedrich Hayek - Cuộc đời và sự nghiệp* (Friedrich Hayek - a Biography) của Alan Ebenstein, do Nhà xuất bản Tri thức ấn hành tháng 6/2007. "Một cuốn sách gây ấn tượng mạnh" - đó là lời nhận xét giới thiệu tác phẩm trên trang web của Liên hiệp các Hội Khoa học & Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA). Cuốn sách đem đến cho chúng ta một hình dung đầy đủ về một xã hội thực sự tự do, dân chủ, nhân văn và phồn thịnh trên tinh thần "thượng tôn pháp luật" hay "pháp trị" - con đường đi lên tất yếu của dân tộc. Tuy nhiên, con đường đó dài hay ngắn, viễn cảnh đó diễn ra sớm hay muộn lại chỉ tùy thuộc vào thái độ dứt khoát cởi bỏ những trói buộc, những gánh nặng do chính sự rồ dại của con người dựng lên trong quá khứ và hiện đang do một nhóm người có quyền lợi cứ khư khư giữ lấy. Khi mà mỗi một thế hệ thanh niên Việt Nam rời khỏi ghế nhà trường bước vào đời đều được cài đặt sẵn cái hệ điều hành Marx-Lenin "vô địch" thì tương lai dân tộc xem ra vẫn còn luẩn quẩn và trắc trở lắm, trong khi những bất công cùng bao nỗi oan khuất của người dân vô tội thì ngày một thêm chồng chất.

---

<sup>1</sup> Ông Mạnh từng cho vợ tôi biết là thực ra ban đầu thấy cô ấy làm con nuôi ông Dũng và ông Hải nên ông cũng chỉ định nhận vợ tôi làm con nuôi "cho vui" thôi. Không ngờ càng về sau ông lại càng yêu quý cô ấy thật lòng. Ông còn thổ lộ là nhiều lúc ông có cảm giác như thế kiếp trước ông từng "nợ" vợ tôi hay sao ấy.

Ba tôi hiện trú tại xã Cẩm Thăng, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh - điện thoại 039 861994. Mẹ tôi trú tại phường Đại Kim, Thanh Xuân, Hà Nội - điện thoại 04 5594095. Số điện thoại liên lạc của bà ngoại và mẹ vợ tôi là 053 562917, nhà ông Tuấn con trai trưởng bà ngoại vợ tôi ở kế bên. Nếu ai đó có gọi điện hỏi thăm thì chỉ có thể biết là vợ chồng tôi còn sống hay đã chết chứ trong con mắt ba mẹ và người thân của tôi thì vợ tôi vẫn là một kẻ khốn nạn, lãng loạn, bày trò lừa dối chồng, còn tôi là một kẻ tâm thần, hoang tưởng. Riêng nhà vợ tôi thì vẫn hầu như không hay biết gì về những chuyện trên đây, vợ tôi không muốn cho họ biết vì sợ họ lo lắng hoặc không biết giữ mồm giữ miệng. Hơn thế, với nhận thức quá đơn giản, những người thân của vợ chồng tôi làm sao có thể hiểu nổi những gì đã xảy ra.

Thêm một thông tin quan trọng nữa là ngay trước thềm Đại hội Đảng CSVN lần thứ X, vợ tôi lúc ấy đang mang bầu tháng thứ 3 đã phải thân chinh lên tàu ra Hà Nội. Ý tứ của các ông là muốn vợ tôi trở thành trung tâm đoàn kết và đem lại may mắn cho họ. Ra Hà Nội, vợ tôi ngụ tại khách sạn Daewoo đồng thời có gặp và tiếp chuyện ông Nguyễn Minh Triết, lúc ấy còn là Bí thư Thành ủy Tp Hồ Chí Minh, bây giờ là Chủ tịch nước. Sau đấy vợ tôi cũng có một số lần nói chuyện qua điện thoại với ông Triết. Quý vị chớ có ngạc nhiên nếu như ông Triết đích chính hay phủ nhận thông tin nói trên, bởi thời gian sau này ông Hải đã tìm cách kết thân với ông Triết và giả như ông ta có "trói" ông Triết như đã làm với ông Dũng và ông Mạnh thì cũng chẳng có gì là lạ. Và chẳng, ở cái xứ sở này, việc ông Triết mặc áo giầy thay vì khoác áo cà sa là một chuyện quá ư bình thường. Vợ tôi ra đền Hà Nội sáng 15/4 và tối hôm đó quay trở về Đông Hà luôn. Ông Hải chờ vợ tôi ra ga và nói, "Bố Dũng có gửi cho con 20 triệu nhưng bố đang cần tiền, nếu bố Dũng có hỏi thì con nói là đã nhận rồi nhé!!!"

Trên đây là tất cả những gì diễn ra cho đến ngày 9/7/2007. Từ đó cho đến thời điểm này (11/2007) còn rất nhiều tình tiết ly kỳ cũng như những âm mưu thâm độc, xảo quyệt nữa mà hiện tôi chưa kịp cập nhật, khi mà bọn họ vẫn tìm mọi cách hòng chia lìa vợ chồng tôi và sau đó sẽ thủ tiêu tôi, thậm chí cả gia đình tôi, bởi họ đã nắm được việc tôi gửi tin cho em trai mình. Tôi hy vọng sẽ còn có dịp kể thêm cho mọi người biết nhưng chừng đó thôi cũng đã đủ cho toàn thể nhân dân Việt Nam trong và ngoài nước cùng cộng đồng quốc tế thấy được bộ mặt thật của chế độ chính trị thối nát này, cái quái thai của lịch sử đã gieo rắc bao tai ương và tội ác cho dân tộc suốt hơn 60 năm qua.

(Qua đây mọi người cũng có thể hiểu tại sao Việt Nam hiện nay không chỉ có ba, hay bốn mà đến những 5 phó thủ tướng, cho dù trước đây ông Nguyễn Tấn Dũng đã nhấn mạnh đến việc bỏ khâu trung gian, giảm cấp phó trong quản lý, điều hành và bắt chấp năng lực của ông Hải đã thể hiện qua tình trạng thiếu hụt điện nghiêm trọng kéo dài bao năm qua.<sup>i</sup> Cố nhiên, tham vọng của ông Hải không chỉ dừng lại ở đó, ông ta đang nhắm đến ngôi vị lãnh đạo cao nhất của đất nước này. Đây cũng là một động cơ quan trọng khiến ông ta tìm mọi cách bịt miệng tôi.)

Tôi mong ông Mạnh, ông Dũng, ông Hải hãy hiểu rằng, các ông có quyền lựa chọn cho bản thân nhưng lại không để cho tôi một lựa chọn nào khác ngoài việc buộc phải nói lên sự thật. Tôi cũng mong những ai chẳng may phải chịu ít nhiều phiền lụy qua câu chuyện

---

<sup>i</sup> Ông ta còn cho thấy rõ cái "tâm" của mình khi khẳng định (năm 2005) rằng 30 năm nữa Việt Nam mới có thị trường điện cạnh tranh!

này xin hãy nhận lấy ở tôi lời tạ lỗi chân thành nhất và hãy rộng lòng lượng thứ cho tôi, bởi họ là một phần trong diễn tiến lôgic của câu chuyện. Sự thật dù trần trụi đến đâu cũng cần được tôn trọng. Xã hội này đã bị sự dối trá, bịp bợm làm cho tha hoá, suy đồi, chỉ có sự thật mới mong cứu rỗi được nó. Cuối cùng, tôi hy vọng rằng bi kịch của vợ chồng tôi, của gia đình tôi hay của chế độ chính trị này chính là thời cơ trỗi dậy của đất nước, là bước ngoặt lịch sử của dân tộc trên con đường tiến tới một xã hội tự do, dân chủ, văn minh và phồn thịnh. Nếu được vậy, dầu chết tôi cũng cam lòng!

Quảng Trị - 11/2007

Lê Anh Hùng



## PHẦN BỔ SUNG I

Sau cái ngày 9/7 kể trên, đã mấy lần tôi định bỏ trốn rồi tung bức thư tố cáo lên mạng. Thế nhưng tôi cứ lần lữa không đành, vì dẫu sao tôi vẫn còn nặng tình với ông Mạnh và ông Dũng lắm. Tôi hiểu được tình thế của các ông, dù rằng chắc chắn họ đã phụ bạc cả tình cảm lẫn thiện chí của tôi. Đồng thời tôi cũng thăm dò và nhận định rằng ông Hải chưa thể ra tay với tôi được (lúc này chính Trọng đã cảnh báo ông Hải là nếu đụng đến tôi thì anh ta sẽ quyết không tha cho ông ta). Ngoài ra, tôi cũng không muốn vợ con mình phải nếm trải thêm những truân chuyên và rui ro, bất trắc nữa. Thời gian đó, vợ tôi vô cùng thất vọng với cách hành xử của các ông kia cũng như chán nản trước tình cảnh gia đình nên đã thỉnh cầu tôi ra nước ngoài sinh sống. Đầu tiên, ý tưởng đó đối với tôi chẳng có gì là hấp dẫn cả. Tôi không hề muốn ra nước ngoài sống. Nhưng rồi tôi cũng thấu hiểu nỗi lòng của vợ, hơn nữa tôi cũng ý thức được rằng nếu ở trong nước thì e khó tránh khỏi nguy hiểm. Tôi quyết định sẽ đến London định cư. Vợ tôi vui mừng báo tin cho Trọng và nhờ Trọng thu xếp hộ chiếu, visa. Vợ tôi cũng thông báo điều này với ông Dũng. Ông nói, "Con cứ ra nước ngoài mà sống. Đừng nên ở lại Việt Nam làm gì nữa."

Gần cuối tháng 7/2007 thì Trọng làm xong hộ chiếu và visa cho cả hai vợ chồng tôi. Thế nhưng, vợ tôi đi xem bói và được biết là tôi đang bị hạn nặng, nếu ra đi lúc này thì sẽ nguy hiểm đến tính mạng của con gái. Phải đến hết tháng 8 AL, tức sang giữa tháng 10/2007, chúng tôi mới có thể đi được. Kế hoạch vì thế phải hoãn lại và vợ chồng Trọng ra nước ngoài trước. Thời gian tiếp theo đó lại là những tháng ngày vất vả, cực nhọc của vợ tôi cộng với những căng thẳng và ức chế thần kinh của tôi. Lúc đầu tôi quyết tâm sẽ cố chịu đựng và ở tại nhà bà ngoại vợ cho đến ngày hết hạn để lên đường. Điều này chủ yếu bắt nguồn từ một lý do tâm linh sau khi vợ tôi đi xem bói về. Nhưng rồi cái cảnh ầu ơ nheo nhóc hàng ngày đã khiến tôi không sao chịu nổi và đến ngày 30/7 thì mâu thuẫn nổ ra trong gia đình, vợ chồng tôi bỏ nhà ra thuê phòng tại khách sạn Sao Mai cách đó không xa để ở. Ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải vẫn tiếp tục theo đuổi âm mưu hòng làm lung lạc lòng tin của tôi, khiến tôi phải nghi ngờ vợ mà bỏ đi. Họ không hề gửi tiền cho vợ chồng tôi sinh sống, mặc dù chính họ đang "nợ" chúng tôi đến 2 tỷ USD.

Một lần vợ tôi liên lạc với tay Việt kiều Trương Đức Hải và được biết là ông Nguyễn Đình Trường có hỏi thăm về vợ chồng tôi, nhưng chưa biết ý tứ vợ tôi thế nào (đoán chắc là vợ tôi không muốn) nên anh này đã không cho ông Trường biết tình cảnh cũng như địa chỉ vợ chồng tôi. Tay Hải Việt kiều này còn cho vợ tôi biết thêm là ông Trường nói với anh ta rằng ông vẫn thường xuyên đi chùa cầu nguyện cho hai vợ chồng tôi, rằng chính vì tội lỗi của ông mà vợ chồng tôi mới ra nông nỗi này, không biết bây giờ sống chết thế nào. Tôi biết ngày xưa ông Trường thương vợ tôi lắm, nay lại biết thêm tấm chân tình của ông nên tôi khuyên vợ liên lạc với ông Trường, trước mắt là để nhờ ông giúp đỡ về tài chính. Trọng cho vợ tôi số điện thoại ông Trường và cô ấy đã gọi cho ông. Vợ tôi kể qua sự tình hai vợ chồng từ ngày chạy vào Đông Hà cho đến thời điểm đó. Ông Trường khóc và nói, "Không ngờ bố đã khốn nạn rồi mà lại có kẻ còn khốn nạn hơn!" Ông nói để ông thu xếp rồi mấy hôm nữa ông sẽ ra Đông Hà thăm vợ chồng tôi. Thế nhưng, đợi mấy hôm mà chẳng thấy tăm hơi ông Trường đâu, ông cũng chẳng liên lạc gì với vợ tôi cả. Đến khi vợ tôi gọi điện lại thì thấy thái độ của ông có vẻ ập a ập úng, viện ra lý do này lý do nọ để

khất lần.

Bức bách quá (một phần do tôi thúc ép), ngày 26/7/2007 vợ tôi mới gọi điện cho ông Lê Quốc Ân. Vợ tôi kể qua cho ông nghe sự tình. Ông cũng khóc thương cho tình cảnh vợ chồng tôi và tỏ ý nói những gì đã qua thì hãy cho qua. Biết vợ chồng tôi đang gặp khó khăn về tài chính, ông Ân hỏi vợ tôi về số tiền mà Vinatex thưởng cho xem cô ấy đã nhận chưa. Đến lúc này vợ tôi mới biết là sau khi vợ chồng tôi chạy vào Đông Hà lánh nạn, Vinatex quyết định trích thưởng 0,5% doanh số hợp đồng mà vợ tôi ký được (xấp xỉ 130 tỷ VNĐ). Số tiền thưởng lên tới 6-7 trăm triệu chứ không ít. Vợ tôi nói rằng không hề biết gì về chuyện thưởng đó, rằng trước đây ông Hải có nói là ông ta đã điều tra và biết ông Ân đã cho bán cái hợp đồng khổng lồ kia ra ngoài để kiếm chác. Ông Ân bảo vợ tôi liên lạc với bà Mai, là kế toán trưởng thời điểm vợ tôi vào làm ở Vinatex, vì số tiền khi ấy được giao cho bà Mai để bà này chuyển cho vợ tôi. Vợ tôi liền gọi cho bà Mai và hỏi về số tiền thưởng trên. Lúc đầu bà ta chối là không biết gì cả, rồi lại nói là để bà xem lại và sẽ gọi điện cho cô ấy sau. Ngày 27/7, bà Mai gọi điện cho vợ tôi thú nhận là thời gian trước đây do không liên lạc được với cô ấy nên bà đã lỡ tiêu số tiền đó. Bây giờ thì mới xây nhà xong nên rất kẹt tiền, trong vòng 10 đến 20 ngày nữa bà sẽ xoay đủ và trả cả tiền lãi. Vợ tôi giao cho bà trong vòng 10 ngày phải trả đủ số tiền nói trên. Vợ tôi nói chỉ cần trả 600 trăm triệu là được rồi, tiền lãi cũng không cần lấy nốt. Tuy nhiên, bà Mai nói là bà nhất định sẽ trả hết tiền gốc (670 triệu) và thêm 100 triệu tiền lãi nữa.

Ngày 6/8/2007, vợ tôi gọi điện cho bà Mai. Lúc này bà Mai mới cho vợ tôi biết một sự thật là số tiền thưởng của vợ tôi không phải là do bà im đi mà là theo yêu cầu của ông Hoàng Trung Hải, lúc ấy còn là bộ trưởng, bà đã chuyển cho ông ta để ông ta với danh nghĩa bố nuôi sẽ chuyển cho vợ tôi. Thế là đã rõ, ông Hải đã im số tiền thưởng của vợ tôi rồi còn bịa ra chuyện là ông ta đã điều tra và biết ông Lê Quốc Ân đã bán cái hợp đồng 120 tỷ VNĐ kia ra ngoài để vợ tôi không nghi ngờ gì và không hỏi gì về tiền thưởng. Khi nghe vợ tôi gọi điện, bà Mai sợ quá vì ông Hải nay đã là Phó Thủ tướng, nên bà đành phải chối. Sau đó bà gọi điện cho ông Hải thì ông ta nói với bà là số tiền đó đã được chuyển cho vợ tôi rồi. Nhưng sau đó ông ta cũng nói là cho ông ta 10 ngày để ông ta lo liệu.

Đến hẹn, bà Mai gọi điện hỏi thì ông Hải nói là vẫn chưa xoay được tiền. Không còn cách nào khác, bà Mai đành phải thú thật với vợ tôi. Vợ tôi liền gọi điện và chửi cho cho ông Hải một trận. Ông ta nói, "Để bố thu xếp và ít hôm nữa bố sẽ gửi cho con." Và bắt đầu từ hôm đó là chuỗi điệp khúc những lời hứa (hảo) của ông Hải về việc chuyển cho vợ tôi số tiền thưởng nói trên. Ông ta còn trơ trẽn đến mức có lần ông ta nói với vợ tôi là đã chuyển rồi, hay "Bố chừng này tuổi rồi mà còn đi lừa con à..." Mục đích của ông ta không là gì khác: ông ta biết mọi chuyện vợ tôi đều cho tôi biết nên bằng cách đó ông ta hy vọng có thể khiến tôi phải nghi ngờ vợ, đồng thời nghi ngờ toàn bộ câu chuyện kể trên, rồi ruồng bỏ vợ mình. Tuy nhiên, tôi đã lường trước thái độ hành xử của ông Hải nên với tôi những diễn tiến trên không có gì là bất ngờ. Ông Trường, ông Ân cũng cho vợ tôi biết là hai ông đã bị ông Hải đe dọa và khống chế, cấm liên lạc hay chuyển tiền cho vợ tôi. Hai ông này đều đã dính "phốt" và bị ông Hải, lúc này đã là Phó Thủ tướng, nắm được "thóp" nên không dám trái ý ông ta. Lần duy nhất ông Hải chuyển tiền cho vợ tôi là khi vợ tôi bị bà Tý trùm cho vay nặng lãi truy hỏi số tiền nợ (vợ tôi vay 60 triệu VNĐ để chuyển trả cho ông Mạnh thời gian chúng tôi tá túc ở Khách sạn Công Đoàn). Vợ tôi đã trả được 30 triệu VNĐ (số tiền mà vợ tôi từng cho người khác mượn). Vợ tôi cho ông Hải

số tài khoản của bà Tý và ông ta, sau khi vợ tôi cho biết là nếu không trả sẽ bị bọn xã hội đen "xử", mới chịu chuyển cho bà này 30 triệu VNĐ.

Thời gian chúng tôi ở khách sạn Sao Mai, Lê Văn Toại có liên lạc với vợ tôi (Trọng cho số điện thoại) và cho biết là bây giờ đã bỏ Cty Việt Tiến và thành lập một công ty kinh doanh vàng bạc. Anh ta ngỏ ý mời vợ chồng tôi vào Sài Gòn, giao cho vợ tôi phụ trách cửa hàng và tặng vợ chồng tôi một ngôi nhà để ở.

Vợ chồng tôi vẫn tá túc tại khách sạn Sao Mai cho đến hết tháng 8 AL (tháng hạn cuối cùng của vợ chồng tôi) và sang đầu tháng 9 AL (tức khoảng giữa tháng 10/2007). Vợ tôi cũng báo với Trọng để Trọng chuẩn bị về Việt Nam thu xếp đưa vợ chồng tôi đi London (cuối tháng 7/2007 Trọng đã mua cho vợ chồng tôi một ngôi nhà ở London). Thời điểm này vợ chồng tôi gặp rất nhiều khó khăn về tài chính, do các ông kia không chịu gửi tiền đồng thời còn ngăn cấm ông Ân, ông Trường liên lạc hay gửi tiền cho chúng tôi. Trọng thì không dám gửi tiền cho vợ chồng tôi vì chính Trọng đã dính tai nạn cuối tháng 7/2007 trong một lần định bay vào Huế đưa tiền cho vợ chồng tôi (bị ô tô húc văng vào lan can đường và chấn thương sọ não). Trọng khiếp vía và sau đó sang Pháp điều trị, không dám "dây" với vợ chồng tôi trong thời gian chúng tôi đang chịu hạn.

Sự bức bách về tài chính giảm bớt phần nào khi NXB Tri thức gửi cho tôi 10 triệu VNĐ trong tổng số gần 16 triệu VNĐ tiền nhuận bút dịch cuốn sách *Friedrich Hayek - Cuộc đời và sự nghiệp*. Tối 15/10/2007, vợ tôi ra Hà Nội và sáng hôm sau đến NXB Tri thức thay mặt tôi ký hợp đồng dịch thuật, lấy số sách tặng cho dịch giả và nhận nốt số tiền gần 6 triệu VNĐ còn lại. Sáng sớm ngày 16/10 khi vợ tôi đi ô-tô ra đến nơi, ông Dũng có cho lái xe ra đón rồi đưa về một khách sạn trên đường Hoàng Diệu. Nhưng cả ngày hôm đó ông bạn không gặp được vợ tôi mặc dù vợ tôi báo là tối hôm đó sẽ về lại Đông Hà. Ông bảo vợ tôi ở lại hôm sau hẵng về nhưng cô ấy không chịu. Đến tối, khi ông gọi điện lại thì vợ tôi đã trên đường vào Đông Hà.

Hôm sau, 17/10, vợ chồng tôi thanh toán tiền phòng ở khách sạn Sao Mai và đó là ngày đầu tiên sau chuỗi ngày dằng dặc kéo dài từ tận cuối tháng 10/2005 mà tôi cảm thấy khá là thanh thản trong lòng (thời gian ở khách sạn này tôi cũng phải chịu rất nhiều ức chế do chủ khách sạn cứ hay đòi tiền, mặc dù họ chẳng lạ gì vợ chồng tôi). Sau đó vợ tôi về lại nhà bà ngoại ở trong thời gian chờ Trọng về Việt Nam còn tôi lên đường vào Đà Nẵng chơi với bạn, những người bạn đầu tiên mà tôi gặp sau hai năm lánh nạn ở Quảng Trị. Tôi vào Đà Nẵng được hai ngày thì vợ tôi nhớ quá không chịu nổi, bắt tôi phải về. Chiều tối ngày 19/10 tôi về lại Đông Hà, ngụ tại khách sạn Nam Đông nằm trên đường Lê Duẩn, phía Nam Đông Hà. Thời gian này Trọng mới tiến hành phẫu thuật thay đổi khuôn mặt và đang trong thời gian phục hồi nên chưa thể về Việt Nam ngay.

Mãi tới thứ Sáu, ngày 2/11/2007, Trọng, Thủy cùng đưa con gái mới về tới Việt Nam. Tuy nhiên, do Trọng chủ quan không mang theo thuốc và lại phải quá cảnh ở vùng thời tiết lạnh giá nên khuôn mặt mới lên da non của Trọng bị khô tróc khá nghiêm trọng. Về đến Hà Nội, Trọng phải vào ở biệt trong một phòng của khách sạn Horizon và mời bác sỹ từ Paris sang để điều trị tiếp. Vì thế, Trọng hẹn vợ chồng tôi sang đầu tuần ra Hà Nội để làm thủ tục bàn giao tài sản trước khi lên đường sang London. Vợ chồng tôi định tới thứ Hai, 3/11, sẽ đi tàu ra Hà Nội thì đột ngột tối Chủ nhật con tôi bị sốt phát ban (nó đã nóng âm ỉ từ mấy hôm trước đó). Kế hoạch ra Hà Nội bằng tàu đành phải hoãn lại. Sau đó,

Trọng quyết định bố trí xe ô tô vào đón vợ chồng tôi ra, sợ rằng đi tàu sẽ gặp gió ảnh hưởng tới sức khỏe con gái tôi. Đột nhiên ông Dũng tới thăm Trọng, biết được kế hoạch ra Hà Nội của vợ chồng tôi bèn đề nghị với Trọng và vợ tôi là sẽ cho xe ô tô của ông (loại limousine 3 cửa) vào đón. Kế hoạch là sáng thứ Tư, 7/11, xe vào tới Đông Hà và tối hôm đó vợ chồng tôi cùng con sẽ ra Hà Nội. Thế nhưng sáng 7/11 chẳng thấy ô tô đâu. Vợ tôi liên lạc với ông Dũng thì ông cho biết là tối hôm qua ông và ông Mạnh đi tiếp khách về muộn nên sáng 7/11 xe mới bắt đầu xuất phát từ Hà Nội, đến khoảng 4, 5h chiều sẽ tới Đông Hà. Tay lái xe này còn liên lạc với vợ tôi, cho vợ tôi số điện thoại di động, hẹn là vào Đông Hà sẽ gọi. Lúc 10h sáng, vợ tôi gọi điện cho anh ta thì được biết xe đã đi qua thành phố Thanh Hoá. Đến khoảng 3h chiều vợ tôi gọi điện thì anh ta nói là đã tới Hà Tĩnh. Mấy hôm đó vì con ốm nên vợ con tôi nghỉ ở nhà bà ngoại còn tôi vẫn ở khách sạn Nam Đông một mình. Vợ tôi thông báo cho tôi hành trình chiếc xe vào đón. Nhưng đến lần thứ hai thì tôi đã bắt đầu thấy gợn chút nghi ngờ, bởi từ 10h sáng đến 3h chiều mà xe chỉ chạy được từ Thanh Hoá vào đến Hà Tĩnh (5 tiếng đồng hồ mà một chiếc limousine chỉ chạy được khoảng 150km!). Nổi nghi ngờ về một âm mưu mới của các ông tăng dần lên trong tôi khi cho đến tận chập tối mà vẫn chẳng thấy ô tô đâu. Vợ tôi gọi điện cho lái xe thì máy không liên lạc được. Vợ tôi gọi điện cho Trọng thì Trọng nói "không hiểu chuyện gì đang xảy ra cả", gọi điện cho ông Dũng thì ông nói ông cũng "không biết gì hết" (!?). Thực ra đây là điều mà tôi đã tiên liệu nên với tôi không có gì là bất ngờ. Tối hôm đó, vợ tôi tiếp tục ngủ ở nhà bà ngoại còn tôi vẫn nghỉ tại khách sạn.

Sáng hôm sau (8/11), tôi nói với vợ rằng chắc chắn các ông ấy đang tìm mọi cách ngăn không cho tôi ra Hà Nội, vì nếu tôi gặp Trọng rồi sang London thì sự thật mà bấy lâu nay tôi đã biết qua lời vợ kể nhưng lại chưa được "thực mục sở thị" sẽ bị phơi bày với những con người bằng xương bằng thịt, chứng cứ rành rành. Bởi thế, âm mưu vừa rồi là nỗ lực cuối cùng của họ hòng lung lạc niềm tin mà tôi vẫn dành cho vợ, khiến tôi ruồng bỏ vợ con - một kịch bản "xưa như trái đất" trong câu chuyện này và càng đọc quý vị sẽ càng thấy là những trò lừa gạt đó tuy vô cùng thâm độc nhưng cũng mới thật ấu trĩ làm sao. Lúc này, tôi nói với vợ là hãy bàn với Trọng, tương kế tựu kế với các ông kia, xem hành động vừa rồi như là giọt nước làm tràn li, niềm tin mà tôi vẫn dành cho vợ đã không còn nữa. Vợ con tôi sẽ ra Hà Nội trước, hoàn tất mọi thủ tục tài sản rồi sang London, sau đó sẽ tìm cách đón tôi đi. Vợ tôi gọi điện cho Trọng và Trọng đồng ý phương án như thế. Theo kế hoạch, tối hôm đó vợ con tôi sẽ đi ô tô chất lượng cao ra Hà Nội. Tuy nhiên, sau khi về lại khách sạn, trơ trọi một mình, nghĩ tới viễn cảnh xa vợ xa con mà lòng tôi quặn thắt không chịu nổi, nước mắt cứ vòng quanh. Chiều hôm ấy, tôi gặp lại vợ và định thay đổi phương án. Tôi bảo vợ gọi điện cho Trọng và nói là tôi không chấp nhận phương án kia nữa. Cả hai vợ chồng tôi sẽ cùng ra Hà Nội, xem các ông ấy làm gì được thì làm, nếu các ông định thủ tiêu tôi thì chính tôi sẽ tố cáo họ. Đến khoảng 5h chiều, vợ tôi tới khách sạn tìm tôi và nói là Trọng bảo hãy cứ y phương án cũ đi, Trọng đã dàn dựng kịch bản và đã nói với ông Dũng rồi. Mình không sợ gì cả nhưng cẩn thận vẫn hơn, lỡ ông Hải có manh động gì chẳng. Lúc này thì chính vợ tôi lại thuyết phục tôi là hãy tạm chia xa nhau một thời gian, rồi Trọng và cô ấy sẽ tìm cách đưa tôi đi. Tôi cảm thấy mỗi mọt trong lòng và xem ra không còn cách nào khác - tôi không còn có thể quay lại sống một cuộc đời bình thường nữa được nữa rồi. Tôi nói với vợ, "Thôi em cứ đi đi, em và con sang bên ấy được sung sướng là anh mãn nguyện lắm rồi. Anh ở bên này có chết cũng được." Vợ tôi nói, "Ai bảo anh ngày xưa lấy em làm chi cho khổ. Em đã làm anh khổ quá nhiều rồi. Anh hãy yên tâm, em sẽ tìm cách đón anh đi. Cứ để cho em đi anh nhé, hãy tin ở em."

Bình thường xa nhau một ngày là vợ tôi đã không chịu nổi, không hiểu sao lần này cô ấy lại tỏ ra mạnh mẽ đến thế. Tôi tiễn vợ một đoạn để tìm xe ôm. Khoác vai em đi mà nghe em nói, "Được anh ôm thế này là em quên hết mọi sự trên đời, không còn cần gì nữa cả," lòng tôi xôn xang bùi ngùi khôn tả.

Tối hôm đó, 8/11, vợ con tôi lên xe ra Hà Nội và những gì sau đó diễn ra theo đúng kịch bản mà chúng tôi đã dàn dựng. Vợ tôi bịa chuyện rằng tôi đã chửi bới và đánh đập cô ấy thế nào, rằng tôi đã bỏ đi và cô ấy không cần quan tâm đến tôi nữa, sống chết gì cũng mặc. Các ông kia nghe có vẻ tin và động viên vợ tôi. Ông Hải nói, "Vợ chồng không còn tin nhau nữa thì sống với nhau làm gì, cứ ở đây với bố rồi nếu thích thì bố sẽ cho con sang Paris sống với Thủy." Riêng ông Dũng thì tỏ vẻ rất lo lắng. Ra đến Hà Nội, các ông ngay lập tức cho hai vệ sỹ bám chặt vợ tôi, tiếng là bảo vệ nhưng kỳ thực là để giám sát vợ tôi. Trọng và Thủy cũng bị các ông này giám sát chặt. Trọng giả vờ hòa theo các ông kia, họ cũng muốn lôi kéo Trọng ngã về phía mình. Các ông nói nếu Trọng đứng về phía các ông thì số tiền (2 tỷ USD) đó Trọng muốn lấy bao nhiêu cũng được, rồi có ý sẽ tác thành vợ tôi với Trọng, còn ngôi nhà ở Paris sẽ cho hai mẹ con Thủy...

Để liên lạc với tôi, Trọng mua cho vợ tôi một sim điện thoại riêng và một máy điện thoại nhỏ xíu có thể giấu được trong khe ngực. Hai tên vệ sỹ lúc nào cũng cứ kè kè bên vợ tôi nên chúng tôi liên lạc với nhau rất khó. Mấy hôm trước đó ở Đông Hà vợ tôi bị sảy thai nên sức khoẻ sút kém.<sup>1</sup> Ra Hà Nội, vợ tôi phải vào bệnh viện hút thai lưu trong bụng ra. Rồi một hôm cô ấy bị ngất xỉu phải đưa vào viện cấp cứu. Bệnh viện chụp điện não đồ và phát hiện vợ tôi bị chảy máu não và đã ở tình trạng rất nguy hiểm, xác suất mổ thành công chỉ 50%, bắt buộc phải mổ ngay bởi để càng lâu sẽ càng nguy hiểm. Thế nhưng vợ tôi nhất quyết không chịu mổ mà đòi phải sang Paris ngay. (Sau này tôi mới biết là cô ấy đau đầu đã lâu nhưng không cho tôi biết vì sợ tôi lo lắng. Thời gian ở khách sạn Sao Mai do đau đầu quá vợ tôi đã đi chụp điện não đồ và được bác sỹ ở đây cho biết là tình trạng này thì để thế cũng chết mà mổ cũng chết. Hèn gì hồi đó có lần cô ấy nói, "Em sắp chết rồi, nếu em chết thì anh cố gắng nuôi con nhé." Lần ấy tôi đã máng vợ là đừng có nói nhảm.) Khi ra Hà Nội vợ tôi vẫn không chịu mổ là vì quá lo lắng cho tôi, biết tôi ở Đông Hà không có tiền cũng như đang bị các ông kia truy lùng nên muốn sang Paris ngay để sớm đón tôi sang.

Khi vợ tôi ra Hà Nội thì các ông kia cũng bắt đầu truy lùng tôi. Không hiểu bằng cách nào mà họ biết được tôi đã gửi tin cho em trai tôi - tôi đoán là do nó không tin vào câu chuyện cũng như không nghe lời tôi (mặc dù tôi đã nói hết lời với nó và lấy chính sinh mạng của vợ chồng tôi cùng con gái ra để đảm bảo) nên mới kể ra một số tình tiết tại nhà mẹ tôi và bọn họ đã ghi âm được. Quý vị hãy đọc những dòng trích sau đây từ một số email mà em tôi gửi cho tôi để thấy được thái độ của nó, tôi xin miễn bình luận: "Anh sớm ra Hà Nội làm lại cuộc đời đi anh ạ. Ai đời 1 kỹ sư kinh tế, dịch thuật quyền nợ quyền kia mà lại đi trông thuê cửa hàng internet, con cái sinh ra không có nỗi hộp sữa cho nó uống. Tại sao anh phải thế chứ? Con anh lớn lên rồi sẽ như thế nào? Chẳng lẽ lại đi bán nước mía với mẹ hay là đi trông cửa hàng với bố? Điều gì làm anh nên nông nổi này?"; "Bố Dũng vừa đi công tác về đây. Sao chị Phương Anh không ra HN đón hả anh? Sao anh không gọi cho bố nhờ bố kiểm tra cho cái chân bộ trưởng, thứ trưởng gì đó mà làm,

---

<sup>1</sup> Thực ra trước đây vợ tôi dự định nếu có thai thì cũng mặc, để đề phòng khi ra nước ngoài khỏi bị Trọng "quấy rầy."

con rể mà? Cần gì phải ngồi trông quán internet."

Trọng nói với vợ tôi, ông Mạnh gọi điện cho Trọng và bảo "nếu thằng Hùng mà đi tố cáo thì do không có bằng chứng gì nên không đáng sợ nhưng chắc chắn vẫn sẽ ảnh hưởng đến uy tín [của họ], ngoài ra tình báo trong và ngoài nước sẽ càng có thêm cơ sở củng cố nghi vấn về hành vi buôn bán vũ khí [của ông Mạnh và ông Hải]. Vì thế ta sẽ cho người truy tìm thằng Hùng đồng thời giám sát cả nhà nó, nếu nó và gia đình mà tỏ ra manh động, có ý tố cáo thì ta sẽ 'xử' cả nhà nó luôn." Tôi biết ông Mạnh mà còn nói thế thì ông Hải nếu tìm được tôi chắc sẽ chẳng tha cho tôi, hơn nữa lúc này ông Mạnh và ông Hải tỏ ra "tâm đầu ý hợp" lắm, còn ông Dũng thì buộc phải nghe theo vì trót đã cùng hội cùng thuyền với hai ông kia.<sup>i</sup>

Sáng thứ Hai, 12/11, tôi bỗng thấy lòng dạ bất an, linh tính mách bảo dường như có điều gì chẳng lành. Tôi quyết định lạng lẽ rời khỏi khách sạn Nam Đông, đến chợ Đồng Hà gặp thím của vợ tôi đang bán hàng ở đó mượn được 50.000VNĐ (lúc này trong túi tôi chỉ còn hơn 20.000VNĐ, mấy lần Trọng và vợ tôi tìm cách gửi tiền vào cho tôi mà chưa được vì bị giám sát quá chặt). Tôi định vào thẳng Sài Gòn luôn nhưng không đủ tiền nên bắt xe vào Đà Nẵng. Vào đến Đà Nẵng lúc gần 4h chiều. Cả thành phố trời mưa như trút nước, trong túi tôi chỉ còn đúng 21.000VNĐ. Tôi có hai người bạn học phổ thông làm ở Trung tâm Điều độ Đà Nẵng của Đường sắt Việt Nam, tên là Nguyễn Xuân Tình và Trần Đình Dân, mà lần trước tôi đã ghé vào chơi. Tôi gọi điện cho Tình thì chỉ gặp vợ nó và được báo là nhà đang chìm trong nước. Không hỏi được gì thêm, gọi lại lần nữa để hỏi số điện thoại của Dân thì bị tắt máy. Tôi liền gọi điện vào cho bạn tôi ở Sài Gòn là Bùi Quang Hùng, làm ở Công ty CTGT 499, thuộc Cienco 4, báo là sẽ bắt xe vào và dặn nó đón tôi rồi trả tiền xe cho tôi. Hùng đồng ý như thế nhưng đến khi định bắt ô tô vào Sài Gòn thì được biết mưa lũ khiến giao thông tạm thời bị chia cắt, chưa biết bao giờ mới thông đường. Tôi bèn gọi điện cho một người bạn học phổ thông khác là Nguyễn Vĩnh Hà, đang ở Biên Hoà và làm cho Công ty Thức ăn Gia súc CP Việt Nam. Hà sau đó gọi cho một người bạn của mình đang làm ở Quảng Ngãi, anh này lại có bạn đang công tác ở Đà Nẵng và cuối cùng anh bạn của bạn Hà đội mưa đem đến cho tôi 500.000VNĐ. Tôi đi ăn tối và thuê một phòng trọ cạnh bến xe để nghỉ, dự định là ngày hôm sau thông đường sẽ vào Sài Gòn luôn. Thế nhưng hôm sau đường giao thông Bắc - Nam vẫn bị chia cắt ở phía Nam thành phố Đà Nẵng. (Khi tôi đã rời khỏi khách sạn Nam Đông, một hôm đột nhiên ông Dũng hỏi vợ tôi, "Hùng đang ở khách sạn Nam Đông phải không con?" Vợ tôi chột dạ nhưng rất may là biết tôi đã rời khỏi khách sạn rồi nên mới yên tâm.)

Chiều thứ Ba, 13/11, tôi đi xe ôm đến Trung tâm Điều độ Đường sắt Đà Nẵng, hỏi điện thoại của Dân rồi đến nhà nó. Tôi kể qua sự tình cho Dân biết. Nó bố trí cho tôi ở một phòng trong Nhà Lưu trú Đường sắt trên đường Trần Cao Vân. Vợ tôi gọi điện cho tôi biết là 3h chiều thứ Tư, 14/11, cô ấy cùng với con và mẹ con Thủy sẽ bay sang Paris. Mãi đến 5h chiều ngày hôm sau, vợ tôi mới gọi điện được cho tôi và báo là máy bay bay vào Sài Gòn rồi hoãn do thời tiết, dự kiến 9h sáng mai sẽ bay. Đến 3h chiều ngày 15/11, vợ tôi gọi điện báo cho tôi là tối hôm qua cô ấy bị băng huyết, bị ngất xỉu phải đưa vào viện cấp cứu, truyền máu và vẫn đang nằm trong bệnh viện. Cô ấy vẫn còn yếu nhưng cho biết

---

<sup>i</sup> Vợ tôi biết được điều này vì sau khi cô ấy đã ra nước ngoài, Trọng có một số lần gửi qua mạng cho Trinh (bạn Trọng) file ghi âm các cuộc gặp giữa ông Mạnh, ông Dũng, ông Hải và Trọng. Ông Mạnh và ông Hải rất hăng hái phát biểu còn ông Dũng thì hầu như không nói năng gì.

là bác sỹ nói nếu đủ sức khoẻ thì sẽ cho bay luôn chuyên bay 5h chiều hôm đó. Vợ tôi còn nói là tối hôm trước (14/11) ông Mạnh mặc dù đang ở thăm Hàn Quốc song vẫn bí mật bay về Sài Gòn để kiểm tra tình hình, đồng thời nhận xét thêm "đôi mắt ông ấy giờ trông ghê lắm." Kể từ thời điểm đó cho đến tận chiều tối ngày thứ Bảy, 17/11, tôi bật tin vợ. Lòng tôi cứ như lửa đốt, vừa lo lắng cho sức khoẻ của vợ vừa không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Tôi đã định là nếu không nhận được tin tức gì của cô ấy thì ngày 20/11 tôi sẽ tung thư tố cáo lên mạng.

Trưa ngày 17/11 tôi vào mạng, kiểm tra cái nick Yahoo Messenger mà tôi đưa cho vợ tôi trước lúc chia tay để bí mật liên lạc song vẫn không thấy gì. Buổi tối đi ăn cơm về, như có điều gì xui khiến tôi lại bước vào hiệu Internet mặc dù đã đi qua (trước đây tôi định ngày mai mới vào mạng). Đăng nhập vào cái nick Yahoo Messenger bí mật trên, tôi mừng như chết sống lại khi nhận được tin của vợ. Thì ra, chiều 15/11 sau khi gọi điện cho tôi cô ấy lại bị ngắt xiu lần nữa. Đến khi tỉnh lại, cô ấy giả vờ khóc lóc đòi đi Paris cho bằng được, rằng còn ở Việt Nam ngày nào thì cô ấy sẽ còn đau khổ ngày đó, phải đi thật xa để quên đi tất cả. Trước quyết tâm của vợ tôi, mọi người đành phải nhượng bộ. Đến đây thì xảy ra một bước ngoặt, không hiểu thế nào mà ông Hải bắt cóc con Thủy đem biệt giam. (Điều này mãi về sau tôi mới được biết là khi vào Sài Gòn, đánh hơi thấy đường như có điều gì bất thường, ông Hải đã giáng súng và dao vào đứa con gái mới 9 tháng tuổi của Thủy dọa giết nếu Thủy không chịu khai thật. Thủy sợ quá mới khai ra là Trọng nắm được nơi tôi đang ẩn náu. Thực ra còn một lý do quan trọng hơn nữa là ông Hải muốn bắt Trọng phải bàn giao toàn bộ chứng cứ cho ông ta.)

Thế là vợ con tôi phải đơn độc bay sang Paris, cùng với một người phụ nữ giúp việc 47 tuổi quê ở Nghệ An (bà này tên trên hộ chiếu là Nguyễn Thị An). Vợ tôi kể khi lên máy bay phải có người dìu đi. (Trọng làm cho vợ tôi hai hộ chiếu. Một hộ chiếu với tên thật là Lê Thị Phương Anh, còn hộ chiếu kia lấy tên giả là Trần Thị Nga, cả hai khai cùng ngày sinh là 11/11/1984. Vợ tôi không biết là đã nhập cảnh vào Pháp theo hộ chiếu nào.) Xuống sân bay ở Paris cô ấy lại bị ngắt xiu và phải cấp cứu ngay tại sân bay. Bạn của Trọng (tên là Trinh) đưa vợ tôi về nhà Trọng rồi mời bác sỹ đến khám và chuyền thuốc cho cô ấy. Khi vừa tỉnh lại là cô ấy mượn ngay máy tính xách tay của Trinh rồi nhắn tin cho tôi. Vợ tôi cho biết là cái sim điện thoại bị con tôi cho vào miệng cắn hỏng, bỏ vào máy không còn hiện lên số. Đồng thời lần ngắt xiu cuối cùng ở Sài Gòn cô ấy bị mất điện thoại, không hiểu bị ai lấy đi. Vì thế vợ tôi không nhớ số để gọi cho tôi (cũng may mà sau mỗi lần gọi hay nhắn tin cô ấy đều xoá hết dấu tích, và lại cái sim đã bị hỏng trước khi rơi vào tay "ai đó" nên mọi chuyện đến lúc ấy chưa bị lộ hết, ngoại trừ sự cố Thủy để lộ việc Trọng biết được nơi tôi đang tá túc<sup>1</sup>). Trước tình hình sức khoẻ của vợ như thế, tôi khuyên cô ấy hay là cứ mỗ trước đi, càng để lâu càng nguy hiểm. Song cô ấy cứ nhất mực không chịu, đòi phải chờ tôi sang mới mỗ. Tôi biết vợ tôi nhớ thương và lo lắng cho tôi, muốn gặp tôi trước khi mỗ kéo lỡ có xảy ra chuyện gì thì cũng được an ủi phần nào là đã chết trong vòng tay người mình yêu, đồng thời nếu có ra đi thì cũng yên tâm vì lúc đó bố con tôi sẽ không còn phải khổ cực nữa. Ngoài ra, tôi nghĩ cô ấy cũng muốn dùng cách đó hòng gây sức ép để Trọng sớm tìm mọi cách đưa tôi sang. Cô ấy vẫn mang theo hộ chiếu và thẻ ATM mang tên tôi, định sẽ gửi ngay về cho tôi sau khi đến Paris để tôi làm

---

<sup>1</sup> Mà thực ra là cũng không biết vì khi tôi rời khách sạn Nam Đông vào Đà Nẵng, tôi nói dối vợ là tôi thuê nhà trọ ở ngay Đông Hà. Tôi tin vợ mình nhưng vẫn phải đề phòng những người ở bên cô ấy.

thủ tục bay sang luôn. Tuy nhiên, phần vì khi cô ấy mới sang sức khoẻ còn yếu, phần vì theo tôi nghĩ là ba ông kia có thể đã ra tối hậu thư cho Trọng là nếu phát hiện tôi rời khỏi Việt Nam thì bọn họ sẽ ra tay với con Trọng, nên đến mấy hôm mà cô ấy vẫn chưa gửi hộ chiếu về cho tôi được, vì nếu gửi thì chắc chắn là phải nhờ bạn Trọng, chứ vợ tôi làm gì biết một chữ tiếng Pháp, tiếng Anh nào.

Đến ngày thứ Tư, 21/11, sức khoẻ vợ tôi tương đối hồi phục, vợ tôi báo cho tôi biết là buổi chiều sẽ bay sang London, về ngôi nhà mà Trọng đã mua cho vợ chồng tôi, đồng thời ngày hôm sau, 22/11, một người bạn của Trọng tên là Hùng sẽ cầm hộ chiếu và thẻ tín dụng bay về Việt Nam đưa cho tôi. Vợ tôi cùng con gái, người giúp việc và Trinh (bạn Trọng) xuống sân bay ở London lúc khoảng 8h15 tối giờ địa phương rồi về nhà (ngôi nhà đúng tên tôi). Đến ngày thứ Sáu, 23/11, vợ tôi báo cho tôi biết là Hùng bạn Trọng đã về tới Việt Nam và kế hoạch là khoảng 5h chiều thứ Hai, 26/11, sẽ có người gặp tôi ở sân bay Tân Sơn Nhất, đưa hộ chiếu, visa và vé máy bay để tôi bay sang London luôn. Vợ tôi cũng nói tôi mua một cái sim điện thoại mới, nhắn số cho cô ấy để cô ấy nhắn cho Trọng rồi Trọng sẽ liên lạc với tôi. Sáng hôm sau, 24/11, tôi và Trọng liên lạc với nhau lần đầu tiên qua tin nhắn điện thoại. Trọng hỏi tôi, "Sau bao nhiêu chuyện xảy ra mà anh vẫn tin là có các ông kia trên đời thật à? Anh không sợ tôi sẽ lại lừa anh thêm một lần nữa à?" Trọng thú nhận là rất yêu vợ tôi, rằng "cô ấy là một người thật thà, đáng thương, luôn vì mọi người, một lòng chung thuỷ với chồng, đồng tiền không làm cho cô ấy loá mắt, trên đời này cô ấy chỉ cần tình yêu của anh thôi." "Cô ấy đã đau đớn lâu lắm rồi mà vẫn cố chịu đựng một mình, chỉ mong sớm được đi để chồng tin. Cô ấy đã bị bọn khốn nạn như chúng tôi lừa nhiều quá rồi nên càng yêu anh bao nhiêu càng sợ anh không tin, mong ra nước ngoài sớm để đưa chồng sang. Cô ấy mà có chuyện gì thì tôi ân hận vô cùng."

4h50 chiều ngày 24/11, tôi lên một chiếc xe chất lượng cao của Thuận Thảo từ Đà Nẵng vào Sài Gòn và 1h chiều ngày hôm sau thì tới nơi. Đến khoảng 4h20, tôi liên lạc được với vợ qua mạng. Chát được một lúc thì con gái tôi dậy và cô ấy phải vào ru con. Tôi đợi chừng 20 phút thì nhận được tin nhắn của Trọng là vợ tôi lại bị ngất xỉu và được đưa vào viện rồi. Tôi hết sức bàng hoàng, lo lắng. Trọng cho tôi biết là Thuý cũng vừa sang tới nơi và vào viện với vợ tôi, tình hình sức khoẻ của cô ấy đang ngày càng xấu đi. Trọng nói với tôi là hãy cố gắng thuyết phục cô ấy đồng ý mổ, kéo càng để lâu càng nguy hiểm. Trong túi tôi lúc ấy chỉ còn đúng 105.000VNĐ, không hành lý, không giấy tờ tùy thân. Tôi không dám liên lạc với bạn vì nghĩ là cần phải bảo đảm an toàn tuyệt đối, đằng nào thì theo kế hoạch ngày mai cũng bay rồi. Mãi tới 8h tối tôi mới nhờ một tay xe ôm tìm thuê được một phòng trọ với giá 70.000VNĐ/đêm (các phòng trọ khác không nhận vì tôi không có giấy tờ tùy thân gì cả). Đến 9h30, Trọng nhắn với tôi là vợ tôi đã tỉnh và đang chờ liên lạc với tôi qua mạng. Tôi liền chạy ra tiệm Internet thì nhận được mấy dòng tin nhắn offline còn cô ấy đang phải ru con ngủ (con gái tôi bị nhiệt ở miệng nên hay quấy). Tôi ngồi đợi một lúc không được đành nhắn tin offline dặn dò, động viên vợ rồi về ngủ. Vợ tôi rất lo lắng vì thấy vẻ sợ sệt cùng thái độ áp úng của Thuý. Trọng và Thuý vẫn giấu chuyện ông Hải đã bắt cóc và biệt giam con gái mình.

Sáng hôm sau tôi lên xe buýt và đến sân bay Tân Sơn Nhất vào khoảng 9h30 sáng, trong túi lúc ấy chỉ còn 20 ngàn đồng. Việc đầu tiên của tôi là tìm một hiệu Internet nằm trên đường Cửu Long để biết tin tức về vợ. Tôi ngồi một lúc thì vợ tôi cũng lên mạng (mặc dù lúc đó ở London mới khoảng 4h sáng). Vợ tôi vẫn còn đang ở trong bệnh viện cùng Thuý, sức khoẻ cô ấy đang rất yếu và có chiều hướng càng lúc càng xấu đi. Tôi thuyết



phục vợ và cô ấy đồng ý mổ. Chát với tôi một lúc thì con tôi trở dậy và vợ tôi lại phải ru con ngủ rồi cô ấy cũng thiếp đi luôn.

Tôi đợi đến 3h chiều thì Trọng nhắn tin cho tôi báo là kế hoạch bị đổ bể. Trọng cho biết là mình bị giám sát chặt, còn đứa con gái thì đang bị biệt giam (lúc đó tôi vẫn chưa biết gì về điều này. Sau này vợ tôi còn cho tôi biết thêm là Hùng bạn Trọng đã bị người của ông Hải bắt, tuy nhiên rất may là lúc ấy hộ chiếu của tôi đã được chuyển cho người khác. Các sân bay quốc tế đều bị các ông ấy đặt trong vòng kiểm soát, nếu tôi xuất cảnh thì chắc chắn sẽ bị phát hiện.) Trọng cầu xin tôi là đừng nói sự thật với vợ tôi, mà chỉ nói là tôi có việc đột xuất rồi vài hôm tới sẽ bay thôi, vì sợ cô ấy quá lo lắng cho tôi mà bị sốc. Lúc đó tôi rất lo lắng cho vợ và cảm thấy không còn nhiều hy vọng từ Trọng. Tôi nhắn cho Trọng, "Bây giờ đến vợ con anh mà anh không lo nổi thì tôi còn biết hy vọng gì. Anh cứ đưa vợ con trở về Pháp đi, tôi sẽ có cách của tôi. Tôi không thể nào chịu nổi khi tính mạng cô ấy đang như ngọn đèn lay lắt trước gió còn mình thì đang sống dở chết dở thế này." Tôi dự định sẽ tung bức thư tố cáo lên mạng rồi chạy vào Lãnh sự quán Anh xin tỵ nạn chính trị rồi xin sang London gấp để gặp vợ. Trọng nhắn cho tôi, "Anh nói thế thì khác nào phụ lòng. Tôi cầu xin anh hiểu và thông cảm cho tôi. Con gái tôi đang ở trong tay chúng nó."<sup>1</sup> Tôi đề nghị với Trọng là hãy chơi bài ngửa luôn với mấy ông này. "Chơi trò này mà mình nhún một bước là nó lún tới ngay." Tôi nói với Trọng là hãy cho tôi địa chỉ email của mấy ông kia để tôi gửi bức thư tố cáo, đặt họ vào thế đã rồi. "Khi đó thì họ không còn lựa chọn nào khác, đơn giản là vì họ mất nhiều hơn mình. Hơn nữa mình sẽ giành được thế chủ động." Lúc đầu Trọng đồng ý với tôi, bảo là ngày mai sẽ gửi địa chỉ email của các ông cho vợ tôi rồi vợ tôi sẽ nhắn cho tôi qua mạng. Tuy nhiên, hôm sau mặc dù đã gửi địa chỉ email của ông Mạnh và ông Hải cho vợ tôi nhưng Trọng vẫn dặn cô ấy là "khoan hãy gửi cho Hùng vì sợ Hùng nóng nảy làm liều." Trọng nói với tôi là đã điều tra ra nơi ông Hải giam con và đang tìm cách để cứu con gái ra rồi sau đó sẽ chơi bài ngửa luôn với họ. Tôi hiểu là Trọng rất thương con gái và sợ ông Hải manh động, sẵn sàng ra tay với một đứa trẻ sơ sinh.

Trọng nhắn tin cho tôi, "Anh nhớ động viên Phương nhiều vào nhé. Những lời của anh không biết thế nào và Thủy nhắn với tôi là nhìn chị Phương chát với anh Hùng mà khuôn mặt chị rạng ngời hạnh phúc, thấy chị Phương như không đau ốm gì cả." "Phương đồng ý mổ là tốt quá rồi. Anh khoan nói gì với Phương, để sáng mai bác sỹ bên kia [Mỹ] đồng ý là chuyển cô ấy sang Mỹ luôn. Sau 8 tiếng cô ấy tỉnh lại là coi như thoát rồi, còn nếu không thì... tùy vào số mạng thôi. Anh hãy tin tôi, dù Phương có chuyện gì đi nữa tôi cũng sẽ ở bên anh. Cuộc đời còn lại tôi sẽ trả nợ cho anh. Tôi có tội với Phương, tôi ân hận và đau đớn vô cùng." Phương pháp giải phẫu chảy máu não của Mỹ là phương pháp tiên tiến nhất hiện nay, người ta sử dụng thiết bị rà quanh đầu để phát hiện nơi nào bị chảy máu thì dùng một ống hút siêu nhỏ chọc vào để hút máu ra, nghĩa là không phải mổ.

Khoảng 5h chiều 26/11, tôi liên lạc với bạn tôi là Bùi Quang Hùng. Hùng đón tôi ở bến xe Miền Tây rồi về Công ty Công trình Giao thông 499. Ngay sau đó tôi lên phòng làm việc của nó và liên lạc với vợ tôi để báo tình hình cho vợ tôi yên tâm, đừng lo lắng gì cho tôi, hãy tập trung tinh thần và sức lực để chuẩn bị mổ.

Sáng hôm sau, 27/11, Trọng nhắn với tôi là hãy ra mạng liên lạc với vợ và động viên cô

---

<sup>1</sup> Đến lúc này Trọng mới thú thật chuyện con gái mình đang bị biệt giam.

ây mổ. Tối hôm qua cô ấy nói chuyện qua mạng với Trọng lâu và cứ một mực đòi về Việt Nam để gặp tôi, không sợ trời đất gì cả. Khoảng 7h30, tôi ra hiệu Internet một lúc thì vợ tôi cũng lên mạng. Tôi lại phải nói để vợ tôi yên tâm và động viên cô ấy mổ. Tôi nói với vợ rằng "các ông ấy không dám làm gì anh đâu, họ biết là nếu đụng đến anh thì ngay lập tức anh sẽ tung thư tố cáo lên mạng. Anh đang ở chỗ bạn, đầy đủ mọi thứ, không thiếu gì cả. Em không phải lo gì đâu. Hãy cứ yên tâm mổ đi để sớm trở về với anh và con." Lần này thì tôi cho vợ quan sát tôi qua webcam để cô ấy vợ bớt nhớ nhung và thêm phần yên tâm. Chợt được một lúc thì vợ tôi lại phải ru con ngủ. Tôi đợi đến 9h20 vẫn không thấy cô ấy online trở lại đành nhắn lại mấy câu offline dặn dò, động viên vợ rồi về. Đến 9h52 Trọng nhắn cho tôi, "Thủy mới nhắn cho tôi là chị Phương gặp được anh Hùng, nhìn thấy anh mà cứ ôm con nằm khóc, bảo nhớ anh nhiều... Tội nghiệp cho Phương quá, trái tim tôi ân hận vô cùng."

Đến trưa hôm ấy theo giờ Việt Nam, tức khoảng 6h sáng giờ London, vợ tôi được đưa lên máy bay chuyển sang một bệnh viện ở New York để mổ. Buổi chiều, tôi vào chùa cầu nguyện cho cô ấy. Khoảng gần 5 chiều giờ Việt Nam, tức 5h sáng giờ New York, vợ tôi xuống đến sân bay JFK và được chuyển tới bệnh viện New York. Sau đó cô ấy được đưa vào phòng chụp điện não đồ, kiểm tra sức khỏe và truyền thêm máu để mổ. Trước khi lên bàn mổ, Thủy nổi điện thoại cho tôi gặp vợ. Bao nhiêu ngày đằng đằng chờ mong, lo lắng, giờ mới nghe được giọng nói của nhau ngay trước lúc một người phải bước lên bàn mổ để giành giật sự sống với tử thần, cả hai chúng tôi đều không nén nổi xúc động và cùng oà khóc. Tôi động viên vợ, "Em hãy nắm chặt hai tay vào, mím môi lại, quyết tâm vượt qua để trở về với anh và con." Vợ tôi thỉnh cầu tôi hứa với cô ấy mấy điều trước khi lên bàn mổ. "Thứ nhất, anh phải nuôi con; thứ hai, anh phải cưới vợ, phải tìm được một người vợ nào tốt hơn em, em đã làm anh khổ nhiều rồi; thứ ba, anh không được đi tố cáo..." "Tất nhiên là anh sẽ nuôi con rồi, em biết anh yêu con đến thế nào rồi còn gì. Còn em bảo anh tìm một người vợ nào tốt hơn em thì trên đời này còn có ai tốt hơn em nữa đâu hả em. Em là người con gái tốt nhất trên thế gian này. Chính tình yêu của em đã tiếp cho anh sức mạnh để anh vượt qua tất cả. Bây giờ em hãy vì tình yêu đó, quyết tâm vượt qua thử thách này để trở về với anh..."

6h32 chiều giờ Việt Nam (6h32 sáng giờ New York), Thủy nhắn cho tôi, "Phòng mổ thông báo bắt đầu mổ rồi anh ạ. Chúng ta hãy cùng cầu nguyện anh nhé." Và sau đây là những giây phút nặng nề trong lo âu và đợi chờ căng thẳng. Tôi hết cầu Trời lại khẩn Phật mong cho vợ mình vượt qua được thử thách khắc nghiệt và đầy bất trắc này, còn Trọng thì vào một nhà thờ ở Hà Nội để bắt đầu cầu nguyện cho vợ tôi. 7h45 Thủy nhắn cho tôi, "Anh Hùng ơi chị Phương mổ thành công rồi, bây giờ chỉ còn mong chị tỉnh lại thôi. Sau 8 tiếng mà chị không tỉnh lại thì coi như chị ra đi mãi mãi anh ạ." Nhìn mấy chữ "ra đi mãi mãi" mà tôi thấy rụng rời chân tay. 8h13 tối, Thủy lại nhắn, "Anh Hùng à, chị Phương cầm chắc trong tay bức ảnh của anh và bé Mimi. Chị nắm chặt lắm anh à." Tôi nhắn lại với Thủy, "Anh vẫn tin chắc rằng chị sẽ trở về với anh mà." Thực ra đến lúc đó tôi vẫn thấy tự tin. Tôi chưa hề có linh cảm gì là vợ tôi sẽ rời xa tôi mãi mãi cả, đơn giản là tôi không thể nào tin nổi điều ấy, cho dù từ buổi trưa hôm đó tôi đã không nén nổi những giọt nước mắt khóc thương vợ. 11h37, Thủy nhắn, "Anh Hùng à, em đang ở bên chị Phương. Tay chị vẫn nắm lấy bức ảnh rất chặt như sợ ai cướp đi vậy. Chị nắm mà thấy tội nghiệp quá anh ạ." 11h44, "Nước mắt em cứ tuôn trào, em sợ quá. Bác sỹ nói chỉ cần bàn tay cử động là báo ngay mà sao mãi không thấy. Mấy tiếng rồi anh, em không

còn nhìn được gì xung quanh cả anh ạ." Từ giây phút đó, tôi bắt đầu hoang mang thật sự. Và cũng từ đó tôi không còn thấy Thủy nữa. 1h30 (28/11), tôi mệt quá thiếp đi được một lúc đến 2h30 thì tỉnh dậy. Vợ liếc sang điện thoại, không thấy tin nhắn nào cả. Người tôi bắt đầu ù đi. Tôi cứ đi đi lại lại ngoài hành lang và cầu Trời khẩn Phật. Từ 3h trở đi tôi thấy mọi tia hy vọng dường như lịm tắt dần và đến 3h30 thì tôi đã ý thức được rằng không còn chút hy vọng nào nữa. Tôi gọi Hùng bạn tôi (vừa đánh bài xong đang chuẩn bị ngủ) và cho nó biết tình hình, đề nghị nó hãy ở bên tôi lúc này. Người tôi đau đớn tê dại, tôi thấy mình đang từ từ rơi xuống địa ngục. Đến 3h45 thì tôi hiểu rằng mọi thứ đã chấm hết (đã 8 tiếng kể từ khi ca mổ hoàn thành). Vợ tôi đã không còn trên đời này nữa, vợ tôi đã vĩnh viễn lìa xa tôi rồi. Đau đớn thay cho em, lúc này tôi đang ở cách xa em nửa vòng trái đất còn đứa con yêu quý vừa mới hơn 1 tuổi thì đang khóc mẹ ở London. Em ra đi mà cả hai người thân yêu nhất của mình đều không có ở bên em. Cuộc đời em đã phải nếm trải đủ mọi cay cực trên trần gian này rồi. Lần đầu tiên trong đời tôi thấy hối hận vì đã gặp em. Bởi nếu không thì em đâu phải chịu bao nỗi đớn đau, tủ nhục để rồi vĩnh viễn ra đi một cách thương tâm như thế. Tôi gọi vào máy Trọng thì chỉ nghe mấy tiếng tò te. Gọi vào máy Thủy thì Thủy không nghe máy. Tôi không cầm nổi điện thoại nữa mà phải nhờ bạn tôi cầm hộ. Rụng rời, tê tái, điên dại nhưng tôi vẫn còn đủ sáng suốt để hiểu rằng tôi cần phải gặp em lần cuối trước khi vĩnh viễn lìa xa em, hơn nữa tôi đang còn đứa con thân yêu, giọt máu của vợ tôi để lại giờ này vẫn đang côi cút ở London mà không hề biết rằng người mẹ yêu quý của mình đã ra đi mãi mãi. Tôi bảo bạn tôi nhắn cho Thủy, "Em hãy báo với Trọng thu xếp đưa vợ anh về London và đưa anh sang ngay London. Anh sẽ sống nốt những ngày cuối cùng với vợ con anh ở London." "Em hãy yên tâm, anh sẽ không làm gì hại vợ chồng em và con em đâu. Anh đã hứa với vợ anh rồi." "Em nhắn cho Trọng bảo ba ông kia muốn giết anh thì cứ giết đi, anh không còn muốn sống nữa." Không hề thấy hồi âm gì từ phía Thủy cả... Bỗng nhiên đến 4h20 bạn tôi từ ngoài chạy vào đưa máy điện thoại cho tôi, trên đó hiện lên dòng chữ, "Anh Hùng ơi, chị Phương bắt đầu tỉnh lại rồi!" Tôi không dám tin vào mắt mình. Thủy cứ gửi dồn dập cùng cái tin đó nhiều lần. Người tôi vẫn chưa hết tê dại, choáng váng nhưng đã bắt đầu có cảm giác là sự sống đang trở lại với mình. Tôi bảo bạn tôi nhắn cho Thủy, "Có thật không em?" thì Thủy nhắn lại, "Em mà dám đùa với anh à." 4h35 Thủy lại nhắn, "Anh ơi chị Phương tỉnh rồi, lát nữa anh nghe tiếng chị nói." Một lúc sau, Thủy bấm máy cho tôi gặp vợ. Tôi chỉ nghe được mấy lời lúng búng yếu ớt chứ vẫn chưa nhận ra rõ ràng giọng của vợ. Thủy cho biết thêm là Trọng đã bị ngất xỉu trong nhà thờ và hiện đang được đưa đi cấp cứu.

Hôm sau, Thủy kể cho tôi diễn biến của ca mổ và đây mới là những gì thần kỳ nhất mà tình yêu có thể đem đến. Thủy cho biết là Trọng đã cho mời những bác sỹ giỏi nhất đến từ mấy nước, tất cả gồm mười chuyên gia đứng đầu thế giới trong lĩnh vực này, bao trọn gói mọi chi phí. Khi tôi tỏ ý khen Trọng là người tháo vát và chu toàn, và thành công của ca mổ có lẽ là nhờ nhiều vào khả năng chuyên môn của các bác sỹ này, thì Thủy nhắn lại, "Không anh ạ. Em nghĩ điều đó là nhờ tình yêu mà chị dành cho anh đây. Vì em nghe anh Trinh nói là trường hợp của chị để lâu mà không điều trị thuốc thang gì cả. Nó lan ra, chảy máu não gần đến tai rồi. Khi mổ xong, bác sỹ ra em thấy họ lác đầu rồi. Họ bảo không hy vọng gì cả, cứ đợi 8 tiếng mà chị không tỉnh là đưa chị về." "Lúc 3h30 chiều [tức 3h30 sáng giờ VN], chị mới đưa tay lên nhắm mắt của anh và bé rồi đưa lên hôn mà nước mắt chị cứ chảy ra, ai cũng lác đầu khóc theo chị. Em vội nhắn báo cho anh Trọng mà chưa dám báo cho anh. Lúc đó chị thở yếu dần. Mọi người bảo hãy để chị nằm yên và

sẽ đưa chị về nhà." "Bác sỹ lúc đó đến tháo bình ôxy và máy trên người chị xuống. Bất chợt mọi người rùng mình khiếp sợ. Chị mở mắt ra và gọi: 'Anh ơi, em không đi đâu cả, em về với anh đây. Anh ơi, anh ơi! Thủy ơi, điện thoại đâu để chị gọi cho chồng chị.'" "Lúc đó em nghĩ chị ra đi mà không gặp được anh, giờ chị trở về để gặp và nói chuyện với anh. Chị nói xong là toàn thân chị không cử động được nữa mà tim chị lại đập trở lại bình thường. Bác sỹ liền tiêm thuốc và cho chị thở ôxy trở lại." "Lúc tháo ôxy ra chị đã ngưng thở rồi anh ạ. Bác sỹ đã lắc đầu là không còn hy vọng gì nữa. Họ đồng ý với nhau là đưa chị về nhà rồi." (Sau này vợ tôi cho tôi biết thêm là lúc ở London máu đã chảy ra tai và khi sang đến New York thì máu đã chảy ra mũi. Nghĩa là tình trạng của em đã hầu như vô phương cứu chữa, cơ thể đã bắt đầu bị liệt dần dần. Song kỳ diệu thay, cánh tay cầm ảnh bố con tôi thì lại vẫn còn cử động được. Khi mổ xong, có lúc máy theo dõi điện tâm đồ đã chỉ một vạch thẳng, tim đã ngừng đập và bác sỹ đã định kéo khăn trắng phủ lên mặt rồi. Thủy cứ ôm lấy người vợ tôi khóc lóc thảm thiết, không cho ai đụng vào, không cho tháo ôxy ra ngay, bảo là nhớ chị Phương tỉnh lại thì sao.)

Thủy hỏi vết thương trên đầu vợ tôi có phải là do bị đập không. Tôi nói vợ tôi kể nguyên nhân vết thương là từ mẹ tôi. Khi nghe Thủy hỏi lại, vợ tôi đã nhờ Thủy nhắn cho tôi, "Anh yêu ơi, đừng có nói lung tung là em bị như thế, chỉ anh và em biết thôi nhé. Dù sao cũng là nhờ mẹ nên em mới có anh để yêu chứ."

Tôi nghĩ rằng tình yêu mà vợ tôi dành cho tôi đã đi sâu vào tiềm thức, trở thành một phản xạ vô thức hay một thứ bản năng. Và chính bản năng tình yêu mãnh liệt ấy đã đánh thức em vào đúng cái khoảnh khắc mà tử thần đã đưa em đến cái ranh giới vô cùng mong manh giữa sự sống và cái chết. Lúc nào em cũng thương yêu và lo lắng cho tôi. Em chỉ sợ rằng khi không có em thì không còn ai chăm lo cho tôi cả. Tình yêu vô bờ bến đó cộng với nỗi đau tột cùng khi phải xa lìa chồng con của em đã thấu đến tận Trời Xanh và làm động lòng Trời Phật. Tình yêu của em đã đưa tôi, và cả Trọng nữa, trở về từ địa ngục. Tình yêu của em đã làm thay đổi số phận của nhiều người. Và biết đâu, tương lai của cả một dân tộc.

Sài Gòn - 12/2007

Lê Anh Hùng

## PHẦN BỔ SUNG II

Hôm vợ tôi mới mổ xong và đã tỉnh lại thì ông Dũng có sang thăm. Ông ghé vào một lúc hỏi han tình hình rồi bảo phải đi ngay cho kịp chuyến bay.

Ông Mạnh và ông Hải buộc Trọng phải lựa chọn giữa tính mạng đứa con gái và tôi. Các ông ấy yêu cầu Trọng phải làm thế nào để tôi tin là không có các ông trên đời này. Trọng đảm bảo với vợ chồng tôi là sẵn sàng hy sinh cả bản thân và đứa con để chúng tôi sớm được đoàn tụ. Ông Hải cho người bí mật giam giữ con gái Trọng tại một địa điểm hẻo lánh ở Hải Phòng, cách Hà Nội khoảng 200km. Trọng cho biết là đã cài được người của mình vào trong đám vệ sỹ và đang tìm mọi cách để cứu đứa con và sau khi giải cứu thành công sẽ sẵn sàng chơi bài ngựa với mấy ông này. Các ông ấy vẫn giám sát chặt chẽ gia đình tôi và tỏ vẻ yên tâm khi thấy mọi người trong gia đình nghĩ rằng tôi bị vợ lừa dối rồi mắc bệnh hoang tưởng. Người nhà của tôi cũng bắt đầu đi tìm tôi qua đám bạn bè và người thân.

Ngày 6/12/2008, vợ tôi đã tương đối hồi phục (các bác sỹ đánh giá là nhanh hơn ngoài dự tính) và được cho về London để theo dõi và điều trị tiếp tại nhà. Tuy nhiên, do quá lo lắng cho tôi và dùng điện thoại di động nhiều nên khoảng 10 ngày sau cô ấy cảm thấy chóng mặt, phải vào một bệnh viện ở London để điều trị tích cực và tới ngày 27/12 vợ tôi mới ra viện về nhà. Đến đây thì lại xảy ra một biến cố quan trọng. Thời gian từ New York trở về London, nhiều lần vợ tôi nhờ Trinh gửi tiền cho tôi qua hệ thống Western Union nhưng anh ta cứ lẩn lữa và tìm cách thoái thác, lấy cớ là đang bị cảnh sát truy nã nên hạn chế lộ diện. Vợ tôi thậm chí quỳ lạy dưới chân Trinh và nói sẵn sàng cho anh ta hết số tiền của mình để nhờ gửi tiền cho tôi nhưng vẫn không sao lay chuyển được anh ta. Tôi nói với vợ là nhờ Trinh ghi địa chỉ nhà cho mình để phòng có bị lạc thì còn biết cách nhờ người đưa về nhưng anh ta cũng tìm cách lảng tránh, nhờ anh ta chụp ảnh vợ con tôi và nhà cửa để gửi qua mạng về cho tôi anh ta cũng lờ đi. Vợ tôi còn nhớ là khi mới từ Paris sang London thì thấy trước nhà có cái biển xanh ghi địa chỉ nhà nhưng thời gian sau thì không còn thấy nữa. Tôi nghĩ chính Trọng đã chỉ đạo Trinh không được cho vợ tôi biết bất kỳ manh mối nào về nơi mình đang ở, để phòng vợ tôi cho tôi biết và tôi, một khi đã quá sức chịu đựng, có thể manh động đứng ra tố cáo rồi xin tị nạn chính trị để được đoàn tụ với vợ con. Một hôm, quá uất ức vì hết sức lo lắng cho tôi trước sự dửng dưng của Trinh, vợ tôi đã nặng lời với Trinh và anh ta liền bỏ nhà đi biệt luôn. Thời gian đó Thủy cũng thường xuyên bỏ đi chơi bạt mạng, phần vì quá nhớ thương đứa con thơ dại đang bị giam cầm ở Việt Nam, phần vì Trọng không hề đếm xỉa gì tới Thủy, không những không cho Thủy biết tin tức gì về đứa con mà còn không tiếc lời mắng mỏ Thủy vì đã để xảy ra chuyện như thế.

Tối 4/1/2008, sau khi Trinh đã bỏ đi từ vài hôm trước, con tôi bị sốt cao. Vợ tôi hết hoảng không biết làm thế nào vì Thủy cũng đi chơi chưa về, trong nhà chỉ còn mỗi bà An giúp việc. Cuồng quá, vợ tôi đánh liều chạy sang nhà hàng xóm bên cạnh, nhờ ông chủ nhà sang đưa con đi bệnh viện (bình thường nhà vẫn có hai vệ sỹ gác cổng nhưng không hiểu sao hôm ấy vợ tôi chạy ra cổng không thấy đâu.). Vợ tôi chẳng còn tâm trí nào nữa

chỉ kịp ôm con rồi lên xe ô tô, bà An cũng vội vàng cầm chiếc túi xách nhỏ của vợ tôi rồi đi mà không biết cách khoá cửa nhà lại thế nào. Sáng hôm sau, khi bà An trở lại nhà thì nhà cửa đã bị khoá sạch, kể cả giấy tờ hộ chiếu của vợ tôi và của bà. Khi vào viện, con tôi phải nằm phòng cách li và điều trị tích cực. Suốt 5 hôm liền, từ hôm 2/1 đến 7/1, tôi không nhận được tin tức gì của vợ con. Lòng tôi cứ như lửa đốt. Mãi đến chiều 7/1, tôi mới nhận được tin của vợ tôi qua mạng. Thì ra, khi đưa con đi cấp cứu vợ tôi không kịp cầm điện thoại nên bị bọn trộm khoảng luôn và không nhớ được số điện thoại của tôi. Và lại mấy hôm đầu vào viện vợ tôi phải thường xuyên túc trực bên con nên chẳng còn tâm trí đâu mà nghĩ cách liên lạc với tôi. Chiều ngày 7/1, khi sức khoẻ của con đã tương đối hồi phục, vợ tôi mới vào phòng bác sỹ nhờ máy tính nhắn tin cho tôi qua mạng Internet. Sau khi cho tôi biết được tình hình, vợ tôi đề nghị tôi cho cô ấy được trở về Việt Nam, cô ấy thấy chán nản và căng thẳng quá. Tuy nhiên, sợ rằng cô ấy trở về Việt Nam thì sẽ kéo theo những hệ lụy khó lường nên tôi động viên vợ hãy tiếp tục ở lại và cố gắng chờ đợi. Con tôi nằm viện thêm hai ngày nữa và đến ngày 9/1 thì ra viện. Hai gã vệ sỹ cũng xin thanh lý hợp đồng với Trinh và biến mất.

4h chiều ngày 12/1 (tức khoảng 10h sáng giờ London), vợ tôi gọi điện cho tôi và lại tha thiết đề nghị được trở về Việt Nam. Trinh lúc đầu không muốn cho vợ tôi về nhưng vì thấy cô ấy tha thiết quá nên bảo là hãy cứ giấu Trọng mà về đi. Cô ấy cũng cho biết là đã xin ông Dũng, ban đầu ông ấy không đồng ý nhưng sau thấy thái độ vợ tôi khẩn thiết quá ông bèn nói, “con phải hỏi ý kiến Hùng đã, nếu Hùng đồng ý thì bố sẽ cho con về.” (Ông Dũng là người duy nhất biết được vợ chồng tôi vẫn liên lạc với nhau. Cả ba ông vẫn gọi điện cho vợ tôi nhưng ông Dũng là người thường xuyên quan tâm nhất.) Lần này thì tôi thấy tình cảnh của mình đã gần tới mức quá sức chịu đựng, nhớ thương và lo lắng cho vợ con không sao chịu nổi, nên tuy thoạt tiên hơi chút lưỡng lự song rồi tôi cũng đồng ý và động viên cô ấy trở về. Sau đấy, vợ tôi gọi điện lại cho tôi biết là đã báo với ông Dũng và ông cũng đang thu xếp cho máy bay sang đón.

(Thực ra trong thâm tâm tôi đã định là sẽ cố hết sức đợi cho đến Tết Mậu Tý 2008 mà tình hình vẫn bế tắc thì sẽ đứng ra tố cáo và xin tị nạn chính trị. Bởi lúc đó sức chịu đựng của tôi chắc chắn đã vượt quá giới hạn. Hơn nữa, từ giữa tháng 12/2008, Trọng đã không còn liên lạc gì với tôi và sau đấy cũng không liên lạc với vợ tôi nốt. Về sau này thì cả Trinh, Thủy cũng không còn liên lạc được với Trọng. Tôi biết là Trọng đang ở trong tình thế tiến thoái lưỡng nan. Đứa con gái là thứ duy nhất mà các ông ấy có thể không chế Trọng và thật khó lòng hy vọng là họ sẽ trả nó cho Trọng, bất kể tình hình của tôi có thể nào chẳng nữa. Hy vọng duy nhất của Trọng có lẽ là tìm cách giải cứu đứa con nhưng xác suất thành công là rất mong manh. Một khi các ông ấy đã dần dần đưa Trọng vào vòng không chế thì chưa biết chừng họ sẽ lần ra được manh mối của kẻ đang nắm trong tay bằng chứng phạm tội của mình cũng nên và khi ấy số phận của Trọng coi như đã được định đoạt. Hẳn Trọng và Thủy sẽ thấu hiểu và thông cảm cho tôi khi tôi đã đi đến tận cùng của sự kiên nhẫn và không còn lựa chọn nào khác.)

Tuy nhiên, ngay tối khuya hôm 12/1, vợ tôi đang ngủ trên phòng thì đột nhiên bị mấy tên côn đồ dựng dậy. Chúng nhét giẻ vào mồm vợ tôi, bẻ ngoặt tay ra sau lưng. Vợ tôi sợ bị hãm hiếp nên đập ngay vào bộ hạ một tên khiến hắn đau điếng, hắn liền đâm mạnh vào mặt vợ tôi rồi cầm một thanh sắt quất mạnh vào lưng, vào đầu khiến cô ấy choáng váng và ngất xỉu ngay lập tức. Cả Trinh, sau khi vợ tôi xin lỗi mấy ngày mới về nhà, và bà An khi nghe tiếng động trong phòng vợ tôi liền chạy sang cũng bị đánh. Bà An cố sức ôm

mấy tên kia lại nên cũng đỡ cho vợ tôi được phần nào. Đồ đạc trong phòng vợ tôi bị đập phá tan tành, còn phòng Trinh và phòng bà An thì lại không bị gì. Trinh thì bị chém mấy nhát vào người, một lúc lâu sau vợ tôi tỉnh lại thì được bà An cho biết là Trinh đang phải vào viện băng bó. Đồ đạc trong nhà lại bị khoắng thêm lần nữa. Mấy chiếc thẻ tín dụng (Credit Card) mà lần trước vợ tôi bỏ trong chiếc túi xách và bà giúp việc mang vào viện lần này cũng bị chúng cuỗm nốt. (Sau này vợ tôi kể với tôi là có cảm giác như bọn này đã theo dõi và biết hết mọi góc ngách trong nhà, chúng còn biết là vợ tôi thường giấu chìa khoá trong ngực cùng những thứ quan trọng khác trong người? Tôi không loại trừ khả năng có bàn tay nội gián trong vụ này.)

Sau khi tỉnh lại, vợ tôi liền lết sang phòng Trinh lấy máy tính xách tay của Trinh nhắn tin qua mạng cho ông Dũng, khẩn thiết đề nghị ông cho về Việt Nam ngay. Một lúc sau thì trời mờ sáng, Trinh từ bệnh viện trở về và chạy ngay lên phòng hỏi xem vợ tôi có việc gì không, có cần phải đưa đi cấp cứu không. Vợ tôi quỳ xuống cầu xin Trinh cho cô ấy được trở về Việt Nam ngay. Trinh lúc đầu bảo vợ tôi ở lại ít nhất là để cho thuê người điều tra xong vụ này cái đã. Nhưng vợ tôi chẳng còn lòng dạ, hồn vía nào mà ở lại cái mảnh đất xa lạ, mưa dầm mưa dề, lạnh lẽo thấu xương, lại ở trong tình trạng bất an như thế. Sau đấy cô ấy mượn máy Trinh và liên lạc với ông Dũng. Ông biết được tình hình và nói là sẽ cho máy bay sang sớm. Vợ tôi vẫn dấu chuyện bị đánh đập và bị cướp ở nhà để tôi khỏi lo lắng.

Thực ra, sau khi bị đánh đập, bị cướp hết tài sản (mật mã tài khoản vợ tôi ghi vào một mảnh giấy và bỏ luôn trong túi xách) và xin trở về Việt Nam vợ tôi cũng vô cùng hoang mang, sợ rằng khi về Việt Nam với hai bàn tay trắng thì không biết liệu chồng có còn tin mình nữa hay không. Vì thế, cô ấy đã định bụng sẽ cắt đứt liên lạc với tôi, sống chết gì cũng ở lại London xem mọi chuyện đến đâu thì đến. Nhưng có lẽ hơn ai hết vợ tôi biết rõ là tình yêu thương mà tôi dành cho cô ấy lớn đến nhường nào, e rằng tôi sẽ khó lòng vượt qua nỗi đau đó. Tắt máy rồi lại ứa nước mắt mà bật máy lên một cách vô thức.

Ngày 15/1, ông Dũng cho máy bay riêng sang đón vợ tôi nhưng vợ tôi do bị đánh đau quá, mặt mũi sưng vù, lưng bị đau ê ẩm lết đi không nổi nên chưa thể ra sân bay được. Sau đó, khi đã tương đối hồi phục, ra được sân bay thì do giấy tờ hộ chiếu, visa của cô ấy bị mất hết nên không xuất cảnh được mà phải đợi ông Dũng cho người fax đề nghị sang người ta mới cho bay. Vợ con tôi phải nằm đợi ở khách sạn sân bay hai hôm nữa và đến ngày 26/1/2008 mới đặt chân xuống đến sân bay Nội Bài. Bà An thì vẫn ở lại London để trông nhà. Ông Dũng bố trí cho vợ con tôi nghỉ tại khách sạn Deawoo. Ở Hà Nội, ông Mạnh có đến gặp vợ tôi và cứ một hai hỏi là “con với Hùng lâu nay có liên lạc gì với nhau không? Về Việt Nam lần này có định tìm Hùng không?” Vợ tôi định đưa con về nhà thăm mẹ tôi nhưng ông Dũng có ý can rằng, “Bây giờ tự dung đưa con về nhà thì khác nào lại xin xỏ để được người ta tha thứ cho.” Vợ tôi cũng có hỏi ý tôi về chuyện này nhưng tôi nói là khoan hãy về ngay, nhớ có chuyện gì xảy ra thì không hay. Thấy đầu và lưng vẫn còn đau quá vợ tôi mới vào bệnh viện Việt Pháp chụp phim nhưng rất may là họ cho biết không ảnh hưởng gì. Vợ tôi cũng có ý nán lại Hà Nội để chờ gặp Trọng lấy một ít tiền (vì Trọng vẫn nắm một số tài sản sẽ bàn giao cho tôi sau), nhưng ông Mạnh và ông Dũng cho biết là đã lâu không có tin tức gì của Trọng. Vợ tôi ngỡ ý mượn ông Dũng 100 triệu VNĐ, bảo “ít hôm nữa Thủy về Việt Nam con sẽ lấy tiền trả cho bố.” Nhưng ông Dũng nói là ông không có tiền vì đang phải tập trung trả nợ, ông chỉ đưa cho vợ tôi 10 triệu. Do mặt mũi vẫn còn sưng và con tôi lại bị sốt nên đến sáng 29/1 vợ tôi mới bay vào

Huế và trở ra nhà ở Đông Hà. Chiều hôm đó, tôi cũng từ Nha Trang bắt ô tô về Đông Hà và sáng hôm sau thì đến nơi. Vợ chồng gặp nhau mừng mừng tủi tủi. Vợ tôi vẫn chưa hoàn toàn hồi phục trí nhớ sau ca mổ, ngoài ra còn bị đánh vào đầu vào lưng nên thỉnh thoảng lại bị cơn đau hành hạ, đầu óc cứ nhớ nhớ quên quên. Lòng tôi xót xa vô hạn.

Vợ tôi về đến Đông Hà được một hôm thì ông Dũng cho biết Thủy cũng đã về Việt Nam. Hôm sau, Thủy liên lạc với vợ tôi và bàn chuyện sẽ đứng ra tố cáo để cứu chồng con. Vì đã lâu Trọng không liên lạc gì với Thủy và Trinh, không biết tình hình Trọng và con gái sống chết thế nào. Đến Tết Mậu Tý, vợ tôi đã dần dần bình phục, tuy thỉnh thoảng vẫn còn đau đầu. Ông Dũng và ông Mạnh có gọi điện hỏi thăm và đề nghị gửi tiền tiêu Tết nhưng vợ tôi cự tuyệt.

Thế là sau đúng 2 tháng 22 ngày, kể từ ngày 8/11/2007, vợ chồng tôi đã được gặp lại nhau. Tôi không rõ là ông Hải đã biết được chuyện vợ tôi về Việt Nam hay chưa nhưng chắc chắn không sớm thì muộn ông ta cũng sẽ biết việc vợ chồng tôi đã đoàn tụ. Điều may mắn và thần kỳ nhất là vợ con tôi vẫn trở về nguyên vẹn nhưng việc liệu tôi có thể quay trở lại với cuộc sống bình thường hay không thì chưa ai có thể trả lời được. Khi mà ông Mạnh, ông Hải hiểu rằng tôi vẫn một lòng tin tưởng và thương yêu vợ thì chưa thể biết được chuyện gì sẽ xảy ra với tôi. Ngoài ra, tôi vẫn còn đau đầu một điều là hình ảnh của vợ tôi trong con mắt người thân và bạn bè của tôi vẫn rất xấu xa, hoen ố, chưa được minh oan, xác thực. Vì thế, khi bức thư này đến được tay quý vị thì hoặc là tôi đã bị thủ tiêu, hoặc là tôi đã chạy vào một đại sứ quán nào đó để tố cáo sự thật. Thậm chí, cho dù không được xem xét tị nạn chính trị, vợ chồng tôi vẫn đứng ra tố cáo và sẵn sàng chấp nhận mọi hậu quả, đơn giản là chúng tôi không còn lựa chọn nào khác.

Tôi đề nghị một Ủy ban Điều tra độc lập sẽ được lập ra để điều tra cụ thể những nội dung của bức thư. Người ta không thể cứ tiếp tục nhắm mắt làm ngơ, sống mãi với sự giả dối, sống mãi với những ung nhọt đang ngày đêm gặm nhấm cơ thể mình và hơn hết, không ai được phép dung dưỡng cho những tội ác tày trời như đã kể trong câu chuyện. Tôi kêu gọi những ai biết được ít nhiều về câu chuyện này (trong đó có một số Việt Kiều từng có quan hệ kinh doanh với Vinatex và đã đến thăm vợ tôi ở New York và London) hãy mạnh dạn đứng ra minh xác và cung cấp thêm bằng chứng. Tôi cũng kêu gọi những đối tượng liên can hãy dừng cảm lên tiếng, đòi công chuộc tội, để lương tâm mình được thanh thản. Lưới trời lồng lộng, tuy thưa mà khó thoát. Im lặng đôi khi cũng đồng nghĩa với tội ác.

Quảng Trị - Tết Mậu Tý 2008

Lê Anh Hùng



### PHẦN BỔ SUNG III

Tôi đã lên kế hoạch là tối 4/1 AL sẽ ra Hà Nội rồi chạy vào một đại sứ quán nào đó để tố cáo. Tôi quyết định sẽ để vợ con ở lại Đông Hà, sau khi chạy vào được đại sứ quán thì sẽ đề nghị họ vào đón vợ con tôi ra. Đột nhiên, sáng mùng 4/1 AL (10/2/2008), vợ tôi nhận được tin nhắn của Trọng.<sup>i</sup> Thì ra Trọng vừa từ cõi chết trở về. Khoảng cuối tháng 12/2007, một trong ba tên vệ sỹ canh giữ con gái Trọng, người mà Trọng đã mua chuộc được, báo tin ra cho anh ta biết là con gái Trọng đang sốt mê man, thường mê sáng. Đứa bé bị giam giữ trong một ngôi nhà biệt lập nằm ở một vùng hoang vắng. Trước đây, Trọng đã một lần cho người của mình tiếp cận hòng giải thoát con gái nhưng bất thành, hai người của Trọng bị bắn chết. Lần này Trọng như kẻ bị mất hết tinh táo. Anh ta tiến đến ngôi nhà một cách vô thức và ngay lập tức bị bọn vệ sỹ tóm lại. Sau khi bắt được Trọng, ông Hải cho chuyển địa điểm giam giữ bố con Trọng đến một nơi còn hoang vắng hơn (có lẽ là một vùng dân tộc ở Quảng Ninh). Trọng và con gái bị giam giữ trong một căn hầm tối tăm. Hàng ngày anh ta bị bọn vệ sỹ đánh đập tàn nhẫn, bắt phải khai ra chứng cứ của ông Hải để ở đâu. Nhưng Trọng quyết không khai. Anh ta sợ rằng sau khi ông Hải lấy được hết chứng cứ thì tính mạng của mình coi như cũng được định đoạt. Trọng chỉ khai (láo) là vợ tôi cũng nắm được một số chứng cứ do ăn trộm được của Thủy. (Đây tuy là điều Trọng ma mãnh nghĩ ra nhưng đúng là hồi ở London vợ tôi có mớ vali của Thủy để lấy một số chứng cứ đem giấu, song sau đó bọn trộm đã cuỗm đi sạch.)

Đến ngày 28/12 AL (4/2/2008) thì con gái Trọng không chịu được nữa và chết trên tay Trọng. Bọn chúng cho phép Trọng chôn con gái mình. Anh ta nhân đó đánh nhau với hai tên vệ sỹ, cướp được súng và bắn chết hai tên này rồi chạy trốn. Trên đường đào tẩu, Trọng bị ngất xỉu do mệt và đói, đến khi tỉnh dậy thì thấy mình đang ở trong nhà một gia đình người dân tộc. Trốn chui trốn nhui Trọng cũng lần mò về được đến Hải Phòng. Trọng gọi điện cho Thủy thì may thay Thủy vẫn dùng số sim cũ và đang ở Sài Gòn. Rạng sáng 4/1 AL (10/2/08) Trọng đi ô tô vào tới Sài Gòn gặp Thủy và ngay lập tức nhắn tin cho tôi. Trọng bảo nghe Thủy nói vợ chồng tôi đang định ra Hà Nội tố cáo, và chuyện đó là tùy tôi quyết định. Tôi vẫn dự định là tối hôm đó sẽ ra Hà Nội, tuy nhiên đến chiều thì vợ tôi cho biết là Trọng gọi điện và nói muốn hợp tác với tôi, đòi ông Hải phải trao một số tiền lớn, vợ chồng tôi lấy một nửa và anh ta một nửa, sau đó vợ chồng tôi sẽ ra nước ngoài trước. Ban đầu tôi vẫn âm ức trong lòng vì chuyện Trọng đã để cho vợ tôi bị đánh đập và bị cướp ở London, còn thời gian tôi chạy trốn thì dường như anh ta cố tình không gửi tiền cho tôi, chỉ đạo Trinh không gửi tiền cho tôi và không cho vợ chồng tôi biết được bất kỳ manh mối gì về nơi ở của vợ tôi. Nghĩ vậy nhưng tôi vẫn còn tin là Trọng thật lòng với vợ chồng tôi, nếu tố cáo thì sẽ đặt Trọng vào tình thế nguy hiểm, hơn nữa chuyện tố cáo chưa biết sẽ đi đến đâu. Vì thế, tôi quyết định nghe theo kế hoạch của Trọng. Ông Hải lúc này đang vô cùng lo sợ nên răm rắp nghe theo yêu cầu của Trọng, hơn nữa lúc này cả Trọng và vợ tôi đều bịp ông Hải là vợ tôi cũng nắm chứng cứ trong tay (đang chôn ở một địa điểm bí mật) nên ông Hải rất sợ vợ chồng tôi manh động.

---

<sup>i</sup> Trọng gửi tin nhắn vào máy của tôi và khi ấy vợ tôi đang cầm điện thoại của tôi. Cô ấy liền gọi điện thoại lại để kiểm tra cho chắc xem liệu đây có phải là Trọng thật không.

Lúc đầu Trọng giao hẹn đến ngày thứ Ba, 13/1 AL (19/2/2008), ông Hải phải bàn giao đủ 2 tỷ USD cho tôi và Trọng ở Sài Gòn. Sau đấy Trọng sẽ bàn giao toàn bộ chứng cứ, còn vợ chồng tôi thì sẽ ký vào giấy tờ do ông Hải soạn ra, với nội dung xác nhận những thông tin mà vợ tôi từng kể cho tôi và tôi đã gửi cho người nhà của mình (cho em trai tôi trước đây và cho ba tôi hôm 26/12 AL, tôi có in ra một bản và đưa về nhà cho ba tôi đọc) là không có thực, hoàn toàn do vợ tôi tưởng tượng ra. Vợ chồng tôi dự định sáng thứ Tư, 20/2/2008, sẽ vào Huế để bay vào Sài Gòn thì tối 19/2 ông Hải gọi điện cho vợ tôi, cầu xin vợ chồng tôi cho lui thêm mấy ngày nữa bởi ông đang xoay như chong chóng mà vẫn chưa đủ tiền. Tôi bảo vợ sáng mai gọi điện cho ông Hải nói là sẵn sàng gia hạn cho ông đến hết tuần luôn. Ông Hải rất cảm kích và gửi lời cảm ơn tôi. Vợ tôi chợt nhớ đến cái nhà mà ngày xưa các ông xây tặng vợ chồng tôi và bỗng nhiên lại có ý thích về đấy ở. Cô ấy hỏi ông Hải thì được biết căn nhà đó ông đã chuộc lại, dự định sau này về già sẽ ở. Vợ tôi ngộ ý thích ngôi nhà đó và nói muốn lấy ngôi nhà đó và trừ vào số tiền 2 tỷ USD. Ông Hải bảo để ông xem lại rồi trả lời sau. Sau đấy ông Hải cho biết là sẽ tặng riêng tôi ngôi nhà đó, không tính vào số tiền 2 tỷ USD kia. Ông tỏ ý khen tôi là người biết sống, có tấm lòng vị tha, rằng cuốn sách tôi dịch rất hay, trước kia ông chỉ mới đọc qua bản thảo nhưng giờ được in thành sách thì thấy đúng là một cuốn sách giá trị.<sup>i</sup> Trong thâm tâm, tôi tôi cũng muốn bỏ qua tất cả để vợ chồng tôi có thể sống yên ổn ở Việt Nam. Lòng thù hận chỉ khiến con người ta tự làm khổ mình mà thôi. Hơn nữa, với số tiền kia chắc chắn tôi sẽ làm được nhiều việc có ích.

Chiều 16/1 AL (22/2), để thoát khỏi bầu không khí bức bối ở nhà bà ngoại vợ, chúng tôi đến nghỉ tại khách sạn Nhà Việt trên đường Hùng Vương mới. Chiều thứ Hai, 25/2, vợ chồng tôi trả khách sạn về nhà, chuẩn bị vào Huế để bay vào Sài Gòn thì đột nhiên được tin ông Hải đang đi công cán có việc hệ trọng của Nhà nước. Vợ tôi rất tức giận, ngỡ là các ông lại dở trò gì nữa chẳng, liền gọi điện cho ông Dũng dọa tố cáo (lúc đó không gọi được cho ông Hải). Ông Dũng liên lạc với ông Hải, ông Hải sợ quá liền gọi điện lại cho vợ tôi báo là ông đi Cuba có việc cơ mật của Nhà nước do ông Mạnh giao cho, hiện ông đang ở nước ngoài nhưng 9h sáng hôm sau sẽ có mặt ở Hà Nội và hẹn gặp chúng tôi vào chiều tối ở Sài Gòn. Tuy nhiên, chiều hôm đó vợ tôi đi xem bói và được cho biết là phải hết tháng 1 AL vợ tôi mới đi an toàn, còn nếu đi trong tháng 1 thì sẽ dễ gặp tai biến gây nguy hiểm đến tính mạng. Vì thế, sáng 20/1 AL (26/2) vợ tôi gọi điện cho ông Dũng báo là gia hạn cho ông Hải đến hết tháng 1 AL. Vợ tôi cũng đề nghị ông Dũng gửi cho vợ chồng tôi và Trọng một ít tiền để tiêu tạm. Ông Dũng nói ông không có nhiều tiền, sẽ gửi tạm cho Thủy 20 triệu VNĐ để Thủy mang ra Đông Hà cho vợ chồng tôi một nửa. Ngày 27/2, Thủy định bay ra Huế để thăm và đưa tiền cho vợ chồng tôi thì ông Hải gọi điện ra Hà Nội bảo là gửi mấy thứ cho vợ chồng tôi (máy tính xách tay, điện thoại, tiền...). Trọng nhân đó giao cho Thủy ra Hà Nội thu thập chứng cứ mà trước đây Trọng gửi ở nhà bạn bè (khuôn mặt sau phẫu thuật của Trọng khác hẳn với trước nên hầu như không ai nhận ra, cho dù Trọng cố chứng minh). Chiều thứ Năm, 28/2, vợ chồng tôi về khách sạn Hữu Nghị trên đường Trần Hưng Đạo nghỉ. Chiều hôm đó Thủy cũng bay vào Sài Gòn giao chứng cứ cho Trọng và chiều hôm sau thì bay ra Huế. Tối thứ Sáu, Thủy ngủ lại ở Huế và đến gần trưa hôm sau Thủy gọi điện báo cho vợ tôi là bị ốm và bảo cô ấy đi taxi vào gặp. Mãi đến tối vợ tôi mới trở ra Đông Hà và về nhà nghỉ luôn. Sáng hôm sau cô ấy

---

<sup>i</sup> Vợ tôi có khuyên ông là “bố nên đi tu đi.” Ông nói, “Bố đã giết quá nhiều người rồi, có muốn đi tu cũng không được nữa.”

đến khách sạn Hữu Nghị và đưa cho tôi lá thư của Thủy.

*Gửi anh Hùng, chị Phương!*

*Trước là em xin lỗi chị Phương rất nhiều. Em đã định ra Đông Hà nhưng em sợ gặp chị em không dám nói sự thật chị à, nên em phải nói chị vào Huế gấp. Em rất xin lỗi chị, em chỉ định ra gặp anh Hùng và nói sự thật để anh Hùng giúp đỡ em nhưng lại nghe chị nói anh Hùng đi Đà Nẵng [thực ra tôi chưa muốn gặp Thủy nên mới bịa chuyện đi Đà Nẵng]<sup>1</sup>. Chị Phương ơi hãy giúp em lần này đi. Số tiền ông Hải gửi cho chị coi như chị cho em mượn nhé. Em không dám đối mặt với chị vì chị là người thật thà và hay thương người. Chị hãy cho em mượn số tiền này để em đi thật xa, em muốn quên đi những đau khổ, em muốn làm lại cuộc đời. Em không thể ở bên Trọng được, Trọng đối xử với em thế nào chắc chị biết rồi. Em muốn đi thật xa, muốn quên đi tất cả, em hứa sau này sẽ trả số tiền đó cho anh chị. Em ngàn lần xin lỗi chị.*

*Anh Hùng, em rất mong anh hiểu và thông cảm cho em. Xin anh đừng nghĩ em xấu, bởi vì tình cảnh bắt buộc em làm như thế, anh hãy cho em mượn số tiền này, sau này em sẽ trả cho anh. Xin anh bảo với chị Phương khoan hãy nói gì với Trọng, coi như em vẫn đang ở quê với chị Phương. Khi anh chị nhận lá thư này chắc em đã đi xa lắm rồi.*

*Anh Hùng à, anh nói chị Phương điện cho ông Hải bảo ông gửi tiền theo đường chứng minh thư cho anh. Anh đừng nói gì với Trọng nghe, còn anh hãy tin em, mọi người không lừa dối anh đâu, em đã thu thập chứng cứ đầy đủ từ bạn Trọng, em đã đưa vào cho Trọng rồi. Em nói lần cuối cùng mong anh hiểu và thông cảm cho em.*

*Chị Phương, em gửi lại cho chị tiền [1 triệu] để trả tiền taxi nơi lễ tân khách sạn với lá thư thôi, còn tất cả xin chị hãy cho em mượn, em đi đây.*

*Chúc anh chị luôn hạnh phúc. Em là người phụ nữ bất hạnh, mong chị hiểu cho em.*

*Em gái,*

*Thủy*

Vợ tôi kể, vào đến nơi nhận được lá thư cô ấy ngắt xiu luôn tại chỗ, may nhờ ông lái xe taxi quen đưa vào bệnh viện Huế cấp cứu.

Sáng Chủ nhật, 2/3/2008, vợ tôi gọi điện cho ông Hải thì mới biết là ông đưa cho Thủy 1 tỷ để gửi cho vợ tôi, định chỉ gửi một ít thôi nhưng Thủy đòi thêm, cả máy tính xách tay và điện thoại cho vợ chồng tôi nữa. Trọng báo cho vợ tôi là ngày thứ Bảy, 8/3, sẽ bay ra Huế rồi ra Đông Hà gặp vợ chồng tôi, sau đó cả ba sẽ vào Huế bay ra Hà Nội luôn (đ

---

<sup>1</sup> Vợ chồng tôi đi xem bói thì được cho biết là mạng của vợ tôi không “hạp” với mạng của Thủy, hai người ở gần nhau sẽ chỉ dẫn đến tai ương, đặc biệt là cho vợ tôi. Vì thế, tôi định xong vụ này sẽ cắt đứt quan hệ với Thủy luôn. Ngoài ra, vợ tôi cũng cho tôi biết là thời gian cô ấy phẫu thuật ở nước ngoài, Thủy đã đem lòng yêu tôi, mặc dù chưa bao giờ được gặp tôi mà chỉ biết qua lời vợ tôi kể. Thủy từng dự định là nếu vợ tôi mất thì sẽ lấy tôi làm chồng. Thậm chí, sau khi vợ tôi thoát khỏi lưỡi hái của tử thần một cách hy hữu, Thủy còn thổ lộ cho cô ấy biết cảm giác “vừa vui vừa buồn” của mình trước chuyện đó. Điều này khiến vợ tôi nhiều lúc cũng bức tức với Thủy, đặc biệt là thời gian sau phẫu thuật ở London.

tránh phải vào Sài Gòn nhằm giữ sức khoẻ cho con gái tôi). Chiều tối 8/3, vợ tôi mới liên lạc được với Trọng thì được biết máy bay bị trục trặc, Trọng xuống sân bay Đà Nẵng, bắt xe đò đi ra Huế thì gặp 2 ô tô khách đâm nhau, bị tắc đường cả dãy dài, tình hình chắc phải rạng sáng hôm sau mới ra tới Đông Hà (?). Tôi thấy dường như có điều gì đó không ổn, tôi kiểm tra lại thì được biết không có vụ tai nạn nghiêm trọng nào xảy ra đoạn giữa Đà Nẵng - Huế đến mức ách tắc quốc lộ cả. Đến sáng hôm sau vợ tôi mới liên lạc được với Trọng. Anh ta bảo gửi lời xin lỗi tôi, đồng thời cho biết anh ta hiện đang rất chán nản vì đã dính HIV từ Thủy. (Thời gian ở London, Thủy chán nản nên đã quay lại cặp kè với một tay bò cũ tên là Sơn. Sơn đã quay cảnh tình tự giữa anh ta và Thủy rồi tống tiền cô ta. Bao nhiêu tiền trong tài khoản của Trọng đều bị Thủy rút chuyển sang tài khoản của Sơn. Về sau Trọng biết được và rất tức giận.)

Trọng nói với vợ tôi là đang rất tuyệt vọng, không muốn gặp tôi nữa mà chờ ông Hải gửi tiền cho mình rồi đi thật xa để sống và chữa bệnh. Tôi bảo với vợ nói với Trọng là hãy ở lại Hà Nội (vợ tôi cũng có ý thế) để sau này vợ chồng tôi còn tiện bề chăm sóc. Tuy nhiên anh ta vẫn nhất quyết ra đi.

Tôi linh cảm là có chuyện gì đó không ổn, có ai đây đang lừa mình. Tối 9/3, tôi bảo vợ gọi điện yêu cầu ông Hải sáng hôm sau phải gửi một ít tiền vào cho vợ chồng tôi (đến lúc đó tôi vẫn tin Trọng, còn những chuyện trục trặc tôi nghĩ không khéo lại do ông Hải bày ra lần nữa để lừa vợ chồng tôi. Tuy nhiên ông Hải vẫn nói với vợ tôi, “Bố là người chứ có phải là chó đâu mà lừa con mãi thế. Con muốn tin ai thì tùy con.” Tôi không còn đủ kiên nhẫn để chờ đợi nữa. Tối hôm đó tôi đi ô tô ra Hà Nội trước và chiều hôm sau về nghỉ ở khách sạn Hải Yến, 282 Nguyễn Trãi. Vợ tôi dự định chiều 11/3 sẽ đi tàu ra. Sáng 11/3, bà An (người giúp việc cho vợ tôi ở London, mới được ông Dũng bố trí cho về nhân dịp ông sang thăm Anh) gọi điện cho vợ tôi. Nghe vợ tôi nói con tôi bị ốm bà liền bắt xe vào Đông Hà. Sáng hôm sau 12/3, vợ tôi để con ở nhà cho bà An trông rồi vào Huế gặp Trọng, định sẽ bay ra Hà Nội trong buổi sáng bằng máy bay do ông Dũng và ông Hải bố trí. Tuy nhiên vào đến Huế thì kế hoạch máy bay bị trục trặc, do phải đưa đón một phái đoàn quan trọng, ông Hải nói phải tới 5h chiều mới có máy bay. Trọng bực tức thuê một chiếc ô tô ra Hà Nội luôn buổi trưa hôm đó.

22h30 vợ tôi mới về tới khách sạn tôi ở. Vợ tôi cho biết buổi chiều hôm đó, ông Dũng và ông Hải đã thông báo là tối hôm sau, 13/3, các ông sẽ bố trí gặp chúng tôi. Sáng hôm sau, vợ chồng tôi đi taxi lên Bờ Hồ dạo và đến khoảng 14h thì về lại khách sạn. Sau bao nhiêu truân chuyên, cực nhọc, mòn mỏi đợi chờ, tôi háo hức mong đến buổi tối để gặp các ông kia, khép lại một chương đầy đau thương trong cuộc đời hai vợ chồng. Khoảng 16h, vợ tôi bảo là tới chợ Ngã Tư Sở mua mấy thứ. Đến 18h30 tôi nhận được điện thoại của vợ. Tôi đang rất bực bội vì thấy vợ đi quá lâu, đang cất lời quát mắng thì cô ấy bảo tôi lấy tờ giấy trong túi quần ra đọc. Tôi vội chạy tới lấy tờ giấy ra đọc mà thấy rụng rời chân tay.

*Gửi anh!*

*Em ngàn lần mong anh hãy tha thứ cho em, anh hãy quên em đi. Nếu anh nhận được lá thư này thì em đã đi xa lắm rồi.*

*Xin anh hãy tha thứ cho em và anh đừng tố cáo. Mọi chuyện không như anh nghĩ đâu. Nếu anh tố cáo anh sẽ đi tù và em cũng thế. Tội của em không rửa sạch được đâu anh ơi. Em đã đau khổ quá nhiều rồi, em muốn đi thật xa để quên đi tất cả. Anh hãy cố gắng sống và làm lại cuộc đời anh nhé. Mọi người nghĩ là anh vô*

*tội khi có một cô vợ như em. Em không giải thích nhiều, chỉ mong anh cố gắng sống và làm lại cuộc đời. Em nói thật, anh đừng có tố cáo, anh hãy nghĩ mọi chuyện đều do em sắp xếp cả.*

*Em sẽ bế con đi thật xa. Mọi người trong nhà em vô tội, anh hãy tha cho họ. Khi nào con lớn em sẽ để con tự tìm về với anh. Em sẽ đưa con vào miền Nam sinh sống. Xin hãy tha thứ cho em!*

*Em chào anh!*

Tôi hốt hoảng gọi lại ngay cho vợ thì được biết cô ấy đã bị Trọng và ông Hải lừa dính vào buôn bán ma túy, và hơn thế còn liên quan đến một vụ án mạng. Trọng bây giờ đã lấy hết tiền ở ông Hải và đi xa. Nếu vợ chồng tôi mà tố cáo thì chứng cứ mà anh ta ghi lại sẽ buộc tội vợ tôi, anh ta đã trao tất cả cho ông Hải. Tôi cầu xin cô ấy hãy quay về với tôi, tôi không thể sống thiếu em được. Tôi biết là em bị người ta lừa chứ em không có tội tình gì cả. “Anh sẵn sàng tha thứ tất cả cho em. Hãy quay lại với anh rồi mình đi đâu thật xa và làm lại cuộc đời.”

Vợ tôi lúc ấy đã tới gần Phủ Lý. Thấy tôi khóc lóc dữ quá cô ấy đau đớn như bị cắt từng khúc ruột. Vợ tôi xuống ô tô và bắt xe ôm quay lại Hà Nội. Về tới nơi, cô ấy quỳ xuống xin lỗi tôi vì đã giấu tôi một sự thật tày trời như thế. Thì ra, vợ tôi đã bị lừa tham gia vào đường dây ma túy của ông Hải và Trọng. Thấy vợ tôi thật thà, cả tin, Trọng đã lừa vợ tôi tham gia vào hoạt động buôn bán ma túy của mình rồi dần dà khống chế cô ấy. Không chỉ có thế, vì muốn chiếm được trái tim vợ tôi và để dễ bề khống chế cô ấy, anh ta còn giăng bẫy để vợ tôi dính vào một vụ án mạng rồi ghi lại chứng cứ. Tuy nhiên, cho dù thế thì anh ta cũng không bao giờ ép buộc được cô ấy bỏ tôi theo anh ta hay phản bội lại tôi. Trên đường từ Huế ra Hà Nội ngày 12/3, Trọng đã lộ rõ bộ mặt thật của mình. Anh ta nói với vợ tôi là không hiểu sao bị lừa đến hết lần này lần khác mà tôi vẫn cứ tin vợ. Làm gì có chuyện Thủy lấy bệnh cho anh ta cũng như chuyện tai nạn gây tắc đường ở Đà Nẵng hôm 8/3. Thời gian ở Sài Gòn, anh ta đã bí mật bay ra Hà Nội nhiều lần để bán các tài sản mà trước đây các ông kia bàn giao cho vợ tôi nhưng cô ấy đưa cho Trọng giữ trước khi lên đường sang Paris... Biết không thể lung lạc được trái tim của vợ tôi, anh ta nói toạc ra là lần này anh ta sẽ lấy hết tiền ở ông Hải rồi đi luôn, toàn bộ chứng cứ sẽ giao cho ông Hải, trong đó có cả bằng chứng phạm tội của vợ tôi. Ngoài ra Trọng còn có cuốn băng dàn dựng cảnh vợ tôi ân ái với anh ta, tất nhiên là anh ta ghép hình, anh ta dọa sẽ tung lên mạng nếu cô ấy đứng ra tố cáo (trước đây Thủy có cho vợ tôi biết về đoạn băng này, nhưng cũng nói thêm là người trong phim không giống vợ tôi, bởi lẽ nếu đúng là cô ấy thì Trọng chắc chắn sẽ chẳng ngần ngại gì mà không gửi cho tôi). Vợ tôi hết lời cầu xin nhưng anh ta vẫn không hề lay chuyển. Khi xe đi đến Kỳ Anh, anh ta bảo vợ tôi xuống xe, “Quay về mà làm lại cuộc đời đi. Ra Hà Nội lần này thì thằng Hùng sẽ không còn tin cô nữa đâu.” Vợ tôi nói, “Không, em phải ra. Chồng em đang nhìn đói chờ em ở ngoài kia.” Vợ tôi nói với Trọng là “nếu ngày mai đến 3h chiều mà anh không gọi điện cho em thì em sẽ ôm con bỏ đi thật xa.”

Thì ra Trọng đã lừa dối vợ chồng tôi từ lâu mà tôi không hề hay biết. Thời gian tôi đang ở khách sạn Nam Đông, vợ tôi ra Hà Nội (rồi sang Paris trước), vợ tôi có gọi điện cho tôi biết là anh ta nói với cô ấy, “Các ông ấy mà giết Hùng thì anh sẽ giết chết họ rồi đi tù!” Hay chuyện anh ta bảo gửi tiền cho tôi qua một người bạn chạy xe đường dài qua cửa khẩu Lao Bảo (!). Lần đó tôi đã thấy chột dạ nên mới lặng lẽ rời khỏi khách sạn Nam

Đông và vào Đà Nẵng ngày 12/11/2007 mà chỉ cho vợ biết là tôi vẫn đang ở một nơi khác tại Đông Hà, bởi vợ tôi rất tin tưởng Trọng<sup>1</sup>. Thực ra, tôi đã bố trí đâu vào đấy để lỡ nếu mình có bị thủ tiêu thì bức thư tố cáo sẽ được tung lên mạng bất cứ lúc nào. Thời gian sau này Trọng đã cố tình không gửi hộ chiếu và tiền cho tôi - anh ta bảo vợ tôi cầm hộ chiếu của tôi ra nước ngoài rồi gửi về sau (!) - không cho vợ tôi biết địa chỉ nơi ở để báo cho tôi... Trong khi đó tôi cứ sống lang thang vất vưởng hết Sài Gòn, Đà Lạt lại Nha Trang, bụng bảo dạ là phải cố sức chịu đựng kéo nếu mình mà manh động thì sẽ ảnh hưởng đến tính mạng con gái Trọng, bất chấp tình cảnh vợ tôi lúc đó đang cần tôi hơn lúc nào hết. Thế mà anh ta lúc nào cũng nhắn tin cho tôi kiểu như: “Tôi thương anh lắm...”, “Tôi không phụ vợ chồng anh đâu...”, “Bố con tôi sẵn sàng hy sinh để vợ chồng anh sớm được đoàn tụ...” Anh ta còn bịa chuyện là bị các ông ấy giám sát chặt chẽ này nọ. Dĩ nhiên là tôi có sự cẩn trọng cần thiết của mình (tôi liên lạc với vợ qua một số điện thoại duy nhất và liên lạc với bạn bè qua số khác hoặc qua mạng), nhưng đúng là tôi vẫn không thể ngờ anh ta lại đốn mạt và hèn hạ đến thế.

Lần vợ tôi mổ ở Mỹ cũng không phải là do Trọng lo liệu mà chủ yếu là nhờ ba ông kia, đặc biệt là ông Hải, người có nhiều mối quan hệ. Sau này Thủy mới cho vợ tôi biết là chính ông Hải đã có mặt trong suốt ca mổ của cô ấy, tận tay trao từng phong bì bồi dưỡng cho các bác sỹ. Dù sao, đó cũng là điều tối thiểu mà họ phải làm cho một nạn nhân đang trong cơn hấp hối của họ. Trọng (và cả Thủy lúc đó) không cho vợ chồng tôi biết chuyện ấy hòng khiến vợ chồng tôi càng nghĩ xấu về các ông kia và càng thêm tin tưởng anh ta. Riêng vợ tôi thì mãi về sau mới dần dần nhớ ra.

Thủy gọi điện báo cho vợ tôi biết là Sơn (bồ của Thủy) đã bị Trọng giết. Bản thân Thủy phải bỏ đi ngày 1/3 cũng là vì sợ bị Trọng giết. Thủy bảo, “Em sống với Trọng lâu rồi nên hiểu được con người Trọng.” Thủy cũng cho biết là Loan (đã kể ở đầu câu chuyện) và một nhân viên Việt Tiến nữa tên là Nhung trước cùng làm ở Trảng Tiền Plaza cũng đã bị Trọng và ông Hải ra tay giết để bịt đầu mối. Còn vụ vợ tôi bị đánh và cướp ở London chính là do Trinh dàn dựng trước khi vợ tôi về lại Việt Nam mặc dù trước đó cô ấy đã quyết định để lại cho anh ta và bà An một thẻ tín dụng. Cũng chính anh ta đã theo dõi tin nhắn qua Yahoo Messenger của vợ chồng tôi (anh ta đã tạo nick cho vợ tôi), vì nhiều lần tôi nhắn tin offline qua mạng mà cô ấy không nhận được.

Tôi vô cùng xót thương cho vợ. Cô ấy hết bị người này lừa lại đến người khác lừa, mà toàn là những kẻ nhân danh những thứ tình cảm thiêng liêng và cao cả nhất dành cho em. Tối hôm 13/3 ấy, tôi bảo vợ sáng hôm sau sẽ chạy vào một đại sứ quán nào đó để tố cáo. Vợ tôi đồng ý như thế song lại nói là phải về Đông Hà đưa con ra đã. “Có con bên cạnh em sẽ có thêm sức mạnh.” Suốt mấy hôm, vợ tôi nhớ con đến cồn cào ruột gan. Tôi suy nghĩ rất lung. Sau cùng quyết định là để vợ về quê đưa con ra Hà Nội, rồi sẽ tùy vào thái độ xử sự của mấy ông kia thế nào mà định liệu. Vợ chồng tôi đã quá mệt mỏi rồi, tôi không muốn vợ tôi phải chịu thêm một nỗi đau nào nữa. Bệnh tình của cô ấy giờ như ngọn đèn trước gió, có thể bị tai biến bất cứ lúc nào, nhất là những khi bị sốc. Tuy nhiên, nêu như ông Mạnh, ông Dũng, ông Hải mà bỏ rơi vợ chồng tôi trong cơn khốn khó này thì chúng tôi quyết không thể tha thứ cho họ. Chúng tôi đã bị dồn tới chân tường và lần này thì không gì có thể biện hộ cho họ được nữa. Họ đã gây ra bao đau đớn cho vợ chồng

---

<sup>1</sup> Lần đưa con ra Hà Nội ngày 8/11/2007 để theo Trọng ra nước ngoài, vợ tôi đã bắt Trọng đưa con gái của mình ra thề trước trời đất là sẽ không phản bội lại vợ chồng tôi.

tôi, đặc biệt là vợ tôi, suốt thời gian qua. Chính ông Hải đã đưa vợ tôi vào vòng tội lỗi. Ông Mạnh thì thân nhiên nhận những đồng tiền vấy máu từ một gia đình trùm xã hội đen đang tìm cách giết người. Họ đã bắt chấp tất cả để buôn lậu vũ khí, buôn bán ma túy, giết người, tham nhũng. Ông Mạnh, ông Dũng đã dựng một trùm ma túy kiêm sát thủ máu lạnh lên làm Phó Thủ tướng và đang lăm le leo lên lãnh đạo đất nước trong nay mai. Và họ, hơn ai hết, chính là những bộ mặt đại diện cho cái chế độ phi nhân đã đẩy bao người dân vô tội vào vòng oan khuất, gây ra bao tang thương và bất công cho đất nước này, trong khi vẫn không ngớt rao giảng về những mơ “đạo đức cách mạng” hay mới đây nhất là cái gọi là “tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh,” ngang nhiên chà đạp lên khát vọng tự do, dân chủ của nhân dân, bắt chấp những lợi ích bức thiết của dân tộc.

Việt Nam đã hội nhập vào nền kinh tế thế giới, con thuyền đất nước đã đi ra biển lớn, đây là xu thế không thể đảo ngược. Tất cả những gì cần làm ngay bây giờ là trở về với những giá trị nền tảng khả dĩ đem đến cho chúng ta niềm tin đúng đắn và đặt chúng ta vào con đường đúng đắn trong bối cảnh thế giới không ngừng biến động với vô vàn thách thức và bất trắc khôn lường. Đó chính là những giá trị thực sự về tự do, dân chủ và nhân văn, về một thể chế pháp trị với tinh thần “thượng tôn pháp luật.” Xin đừng đem những đồng tiền thuế xương máu của nhân dân chi tiêu vô tội vạ cho những trò hề như “học tập và làm theo tấm gương...” hay nuôi dưỡng bộ máy ăn bám khổng lồ của Đảng, mà hãy san sẻ cho những người dân vô tội đang phải chịu những cái chết thương tâm vì đói, vì rét. Xin đừng loay hoay giữa biển cả mù khơi tìm kiếm thiên đường cộng sản theo cái kiểu “con đường đi lên CNXH ngày một sáng tỏ hơn,” đem sinh mệnh 84 triệu đồng bào cùng tương lai đất nước tiếp tục làm vật thí nghiệm cho cái chủ thuyết không tưởng đã bị vứt vào sọt rác ngay trên chính quê hương của nó.

Hà Nội - 4/2008

Lê Anh Hùng

## PHẦN BỔ SUNG IV

Suốt đêm 13/3 đó, tôi hầu như không chợp mắt được. Sáng hôm sau, tôi đưa vợ ra bên xe Giáp Bát bắt xe về Quảng Trị để đưa con ra. Về tới Đông Hà, vợ tôi bị mệt nên mãi tới thứ Hai tuần sau mới lên đường ra Hà Nội. Sáng 18/3, hai mẹ con về đến khách sạn Hải Yến, nơi tôi đang trú chân. Các ông kia (chủ yếu là ông Dũng và ông Hải, còn ông Mạnh thì gần như lặn mất tăm) lại bắt đầu điệp khúc hứa (hảo) là sẽ sớm thu xếp cho vợ chồng tôi. Họ cứ hứa hẹn hết lần này đến lần khác, hòng khiến tôi hết kiên nhẫn và cạn kiệt niềm tin với vợ. Đồng thời họ cũng không quên dọa dẫm là nếu vợ tôi đứng ra tố cáo thì chúng có phạm tội của vợ tôi mà Trọng đã trao cho ông Hải sẽ buộc tội cô ấy, còn bằng chứng phạm tội của họ thì đã bị tiêu hủy, trong khi vợ chồng tôi lại không có bằng chứng nào liên quan đến họ cả. Quá chán nản và căng thẳng, thỉnh thoảng lại bị cơn đau đầu hành hạ, ngày 27/3 vợ tôi xin phép tôi đưa con về quê mấy hôm trong khi đợi các ông kia thu xếp rồi sẽ ra sau, còn tôi vẫn một mình ở lại khách sạn Hải Yến chờ.

Đến ngày 2/4/2008, vợ tôi nhắn tin offline cho tôi là cô ấy đã đưa con đi xa rồi, mong tôi hãy quên đi tất cả mà trở về làm lại cuộc đời. Toàn bộ câu chuyện là do cô ấy tự bày ra thôi, nếu tôi mà tố cáo thì cả tôi và cả cô ấy đều phải đi tù. Tôi cảm thấy mọi thứ dường như sụp đổ trước mắt mình, mất vợ mất con, mất hết danh dự, mất cả niềm tin vào cuộc sống, tôi chẳng còn gì trên đời này cả. Những điều vợ tôi nói khiến niềm tin bấy lâu trong tôi thực sự bị lung lay, vì tôi chẳng có lấy một bằng cứ xác thực nào về sự liên đới của ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải trong câu chuyện. Dù vậy, trong những giờ phút tuyệt vọng nhất tôi vẫn hiểu rằng điều quan trọng hơn hết là mình phải tin vào chính bản thân mình. Thực ra, trước đây tôi đã có thể tự mình kiểm chứng sự hiện diện của các ông này trong câu chuyện, chẳng hạn đơn giản là bằng cách nghe giọng nói phát ra từ điện thoại khi vợ tôi liên lạc qua điện thoại với họ. Nhưng tôi lại không bao giờ có thể hạ mình để làm điều đó. Tôi cũng chẳng quá háo hức hay vô vấp tới mức có thể đưa ra đề nghị được tiếp chuyện điện thoại với họ. Vợ tôi sinh ra đã thiếu tình cảm của người bố, nay họ đem lại cho cô ấy thứ tình cảm thiêng liêng và ấm áp đó. Tôi rất trân trọng điều ấy cũng như tôn trọng sự riêng tư trong tình cảm bố con giữa họ. Niềm tin mà tôi dành cho vợ là không gì lay chuyển nổi và tôi từng tự nhủ giả như cô ấy có muốn lừa dối tôi thì cũng không lừa nổi. Tôi rà soát và đánh giá lại toàn bộ diễn tiến của câu chuyện. Tôi thấy những gì diễn ra mới đây đều theo một kịch bản đã quá quen thuộc, hẳn các ông này lại dở cái bài cũ mèm ấy ra với tôi chứ chẳng có gì khác. Hơn thế, những nội dung mà vợ tôi kể cho tôi trước đây là cả một câu chuyện logic, bây giờ muốn phủ nhận lại thì vợ tôi phải đưa ra những tình tiết mới để chứng minh rằng diễn biến trong câu chuyện là không có thật mà do cô ấy dựng lên. Song điều này rõ ràng là vượt quá khả năng của vợ tôi, những tình tiết mới mà cô ấy đưa ra phần lớn đều ngớ ngẩn, không đủ sức thuyết phục tôi rằng từ trước tới nay cô ấy đã lừa dối tôi. Ngay cả với một nhà văn siêu tưởng thì việc hư cấu nên cả một câu chuyện như thế hẳn cũng đã là quá sức huống hồ với một người mà trình độ còn chưa qua lớp 7 như em. Đặc biệt, tình yêu mà em dành cho tôi thì không thể nào đánh lừa trái tim tôi được, đây chính là điều mà tôi tin chắc nhất trên cõi đời này. Sau khi cân nhắc mọi nhẽ, tôi quyết định đi một nước cờ táo bạo.

Tôi biết ông Dũng có người con gái tên là Nguyễn Thanh Phượng đang làm Chủ tịch



HDQT Quỹ Đầu tư Bản Việt (Viet Capital) ở Sài Gòn. Sáng 4/4/2008, tôi gọi điện đến Bản Việt xin gặp Chủ tịch HDQT nhưng được thông báo là chị Phương đang đi họp và người ta nói máy cho tôi gặp Diệp, thư ký của Phương. Tôi nói với Diệp là tôi có việc vô cùng quan trọng và muốn trao đổi qua email với Phương, đề nghị Diệp cho tôi biết địa chỉ email của Phương. Tuy nhiên, dù tôi nói hết lời Diệp vẫn không đồng ý mà chỉ cho tôi địa chỉ email của mình và nói là có gì tôi cứ gửi vào đấy rồi cô ấy sẽ gửi cho Phương. Tôi dặn Diệp là nếu nhận được thư thì đừng nên đọc mà hãy gửi ngay cho Phương.

Gui Diep,

De nghi Diep chuyen ngay email nay cho chi Phuong, de chi Phuong gui ngay cho ong Dung.

De nghi cac ong lien lac voi anh ngay trong ngay hom nay, qua dia chi email nay.

Cam on em,

Le Anh Hung

Tôi có đính kèm Thư Tố Cáo (nội dung từ trang 3 cho đến trước PHẦN BỔ SUNG IV này) để gửi cho Diệp. Đến 3h44 chiều, tôi lại gửi email tiếp cho Diệp:

Diep than men,

Nho em forword toi chi Phuong la neu ong Dung (va ong Manh, ong Hai) ma khong tra loi anh thi sang mai anh se tung thu to cao len mang. Anh da di den tan cung cua su kien nhan va suc chiu dung. Anh khong doa suong hay noi dua dau.

Anh khong con gi de mat nua.

Cam on em,

LAH

Sáng hôm sau, tôi vẫn không nhận được hồi âm gì, từ phía Diệp hay từ phía mấy ông kia. Tôi nghĩ có lẽ là thời hạn mà mình đưa ra quá gấp nên các ông ấy chưa kịp nhận và đọc cả bức thư dài kia cũng nên. Hơn nữa, biết đâu họ lại chẳng đang lo sợ là nếu phản hồi ngay thì chẳng khác nào “lạy ông tôi ở bụi này” và tôi có thể nhân đó mà tung luôn bức thư lên mạng thì khôn. Vì thế, 3h42 chiều hôm sau, tôi gửi tiếp email cho Diệp:

Diep than men,

Nho Diep forward thu nay cho chi Phuong de chi Phuong cho cac ong ay biet rang, anh hien gio da mat vo mat con, mat het danh du. Anh khong con gi de mat them nua.

Vo anh vi phai chiu qua nhieu dau don, nhieu su lua doi, hon nua bi day vo vi toi loi cua minh, cam thay khong xung dang voi anh nua nen da bo anh ma di. Anh muon lam lai cuoc doi voi vo minh o mot noi nao do thi khong the khoi dau voi hai ban tay trang.

Neu tu gio cho den 11h sang thu Hai, ngay 7/4, ho khong tra loi anh thi dung 11h ngay 7/4 anh se gui Thu To Cao nay den dia chi toasoanwebcp@chinhphu.vn, sau

do neu ho van khong chiu tra loi thi den 2h chieu 7/4 anh se chinh thuc tung thu len mang. Anh chap nhan moi hau qua xay ra voi minh.  
Cam on em rat nhieu,

LAH

Tối hôm đó, tôi quyết định vào Quảng Trị để gặp vợ. Vợ tôi giờ đã là một phần máu thịt của tôi và dù có thể nào đi nữa tôi cũng không bao giờ bỏ rơi vợ con mình được. Cô ấy đã ôm con bỏ nhà đi từ mấy hôm trước và vào tá túc ở nhà bố của người bạn từ hồi còn làm ở nhà hàng Lạc Dương tên là Hồng. Ngôi nhà của bố Hồng (đã mất) ở một vùng miền núi, không có điện, cách Huế khoảng 20km và phải đi đò qua một con sông. Hồng ở đây với đứa con gái, còn mẹ thì hình như đã đi lấy chồng khác. Hàng ngày, Hồng đưa con đi theo vào thành phố, gửi con cho nhà trẻ rồi đi làm. Tối lại đến đón con về. Vợ tôi định bụng sẽ ở đây mấy hôm cho tĩnh tâm lại rồi sẽ vào Huế thuê nhà trọ và tìm việc làm để nuôi con. Kế hoạch của tôi là vào thuyết phục vợ đừng cảm đứng ra tố cáo, không thể để họ làm cho điều đứng rồi bỏ mặc chúng tôi trong cảnh dờ sống dờ chết thế này được.

Sáng hôm sau, ngày 6/4, tôi vào tới thị xã Quảng Trị rồi đến nhà bà mợ mà tháng 6/2007 vợ chồng tôi đã từng vào ăn náu một thời gian. Gần trưa thì vợ con tôi từ Huế ra. Tôi tìm cách thuyết phục vợ nhưng cô ấy vẫn lần lữa chưa quyết, và còn lấp lửng về sự hiện diện của ba ông kia trong câu chuyện. Tôi nói với vợ là trong mọi trường hợp tôi không bao giờ bỏ rơi cô ấy cả. Nhưng vợ tôi nói cô ấy đã quá mệt mỏi rồi, muốn quên đi tất cả, không muốn tiếp tục làm khổ tôi nữa. Tôi quyết định đi chơi với vợ vài hôm cho khuây khoả đồng thời để xem kết quả từ email mà tôi gửi cho con gái ông Dũng ra sao (tôi không cho vợ biết chuyện mình đã gửi email cho con gái ông Dũng). Chiều hôm đó vợ chồng tôi bắt xe đi vào nhà Diệp bạn vợ tôi (người đã được nhắc đến trong phần đầu câu chuyện, thời điểm vợ chồng tôi bỏ nhà chạy ra ăn náu ở nhà hàng Nam Hải, Hà Nội). Nhà Diệp cách ngã ba An Lỗ (Thừa Thiên - Huế) khoảng 3,5km về phía biển. Thời gian này Diệp đang làm ở Sài Gòn. Vợ chồng tôi tới nhà Diệp khi trời đã sẩm tối.

Sáng hôm sau tôi bảo vợ gọi điện về nhà cậu Tuấn (con trưởng bà ngoại) xem tình hình thế nào. Suốt mấy hôm kể từ khi ôm con bỏ nhà đi vợ tôi không hề liên lạc gì về nhà. Tôi muốn vợ tôi gọi điện sớm trước thời hạn 11h mà tôi đã đặt ra cho mấy ông kia. Vợ tôi gọi điện về nhà thì được người nhà cho biết suốt mấy hôm liền có ông Dũng nào đó cứ gọi điện liên tục. Ông dặn là nếu vợ tôi gọi điện về nhà thì nói cô ấy gọi điện ngay cho ông, có việc gấp và quan trọng lắm. Tôi bảo vợ gọi điện cho ông Dũng xem sao, đồng thời dặn vợ nói với ông ấy là tôi đã bỏ đi và hiện không biết đang ở đâu, đã lâu không liên lạc được. Khoảng 10h sáng, vợ tôi gọi điện cho ông Dũng. Ông nói, mấy hôm vừa rồi ông vô cùng nóng ruột và lo lắng vì không biết vợ tôi bỏ đi đâu biệt tăm. “Mấy ông kia không khéo lại già néo đứt dây, thằng Hùng mà nổi điên lên rồi tố cáo thì chết cả nút. Con hãy tìm cách liên lạc với Hùng ngay đi, xem nó đang ở đâu và bảo nó về, đừng đi lang thang nữa, rồi hỏi nó ra điều kiện gì để bố nói lại với hai ông kia. Nếu họ mà không đồng ý thì bố sẽ sẵn sàng cùng với Hùng đứng ra tố cáo.” Thế là mười phân rờ mười rồi nhé. Chiêu “rung cây” của tôi đã tỏ ra thực sự hiệu quả. Mấy chú khỉ thuộc họ đầu to đang nép mình thín thít trên cây bỗng ré lên theo bản năng trong tâm trạng đầy run sợ. (“Trăm nghe không bằng một thấy,” dù tôi có tin vợ hay tin vào câu chuyện này đến thế nào đi nữa, niềm tin đó vẫn ít nhiều bị lung lay khi mà chính vợ tôi lại phủ nhận sự liên can của họ.) Tôi đưa ra điều kiện là họ phải thu xếp cho vợ chồng tôi 100 triệu Euro trong vòng một

tháng. Số tiền đó rõ ràng là quá ít nếu so với 7 tỷ USD mà Trọng đã lấy đi (chỉ khoảng 2%), dù đối với một người bình thường thì không hề ít ỏi chút nào, vì tôi còn phải phòng bị việc chữa chạy cho vợ. Đến trưa, vợ tôi gọi điện lại cho ông Dũng. Ông gửi lời cảm ơn tôi vì đã cho họ cơ hội chuộc lỗi, đặc biệt là còn vì số tiền mà tôi đòi hỏi là không lớn, và dặn dò thêm, “Hùng đã gửi email cho những ai thì bảo nó hãy gửi thư lại cho họ để phủ nhận nội dung bức thư. Nếu Hùng chịu làm thế thì bố sẵn sàng trả gấp đôi số tiền trên.” Ông còn bảo, “Nếu ai đó có nói gì trên mạng thì bảo Hùng đừng buồn nghe.” Vợ tôi tỏ vẻ ngạc nhiên trước sự thay đổi thái độ một cách đột ngột của mấy ông kia. Lúc này tôi mới cho vợ biết việc mình đã gửi thư cho con gái ông Dũng. Vợ tôi hơi buồn vì không muốn tôi làm vậy. Thời gian ở khách sạn Hải Yến (Hà Nội) tôi đã từng bảo vợ nói với ông Dũng rằng nếu họ mà cứ chơi trò trẻ con mãi thì tôi sẽ gửi ngay bức thư tố cáo cho con gái ông Dũng, ông đã cầu xin vợ tôi hãy cố can ngăn tôi.

Sáng hôm sau, ngày 8/4/2008, vợ chồng tôi cùng con gái trở về Đông Hà và xuống xe vào lúc 10h sáng. Thế theo yêu cầu của ông Dũng, tôi bước ngay vào tiệm Internet để gửi thư cho Diệp, trợ lý của con gái ông Dũng:

Diep than men,

Anh thực lòng xin lỗi vì đã làm phiền Diệp, tất cả là tại người vợ von mang chung bệnh trầm cảm nặng và cơ hội huơng hoàng tuơng của anh. Em cho anh gửi lời xin lỗi chân thành nhất đến chị Phương nhé, rất mong chị lương tình bỏ qua cho anh, kéo chị lại kéo Công an vào cuộc thì thật tai họa cho vợ chồng anh.

Chúc em nhiều may mắn, sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Cam ơn em,

HN 8/4/2008

Le Anh Hung

Sau đó, tôi về nhà nghỉ Phương Mai trên đường Nguyễn Huệ, còn vợ con tôi về lại nhà bà ngoại. Chiều hôm đó, ông Mạnh gọi điện cho vợ tôi. Vợ tôi hỏi, “Bấy lâu bố biệt tăm biệt tích ở đâu giờ mới đột nhiên hiện ra?” Ông Mạnh nói lần này ông sẽ không còn lặn mất tích như trước và sẽ chỉ nghe theo lương tâm của mình chứ không nghe theo lời người khác nữa (?). Ngoài số 200 triệu kia, ông còn cho tôi thêm 100 triệu nữa, tổng cộng 300 triệu Euro, tất cả đều là tiền của ông. Ông nói, “Bố thực sự ‘bái phục’ thằng Hùng đây. Nó sống cứ như là ‘Phật’ ấy.” Dĩ nhiên những lời cảm thán đó chỉ có thể được thốt ra sau khi ông đã đọc bức thư tố cáo, dù rằng không đời nào ông chịu thừa nhận điều đó. Tôi gửi lời cảm ơn ông Mạnh và nói ông càng cho nhiều thì sau này tôi càng có điều kiện để làm từ thiện. “Của thiên trả địa,” dù sao đây cũng là cách để tôi giúp giải tội cho họ mà thôi. Biết vợ chồng tôi sẽ định cư tại Đà Nẵng, ông Mạnh nói sẽ cho chúng tôi ngôi nhà của ông ở Đà Nẵng để sửa sang lại rồi ở.

Thói đời cà cuống chết đến đít còn cay. Hơn ai hết, các ông kia ý thức rất rõ mức độ nguy hại của bức thư tố cáo. Chưa xét đến khả năng bức thư ấy bị lộ ra công luận rồi tới một ngày cả trong nước và ngoài nước đều tường tận sự việc, mà chỉ cần chẳng may rơi vào tay một đối thủ nào đó thôi, nó cũng đủ sức làm mất hết uy tín chính trị nội bộ của họ (lần trước tôi quên mất một chi tiết hết sức quan trọng là trong số chứng cứ ông Thắng thu được tại nhà tay trợ lý của ông Hải ở Quy Nhơn còn có cả bằng chứng về việc ông Hải bán tài liệu [liên quan đến an ninh quốc gia] cho nước ngoài). Và chẳng, câu chuyện

này chả nhẽ lại chẳng xứng đáng được ví như lớp kem phủ trên chiếc bánh nhiều tầng mang tên “thời đại Hồ Chí Minh” hay sao? Mà biết đâu ông Mạnh lại chẳng đang nghĩ rằng mình có khi đúng là “nhà cải cách ôn hoà” thật, rồi sẽ có ngày được sánh vai cùng các bậc danh nhân đất Việt trong ngôi đền thiêng của lịch sử cũng nên! Vì vậy, sau khi bình tâm trở lại, họ vẫn quyết định lấy tội ác để che đậy tội lỗi của mình và tiếp tục dở chiều thức cũ ra với tôi. Đầu tiên, ông Dũng hứa sẽ chuyển qua đường bưu điện cho vợ chồng tôi 50 triệu VNĐ để tiêu tạm song mãi vẫn không thấy đâu đồng thời biện bạch ra đủ thứ lý do nực cười này nọ. Ông Mạnh còn bảo vợ tôi vào Huế phá cái thai mới được gần 2 tháng. Điều này thì tôi ủng hộ bởi tôi lo sức khoẻ của vợ không đảm bảo, vừa đang mang bệnh tật trên đầu lại vừa mới mổ đẻ chưa đầy hai năm, hơn nữa thời gian ở khách sạn Hải Yến vợ tôi bị cảm nên tôi có cho cô ấy hai lần uống thuốc kháng sinh trong một ngày (1/3 liều thuốc cảm của tôi). Song thâm ý của ông Mạnh lại khác. Ông ta biết nếu vợ tôi sinh thêm một đứa con nữa thì tôi lại càng khó lòng bỏ rơi vợ con mình được. Tuy nhiên, nếu phá thai lần này thì nguy cơ vô sinh là rất cao bởi chỉ mới cách đây chưa đầy 5 tháng (trung tuần tháng 11/2007) vợ tôi đã bị sảy thai và phải hút thai lưu ra ở Hà Nội rồi bị băng huyết ở Sài Gòn. Vợ tôi vì thế không muốn phá thai chút nào.

Đến đây lại xảy ra một biến cố khác. Số là trong hai hôm 10 và 11/4, vợ tôi phát hiện hình như có người đang bám theo mình. Trưa 11/4, vợ tôi điện báo cho ông Mạnh biết. Ông Mạnh phán đoán đây là người của Công an vì đường dây ma tuý của ông Hải và Trọng đã bị Công an đưa vào tầm ngắm từ lâu. (Vợ tôi kể một lần cô ấy xách hai valy đi giao hàng cho Trọng, vừa ra khỏi toà nhà Trảng Tiền Plaza thì bị Công an ập tới bắt giữ. Tuy nhiên chỉ chưa đầy 2 tiếng sau cô ấy lại được thả ra. Sau này Trọng cho biết lần ấy chính ông Hải đã can thiệp để cứu vợ tôi và việc cô ấy bị bắt là do Loan báo cho Công an. Cần nói thêm là vào tháng 4/2007, sau khi nghe vợ tôi tố cáo chuyện ông Hải buôn bán ma tuý, ông Toàn đã định vào Đông Hà rồi cùng tôi vào Quy Nhơn để điều tra – nghĩa là ít nhất phía Công an cũng đã nghi vấn cái chết của tay trợ lý thân cận của ông Hải từ lâu.) Gì chứ việc này thì các ông ấy phải mau mau mà lo liệu, bởi nếu bị bắt thì vợ tôi sẽ chẳng ngại ngần gì mà không khai tuốt ra hết. Ông Mạnh báo ngay cho ông Lê Hồng Anh và ông Nguyễn Khánh Toàn. Chiều 11/4, ông Toàn gọi điện cho vợ tôi. Ông bảo vợ tôi “cứ yên tâm, không việc gì cả đâu,” để sang đầu tuần ông kiểm tra xem bộ phận nào đang cho người theo dõi cô ấy rồi sẽ can thiệp.

Chiều thứ Bảy, ngày 12/4, vợ tôi vào Huế gặp ông Toàn và tới đến nghỉ lại khách sạn với ông Toàn. Sáng hôm sau, đích thân ông Toàn đưa vợ tôi vào khám ở Bệnh viện Trung ương Huế. Ông Toàn hình như cũng đã đọc bức thư tố cáo (do tôi gửi qua con gái ông Dũng) nên tâm sự với vợ tôi rằng lần trước ông bị ông Hải mua chuộc và ở vào thế không thể làm khác, đồng thời ông cũng bảo vợ tôi tại sao không tin chồng mình mà lại đi tin kẻ khác. Vợ tôi gọi điện cho tôi, “Dạo này ông Toàn trông lạ lắm, đôi mắt ông ấy âm áp đầy tình thương chứ không như hồi trước.” Ông Toàn giới thiệu với mọi người ở bệnh viện rằng đây là cháu ruột của mình, ông còn tự đi mua một cặp lồng com về cho vợ tôi ăn trưa. Ông cũng khuyên vợ tôi đừng nên phá thai. “Biết đâu sau này nó lại có lợi cho con,” ông nói như buột miệng vậy. Vợ tôi đã nằm trên bàn mổ để chuẩn bị phá thai nhưng không hiểu trời xui đất khiến thế nào mà cô ấy lại đột ngột đổi ý vào phút chót và nhảy xuống, quyết định giữ cái thai lại. Tuy nhiên, vì sợ tôi mắng nên cô ấy giấu không cho tôi biết. Chiều hôm đó vợ tôi trở về nhà luôn.

Sang đầu tuần sau vẫn chẳng thấy tăm hơi tiền ông Dũng gửi đâu cả. Chúng nào tật nấy,

ông Mạnh lúc thì bảo sẽ bay vào Huế để gặp tôi rồi lại hoãn, lúc lại bảo sắp bay vào Đà Nẵng rồi cũng hoãn nốt. Tôi bảo vợ nhờ ông cho người tới khách sạn Hải Yến thanh toán nốt số tiền phòng còn thiếu và lấy đồ đạc cá nhân cho hai vợ chồng. Sau đấy, ông báo lại là đã cho người tới thanh toán rồi. Tôi gọi điện ra kiểm tra thì nhân viên khách sạn nói là làm gì có ai đến thanh toán tiền đâu. Vợ tôi liền gọi cho ông Mạnh thì ông nói, “Bố sợ con giận nên mới dối con thế!”

Thứ Ba, ngày 15/4, ông Dũng gọi điện báo cho vợ tôi là mẹ tôi đã viết đơn tố cáo vợ tôi buôn bán ma túy, đồng thời bà có nhắc tới “bức thư” gì đó với Công an và nói với họ là nếu họ mà đưa được tôi về thì bà sẽ giao “bức thư” đó cho họ (?). Ông dặn vợ tôi, “Con đừng nói gì với Hùng vì bố không muốn nó phải tội bất hiếu (?). Hơn nữa, nếu biết chuyện nó sẽ gọi điện ra ngoài nhà rồi làm lỡ việc, điện thoại cố định ở nhà bà đang bị theo dõi.” Dĩ nhiên là vợ tôi nói ngay cho tôi biết và cố nhiên tôi vẫn tin lời vợ mình. Hôm sau, ông Toàn bay vào Huế rồi không ra Đông Hà mà bí mật hẹn gặp vợ tôi tại một nơi rất kín đáo ở thị xã Quảng Trị, cô ấy phải đi xe máy vào. Tại đây, ông Toàn cho vợ tôi xem lá đơn tố cáo vợ tôi buôn bán ma túy mà ông chụp vào máy tính xách tay của mình, nét chữ trong bức thư trông giống nét chữ của mẹ tôi. Ông Toàn còn đưa điện thoại di động để vợ tôi gọi điện ra gặp mẹ tôi mà nước mắt dàn dụa. Bà không thanh minh hay kháng định gì cả.

Tôi rất ám ức vì nghĩ sau bao đắng cay chìm nổi, mọi việc sắp giải quyết xong đến nơi thì không khéo người nhà của mình lại phá hỏng. (Rõ ràng, đây là mưu mô rất xảo quyết của họ vì họ nghĩ nếu tôi kiểm tra lại mà không có chuyện mẹ tôi tố cáo thì tôi sẽ không thể tha thứ cho vợ được đồng thời nghi ngờ những gì mà vợ tôi kể về bà trước đây cũng như toàn bộ nội dung của câu chuyện.) Tôi liên lạc với em gái (Mỹ) qua điện thoại, bảo nó tìm cách liên lạc với mẹ qua số điện thoại khác và khuyên bà đừng làm gì cả; tôi đang thu xếp mọi chuyện và sắp trở về nhà rồi; tôi sẽ mua nhà cửa đàng hoàng cho bà ở, chỉ mong bà tu thân tích đức đi cho con cái nhờ thôi. Em gái tôi thể độc là mẹ tôi không làm chuyện đó. Tất nhiên, tôi hoặc là nghi ngờ ba ông kia hoặc là nghi ngờ mẹ tôi chứ tôi biết vợ mình không bao giờ làm cái việc vô đạo đức đó.

Chiều 17/4, tôi rời nhà nghỉ Phương Mai và chuyển sang khách sạn Thành Đô trên đường Lê Duẩn. Sau hai lần thất hẹn, ngày thứ Sáu, 18/4, ông Mạnh gọi điện báo vợ tôi nói với tôi là tối Chủ nhật tôi đi ô tô ra Hà Nội rồi người của ông sẽ đem tới cho tôi 5 tỷ VNĐ để tiêu tạm. Mấy trò cuội quen thuộc của ông Mạnh khiến tôi cảm thấy rất căng thẳng và mệt mỏi nhưng cũng tự nhủ là đành phải gắng chịu thôi. Bát nước đồ đang cố hốt lại cho đây, tôi không muốn nó bị sút mẻ thêm. Tôi nghĩ với bức thư tố cáo mà họ đã được tận mắt “thẩm duyệt” thì họ sẽ không dám lừa mình nữa đâu. Quá tam ba bận, lần này mà ông ta vẫn tiếp tục dở trò thì không còn gì để nói nữa.

Tôi đang nóng lòng chờ đến tối Chủ nhật để ra Hà Nội thì chiều hôm ấy, tại khách sạn Thành Đô, vợ tôi đã quỳ xuống ôm chân tôi khóc lóc xin tha lỗi. Cô ấy nói rằng vì quá yêu tôi, không muốn mất tôi mà bịa ra hết chuyện này đến chuyện khác để giữ tôi ở bên mình. Bây giờ mong ước của cô ấy là tôi quay về nhà để làm lại cuộc đời, nếu được vậy cô ấy sẽ rất vui và bớt đi phần nào mặc cảm tội lỗi của mình. Sau thoáng đầu ngỡ ngàng, tôi đoán ngay ra rằng các ông kia lại dở trò với mình rồi. Và lần này thì tôi không còn một chút hy vọng nào ở họ nữa. Tôi chẳng qua là vì thương vợ thương con và còn nghĩ đến cái tình của họ với vợ mình nên mới cho họ thêm cơ hội, chứ họ thừa biết trong mắt tôi cái chế độ chính trị mà họ là những kẻ đại diện mới thật quái gở và bỉ ổi đến nhường

nào. Song họ đã chà đạp lên điều đó và vượt qua cả giới hạn cuối cùng mà tôi đặt ra cho họ, đang tâm cố gây ra cảnh tan đàn xẻ nghé cho gia đình tôi. Họ bất chấp ngay cả khi biết vợ tôi đang cảnh bệnh tình lay lắt, có thể tái phát bất cứ lúc nào nếu như bị sốc. Tôi biết vợ tôi đang đau đớn vô cùng nhưng lúc này thì chẳng thể thay đổi được gì nữa rồi. Vì vậy, tôi cứ vờ tin lời cô ấy. Tôi nói, “Anh sẵn sàng tha thứ hết cho em, anh không oán giận gì em đâu và không bao giờ bỏ rơi em cả. Vợ chồng một ngày cũng là nghĩa là tình. Bây giờ em cứ ở đây, anh sẽ đi chơi vài ngày cho khuây khoả rồi về Hà Nội bán nhà và vào đây với mẹ con em.” Vợ tôi chia tay tôi, bước xuống cầu thang ngược nhìn lên vẫn thấy tôi đang đứng trông theo. Em vội hấp tấp chạy lại ôm lấy chân tôi nghẹn ngào, “Em xin lỗi anh!” Trong tôi lúc ấy chỉ còn lại nỗi uất hận trào dâng. Tôi đã cho họ nhiều cơ hội chuộc lỗi nhưng chính tâm địa độc ác đã biến họ thành những kẻ ngu xuẩn và khiến họ phải trả giá.

Tôi ở lại khách sạn Thành Đô thêm một hôm để vợ tôi xoay tiền ra Hà Nội. Khi rời khỏi khách sạn Hải Yến, tôi vẫn thiếu hơn 2 triệu tiền phòng, ở đây còn CMND và một số đồ đạc cá nhân của hai vợ chồng. Nhưng rốt cuộc vợ tôi không tài nào xoay ra nổi. (Ông Bùi Đại Thắng và ông Đào Duy Thanh về sau cho vợ tôi biết là ông Mạnh và ông Hải đã gọi điện cấm họ cho cô ấy tiền ngay từ khi chúng tôi còn ở khách sạn Hải Yến. Một số vị lãnh đạo của tỉnh có biết mối quan hệ giữa vợ tôi với họ cũng nhận được yêu cầu tương tự.)

Khoảng 4h chiều ngày 21/4/2008, tôi rời khỏi khách sạn Thành Đô, đi bộ qua cầu Đông Hà rồi tới tiệm Internet đầu tiên gần cây xăng bên tay trái. Tôi bắt đầu gửi Thư Tố Cáo (nội dung từ trang 3 đến trước PHẦN BỔ SUNG IV này), kèm theo một bức thư ngỏ bằng tiếng Anh cho Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam, tới hơn 430 địa chỉ email mà tôi đã chuẩn bị sẵn (hầu hết các cơ quan thông tấn báo chí, các bộ ngành, các tỉnh thành, các trường đại học và một loạt văn nghệ sỹ, trí thức cùng một số cơ quan đại diện ngoại giao của nước ngoài ở Việt Nam). Gửi được tới chừng hơn một nửa số địa chỉ email thì trang Yahoo!Mail báo vượt quá giới hạn lượng email gửi đi trong một cùng một lúc, sau một tiếng nữa mới gửi tiếp được. Tôi bắt xe lên đường rồi xuống xe ở ngã ba Tam giác Quý, thành phố Vinh, thay vì ở Hà Nội như dự tính ban đầu. Lúc ấy đã hơn 12h đêm, tìm quanh không có một tiệm Internet nào, tôi liền bắt xe ôm đến tận khu Đại học Vinh để gửi tiếp thư tố cáo tới số địa chỉ email còn lại (dĩ nhiên là có cả địa chỉ email của Diệp, trợ lý của con gái ông Dũng). Đêm đó, tôi vật vờ tại khu vực Tam giác Quý cho đến sáng mới đi bộ về nhà một người bạn.

Hôm sau, ngày 23/4, tôi mới liên lạc với vợ. Cô ấy lo lắng cho tôi lắm, nhưng tôi vẫn không cho vợ biết là mình đã gửi thư tố cáo. Tôi động viên vợ cứ yên tâm, “Anh đang ở nhà bạn, vài ngày nữa mới về nhà rồi tìm cách bán nhà để về với mẹ con em.” Đến cuối tuần, tình hình vẫn không có gì mới cả, tôi biết là vụ này nhiều khả năng họ cũng chỉ “đóng cửa bảo nhau” như muôn thuở vẫn vậy thôi, chứ nếu không họ đã tiếp cận và thẩm vấn vợ tôi ngay rồi. Vì vậy, tôi liên lạc với Nhà xuất bản Tri Thức để đăng ký nhận dịch sách, chuẩn bị tâm thế cho một cuộc sống mới.

Trưa thứ Bảy, 26/4 tôi ra Hà Nội và trở về nhà mẹ. Mẹ tôi cứ một hai nghĩ rằng tôi bị vợ lừa dối rồi mang chứng tâm thần hoang tưởng. Bà bắt tôi đi khám và uống thuốc cho bằng được. Thực ra, ngoài chuyện ông Hải và Trọng tung tin bịa đặt thời gian vợ chồng tôi trốn chạy vào Quảng Trị lánh nạn thì điều này cũng còn có một nguyên nhân quan trọng khác nữa là đầu tháng 12/2007, vợ tôi có trốn về Việt Nam mà không cho tôi biết.

Thời gian nằm điều trị ở Mỹ, vợ tôi nhớ tôi còn cào và lo lắng cho tôi, trong khi Thủy và Trọng cứ hứa rày hứa mai là “Hùng sắp sang rồi.” Vì thế, sau khi mổ xong mấy ngày, đã có thể chập chững đi lại được, vợ tôi cầu xin một người Việt kiều tên là Minh, trước đây từng ký hợp đồng với cô ấy ở Cty Việt Tiến và Vinatex, giúp trốn về Việt Nam. Cảm động trước tấm lòng của vợ tôi, ông Minh đưa cô ấy ra sân bay và sau một lần chuyển máy bay, vợ tôi đặt chân xuống sân bay Tân Sơn Nhất. Vợ tôi gọi điện cho ông Dũng và ông cho người vào tận bên trong sân bay đón vì trong người cô ấy không có giấy tờ gì cả. Ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải tìm cách giữ vợ tôi lại (họ không muốn cô ấy gặp tôi) nhưng cô ấy vẫn nhất quyết đòi về Đông Hà. Vợ tôi cố liên lạc với Trọng để lấy ít tiền rồi về lo cho tôi nhưng không được. Hỏi mượn mấy ông kia thì họ nói là hết tiền rồi. Vợ tôi về tới Đông Hà hôm trước thì hôm sau mẹ tôi vào, trong khi đó tôi vẫn đang ở chỗ bạn của mình là Bùi Quang Hùng tại Sài Gòn. Mẹ tôi vì thế lại càng tin rằng vợ tôi lừa chồng còn tôi thì bị tâm thần hoang tưởng. Chờ suốt mấy hôm mà vẫn không liên lạc được với Trọng, vợ tôi bị đau đầu trở lại. Cô ấy đành phải để ba ông kia đưa sang London bằng máy bay riêng rồi vào nằm viện điều trị tiếp.

Ngày 8/5/2008, tôi đến NXB Tri thức nhận dịch cuốn *Kinh tế học thể chế: Trật tự xã hội và chính sách công* (Institutional Economics: Social Order and Public Policy) của Wolfgang Kasper và Manfred E. Streit. Trung tuần tháng 5 tôi bán được nhà, trang trải nợ nần và sáng 21/5 tôi vào tới Đông Hà, chính thức bắt đầu một cuộc đời mới.

Về sau, vợ tôi kể lại cho tôi những diễn biến trong mấy hôm cuối ở khách sạn Thành Đô của tôi. Sau khi đã dở hết “bài” với tôi mà thấy tôi dường như vẫn cứ “trơ gan cùng tuế nguyệt,” ba ông kia nghĩ rằng bây giờ may ra chỉ còn cách là thuyết phục vợ tôi phủ nhận lại những điều mà cô ấy từng kể cho tôi, bởi họ biết tôi rất tin tưởng vợ. Vì thế, ngày 19/4, cả ba ông họp lại và gọi điện cho vợ tôi. Họ nói, “Bây giờ chỉ có con mới cứu được các bố thôi. Con mà ở đây thì các bố sẵn sàng quỳ ngay xuống dưới chân để cầu xin con. Các bố hiện không còn một xu nào cả, thằng Trọng đã lấy đi hết rồi. Nếu thằng Hùng mà tố cáo thì người bị bắt đầu tiên chính là con. Giờ chỉ còn cách là con nói lại với thằng Hùng sao cho nó không còn tin con nữa để nó bỏ đi thôi.” Vợ tôi nói, “Tiền bạc thì các ông đưa được bao nhiêu thì đưa chứ vợ chồng tui có đòi hỏi nhiều đâu.” “Nhưng giờ các bố đang nợ nần tùm lum, một xu cũng không có.” Quá kiệt sức và chán nản trong tình cảnh phải chạy vạy từng đồng một (mà vẫn cố giấu không cho tôi biết), cô ấy còn biết làm gì hơn ngoài việc nghe theo lời họ. Vào buổi chiều ngày 20/4 ấy, vợ tôi cứ đinh ninh là tôi tin lời cô ấy thật. Lúc đó đầu óc em choáng váng, đau đớn quay cuồng, em như người mất hồn, bước đi không vững nữa. Khi bước xuống cầu thang giữa tầng một và tầng hai (tôi ở trên tầng 4) em bị ngã lăn một đoạn thì may thay có một nhân viên lễ tân kịp xuất hiện và đỡ dậy. Hôm sau, cả ba ông lại gọi điện cho vợ tôi để hỏi han tình hình. Vợ tôi mệt mỏi chán chường, không còn hơi sức để mà nói, “Bây giờ thì các ông đã thoả mãn chưa? Chồng tui không còn tin tui nữa mà đã bỏ đi rồi. Tui thương các ông mà các ông có thương tui đâu. Một xu các ông cũng chẳng chịu gửi cho tui.” Ông Mạnh và ông Hải nghe thấy thế tỏ ra vô cùng hoan hỉ. Riêng ông Dũng thì dường như cố nén nước mắt

---

<sup>i</sup> Mỗi khi tức giận, vợ tôi thường mắng nhiếc họ không tiếc lời. Cô ấy kể lần chuẩn bị phẫu thuật chảy máu não ở Mỹ, ông Hải gọi điện động viên, “Con hãy chịu mổ đi, các bố phụ con chứ Trời không phụ con đâu.” Vợ tôi vẫn không ngớt lời nguyên rủa khiến ông ta cáu tiết, “Mày muốn chết thì chết mẹ mày đi!” Ông Mạnh thì mỗi lần vợ tôi chửi mắng ông đều nhăn nhuc chịu đựng, vì ông biết ông là người có lỗi. “Con cứ nói hết đi cho hả lòng. Khi nào con nói hết thì bố nói.”

mà hỏi vợ tôi, “Con có buồn lắm không?” Họ bảo sẽ đưa vợ con tôi ra nước ngoài sinh sống nhưng nghĩ tới cảnh ở nước ngoài lần trước mà vợ tôi còn thấy ớn lạnh, “Có chết tui cũng chết ở đây. Tui không đi đâu cả.” Vợ tôi cho biết thời gian đó cô ấy không còn muốn sống chút nào nữa và đã định mua thuốc ngủ tự tử rồi. Tuy nhiên, vợ tôi chỉ sợ là khi mình chết đi thì không ai chăm sóc nuôi nấng con nên mới thôi. Cô ấy cứ bị ám ảnh bởi nỗi sợ hãi là sau khi chết tôi sẽ đưa con gái về cho mẹ tôi nuôi. Vợ tôi cũng đã tính đến chuyện xin vào một ngôi chùa mà trước đây cô ấy có quen vị sư trụ trì ở Huế để sinh con rồi sau sẽ đi làm nuôi con.

Suốt mấy hôm sau đó vợ tôi đau đầu dữ dội, máu lại chảy ra cả mũi và tai. Ông Mạnh vội mời một bác sỹ chuyên khoa từ Mỹ về Sài Gòn rồi vào Huế gặp và khám cho vợ tôi. Vị bác sỹ tiêm cho vợ tôi một mũi và nói nếu sau một tháng nữa mà máu vẫn tiếp tục chảy thì coi như vô phương cứu chữa, đồng thời dặn dò cô ấy phải tuyệt đối tránh bị sốc. Hành động này của ông Mạnh không hẳn là hoàn toàn xuất phát từ tình thương hay trách nhiệm đối với vợ tôi đâu. Vì sau khi tôi gửi thư tố cáo đi, họ rất sợ vợ chồng tôi, đặc biệt là ông Mạnh (“Hôm qua bạn quá không gọi điện được cho con, sợ con giận!”... Khi tôi đang ở Hà Nội chờ bán nhà, họ cũng thuyết phục vợ tôi là để họ cho bà ngoại và mẹ vợ tôi một số tiền rồi đưa cô ấy ra nước ngoài sinh sống nhưng vợ tôi vẫn nhất quyết không đi. Họ nói với vợ tôi là “thằng Hùng sẽ bỏ con chứ không đòi nào nó vào với con nữa đâu.”) Quả bóng đang nằm trong chân chính quyền và chỉ cần tôi dấn thêm một bước nữa là người ta không thể không mở cuộc điều tra cho đến nơi đến chốn, vì cái trò quyền lực càng leo cao thì càng lắm kẻ thù, nhất là với một người chỉ giỏi lôi bè kéo cánh, bảo thủ và dựa hơi Tàu như ông Mạnh.<sup>1</sup> Ông Mạnh lại cam đoan trong vòng 2 tháng sẽ chuyển

---

<sup>1</sup> Ông Mạnh chính là người đứng đằng sau giật dây “con rối” Lê Doãn Hợp (người vừa mới chân ướt chân ráo ra Hà Nội đã lên giọng đòi báo chí phải “đi đúng lề đường bên phải”) trong chiến dịch răn đe báo chí đang diễn ra. Ông cũng là người chỉ đạo vụ đưa tướng Phạm Xuân Quắc cùng hai nhà báo Nguyễn Việt Chiến (báo Thanh Niên) và Nguyễn Xuân Hải (báo Tuổi Trẻ) ra tòa để ghi nhận “thành tích” đã khiến ông cùng vây cánh một phen khốn đốn qua vụ PMU18 ngay trước thềm Đại hội Đảng CSVN lần thứ X. Thực ra, trước thềm Đại hội X đã xuất hiện nhiều tiếng nói đòi ông Mạnh phải lượng sức mình mà rút lui. Điều này diễn ra gần như công khai trên một số tờ báo. Tờ An ninh Thế giới Cuối tháng số tháng 3/2006 đăng tải loạt 5 hay 6 bài gì đó về chủ đề này (tuy chỉ dám nói bóng nói gió thôi nhưng cũng khá lộ liễu). Tạp chí Truyền hình số ra đầu tháng 4/2006 đăng bài phỏng vấn Thượng tướng Giáo sư Hoàng Minh Thảo, với nội dung xoay vào việc tướng Vũ Lăng chấp nhận đứng sang một bên khi thời thế thay đổi để ông Hoàng Minh Thảo lên làm Tư lệnh Chiến dịch Tây Nguyên vào đầu năm 1975, từ đó tạo ra bước ngoặt quyết định cho cục diện chiến trường miền Nam. Báo điện tử Vietnamnet còn mở hẳn một diễn đàn kêu gọi “đổi mới lần hai”, đương nhiên đổi mới thì phải bắt đầu từ “người cầm lái” rồi. Xu thế đó cộng với diễn biến phức tạp của vụ PMU18 được tường thuật nóng hổi trên báo Tuổi Trẻ và báo Thanh Niên khiến cho vị thế của ông Mạnh bị lung lay dữ dội. Ông Nguyễn Tấn Dũng trước đây đã có ý thách thức vị trí của ông Mạnh, vì sau lưng ông Dũng có ông Võ Văn Kiệt và ông Phan Văn Khải, những nhân vật đầy uy tín và đặc biệt rất coi thường ông Mạnh. Ngoài ra, thời điểm đó ông Đỗ Mười bỗng dưng thấy “ngứa nghề” nên lại muốn “lật” ông Mạnh. Tuy nhiên, sự kiện mang ý nghĩa quyết định chính là việc ông Mạnh “bắt tay” được với ông Dũng, mà điều này lại có vai trò không nhỏ của vợ tôi. Một lần vào khoảng tháng 3/2006, ông Mạnh đột nhiên hỏi vợ tôi, “Con thấy ông Dũng là người thế nào?” và tỏ ý than phiền về việc nhiều kẻ đang nhắm nhe chiếc ghế của mình. Vợ tôi khéo léo trả lời cho qua chuyện vì không muốn xen vào mâu thuẫn giữa họ. Trước Đại hội X chỉ vài ngày, ông Mạnh yếm thế và lo sợ đến mức phải bảo vợ tôi (khi đó đang mang bầu 3 tháng) đi tàu ra Hà Nội để thực hiện vai trò sứ giả đoàn kết và đem lại may mắn cho họ. Vợ tôi đã giúp cho ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải trở nên đặc biệt thân thiết với nhau, như chính họ từng thú nhận. Ông Khải đã từng định “nã pháo” vào ông Mạnh ngay trong thời gian diễn ra Đại hội X nhưng sau đó nhờ liên minh hữu hảo Nông Đức Mạnh - Nguyễn Tấn Dũng mà mọi chuyện được giải quyết êm thấm. (Ông Dũng và ông Hải trước khi gặp vợ tôi cũng có quan hệ với nhau nhưng không mặn mà cho lắm - trước đây ông Dũng vẫn chưa biết là ông Hải đã nắm gáy mình từ lâu.) Ông Dũng tuy dám thách thức vị



cho vợ chồng tôi 300 triệu Euro như đã hứa.

Giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời. Trước khi kịp hết thời hạn 2 tháng, ông Mạnh lại năn nỉ vợ tôi, “Bố bây giờ không đào đâu ra tiền cả, đất đai thì khó bán. Thôi con hãy nói với Hùng đừng dịch diếc gì nữa mà đau đầu. Mỗi tháng bố sẽ lấy tiền lương gửi cho các con 20 triệu rồi sau này có tiền bố sẽ đưa cho các con như đã hứa.” “Tháng nào bố không có đủ 20 triệu, chỉ được 10 triệu thì con với Hùng cũng nhận cho bố nhé (!?)” “Bố sẽ gửi cho đến khi nào chết mới thôi.” “Bây giờ bố không dám xin thẳng Hùng tha thứ, nhưng nếu nó thương bố thì mong nó hãy để cho bố yên để bố làm hết nhiệm kỳ, kiếm thêm ít tiền rồi nghỉ hưu.” Vợ tôi vốn thương người nên mỗi khi họ năn nỉ cầu xin là lại xiêu lòng. (Khi biết tin tôi đã gửi thư tố cáo đi, cô ấy vẫn nói là “thấy tội cho họ.”) Lúc đầu, tôi cũng nghĩ là họ đang khó khăn thật. Nhưng rồi tôi cũng sớm nhận ra rằng đây lại là “bài” của họ mà thôi. Họ sợ nếu tôi có tiền, sẵn điều kiện làm này làm nọ thì càng thêm nhiều người tin vào câu chuyện. Vì vậy, sau khi ổn định cuộc sống ở Đông Hà và đã nhận từ ông Mạnh 40 triệu (2 tháng, mỗi tháng 20 triệu, gửi qua ông Bùi Đại Thắng), tôi bảo vợ không nhận tiền của họ nữa, tôi không muốn thiện chí của mình tiếp tục bị chà đạp. Hốt hoảng vì sợ tôi lại có âm mưu gì chẳng nên sau khi đã năn nỉ i ôi chán chê, mới đây họ thông báo là đã chuẩn bị xong tiền, thậm chí không còn đòi hỏi tôi phải ký vào giấy phủ nhận nội dung bức thư nữa mà một hai khăn khoản tôi hãy lượng tình, bỏ qua tất cả mà nhận tiền cho họ. (Chỉ ông Mạnh và ông Hải tham gia còn ông Dũng thì không. Họ liên lạc với vợ tôi thông qua một người trung gian, vì họ biết công an đang ngầm ngầm điều tra.) Tuy nhiên, tất cả đã quá muộn, số tiền ấy giờ đây lại không còn nhiều ý nghĩa

---

trí của ông Mạnh nhưng ngay cả chiếc ghế Thủ tướng cũng không phải là thiếu kẻ dòm ngó. Nhờ liên minh này mà vị thế của cả hai đều vững như bàn thạch, ông Mạnh giữ được chiếc ghế Tổng Bí thư còn ông Dũng cầm chắc vị trí Thủ tướng và hầu như chắc chắn sẽ thu tóm chiếc ghế “2 trong 1” Tổng Bí thư kiêm Chủ tịch nước đầy quyền lực tại kỳ Đại hội Đảng lần thứ XI. Nếu Trọng không nhảy vào làm hỏng hết mọi chuyện thì ông Hải cũng không cần phải dờ bài “hù dọa” ông Mạnh và ông Dũng để được ngồi vào chiếc ghế Phó Thủ tướng. Ông Nguyễn Thiện Nhân chẳng qua chỉ là lá bài “chữa cháy” vào phút chót của ông Dũng mà thôi, sau khi niềm hi vọng mang tên Hoàng Trung Hải bỗng tắt ngúm. Nhắc lại như thế để quý vị thấy rằng vợ tôi đã thực sự giúp họ rất nhiều. Không phải vợ tôi mang tai họa đến cho họ mà chính họ đã đem tai ương đến cho vợ chồng tôi; khi cơ sự xảy ra, họ đã đối xử với vợ tôi một cách vô trách nhiệm và thiếu đạo đức, kể cả ông Nguyễn Đình Trường và ông Lê Quốc Ân cũng vậy. (Mà vợ tôi nào có cầu cạnh hay dựa dẫm gì họ cho cam, chưa bao giờ cô ấy mở miệng “xin xỏ” gì của họ cả. Thời gian đầu mới làm con nuôi ông Ân và ông Hải, hai ông này cho tiền nhưng vợ tôi đều kiên quyết không nhận, mặc dù lúc đó hai vợ chồng tôi còn rất khó khăn, đang nợ ngân hàng Bắc Á 30 triệu VNĐ. Giai đoạn chúng tôi chạy vào ẩn náu ở Quảng Trị cũng thế, bất chấp tình cảnh phải chạy vạy từng đồng một - do bị ông Hải lừa - và sống chủ yếu nhờ vào lòng tốt của một số người ở Quảng Trị, vợ tôi cũng không hề hé răng than phiền với ông Mạnh hay ông Dũng. Bây giờ mỗi khi nghe ai đó nói tới chuyện nhận làm con nuôi là cô ấy lại rùng mình sờn gai ốc, và nỗi ân hận khôn nguôi của em là đã lỡ đặt chân vào Công ty Việt Tiến.) Trọng dù sao cũng chỉ là một kẻ tham sống sợ chết, như chính Thủy từng nói với vợ tôi và ông Hải hẳn không phải không biết. Chỉ cần tìm cách đặt Trọng vào thế đã rồi (tức bố trí cho tôi “vô tình” gặp được một trong ba ông) thì thế nào lựa chọn của anh ta cũng chỉ là tiền mà thôi - một cái chết với lý do lãng xẹt chắc chắn không phải là lựa chọn của những kẻ như Trọng (xem cách xử sự của anh Trọng sau khi thoát khỏi địa ngục trần gian ở Quảng Ninh là đủ hiểu về con người anh ta). Với gia sản kếch xù của họ thì dù có bị sứt mẻ đi vài ba tỷ USD cũng chưa thấm vào đâu. Hơn nữa, ở cái xứ sở này còn “ghế” là còn tất cả. Việc họ “sợ” tôi chỉ là một lý do nguy hiểm, bởi họ thừa biết tôi là người thế nào. Cho dù tôi có căm ghét chế độ này đến nhường nào (mà bằng chứng là việc tôi dám “bạo gan” dịch cuốn sách về Friedrich Hayek, triết gia chính trị và xã hội vĩ đại nhất thế kỷ 20, người đã phá chủ nghĩa xã hội mạnh mẽ nhất trên vũ đài học thuật phương Tây) thì tôi cũng không thể nào đập lên trên những giá trị đạo lý mà mình vẫn tôn thờ để đạt được mục đích cá nhân. Đối với tôi, được làm con nuôi của họ dẫu sao cũng đã là một điểm phúc quá lớn mà mình chưa bao giờ dám mơ tới.

đôi với tôi như trước nữa. Vả chăng, không lẽ tôi cứ phải tiếp tục tha thứ cho những kẻ vẫn cố tình lừa dối mình cho đến tận phút chót hay sao? Tôi thấy mình có bồn phận phải vạch trần bộ mặt thật của cái chế độ vô nhân và thối nát này cho toàn thể nhân dân Việt Nam cùng cộng đồng quốc tế được biết. Bên tôi là chính nghĩa, là hồn thiêng sông núi, là triệu triệu đồng bào, là bao linh hồn đã bỏ mạng vì oan uổng, vì những cuộc chém giết phi nghĩa. Chắc chắn lần này tôi sẽ không còn đơn độc nữa. Ngoài ra, bằng hành động này, tôi cũng muốn chuộc lại lỗi lầm cho vợ mình, người con gái trong trắng thơ ngây đã không may bị kéo vào vòng tội lỗi. Tôi hiện đang hoàn thành bản dịch cuốn *Kinh tế học thể chế*. Và đặc biệt, ngày 1/12/2008 vừa qua vợ tôi đã sinh hạ cho tôi đứa con trai yêu quý Lê Quảng Hà. Tôi muốn quý vị hiểu rằng tôi làm việc này không phải vì bản thân hay vì bất kỳ một cá nhân nào khác mà là vì chính quý vị, vì toàn thể nhân dân Việt Nam, vì tương lai của đất nước.

Trọng lúc này đã phải trả một cái giá xứng đáng với những tội ác do mình gây ra. Khi cùng vợ con từ Paris trở về Việt Nam ngày 2/11/2007, khuôn mặt mới phẫu thuật của anh ta bị khô tróc khá nghiêm trọng. Sau đó, cuối tháng 12/2007, Trọng bị đệ tử của ông Hải bắt giam cùng con gái của mình suốt cả tháng trời trong căn hầm tối tăm ở vùng đồi núi lạnh lẽo, điều kiện vệ sinh và y tế không có, hàng ngày lại bị đàn em của ông Hải tra tấn dã man nên khuôn mặt anh ta bị nhiễm trùng rất nặng. Vợ tôi kể, khi đi ô tô từ Huế ra Hà Nội ngày 12/3/2008, Trọng phải đeo khẩu trang bịt kín mặt và cả một cái kính đen to tương đồng thời từ người anh ta toát ra mùi tanh nồng nặc. Sau khi rời khỏi Việt Nam ngày 13/3/2008 và định bụng không bao giờ còn quay về nữa (trên đường từ Huế ra Hà Nội, anh ta nói kiếp này coi như anh ta nợ vợ tôi, kiếp sau sẽ trả), nhưng chỉ mười ngày sau, một sức ép tâm linh vô hình nào đó đã buộc Trọng phải trở về để trao lại cho vợ tôi một ít tiền. Tuy nhiên, vừa mới chân ướt chân ráo về tới Việt Nam, chưa kịp làm gì anh ta đã phải vào bệnh viện cấp cứu và nằm tại chỗ thở bằng máy rồi chịu cơn đau hành hạ suốt hơn một tháng cho đến khi trút hơi thở cuối cùng.

Mới đây, Thủy đã bị ông Hải giết để bịt đầu mối. Những việc như thế hẳn ông Mạnh không thể không biết, thậm chí còn đóng vai trò đồng phạm, bởi ông ta đang cùng chèo chống với ông Hải trên con thuyền tội ác - cả hai đang tìm mọi cách phủ sạch dấu vết và che chắn dư luận nội bộ.<sup>1</sup> Dù vậy, hàng ngày ông ta vẫn không quên xuất hiện trên truyền hình để tiếp tục rao giảng về “đạo đức cách mạng,” về “thế trận lòng dân,” về “quyết tâm chống tham nhũng,” về “sức chiến đấu của Đảng” v.v và v.v. Phía sau chiếc bàn làm việc của ông Mạnh ở Văn phòng Tổng Bí thư là cả một kho của cải bí mật mà người ta hỏi lộ hay chia chác cho ông. Đây là điều mà ông từng hãnh diện “khoe” với vợ tôi. Dù sao mặc lòng, trên toàn cõi Việt Nam đây vẫn chính là nơi mà ở đó từ “cộng sản” được hiểu với đầy đủ ý nghĩa thiêng liêng và cao đẹp nhất của nó. Cách đây chỉ mấy bước chân thôi là ngôi đền của vị tổ sư đã khai sinh ra chế độ chính trị “dân chủ gấp triệu lần tư bản” này. Sau bao năm bôn ba hải ngoại, cả Đông lẫn Tây, người quyết định rước đạo tượng bình bách chiến bách thẳng mang tên Marx-Lenin về Tổ quốc, rồi đưa cả dân tộc hăm hở lao vào vòng xoáy chết chóc của thời đại, trong khi vẫn không quên để lại cho đời những tác phẩm bậc thầy như “Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch” và “Vừa đi đường vừa kể chuyện.” Tất cả là do tầm nhìn [không] vượt qua [nổi] thời đại mà mình đang sống chăng? Trần Dân Tiên và T.Lan hẳn sẽ đồng thanh quả quyết rằng không chỉ

---

<sup>1</sup> Thời gian vợ chồng tôi ở khách sạn Sao Mai (tháng 7-10/2007), ông Mạnh, ông Hải và Trọng còn hợp tác “làm ăn” với nhau nhiều phi vụ. Vì thế, tội lỗi của họ chắc chắn không chỉ dừng lại ở những gì mà tôi biết.

đơn giản có vậy! May thay, người đã kịp lên đường đi gặp “cụ Karl Marx, cụ Lenin” trước khi phải chứng kiến hình ảnh cả đoàn tàu đất nước đắm đầu vào ngõ cụt, đầu đầu cũng cảnh lâm than, đói ăn thiếu mặc và bầu không khí nghi kị bao trùm. Khôn thay, giọt máu rơi<sup>1</sup> của người trong lúc lẽ ra phải tìm cách “sửa sai” cho người khi may mắn được trao cơ hội lịch sử thì, thay vì thế, lại cố sức hà hơi vào cái xác chết của người hòng dựng nó dậy tiếp tục làm tấm bình phong che chắn cho những việc làm bản thủ, vô đạo đức của mình.

Chính trị là một sân khấu lớn, lớn đến mức mà ở đó người ta thường hay nhầm lẫn diễn viên với nhân vật. Quả thực, những ai mà chỉ đến tận lúc nhắm mắt xuôi tay mới chịu rời khỏi sân khấu đều đáng được xưng tụng là diễn viên bậc thầy, thậm chí đôi khi còn được gán cho cái mác “danh nhân” hư hư thực thực này nọ. Tuy nhiên, thật không may, con cái của họ từ thuở lọt lòng đã bị ánh sáng chói loà của sân khấu làm cho mờ mắt nên thường không ý thức được đâu là sân khấu đâu là cuộc đời và vì thế diễn xuất thường chả ra hồn. Đáng buồn hơn, nhiều khi chúng còn không chịu hiểu đạo lý và luật nhân quả ở đời để rồi chỉ vì ánh hào quang sân khấu giả tạo mà sẵn sàng dẫm đạp lên tất cả.

÷

Ngày 5/8/2008, tức là hơn ba tháng rưỡi kể từ khi bức thư tố cáo được gửi đi lần đầu và sau khi tôi đã bán nhà ở Hà Nội rồi chuyển vào Đông Hà vừa dịch sách kiếm sống vừa chữa bệnh cho vợ, Công an Quảng Trị mới mời tôi lên để “trao đổi.” (Trước đây, họ đã cho người dò la, tìm hiểu xem tôi có “bị” gì hay không; thậm chí họ còn cho hai tay sỹ quan công an trẻ giả danh công an thực tập cùng với viên cảnh sát khu vực vào nhà tôi để hỏi chuyện.) Họ nói họ sẽ không điều tra vụ này, rằng những gì tôi viết là bịa đặt, rằng những nhân vật liên can trong câu chuyện đều là các vị lãnh đạo nhà nước, không thể “bậy bạ” như thế được. Tuy nhiên, trong Biên bản làm việc tôi vẫn bày tỏ thái độ dứt khoát: “Tôi gửi bức thư này nhằm mục đích thứ nhất là tố cáo một sự thật, thứ hai là để bảo vệ chính mình. Điều tra hay không là việc của chính quyền. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung tố cáo.” Tôi cũng đã trực tiếp ký vào từng trang của bức thư tố cáo mà họ in ra từ file MS Word mà tôi gửi theo đường Internet. Rõ ràng, vụ này tuy phức tạp, liên quan đến những người đứng đầu chế độ, nhưng không thể nói là không điều tra được, vì có nhiều manh mối trong câu chuyện và nhiều nhân chứng còn sờ sờ ra đó. Dĩ nhiên, không phải nhân chứng nào cũng dám nói ra sự thật ngay, bởi họ bị những đối tượng liên can khống chế, đe dọa hay mua chuộc. Hơn thế, nhiều người còn có lợi ích sát sườn trong chế độ chính trị này.

Từ khi bức thư được gửi đi, sóng ngầm đã bắt đầu nổi lên ở Hà Nội. Các thế lực chính trị

---

<sup>1</sup> Mía mai thay, tuy là “tấm gương” nhưng cái khoản phong tình lúc “môi gôi chôn chân” thì cũng như bao “tấm gương” khác; đã thế lại còn không dám thừa nhận con đề của mình một cách quang minh chính đại cho đáng mặt “kẻ sỹ” mà lại cứ che che dấu dấu hòng tiếp tục bài đạo đức giả, mỉa dân. “Nhân vô thập toàn,” thói đời là vậy, song chính cái lối tô tô vẽ vẽ nhằm thần thánh hoá kẻ vô ngục tự xưng là “Cha già Dân tộc” một cách trơ trẽn lại càng làm nổi bật thêm nhiều mảng màu tối thui trên bức tranh “tấm gương đạo đức” mỹ miều, khi những sự thật trần trụi lần lượt bị lộ ra ánh sáng. Những kẻ gian dối cuối cùng đều tự chuốc lấy bi kịch cho mình. “Gậy ông đập lưng ông,” có kẻ cuối đời bỗng thấy mình bị “nhốt” đây ai oán trong chính toà tháp ngà hào nhoáng mà mình từng cố công dựng lên bằng những chất liệu giả dối. Ấu đây mới chính là tấm gương tày liếp cho đời.

đang đầu đá và ngấm ngấm tìm cách hạ bệ nhau<sup>i</sup>. Tình báo nước ngoài cũng đã đánh hơi thấy và đổ về Việt Nam (vì tôi có gửi cho một số đại sứ quán và tổ chức nước ngoài ở Việt Nam). Bộ trưởng Công an Trung Quốc Mạnh Kiến Trụ vừa rời (12/2008) tới Việt Nam cũng không ngoài mục đích là nhằm ổn định nội bộ giới lãnh đạo Việt Nam, bởi họ thừa biết sự sụp đổ của chế độ Cộng sản ở Việt Nam tất sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình chính trị ở Trung Quốc. Vì Trung Quốc tuy là kẻ thù truyền kiếp, người láng giềng muôn thuở lật lọng của Việt Nam song Đảng CS Trung Quốc và Đảng CS Việt Nam lại là “hai đảng anh em,” “môi hở răng lạnh.” Hy vọng với một nền dân chủ đích thực, tham vọng bành trướng của giới lãnh đạo Trung Quốc sẽ bị kiềm chế và người Trung Quốc sẽ thật sự “hảo hảo,” thể hiện đúng phong thái “quân tử Tàu” của một bậc nước lớn.

Trên chính trường hiện đang có hai phe phái chủ yếu. Một là phe bảo thủ, phản động, tìm mọi cách duy trì chế độ thối nát này hòng bòn rút xương máu của nhân dân, bán rẻ quyền lợi của Tổ quốc, làm tay sai cho Trung Quốc. Để khỏi làm méch lòng các quan thầy ở Bắc Kinh, họ sẵn sàng ra tay đàn áp những người đồng bào yêu nước xuống đường biểu tình phản đối việc Trung Quốc chiếm đóng Hoàng Sa và Trường Sa. Phe này do ông Nông Đức Mạnh cầm đầu. Sau lưng ông Mạnh còn có “bố già của bố già” Đỗ Mười, một nhà bolshevik chân chính.<sup>ii</sup> Những người chống lại phe trên phần lớn đều thuộc phái cấp tiến, cùng “ở trong chẵn” nên hiểu rõ sự thối nát, bỉ ổi và vô nhân của chế độ chính trị này đồng thời lo lắng cho tương lai của đất nước. Trong số đó, không ít người hiểu rằng chỉ có một sự thay đổi triệt để mới khả dĩ xoay chuyển được tình hình, mọi sự vá vúi hay cải cách nửa vời đều không thoát khỏi vòng luân quần và chỉ khiến tình hình đất nước ngày càng thêm bất ổn, thậm chí đối mặt với nguy cơ đổ vỡ, và khi ấy cái giá phải trả sẽ vô cùng đắt. Trước đây, ông Dũng cũng mang tư tưởng cấp tiến nhưng hiện ông đang bị ông Mạnh và ông Hải khống chế. Ông Dũng thực ra cũng chỉ là nạn nhân của ông Hải mà thôi, người ở địa vị cao mà đức độ như ông bây giờ quả là hiếm. Nếu ông Dũng lên tiếng, dũng cảm đối mặt với sự thật, quá trình chuyển tiếp sẽ diễn ra êm thấm. Ông sẽ lập công chuộc tội và giữ được uy tín. Nhược bằng không, ông sẽ mất hết; hơn thế, ông còn đắc tội với nhân dân, với lịch sử. Tôi mong mọi người sẽ lượng thứ cho ông để ông có cơ hội tiếp tục cống hiến cho nước nhà. Tôi cũng hy vọng mọi người sẽ “đại xá” cho ông Mạnh và ông Hải để họ tự nguyện rút lui, mở đường cho công cuộc chuyển mình của đất nước và mong họ qua đó đóai công chuộc tội, đừng tiếp tục lấy tội ác để sửa chữa sai lầm. Họ

---

<sup>i</sup> Ông Nguyễn Việt Tiến vừa mới thoát khỏi vòng lao lý (28/3/2008), đang hý hửng tính chuyện sớm “giành lại những gì đã mất” thì dùng một cái, bức thư này được tung lên mạng (21/4/2008), ông Mạnh vội co vùi lại, không còn dám ra mặt bảo vệ chiến hữu của mình nữa. Kết quả là ông Tiến bị Ban Bí thư lột sạch mọi chức vụ, dành ngậm ngùi “trở về với máng lợn.” Diễn biến này khiến cả báo chí trong và ngoài nước lẫn “thông tấn xã vỉa hè” đều bị một phen chưng hửng mà chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra làm sao. Điều này cũng phản ánh đầy đủ thực chất của cái gọi là “nhà nước pháp quyền XHCN” và “quyết tâm chống tham nhũng” như Đảng ta vẫn không ngớt rêu rao, hô hào. Pháp luật chỉ là công cụ trong tay Đảng, là đối tượng không ngừng bị các nhóm lợi ích con trong nhóm lợi ích không lồ mang tên Đảng Cộng sản Việt Nam thao túng và vô hiệu hoá hòng trục lợi cho cá nhân và bè đảng của mình.

<sup>ii</sup> Ông Đỗ Mười là tác giả của những màn ăn cướp trắng trợn và vô đạo như cuộc “Cải tạo công thương nghiệp XHCN” ở miền Nam sau năm 1975 và cái gọi là Chi thị Z30 năm 1983. Gây ra bao tội ác và ấu trĩ đến thế nhưng không hiểu sao ông ta vẫn ngoi lên được ngôi vị Tổng Bí thư, mãi tới hơn 80 tuổi mới chịu rời bỏ “ngai vàng” để lui vào hậu trường sắm vai “thái thượng hoàng” chuyên “chọc ngoáy” và “giật dây” chính trị. Điều này cho thấy ông ta là một kẻ vô cùng nham hiểm, xảo quyệt, không từ một thủ đoạn bán thiu nào (như chính các “đồng chí” của ông ta từng tố cáo). Bàn tay hắc ám của ông ta đã lũng đoạn chính trường Việt Nam ngay từ những năm 1980. Mới đây, tuy đã gần đất xa trời song ông vẫn quyết tỏ lòng nghĩa hiệp, ra tay cứu giúp bọn đàn em xã hội đen khát máu đang hăm he giết người.

cần phải hiểu rằng đây chính là cơ hội cuối cùng của mình.

Trong lúc này, tôi kêu gọi tất cả mọi người, kể cả các phe phái chính trị trong Đảng, hãy đặt quyền lợi của Tổ quốc lên trên hết. Chế độ chính trị này đã gây ra quá nhiều tội ác. Nó đã quá thối nát và ruồng rẫy từ trên xuống dưới. Thượng bất chính hạ tắc loạn, sự sụp đổ của nó là kết cục tất yếu. Một cái quái thai thì không thể nào lớn thành người được! Nhân dân Việt Nam đã phải chịu bao cảnh đau thương mất mát, vì vậy muôn người như một hãy cùng chung sức chung lòng. Kẻ nào phản bội lại quyền lợi của Tổ quốc, tiếp tục chà đạp lên nhân phẩm và các quyền con người cơ bản của nhân dân, hoặc thừa cơ “đục nước thả câu” thì sau này sẽ bị pháp luật trừng trị đích đáng. Quân đội Nhân dân do nhân dân nuôi dưỡng phải phụng sự nhân dân, bảo vệ Tổ quốc, không thể có cái gọi là “trung với Đảng,” trở thành công cụ bạo lực của một nhóm người để họ mặc sức cướp bóc, hà hiếp nhân dân. Công an Nhân dân lớn lên nhờ bầu sữa của dân trước hết phải bảo vệ nhân dân, bảo vệ an ninh Tổ quốc, không thể trở thành “thanh kiếm của Đảng” để họ đàn áp, bóp hầu bóp cổ cổ nhân dân. Ai có công sẽ được trọng thưởng, được lịch sử và nhân dân đời đời ghi nhớ, cho dù trước đây đã lỡ tay nhúng chàm (dầu sao, đi với đám ma cả rống mà không toát lên mùi tanh của máu thì thế nào rồi cũng bị chúng “làm thịt.”) Thời thế tạo anh hùng, trên chính trường chắc chắn sẽ sớm xuất hiện một minh chủ đủ tài năng chèo lái đất nước vượt qua bước ngoặt này, còn sau đây mọi thứ sẽ tùy thuộc vào quyền tự do lựa chọn thông qua lá phiếu thực sự dân chủ của người dân.

Dù thế nào đi nữa, điều hết sức quan trọng là cần phải làm sao để không gây ra xáo trộn quá lớn, ảnh hưởng đến nền kinh tế đất nước cũng như đời sống nhân dân, đồng thời để tránh bàn tay can thiệp thâm độc của Trung Quốc<sup>i</sup>. Vì thế tôi xin mạo muội đề xuất một số bước cơ bản sau đây:

1. Quốc hội (do dân bầu nên vẫn có đầy đủ tính hợp pháp) bầu ra một Ủy ban Hành pháp Lâm thời (Chính phủ Lâm thời) để thay thế Chính phủ đương nhiệm, tiếp tục điều hành đất nước trong giai đoạn quá độ.
2. Quốc hội ra Nghị quyết xoá bỏ Điều 4 của Hiến pháp hiện hành.<sup>ii</sup>
3. Quốc hội chỉ định một Hội đồng Soạn thảo Hiến pháp Quốc gia. Hội đồng này sẽ tập hợp các chuyên gia trong và ngoài nước để soạn thảo bản Hiến pháp mới. Sau khi Quốc hội thông qua, Hiệp pháp mới phải được toàn dân phúc quyết với tỷ lệ tán thành trên 2/3 thì mới có hiệu lực.
4. Tiến hành bầu cử theo Hiến pháp mới.  
Thời gian quá độ chỉ nên từ 6 tháng đến 1 năm. Cần tránh cả thái độ thụ động, chờ thời hay nửa vời lẫn tư tưởng nóng vội, chủ quan, duy ý chí. Mọi thứ cần được tiến hành một cách bài bản, có trình tự và khoa học.

---

<sup>i</sup> Tôi e rằng việc các công ty Trung Quốc xuất hiện tại chiến trường bauxite Tây Nguyên là chuyện không hề ngẫu nhiên chút nào. Với một chủ trương tiềm ẩn nhiều hệ lụy nghiêm trọng về môi trường, văn hoá, an ninh - quốc phòng... lẽ ra người ta cần phải thông qua Quốc hội, cho dù đây có là Quốc hội bù nhìn đi chăng nữa.

<sup>ii</sup> Thực ra, chỉ cần loại bỏ bộ máy ăn bám (kiêm ăn hại) nào là của Đảng, của Ủy ban MTTQ Việt Nam, của Đoàn Thanh niên CSHCM, của các cơ quan Đảng trong Quân đội, Công an... là đã có thể tăng đồng lương thực tế cho mỗi người trong bộ máy hành chính Nhà nước lên ít nhất 4 lần – một tiền đề quan trọng để chống tham nhũng, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý của các cơ quan công quyền, mở đường cho sự phát triển bền vững của đất nước. Với những gánh nặng như vậy, thử hỏi Việt Nam làm sao có thể “cắt cánh” để mà “hoá rồng” cho nổi?

Tôi kêu gọi các bậc nhân sỹ và trí thức của nước nhà, những người đã may mắn được dòng giống tổ tiên và hồn thiêng sông núi phú cho trí tuệ hơn người để hiểu được quy luật, nhận thức được chân lý và lẽ phải ở đời, hơn ai hết các vị cần phải lên tiếng, phải thể hiện trách nhiệm đối với non sông đất nước, đừng để những “giấc mơ con” tiếp tục “đè nát cuộc đời con.” Nhắm mắt làm ngơ trước những bất công đang diễn ra hàng ngày, trước thực trạng suy thoái đạo đức ngày một nghiêm trọng và sự phân hoá xã hội ngày càng sâu sắc (mà tất cả đều do sự bịp bợm, bùng bít, độc tài, tham tàn, bạo ngược, vô liêm sỹ - tóm lại là TỘI ÁC - của Đảng CSVN) là hèn, là nhục, là vô trách nhiệm với Tổ quốc, với nhân dân.

Bất kỳ tội ác nào, dù của cá nhân hay của tập thể, rồi cũng đều đến lúc phải trả giá. Đây là quy luật của muôn đời. Với những ai còn đang đứng giữa đôi đường, xin hãy nhớ rằng: Phò thịnh, chớ phò suy, mà trước hết là phải biết nhảy ra khỏi con tàu đang đắm. Sự phục thiện dù muộn vẫn còn hơn không. Và cuối cùng, đừng tự biến mình thành tội đồ của lịch sử, của dân tộc để đời đời bị lên án, nguyên rủa.

Quảng Trị - 2/2009

Lê Anh Hùng

## PHẦN BỔ SUNG V

Câu chuyện này mô tả diễn tiến của sự việc theo trình tự thời gian. Sau mỗi phần như vậy, cho dù có oán trách ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải đến đâu tôi cũng đều ít nhiều cảm thông và mở ra lối thoát cho họ. Song thật đáng tiếc, không lần nào họ chịu “cải tà quy chính,” nghe theo tiếng gọi của lương tâm để thành tâm phục thiện. Và cứ sau mỗi lần như thế, họ lại lún sâu hơn vào vũng lầy tội lỗi, đồng thời chân dung của các bị can ngoại hạng này lại càng được lột tả một cách chính xác hơn.

Sau khi vợ tôi sinh con được hơn một tháng (ngày 1/12/2009), Công an chính thức bắt đầu điều tra. Họ biết vợ tôi đang bị ảnh hưởng ở đâu sau ca phẫu thuật chảy máu não, nếu điều tra trong thời gian mang thai thì rất dễ nguy hiểm đến tính mạng của cả hai mẹ con.<sup>i</sup> Họ tiến hành thẩm vấn vợ tôi qua điện thoại. Một trong những điều quan tâm của họ là tìm hiểu xem có ai đứng sau lưng vợ chồng tôi không. Họ cũng nhắn nhủ với tôi là đừng nên tố cáo nữa, nếu sự thật đúng như những gì tôi tố cáo, họ sẽ sẵn sàng trả cho chúng tôi một khoản tiền còn lớn hơn cả số tiền mà ba ông kia từng hứa hẹn cho vợ chồng tôi (2 tỷ USD); đồng thời họ cũng không quên dọa chúng tôi là nếu tôi mà tố cáo thêm lần nữa thì một trong hai người sẽ phải đi tù. Kiểu thẩm vấn của họ cũng rất ghê gớm. Nhiều lúc đang nhẹ nhàng ngon ngọt với vợ tôi, họ bỗng quay ngoắt 180° rồi lên giọng dọa nạt hết sức gay gắt khiến cô ấy không ít lần dựng hết tóc gáy. (Điều này khiến cho vợ tôi nhiều phen bị choáng váng, đầu óc đau ù ù.) Thậm chí, họ còn bịa ra một số tình tiết không có trong câu chuyện rồi hỏi vợ tôi để kiểm tra xem cô ấy có nhớ không, bởi trên thực tế vợ tôi chưa bao giờ đọc bức thư do tôi viết cả (cô ấy cũng cho họ cũng biết điều đó). Với một câu chuyện phức tạp và rối rắm đến như vậy, nếu không phải là người trong cuộc thì bất kỳ ai - cho dù có trí nhớ siêu việt đi chăng nữa - cũng khó lòng nhớ nổi, chứ đừng nói gì đến một người như vợ tôi.

Trước khi tung Thư Tố Cáo lên mạng lần thứ hai (ngày 12/3/2009 - với nội dung từ đầu cho đến trước PHẦN BỔ SUNG V này), ngày 27/2 tôi đã gửi bức thư ấy cho Ban Chuyên án, qua địa chỉ email của một viên sĩ quan điều tra tên là Thăng:

Kính gửi: Anh Thăng,

Mong anh hay đọc kỹ bức thư và hỏi anh thật som cho tôi. Tôi cũng mong anh hiểu rằng hiện nay vợ chồng tôi đang rất khó khăn, lại ở trong gia đình vô nhu thế nên thu thặt với anh là tôi vô cùng bức bối, thêm một ngày cho đời là ca một cục hình đời với tôi.<sup>ii</sup>

---

<sup>i</sup> Sau khi tôi tung bức thư lên mạng lần thứ nhất (ngày 21/4/2008), Công an Quảng Trị đã nhận được quyết định bắt vợ tôi do Bộ Công an gửi vào, nhưng rồi người ta đã không thực hiện quyết định đó vì vợ tôi đang mang thai và lại còn nuôi con nhỏ nữa.

Khoảng đầu tháng 7/2008, mẹ tôi điện thoại từ Hà Nội vào cho tôi biết chuyện hôm trước đây có ba ông sĩ quan công an đến làm việc với bà. Họ còn nói với mẹ tôi là sẽ vào Đông Hà để “làm việc” với tôi. Lúc ấy tôi đã bảo ngay với mẹ tôi rằng người ta chỉ “rung cây dọa khỉ” thôi. Quả nhiên, sau đấy không hề thấy ai từ Hà Nội vào “làm việc” với tôi cả. Sau này tìm hiểu tôi mới được biết, ba tay công an kia chỉ là thuộc hạ của ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải, chứ lúc ấy Bộ Công an không hề cử ai đến điều tra hay làm việc với mẹ tôi cả. Họ muốn đánh động để hù dọa tôi mà thôi.

<sup>ii</sup> Sau khi bán nhà vào Đông Hà, vợ chồng tôi mua một ngôi nhà để ở. Ngoài số tiền dôi dư, chúng tôi còn

Cam on anh,

Le Anh Hung

Người ta đã in bức thư ra rồi chuyển cho ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải đọc đồng thời cũng chuyển cho các uỷ viên Bộ Chính trị và một số vị “lão thành cách mạng” khác đọc, kể cả Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Ban Chuyên án đã nói với ba ông này là nếu họ chịu thú nhận tội lỗi, người ta sẽ “xử êm” cho họ, để họ lần lượt rút lui khỏi vị trí của mình.

Mãi tới ngày 5/3, Ban Chuyên án mới gửi email cho tôi (trước đây họ cũng “chọn” vì chưa biết nói chuyện với tôi thế nào):

*Chào Hùng,*

*Tôi đã nhận được thư của anh lâu rồi. Hôm nay có chút thời gian, tôi muốn nói chuyện với anh. Tôi biết anh bây giờ đang rơi vào tình thế bế tắc, lòng đầy hận thù khi xung quanh mình toàn là những kẻ độc ác, tôi biết anh bây giờ chỉ muốn trả thù và tố cáo bọn họ. Nhưng tôi khuyên anh hãy bình tĩnh và suy nghĩ lại, đừng để ảnh hưởng đến đất nước Việt Nam của mình, không nên anh ạ. Tôi và bao nhiêu người nữa đã đọc hết bức thư tố cáo của anh rồi, thật khủng khiếp.*

*Nếu bức thư này được tố cáo thêm lần nữa thì đất nước này hoàn toàn sụp đổ, không thể cứu vãn được nữa. Chúng tôi hoàn toàn ủng hộ vợ chồng anh nhưng cũng xin anh nghĩ đến đất nước này. Tôi biết tâm trạng của anh lúc này, chúng tôi có 1 lời khuyên anh nên bình tĩnh, hãy nghĩ đến tương lai sau này.*

*Suốt hai tuần nay chúng tôi đang thi hành tìm kiếm chứng cứ về ba ông kia. Chúng tôi cũng mệt, mong sớm kết thúc vụ việc này càng nhanh càng tốt. Vụ việc này rất là phức tạp vì liên quan đến nhiều người có địa vị trong xã hội*

*Tôi đã nói với vợ anh rồi, mọi chuyện từ từ cũng sáng tỏ, cái ác sẽ lòi ra ngay, có tội thì phải nhận không thể qua mắt luật pháp được. Chúng tôi tin vợ chồng anh nhất là vợ anh.*

*Sau khi kết thúc vụ này chúng tôi sẽ thực hiện lời hứa với vợ chồng anh như tôi đã nói với vợ anh.*

*Còn trong thời gian này tôi đang điều tra bí mật, chúng tôi đã có vài chứng để buộc tội ba ông kia. Mong anh hãy cho chúng tôi thêm 1 thời gian để tìm hiểu và điều tra.*

*Chúng tôi rất cảm ơn anh. Mong anh hãy hợp tác với chúng tôi để bảo vệ đất nước này. Có gì tôi sẽ liên lạc với vợ anh.*

“Lời hứa” mà họ nói ở đây là số tiền trị giá 7 tỷ USD. Họ muốn mua sự im lặng của tôi bằng số tiền khổng lồ đó. Lúc mới ra Tết Kỷ Sửu, số tiền mà họ đưa ra là 2 tỷ USD rồi sau đây họ dần dần nâng con số này lên. Cho đến khi tôi gửi bức thư tố cáo lần 2 cho Ban Chuyên án (ngày 27/2/2009) thì họ quyết định chốt lại con số 7 tỷ USD, bằng đúng số

---

vay thêm ngân hàng để vợ tôi cho vay trả góp. Tuy nhiên, đến gần Tết Kỷ Sửu thì hầu hết số tiền vợ tôi cho vay đều không thu hồi lại được, những người vay tiền bị vỡ nợ do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế. Vợ chồng tôi buộc phải bán nhà cùng một số đồ đạc rồi về tạm tá túc ở nhà bà ngoại vợ.



tiền mà ba ông kia đã phải chi cho Trọng (dĩ nhiên là chúng tôi không hề đòi hỏi hay chèo kéo gì); người ta sẽ giao ngay 5 tỷ USD cho chúng tôi, số 2 tỷ USD còn lại sẽ được giao sau đây một thời gian. Họ yêu cầu ba ông kia phải chi một phần trong số tiền trên như trước đây ba ông đã cam kết chi cho vợ chồng tôi (tổng cộng 2 lần là 3 tỷ USD).

Sau một thời gian, thấy tình hình vẫn chưa có nhiều chuyển biến, ngày 7/3, tôi gửi email cho Diệp, thư ký của Nguyễn Thanh Phương, con gái ông Dũng, kèm theo bức thư tố cáo mà trước đây tôi đã gửi cho Ban Chuyên án. Tôi hy vọng con gái ông Dũng sẽ sáng suốt hơn ông và sẽ biết khuyên ông xử sự một cách đúng đắn, khôn ngoan. Dĩ nhiên, cách khôn ngoan nhất chính là thể hiện sự trung thực.

Gửi Diệp,

Đề nghị Diệp chuyển thư này cho chị Phương. Nếu không có gì thay đổi, thứ Hai, 9/3, anh sẽ tung bức thư này lên mạng. (This is a "losing battle.")

Cám ơn em rất nhiều,

LAH

Sorry, I mean "This is a 'losing battle' for her father and she knows how to advise him."

Thanks,

LAH

Tuy nhiên, ông Mạnh và ông Hải vẫn ngoan cố không chịu thừa nhận, còn ông Dũng thì lại cứ ỡm ờ, nửa muốn thú tội nửa lại không dám thừa nhận hết tội lỗi của mình.<sup>i</sup> Ban đầu, lúc mới bị thẩm vấn, ông Mạnh còn lớn tiếng với Ban Chuyên án là “tại sao một người lãnh đạo đất nước thì các anh không tin mà lại đi tin những thứ vớ vẩn trên mạng?” Nhưng sau khi tôi gửi thư tố cáo cho Ban Chuyên án, ông ta lại chọn phương án im lặng, không còn dám gay gắt như trước nữa mà đòi Ban Chuyên án phải tìm ra chứng cứ buộc tội. Khi các sỹ quan điều tra dọa rằng “nếu các anh không chịu thú nhận tội lỗi thì vợ chồng nó có thể tung thư tố cáo lên mạng lần nữa, vì chúng tôi đã lỡ nói là vợ chồng nó vô tội rồi,” ông Hải còn tỏ vẻ thách thức, “Có chết thì chết cả dám chứ đây cũng không phải chết một mình đâu mà sợ!” Đây là một lý do quan trọng khiến tôi đi đến quyết định tung bức thư lên mạng lần thứ hai vào ngày 12/3/2009.

Mặc dù cùng mở ra lối thoát cho cả ba ông nhưng tôi vẫn không đặt nhiều hy vọng vào ông Mạnh và ông Hải. Bởi ông Hải rõ ràng là một trùm ma túy, trùm mafia khét tiếng, một kẻ giết người hàng loạt<sup>ii</sup>. Ấy là chưa kể ông ta còn phạm tội phản quốc, bán tài liệu

---

<sup>i</sup> Ngày 9/3/2009, khi đang ở thăm hai nước Qata và Kuwait, ông Dũng có điện thoại và nói với vợ tôi rằng “biết gì” ông sẽ “khai nấy.” Ông ta không dám nói gì hơn vì thừa biết là vợ tôi đang bị theo dõi. Tuy ông Dũng nói thể để trấn an vợ chồng tôi (rằng ông ta sẽ hợp tác với Ban Chuyên án) nhưng qua đó cũng cho thấy mức độ thành khẩn của ông ta (rõ ràng là ông ta không chỉ biết hết toàn bộ câu chuyện mà, với tư cách là người trong cuộc, ông ta còn biết nhiều hơn thế). Chắc chắn là Ban Chuyên án đã đề nghị ông Dũng liên lạc với vợ tôi, bởi trước khi gặp ông Dũng qua điện thoại, vợ tôi đã nói chuyện với ông Lê Hồng Anh – trong Thư Tố Cáo lần 2, tôi vẫn dành cho ông Dũng sự tôn trọng nhất định đồng thời gửi gắm nhiều hy vọng vào sự thành tâm của ông (người ta hy vọng tôi vì thế sẽ không tung thư lên mạng lần nữa).

<sup>ii</sup> Sau Tết Mậu Tý 2008 (thời điểm Trọng vừa thoát khỏi địa ngục trần gian ở Quảng Ninh và buộc ba ông

[liên quan đến an ninh quốc gia] cho nước ngoài nữa. Ông Mạnh thì đã được ông Hải và Trọng “cảm hóa” nên không ngừng ra sức “học tập và làm theo” hai “tấm gương đạo đức” này, tự biến mình thành một tên tội phạm tham lam, tàn ác và xảo trá. Ít nhất là đã hai lần ông ta định ra tay với tôi. Lần thứ nhất là ngay sau khi vợ chồng tôi đồng ý chia tay để “cứu” chính họ vào ngày 14/6/2007. Lần ấy, sau khi âm mưu của họ bị bại lộ, ông Dũng đã cho vợ tôi biết là Trọng đòi ông Mạnh phải giết tôi, vì anh ta sợ nếu tôi còn sống thì kiểu gì vợ tôi cũng sẽ tìm đường về với tôi; đặc biệt, ông Hải rất muốn giết tôi vì tôi biết quá nhiều bí mật tội ác của ông ta. Sau thời gian chạy vào ẩn náu ở thị xã Quảng Trị ngày 19/6/2007 và trở ra Đông Hà ngày 29/6/2007, vợ tôi đã vặn hỏi ông Mạnh về chuyện này, ông đã phải thú nhận rằng ông từng dự định là sau khi tôi nhận tiền (1 tỷ USD) xong, ông sẽ không giết mà chỉ đưa tôi “đi thật xa” thôi!!!???. Lần thứ hai là sau khi vợ con tôi ra Hà Nội vào ngày 8/11/2007 rồi sang Pháp. Ông Mạnh và ông Hải đã ngay lập tức cho người truy lùng tôi. Tuy nhiên, khi họ tìm đến được khách sạn Nam Đông thì trước đó (ngày 12/11) tôi đã lặng lẽ bỏ trốn vào Đà Nẵng. Vợ tôi còn đọc thấy quyết tâm sắt máu ấy trong đôi mắt ông Mạnh khi ông ta bí mật bay về Sài Gòn tối 14/11/2007 để trực tiếp nắm và chỉ đạo tình hình ngay trong thời gian đang ở thăm chính thức Hàn Quốc (“Đôi mắt ông ấy giờ trông ghê lắm.”). Trước tình cảnh vợ tôi ngất lên ngất xuống vì đau đớn và kiệt sức, ông ta không những không mảy may động lòng mà còn quyết tâm lấy máu của tôi và của cả bé gái mới 9 tháng tuổi hầu tôi điếm cho “ngai vàng” của mình.<sup>1</sup> Nhưng sau đây, vì biết tôi đã gửi thư cho em trai mình và biết tôi chắc

---

kia phải xì ra 2 tỷ USD nữa để anh ta giao chứng cứ cho), ông Hải từng thú nhận khi vợ tôi khuyên ông ta hãy đi tu đi rằng “bố đã giết quá nhiều người rồi, có muốn tu cũng không được nữa.” Vợ cũ của Trọng mới đây cũng đã bị giết và chắc chắn thủ phạm không ai khác hơn là ông Hải. Về sau, Công an đã phát hiện ra nhiều băng nhóm tội phạm xã hội đen nằm dưới sự điều hành của ông ta. Công an cũng đã lấy mẫu máu của ông ta để xét nghiệm và kết quả cho thấy ông ta là một con nghiện ma túy. (Dĩ nhiên là ông ta đã có một tiền sử sử dụng ma túy lâu dài - trước đây ông ta từng có lần nói với vợ tôi là “số ma túy của bố có dùng cả đời cũng không hết.”)

<sup>1</sup> Lá cờ của Đảng giờ này vẫn đang bay phấp phới ngoài kia chính là nhờ đức hy sinh cao cả của bé. Máu của bé đã tô thắm cho lá cờ về vang của Đảng nhưng oan hồn của bé thì chắc hẳn còn lần khuất đâu đó ở mạn Đông Bắc của Tổ quốc. Than ôi, giá như ngày xưa người biết dẫn lòng trước “một ham muốn, ham muốn tốt bậc” của người thì ngày nay bé đâu cần phải hy sinh “một ham muốn, ham muốn tốt bậc” của bé - được ngậm vào bầu sữa mẹ! Vì vậy, thiết nghĩ Đảng cũng nên mau làm lễ truy điệu và truy tặng danh hiệu cho bé rồi gửi xuống cho bé tấm hộ chiếu công vụ đặc biệt để bé lên đường sang Đức và Nga tìm “gặp Bác Hồ” cho thoả niềm “mơ” ước bấy lâu.

Tôi chỉ sợ rằng khi gặp được “Bác” trong bộ dạng khúm núm xun xoe bên cạnh “Cụ Karl Marx, Cụ Lenin” và không còn khoác trên mình bất kỳ một chiếc mặt nạ nào nữa, bé sẽ không khỏi ngỡ ngàng thốt lên: Hoá ra người chính là tên dâm tặc đội lốt “già Thu” ở núi rừng Việt Bắc năm nao, mượn chiêu bài “giải phóng phụ nữ” để mở lời đường mật “câu kéo” cô sơn nữ ngây thơ Nông Thị Trung hòng thoả mãn “ham muốn tốt bậc” của mình rồi bỏ của chạy lấy người sau khi đã kịp để lại cho đời “tác phẩm” Nông Đức Mạnh, thằng con hoang vô đạo đã gây ra cái chết oan uổng cho ta; hoá ra người chính là kẻ đã im lặng để cho đàn em ra tay tàn độc thủ tiêu một cô sơn nữ cũng không kém phần ngây thơ khác là Nông Thị Xuân, người không chỉ từng má ấp môi kẻ hầu thoả mãn “ham muốn tốt bậc” của người suốt bao lâu mà còn sinh con đẻ cái cho người; hoá ra người chính là kẻ đã “rước” thú tà giáo mang tên Marx-Lenine về giày xéo non sông gấm vóc mà Tổ tiên của người đã đổ bao xương máu gây dựng, gây nên cuộc chiến nổi da xáo thịt khiến 3-4 triệu người bị thiệt mạng oan uổng, khiến hơn một triệu người buộc phải gạt nước mắt rời bỏ nơi chôn rau cắt rốn trên những con thuyền mong manh giữa đại dương sóng gió trùng trùng để rồi một nửa trong số đó đã phải làm mồi cho cá trước khi đến được bến bờ của TỰ DO; hoá ra người chính là kẻ đã gây ra cuộc tắm máu mang tên Cải cách Ruộng đất năm xưa, khiến hàng trăm ngàn người dân vô tội - mà hầu hết trong số đó đều thuộc về tầng lớp tinh hoa của dân tộc - bị giết hại một cách tàn bạo và đê hèn; hoá ra người chính là kẻ đã đội lốt Trần Dân Tiên, tự viết sách phong cho mình là “Cha già Dân tộc,” tự bốc thom mình đến tận mây xanh một cách vô liêm sỉ; hoá ra người chính là kẻ có tầm “nhìn xa trông rộng” đến nỗi

chấn đã đề phòng nên ông Mạnh cũng như ông Hải mới không dám ra tay với tôi nữa.

Sau khi phát hiện ra âm mưu thâm độc của ông Mạnh và ông Hải ngày 17/6/2007, tôi bảo vợ giả vờ ngọt nhạt với Trọng để đánh lừa anh ta. Trọng tưởng thật và hơn hờ thổ lộ với vợ tôi, “Nghe ‘ông ngoại’ gọi điện qua mà mừng thật!” “Ông ngoại” là từ mà vợ chồng tôi thống nhất dùng để ám chỉ ông Mạnh (còn ông Dũng là “ông nội”) trong thời gian ông Nguyễn Khánh Toàn theo dõi vợ chồng tôi vào cuối tháng 4/2007. Ngoài vợ chồng tôi và ông Mạnh, ông Dũng thì không ai biết được tên gọi thân mật ấy cả. Điều này chứng tỏ ông Mạnh từ chỗ bị Trọng bắt làm “con tin” đã quay sang đồng lõa và cuối cùng là đồng cảm với Trọng. Hiện tượng này được người ta đặt tên là Hội chứng Stockholm<sup>1</sup>. Đây cũng chính là một cơ sở quan trọng để ông Mạnh, ông Hải và Trọng hợp thành “bộ ba nguyên tử” rồi làm ăn với nhau từ tháng 7 đến tháng 10/2007. Và chỉ riêng việc hợp tác với bộ đôi tàn độc Hải - Trọng là cũng đủ để cho người ta hình dung ra mức độ tội lỗi ghê gớm của ông Mạnh rồi.

Vì vậy, việc chờ đợi ông Mạnh và ông Hải thú tội là hơi thiếu thực tế, nếu không viện tới những biện pháp thật quyết liệt. Và người mà tôi thất vọng nhiều nhất chính là ông Dũng. Phải chăng tôi đã quá kỳ vọng vào con người này? Ông ta có thực sự chỉ là “nạn nhân” của ông Hải hay không?

Trước hết, cần phải cải chính một chi tiết trong câu chuyện là việc vợ tôi trở về Việt Nam vào cuối tháng 1/2008 không phải là do ông Dũng thuê máy bay sang đưa về mà là do vợ tôi tự trốn về Việt Nam, dù rằng trước đây ông cũng hứa là sẽ đưa cô ấy về. Đó là một chuyện đi dầm nước mắt mà bây giờ vợ tôi không còn dám nhớ lại vì cứ mỗi lần hình dung ra cảnh tượng thê thảm đó là cô ấy lại thêm một lần rùng mình sờn gai ốc. Vợ tôi

---

ngày 14/9/1958 đã chỉ thị cho đàn em ký Công hàm dâng Hoàng Sa - Trường Sa cho quan thầy của người ở Bắc Kinh; hoá ra người chính là kẻ đã “sáng suốt” rước kẻ thù truyền kiếp của dân tộc vào nhà để đánh đuổi những người bạn của Tự do - Dân chủ, và nếu không có sự hiện diện trong khu vực của những kẻ mà năm xưa người đời “đánh cho cút” đi đó thì đến một chỗ cấm dùi ở Trường Sa cho Việt Nam giờ cũng không còn; hoá ra...; hoá ra... “Lòng nhân ái bao la” của người ở đâu khi tiếng kêu khóc thảm thiết của hàng trăm ngàn nạn nhân vô tội trong vụ Cải cách Ruộng đất “long trời lở đất” không chạm đến trái tim đen tối của người? “Lòng nhân ái bao la” của người ở đâu khi hàng trăm quan chức cao cấp từng sát cánh với người bị bắt giam vô cớ rồi bị tra tấn và chịu tù đầy oan uổng ngay trước mắt người trong cái gọi là “Vụ án xét lại chống Đảng”? Cuộc “Cách mạng Tháng Tám” của các người chẳng qua cũng chỉ là một cuộc cách mạng lừa bịp bởi chỉ ít lâu sau khi đã lợi dụng lòng yêu nước của nhân dân để cướp chính quyền từ tay một chính phủ hợp pháp, người và lũ đàn em của mình đã hiện nguyên hình là những tên độc tài khát máu khoác áo cộng sản, khủng bố các đảng phái đối lập một cách tàn độc và cuối cùng là ngang nhiên cướp đoạt các quyền tự do cơ bản của nhân dân. Đến tận lúc nhắm mắt xuôi tay, người vẫn một lòng một dạ ôm ấp “Cụ Karl Marx, Cụ Lenine” và tiếp tục lừa mị nhân dân. Ta không hiểu tại sao với những lời lẽ “khuôn vàng thước ngọc” kiểu như “*Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng*” mà lũ đàn em cuồng tín vẫn cứ tung hô Di chúc của người đến độ mà bản Hiến pháp năm 1960 của Mỹ hẳn cũng không khỏi phải chạnh lòng ghen tỵ. Chỉ cần mỗi câu ấy thôi là đủ để lột tả được não trạng của người - não trạng của một tên [tay sai] thực dân đồ - cũng như cái “hồn” của bản Di chúc, đồng thời vạch trần được bản chất của cái chế độ chính trị bất nhân do người dựng lên. Chẳng có nơi nào trên thế gian này mà ở đó các “ông chủ” không chỉ phải oằn lưng đóng thuế nuôi lũ “đầy tớ” vô đạo mà còn phải “rất trung thành” với chúng nữa (!) Trong lúc con đẻ của người thì lần lóc hết tay người này qua tay người khác (để cho người tiếp tục loè bịp thiên hạ) thế mà người vẫn cứ trơ trên “gửi lời chào thân ái đến... các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế.” Người không sợ “các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế” đó sẽ nhỏ vào bộ mặt đạo đức giả, vô liêm sỉ của người hay sao? “Đời cha ăn mặn, đời con khát nước,” lời người xưa nói có mấy khi sai bao giờ!

<sup>1</sup> Một phản ứng tâm lý đôi khi xảy ra với con tin bị bắt cóc, trong đó nạn nhân cho thấy dấu hiệu đồng cảm với kẻ bắt cóc mà không tính đến hoàn cảnh nguy hiểm hay rủi ro mà mình đang lâm phải.

phải dấu tôi chuyện ấy và bịa ra chuyện ông Dũng bố trí đưa về (lấy kinh nghiệm từ việc trước đây họ đã bố trí máy bay riêng đưa vợ con tôi trở lại Anh để điều trị sau khi cô ấy trốn về Việt Nam vào đầu tháng 12/2007) là để tôi khỏi quá lo lắng trong khi đang lang thang vất vưởng ở Việt Nam. Sau này, trong thư tố cáo lần 2 tôi đã không cải chính một phần cũng là do có ý muốn “ghi điểm” cho ông Dũng. Song rốt cuộc, tất cả những thiện ý của tôi lại chỉ đem đến thêm sự thất vọng.

Số là, sau khi dàn cảnh cướp hết tiền bạc và tư trang của vợ tôi, Trinh lặn luôn một hơi không sủi tăm. Sau đó ít hôm, Thủy bảo với vợ tôi là đưa bà An sang Paris dọn dẹp lại ngôi nhà bên kia rồi đón vợ con tôi sang đây ở cho an toàn. Thủy và bà An đi mà mấy hôm liền không hề liên lạc gì với vợ tôi cả. Cô ấy cùng con gái ở trong một ngôi nhà rộng thênh thang, hoang vắng, lạnh lẽo đến rợn người. Đồ ăn thức uống thì Thủy đã mua trữ sẵn trong nhà. Sức khỏe thì phập phù vì mới bị bọn cướp đánh vào đầu đến ngất xỉu ngay trong thời gian đang chờ hồi phục từ cuộc phẫu thuật chảy máu não.<sup>1</sup> Một buổi sáng, sau khi nhật nhanh khắp nhà được mấy trăm dollar lẻ cùng một chiếc nhẫn kim cương rất đẹp, vợ tôi quyết định ôm con rời khỏi ngôi nhà rùng rợn ấy. (Trước đây vợ tôi thấy Thủy đeo chiếc nhẫn thích quá liền xin Thủy; Thủy tặng cho vợ tôi và nói thêm rằng giá trị của nó đủ để mua một căn biệt thự ở Việt Nam. Cô ấy đã tháo ra cất trước khi bọn cướp ập vào nhà nên không bị mất.) Khu vườn nhà rộng mênh mông ngập trong tuyết trắng xóa. Ra đến đường, vợ tôi vừa bế con đi vừa vẫy xe. Một vài chiếc xe dừng lại nhưng vợ tôi chẳng biết làm gì ngoài việc chỉ tay lên trời rồi nói “Việt Nam, Việt Nam” khiến họ chẳng hiểu gì cả nên lại bỏ đi. Đi mãi, đi mãi, cuối cùng cũng có một chiếc taxi dừng lại. Vợ tôi lại chỉ tay lên trời và nói “Việt Nam, Việt Nam.” Người tài xế taxi hiểu ý, chở vợ tôi ra sân bay. Ra đến sân bay, con gái tôi gần như lá đi vì lạnh và đói. Bước vào toà nhà trung tâm, vợ tôi bị các nhân viên an ninh chặn lại. Một nữ nhân viên an ninh nhìn thấy chiếc nhẫn kim cương trên tay vợ tôi liền chộp lấy tay cô ấy đưa lên xem. Vừa lúc đó, vợ tôi chợt nhìn thấy một cô gái đeo trên ngực phù hiệu Vietnam Airlines đi ngang qua, chỉ cách khoảng mấy bước chân. Quá mừng rỡ, vợ tôi liền vùng chạy theo cô gái kia. Vợ tôi nói với cô gái, “Em bị người ta lừa đi sang đây. Chị giúp cho em về Việt Nam với. Em không có tiền nhưng em sẽ trả cho chị chiếc nhẫn quý này, giá trị của nó có thể mua được một căn biệt thự ở Việt Nam đấy.” Cô gái dẫn vợ tôi đi tới gặp một người đàn ông hình như là cơ trưởng gì đấy. Sau đó, họ đưa vợ con tôi đến khu nhà dành cho đoàn bay. Vợ con tôi được bố trí ở trong một căn phòng của toà nhà. Người ta nhiệt tình mua sữa và thức ăn cho vợ con tôi. Vợ tôi phải ở lại sân bay hai ngày vì bão tuyết, máy bay không cất cánh được. Đến nửa đêm thứ ba, họ bí mật đưa vợ con tôi chui qua hàng rào và leo lên máy bay ngồi trước rồi chờ ở đây. Hôm sau, máy bay mới cất cánh về Việt Nam. Xuống sân bay Nội Bài, vợ tôi phải gọi điện cho ông Dũng và ông cho người vào tận sân bay đón vì cô ấy không có giấy tờ gì trong người cả.

Để có thể khắc họa rõ nét hơn chân dung thực sự của ông Dũng, tôi xin điểm lại ở đây những lần chủ yếu mà ông đã lợi dụng lòng tin để lừa dối vợ chồng tôi.

---

<sup>1</sup> Sau này, những ngày đầu mới trở về Việt Nam, vợ tôi vẫn bị hiện tượng giống như dân gian thường gọi là “giật kinh phong,” mỗi ngày ít nhất bị một lần như thế. Những khi lên cơn như vậy, cô ấy phải chạy vào giường rồi trùm chăn, ôm lấy đầu, ứa nước mắt ra vì đau đớn trong khi vẫn nghiến răng chịu đựng, không hề kêu la một tiếng (vì không muốn cho mọi người trong nhà biết). Một thời gian sau hiện tượng này mới dần dần chấm dứt.

- ❖ Lần thứ nhất là vào cuối tháng 4/2007. Lần đó ông định dụ tôi vào Đà Nẵng gặp ông rồi ở Đông Hà ông sẽ đón vợ con tôi đi theo Trọng.
- ❖ Lần thứ hai cũng cuối tháng 4/2007 (vào đúng hôm mà buổi chiều cùng ngày ông tiếp Tổng Tham mưu trưởng Quân Giải phóng Nhân dân Trung Hoa đang ở thăm và làm việc tại Việt Nam). Lần ấy ông bí mật vào Đông Hà rồi gặp vợ tôi ở cơ quan ông Bùi Đại Thắng và nói, “Con hãy tạm thời đi theo bố một thời gian...”
- ❖ Lần thứ ba là vào ngày 11/5/2007. Ông nói với vợ tôi là ông sẽ đi ô tô về Hà Tĩnh thăm ba tôi.
- ❖ Lần thứ tư là vào ngày 8/7/2007. Ông bảo với vợ tôi sau khi đi thăm Ấn Độ về ông sẽ bí mật bay vào Huế để gặp gỡ và đưa tiền cho vợ chồng tôi.
- ❖ Lần thứ năm là vào ngày 9/7/2007. Ông bảo ông đã gọi điện cho ba tôi ở Hà Tĩnh theo yêu cầu của tôi để ba tôi yên tâm.
- ❖ Lần thứ sáu là vào ngày 7/11/2007. Ông bảo cho ô-tô vào đón vợ chồng tôi ra Hà Nội rồi ra nước ngoài.
- ❖ Lần thứ bảy là vào ngày 7/4/2008. Ông bảo sẽ gửi 50 triệu cho vợ chồng tôi, sau khi tôi đã gửi thư cho ông qua Diệp, thư ký của con gái ông.
- ❖ Lần thứ tám là vào ngày 8/4/2008. Ông nói với vợ tôi là hãy bảo tôi gửi thư cho thư ký của con gái ông để phủ nhận nội dung bức thư tố cáo. “Yên tâm đi. Ta không bao giờ lừa con đâu!”
- ❖ Lần thứ chín là vào ngày 15/4/2008. Ông báo với vợ tôi chuyện mẹ tôi tố cáo cô ấy buôn bán ma túy.
- ❖ Lần thứ mười là vào cuối tháng 5/2008. Sau khi tôi đã bán nhà và vào Đông Hà với vợ con. Ông bảo sẽ bố trí công việc cho tôi, đồng thời nếu ông Mạnh mà không chịu chuyển 300 triệu Euro cho vợ chồng tôi thì ông sẽ cùng tôi đứng ra tố cáo ông Mạnh và ông Hải.

Tôi liệt kê dài dòng những chi tiết hầu hết đã được kể trong câu chuyện như thế là muốn qua đó để nêu lên một nhận định rằng nỗ lực phục thiện của ông Dũng cũng giống như một kẻ cố đuổi theo cái bóng của mình vậy. Từ một nạn nhân đáng thương, ông ta đã trở thành một tội đồ, một kẻ nói dối trơ trẽn. Những gì kể dưới đây sẽ minh họa rõ nét hơn cho nhận định đó.

Sau mấy lần bị thẩm vấn, đầu tháng 3/2009 ông Dũng mới hé mở cho Ban Chuyên án một manh mối để điều tra. Đó là Tuấn, bạn thân của Trọng, hiện đang cư trú ở Mỹ. Ông bảo họ cứ liên lạc với Tuấn thì sẽ tìm ra chứng cứ của vụ án. Ông đưa cho họ số điện thoại của Tuấn. Công an liên lạc với Tuấn thì được biết, trước khi chết Trọng đã giao toàn bộ chứng cứ cho Trinh. Tuấn cho Công an số điện thoại của Trinh, người hiện cũng đang ở Mỹ. (Thực ra, hôm thứ Năm, 5/3, khi vợ tôi cho tôi biết mấy người trong Ban Chuyên án hỏi xem có còn nhớ manh mối nào trong vụ án không, tôi bảo vợ nói với họ là hiện nay chắc chắn Trinh còn nắm giữ một số chứng cứ vì thời gian ở London anh ta đã dàn xếp vụ cướp tiền bạc và tư trang của cô ấy và của Thuý. Họ bảo là tại sao không nói sớm cho họ biết để điều tra.)

Ban Chuyên án đề nghị vợ tôi gọi điện cho Trinh và bảo cô ấy hãy tỏ ra ngọt nhạt với anh ta để anh ta giao chứng cứ cho. Ngày Chủ nhật, 8/3/2009, vợ tôi gọi điện cho Trinh thì được anh ta cho biết là trước khi về Việt Nam lần cuối cùng vào ngày 23/3/2008, Trọng

đã linh cảm được cái chết cận kề của mình nên quyết định giao cho Trinh toàn bộ chứng cứ và dặn dò Trinh là “sau này nếu Phương mà bị Công an hỏi đến thì đưa chứng cứ ra để bảo vệ nó; còn nếu Công an không hỏi đến nó thì thôi.” Trinh nói, Trọng biết kiểu gì tôi cũng tố cáo nên phòng xa cho vợ tôi.<sup>i</sup> Trinh còn cho biết là vụ cướp ở London là do ông Hải và Trọng sắp xếp chứ anh ta không biết gì (?)<sup>ii</sup>. Số chứng cứ Trinh đang nắm trong tay là đầy đủ và rất phong phú, toàn là bằng chứng gốc, chứa đầy một vali mà Trinh nhận xét là “rất kinh khủng,” ngoài ông Mạnh, ông Dũng, ông Hải còn có cả bằng chứng phạm tội của những người như ông Nguyễn Sinh Hùng. Trinh biết tôi đã tung thư tố cáo lên mạng và nói, theo đúng như lời Trọng dặn dò, anh ta sẽ chỉ giao số chứng cứ này cho vợ tôi hoặc cho tôi. Trinh còn nói là anh ta biết ai là người đang đứng sau lưng chúng tôi (?). Nếu vợ chồng tôi không sang Mỹ được thì anh ta sẽ sớm thu xếp trở về Việt Nam để trao cho vợ chồng tôi. Trinh còn bảo vợ tôi là tại sao ngày xưa không nghe lời anh ta để bây giờ ra nông nỗi này. (Hồi ở London, anh ta đã khuyên vợ tôi là cứ giả vờ yêu Trọng chứ có mất gì đâu mà sợ. Sau đó sẽ tìm cách đưa chồng sang rồi tính tiếp.)

Ban Chuyên án liên lạc với Trinh. Trinh đồng ý cho một sỹ quan bay sang Mỹ để anh ta đưa cho một vài chứng cứ, tuy không mạnh lắm. Và viên sỹ quan ấy là người do chính anh ta lựa chọn (?).

Ngày thứ Hai, 9/3, viên sỹ quan Công an kia lên đường sang Mỹ gặp Trinh. Trong tâm trạng vô cùng nóng ruột và ức chế, tôi gửi thư cho Ban chuyên án.

Kính gửi: Anh Thắng và các anh trong Ban Chuyên án

Tôi nghĩ vụ này coi như đã rõ trắng đen rồi, các anh đã có thể đưa ra kết luận, chỉ còn thiếu một vài chứng cứ để có thể chính thức buộc tội nữa thôi. Vậy thì không hiểu sao các anh lại không đáp lại thiện chí hợp tác của vợ chồng tôi, trong khi ngày nào tôi cũng cứ phải sống trong cảnh bức bối về tiền bạc và ức chế với bầu không khí ngột ngạt của gia đình vợ? Chúng tôi đã bị lừa quá nhiều rồi nên không bao giờ dám đặt trọn niềm tin vào bất cứ ai đâu, kể cả các anh cũng vậy. Rất mong các anh hiểu cho. Tôi thấy các anh cứ hện lần này đến lần khác, và đến bây giờ thì hình như các anh cũng không còn buồn hện nữa hay sao ấy. Tôi thực sự vô cùng nóng ruột và ức chế thần kinh.

Mong các anh suy xét và bớt chút thời gian hồi âm cho tôi.

Xin gửi tới các anh lời chào trân trọng,

Lê Anh Hùng

Ngày thứ Tư, 11/3, viên sỹ quan Công an kia mới về tới Hà Nội, mang theo một số chứng cứ bằng văn bản về sự dính líu của ba ông kia, tuy nhiên lại không đủ sức nặng cho lắm. Ban Chuyên án quyết định cho tôi sang Mỹ gặp Trinh để lấy hết số chứng cứ còn lại.

Ông Lê Hồng Anh bảo tôi gửi ảnh để làm hộ chiếu thì tôi bảo vợ tôi nói với ông là chỉ cần

---

<sup>i</sup> Thời gian vợ chồng tôi ở khách sạn Hải Yến (282 Nguyễn Trãi, Hà Nội), ông Dũng có cho vợ tôi biết là trước đây Trọng từng nói với ông rằng “nếu Phương mà không đi theo tôi thì tôi cũng sẽ làm cho vợ chồng nó không thể sống hạnh phúc với nhau được.”

<sup>ii</sup> Về chi tiết này thì mấy sỹ quan Công an trong Ban Chuyên án nói là chẳng qua Trinh sợ quá nên mới bịa ra để đổ tội cho ông Hải và Trọng thôi.

đến kho lưu trữ hồ sơ CMND, lục lấy ảnh của tôi, chụp lại rồi làm là được. (Ông Lê Hồng Anh đã dũng cảm thừa nhận toàn bộ sai phạm của mình như trong Thư Tố Cáo. Vì thế ông được Bộ Chính trị tin tưởng cho tham gia Ban Chuyên án để điều tra vụ này. Sự dũng cảm và thức thời của ông quả là rất đáng khâm phục.)

Chiều thứ Năm, 12/3, ông Lê Hồng Anh cho vợ tôi biết là chiều mai, 13/3, ông sẽ thông báo về chuyện hộ chiếu để chuẩn bị cho tôi đi nước ngoài. 5h chiều hôm đó, tôi đi từ tiệm Internet về và được vợ cho biết tình hình. Do quá bức tức trước thái độ lần lữa của họ, cộng với sự thôi thúc bấy lâu dồn nén trong lòng, dù đã chiều tối và lại là ngày gần cuối tuần, tôi vẫn quyết định đi một mạch đến tiệm Internet để tung Thư Tố Cáo lên mạng lần nữa. Lần này thì số địa chỉ email mà tôi gửi thư lên tới gần 2.000.

Sau khi bức thư được tung lên mạng lần thứ hai, tôi mới biết Ban Chuyên án này là do Bộ Chính trị chỉ đạo, chỉ trong phạm vi Bộ Chính trị biết mà thôi. Vì sau đấy, một số sỹ quan Công an từng thẩm vấn vợ tôi qua điện thoại đã gọi điện dọa dẫm cô ấy. (Ngoài ra, trong Ban Chuyên án này chắc chắn là có tay chân của ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải, bởi ngay sau đó, Trinh đã bị đánh động và lặn mất tăm.) Bộ Chính trị định “xử êm” vụ này và sau khi gạt ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải ra khỏi vòng quyền lực, họ sẽ chia nhau những chiếc ghế đầy quyền hành và béo bở này. Sau khi tôi gửi THƯ TỐ CÁO lần thứ hai, Bộ Chính trị đã thành lập một Ban Chuyên án mới.

Với áp lực ngày càng tăng, ông Dũng buộc phải đưa ra quyết định từ chức vào ngày 1/4/2009, dù với những lý do lằng xẹt, không liên quan đến câu chuyện này<sup>i</sup>. Sau đây, ông Mạnh cũng phải viết đơn xin từ chức. Ông Mạnh và ông Hải vẫn một mực không chịu thừa nhận tội lỗi của họ mà đòi Ban Chuyên án phải tìm ra bằng chứng kết tội. Ông Dũng tuy có thái độ hợp tác hơn nhưng vẫn theo kiểu “lưng lơ con cá vàng.” Ngôi vị quyền lực số 1 hiện đã rơi vào tay ông Nguyễn Minh Triết, người bỗng dưng “bất chiến tự nhiên thành.” (Dù sao, ông cũng là một nhân chứng quan trọng trong câu chuyện.) Tất cả những gì đang diễn ra hiện nay chỉ là một màn kịch hòng che mắt dư luận và đánh lừa tinh báo nước ngoài mà thôi.<sup>ii</sup>

---

<sup>i</sup> Ngày 1/4/2009, trang mạng của đài Châu Á Tự Do (RFA) đã đưa tin về sự kiện này nhưng sau đó đã cáo lỗi rằng đây chỉ là trò đùa ngày Cá Tháng Tư thôi (!). Thực ra, với những ai tinh táo thì chỉ cần đặt câu hỏi: “Liệu một đài phát thanh quốc tế như RFA lại có thể đùa được như thế hay sao?” là đã có thể tự rút ra câu trả lời cho mình rồi.

<sup>ii</sup> Sau khi tôi tung bức thư lên mạng lần thứ hai, ngày 19/3/2009, thông qua Ủy viên Quốc vụ viện Đới Bình Quốc, ông Hồ Cẩm Đào đã mời ông Nguyễn Minh Triết “sang thăm Trung Quốc vào thời gian thích hợp.” Họ thừa biết ông Mạnh coi như đã rút đài và quyền lực sẽ rơi vào tay ông Triết. (Trước đây, ông Phạm Quang Nghị, Bí thư Thành ủy Hà Nội, đã đến thăm và làm việc tại Trung Quốc từ ngày 15 đến 20/3/2009.)

Sau đây, Ban Tuyên giáo Trung ương mở cuộc thi Tìm hiểu Biển Đảo Việt Nam (bắt đầu từ ngày 1/4). Các tin tức về Hoàng Sa - Trường Sa bỗng trở nên sốt dẻo và mạnh mẽ hơn bao giờ hết trên các trang báo Việt Nam. Vụ va chạm giữa tàu Mỹ Impeccable và nhiều tàu Trung Quốc trên Biển Đông hôm 8.3 cũng như việc Trung Quốc điều tàu Ngư Chính tuần tra trên Biển Đông chỉ là những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên mà thôi. (Ngày 10.3.2009, tàu Ngư chính 311 của Trung Quốc rời cầu cảng ở Quảng Châu đi đến Tam Á, tỉnh Hải Nam. Ngày 14.3.2009, tàu này tiếp tục rời cảng Tam Á để đi tới khu vực biển Hoàng Sa và Trường Sa làm nhiệm vụ tuần tiễu.)

Ngày 17/3, cuộc hội thảo đầu tiên về tranh chấp chủ quyền trên biển Đông đã được tổ chức ở Hà Nội.

Trong 2 ngày 20 và 21/3, tại Hải Phòng, Ban Bí thư Trung ương đã tổ chức “Hội nghị toàn quốc Tổng kết công tác tuyên truyền biển - đảo, phân giới - cắm mốc và thông tin đối ngoại năm 2008, triển khai nhiệm vụ

Thực ra, thái độ của ông Dũng chỉ cho thấy đây là một bước đi đầy toan tính của ông ta mà thôi. Ông ta biết mình không thể trở tráo phủ nhận sạch trơn và tỏ thái độ thách thức như ông Hải, nên đây là cách để ông ta vừa thể hiện “thiện chí,” vừa để “câu giờ” đồng thời nghe ngóng phản ứng từ ông Mạnh và ông Hải. Bởi nếu thực sự thành tâm thì hà cớ gì ông ta lại không trao cho Công an số chứng cứ mà ông Bùi Đại Thắng thu thập được tại nhà tay trợ lý của ông Hải ở Quy Nhơn, Bình Định. Số tài liệu này hồi đó ông Thắng giao cho ông Dũng một phần và ông Mạnh một phần (vì lúc ấy ông Dũng đã bị ông Hải “trói” nên ông Thắng tuy do ông Dũng cử đi song vẫn bàn giao một số tài liệu quan trọng cho ông Mạnh, người mà ông Thắng cảm thấy tin tưởng hơn.) Hoặc ông ta có thể chính thức thừa nhận toàn bộ tội lỗi của mình, tố cáo lại ông Mạnh và ông Hải để Công an có cơ sở kết tội hai ông này. Còn nếu ông ta đã giao nộp chúng hết cho ông Hải thì hoặc ông ta là một kẻ ngây thật và thật thà còn hơn cả một đứa trẻ hoặc ông ta đã chủ tâm đồng lõa với ông Hải trong câu chuyện, chứ hoàn toàn không đơn giản là “nạn nhân” bị ép buộc. Những chứng cứ này đã được ông Thắng bàn giao tận tay cho ông Dũng và ông Mạnh. Thời gian đó ông Dũng từng nói với vợ tôi là “Suýt nữa thì đất nước rơi vào tay giặc,” ý chỉ việc ông Hải bán tài liệu cho nước ngoài. Việc này mãi về sau này ông Hải mới biết. Cần nói thêm là sau khi bức thư được tung lên mạng lần đầu tiên (ngày 21/4/2008), ông Dũng - cũng như ông Mạnh và ông Hải - đã từng chối bay chối biên về sự dính líu của mình trong câu chuyện, đồng thời cứ một hai khẳng định rằng tôi là một “thằng khùng.”

Trở lại với con đường tội lỗi của ông Dũng. Thái độ của ông Dũng buộc người ta phải lật lại giả thiết về mức độ mà ông ta bị ông Hải giăng bẫy. Ông từng sám hối với vợ tôi rằng vì ông say nên bị ông Hải đưa vào bẫy. Tuy nhiên, “say” mà vẫn hoàn tất hoạt cảnh đó (để cho ông Hải quay phim) thì người ta có quyền đặt dấu hỏi về mức độ “say” của đương sự. Hơn thế, nếu có sự đồng thuận của cô gái thì không việc gì ông Dũng lại sợ cô gái kia tố cáo đến mức phải đồng lõa với ông Hải trong vụ giết người diệt khẩu.

Ngoài ra, thời gian vợ chồng tôi mới chạy vào Đông Hà lánh nạn, ông Hải từng “xúi” ông Dũng tìm cách thủ tiêu tôi “để sau này Phương đỡ khổ.” Như vậy, thật ngây thơ khi lại tin rằng cho đến lúc ấy ông Dũng vẫn chưa nhận ra bản chất gian ác của ông Hải. Bất chấp thực tế đó, hai ông này vẫn có một quãng thời gian hết sức thân thiết với nhau. Điều này thì trong Chính phủ hầu như ai cũng biết và những cử chỉ thân mật đến độ suồng sã giữa hai người hẳn cũng đủ khiến nhiều kẻ phải cảm thấy xốn mắt. Thậm chí ngay sau khi ông Dũng ngồi vào chiếc ghế Thủ tướng, ở bên ngoài người ta đã kháo nhau rằng sau Đại hội Đảng lần thứ XI, ông Dũng sẽ thu tóm chức vụ Tổng Bí thư kiêm Chủ tịch nước còn ông Hải sẽ nghiêm nhiên trở thành Thủ tướng. (Riêng mối quan hệ thân thiết giữa

---

năm 2009.”

Tóm lại, tất cả những diễn biến khác thường trên đây đều xuất phát từ thực tế là phe bảo thủ, phản động, thân Tàu do ông Mạnh cầm đầu đã bị giáng một đòn chí mạng. Đây mới chính là nguyên nhân thực sự khiến trang mạng của đài RFA ngày 2/7/2009 phải đặt câu hỏi “Điều gì đang xảy ra trong bang giao Việt – Trung?” Nếu ông Mạnh mà còn an vị thì cho dù Trung Quốc có tiếp tục giữ thái độ cứng rắn rồi bắn giết hàng loạt ngư dân Việt Nam trên Biển Đông đi chăng nữa, ông ta cũng chỉ biết giờ ngón bài “tù” duy nhất của mình là thành tâm chấp tay niệm câu thần chú gia truyền “đi bất biến ứng vạn biến” mà thôi. Không chỉ có vậy, bây giờ thì hầu như ai cũng biết rằng chính ông ta là kẻ đã “rước” ông “bạn tốt” Trung Quốc vào Tây Nguyên, một khu vực có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về an ninh - quốc phòng, không chỉ đối với Việt Nam nói riêng mà còn đối với cả Đông Dương nói chung. Nếu không phải là kẻ rắp tâm bán nước cầu vinh thì điều này chỉ có thể lý giải bằng sự ngu dốt, thiên cận vô tiền khoáng hậu của một vị “lãnh đạo quốc gia” trong thời đại ngày nay. Với một kẻ đã bán linh hồn cho quỷ thì không có gì là không dám làm cả.



ông Dũng và ông Mạnh thì vì lợi ích chiến lược nên hai người này không để lộ ra và rất ít người được biết.) Nếu vụ việc không bị phanh phui, chưa biết cặp bài trùng tội lỗi Nguyễn Tấn Dũng – Hoàng Trung Hải sẽ đưa con thuyền đất nước đi tới bờ bến nào.

Sau khi bộ mặt thật của ông Hải bị lộ ra ngày 23/3/2007, ông Dũng sợ hãi đến độ mất ăn mất ngủ. Và kể từ đó cho đến tận bây giờ, ông ta vẫn sợ ông Hải như sợ cọp. Tóm lại, nỗi đam mê quyền lực vô độ đã khiến ông Dũng đồng lõa - hơn thế, nhiều khi còn đồng cảm - với con quỷ đội lốt người Hoàng Trung Hải; và sự uơon hèn đã biến ông ta thành một “con tin” nhu nhược trong tay ông Hải, bất chấp đạo lý, tự đẩy mình ngay một lún sâu hơn vào vũng bùn tội lỗi. Không đủ dũng cảm và quyết đoán để lập công chuộc tội, tự định đoạt số phận của mình khi còn có cơ hội, mà chấp nhận trao nó vào tay kẻ khác, ông Dũng đã cho người ta thấy ông chính là tội đồ hơn là nạn nhân.<sup>i</sup> Và, như một kẻ cứ cố đuổi theo cái bóng của mình, con đường phục thiện của ông ta xem ra còn dài miên man ở phía trước. (Theo logic này mà xét, việc ông Dũng tỏ ra hối lỗi rồi thổ lộ với vợ tôi ngày 17/6/2007, “Thực ra, tội của bố nhẹ hơn ông Mạnh nhiều...” chẳng qua là do lúc đó âm mưu của bọn họ đã bại lộ và vợ chồng tôi có thể tố cáo bất cứ lúc nào.)

Ngày 10/4/2009, ông Lê Hồng Anh và sau đó là ông Nguyễn Minh Triết đã liên lạc với vợ tôi để trấn an vợ chồng tôi, vì họ biết chúng tôi đang gặp khó khăn. Họ bảo vợ chồng tôi “cứ yên tâm,” mặc dù tình hình ở Hà Nội đang “cực kỳ khủng hoảng.” Nhà nước sẽ đảm bảo quyền lợi cho vợ chồng tôi.

Thiên bất dung gian, cái ngày mà bộ mặt thật của “nhà cải cách ôn hoà” Nông Đức Mạnh<sup>ii</sup>, “vị Thủ tướng cấp tiến” Nguyễn Tấn Dũng và “nhà kỹ trị” Hoàng Trung Hải bị

---

<sup>i</sup> Chính các sỹ quan điều tra trong Ban Chuyên án cũng nhận xét là “ông Dũng ngu!” Rõ ràng, nếu càng phạm nhiều tội lỗi mà vẫn dửng dưng cảm thừa nhận thì sự dửng dưng đó lại càng đáng được ghi nhận, thậm chí đối với một chính trị gia lão luyện thì có thể qua đó chuyển bại thành thắng (ông Lê Hồng Anh là một minh chứng cụ thể trong câu chuyện này). Tiếc rằng ông Dũng đã không thể hiện được phẩm chất đó, ông mới chỉ dùng lại ở mức độ tự ăn năn mà thôi. Trong bức thư tố cáo lần 2 (từ đầu cho đến trước Phần Bỏ Sung V này) tôi đã hết sức thiện ý khi trao cho ông một cơ hội lớn cuối cùng nhưng ông đã không biết nắm bắt, lúc nào cũng cứ nom nớp sợ ông Hải như sợ cọp.

<sup>ii</sup> Các sỹ quan điều tra trong Ban Chuyên án nhận xét rằng ông Mạnh là một kẻ “rất thâm hiểm và lươn lẹo.”

Lần vợ chồng tôi bỏ nhà ra khách sạn Công đoàn ở ngay giữa buổi trưa oi bức ngày 3/6/2007, bắt chập sức khoẻ của con gái, ông cậu vợ tôi rất tức giận và làm um sùm cả nhà. Tôi hôm đó, vợ tôi gọi điện cho ông Mạnh (lúc này đang trong chuyến công du 4 nước thuộc Châu Mỹ Latin) biết chuyện. Ông đã “xúi” vợ chồng tôi đi taxi về nện cho ông cậu một trận. Lúc ấy tôi cứ nghĩ là chắc ông “bức xúc” thay cho chúng tôi thôi. May mà tôi đã không làm chuyện dại dột đó.

Thời gian vợ chồng tôi mới từ nơi ăn náu tại nhà bà mẹ vợ tôi ở thị xã Quảng Trị trở về Đông Hà ngày 29/6/2007, ông Mạnh đã bố trí để tay Việt kiều Trương Đức Hải từ Sài Gòn ra Đông Hà. Ông Mạnh nói là ông hết sạch tiền nên mượn 100 triệu VNĐ của Hải để đưa cho vợ chồng tôi. Tay Việt kiều này ra nghỉ tại khách sạn Đông Trường Sơn và bảo vợ tôi phải đến khách sạn rồi lên phòng anh ta một mình để lấy tiền. Anh ta nói là nếu vợ tôi chịu lên phòng nói chuyện một lúc thì anh ta sẽ đưa cho cô ấy cả một valy tiền. Tôi lúc ấy vẫn vô tư, không hề gợn chút “lăn tăn” nào cả, nhưng vợ tôi lại quyết không thêm đến. Anh ta đợi một hôm không được đành quay trở vào Sài Gòn. Sau này ngẫm lại tôi mới thấy đây quả là “diệu kế” của cặp bài trùng Nông Đức Mạnh – Hoàng Trung Hải. Nếu lần ấy vợ tôi mà háms tiền hoặc chỉ cần để dãi một chút thôi là chắc chắn đã rơi vào cái bẫy mà ông Mạnh và tay Hải Việt kiều kia đang giăng ra.

Ông Mạnh đã toan bài lừa dối vợ chồng tôi ngay từ khi chuyện ông Dũng bị ông Hải “trói” lộ ra. Chỉ ít ngày sau khi vợ tôi báo cho ông Mạnh biết việc ông Dũng vào Công ty Công trình Đô thị Quảng Trị của ông Bùi Đại Thắng để thuyết phục vợ tôi “hãy tạm thời đi theo bố một thời gian” (và sau đấy ông Dũng kể cho ông Mạnh biết chuyện ông đã bị ông Hải giăng bẫy như thế nào), ông Mạnh đã bịa ra với vợ tôi chuyện

phơi bày trước bàn dân thiên hạ chắc chắn chỉ còn tính tuân, tính thàng nữa thôi. Đến lúc ấy, dù có hối hận bao nhiêu đi nữa thì cũng đã muộn mất rồi.

÷

Ngày 8/6/2009, tôi gửi email cho Diệp, thư ký của con gái ông Dũng, kèm theo nội dung trên đây của PHẦN BỔ SUNG V này:

Diệp thân mến,

Đề nghị Diệp chuyển bức thư này cho chị Phượng. Anh không muốn là sẽ buộc phải tung bức thư này lên mạng lần nữa, hoặc ít nhất là phải đóng đinh hình ảnh của ông Dũng như trong *Phần bổ sung* này.

Cám ơn em rất nhiều,

Lê Anh Hùng

Sau đây, dù đã thú nhận phần nào tội lỗi của mình nhưng ông Dũng vẫn không dám khai gì liên quan đến ông Mạnh và ông Hải, cũng như không cung cấp chứng cứ mà ông Thắng thu thập được tại nhà tay trợ lý của ông Hải ở Quy Nhơn cho Ban Chuyên án. Ngày 18/6, vợ tôi liên lạc với một viên sỹ quan điều tra trong Ban Chuyên án và được ông này cho gặp ông Dũng. Ông nói, "Bố không dám xin được tha thứ. Tội của ai làm người ấy chịu. Tội của bố làm bố chịu. Chỉ có người trong cuộc mới hiểu được hết thôi con ạ." Dường như ông muốn thanh minh cho thái độ hợp tác nửa vời của mình với Ban Chuyên án.

Ngày 7/6/2009, Trinh bị bắt ở Trung Quốc và bị dẫn độ về Việt Nam. Đầu mỗi quan trọng nhất đã được tìm ra và vụ án coi như đã nhìn thấy hồi kết. Tuy nhiên, dù đã mấy lần được phía Công an thông báo là vụ án sắp xong nhưng cho đến nay vợ chồng tôi vẫn chưa thấy động tĩnh gì. Ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải vẫn cứ yên vị như thường. Không hiểu người ta định kéo dài màn kịch này đến bao giờ? (Thời gian vừa qua, nhiệm vụ chính của ông Mạnh chỉ là trình diễn trước ống kính camera mà thôi. Ông ta thậm chí chẳng còn đủ tư cách để chỉ đạo Hội nghị Quân chính Toàn quân do Đảng ủy Quân sự Trung ương, mà ông ta là người đứng đầu, tổ chức vào ngày 24/6 vừa rồi. Dù sao, các vị tướng lĩnh quân đội cũng là những người nổi tiếng bộc trực và ngang ngạnh khác người. Nếu ai tinh ý thì có thể dễ dàng nhận thấy hình ảnh ông Mạnh trong suốt thời gian qua là

---

ông Dũng bị ông Hải quay phim ghi lại cảnh ông ta nhận hối lộ từ ông Hải - và nói đây là bằng chứng phạm tội giúp ông Hải khống chế ông Dũng. (Ông ta dặn vợ tôi: "Con về kể với Hùng để nó biết, kéo nó lại nghĩ này nghĩ nọ!") Tới thời điểm ấy, vợ tôi vẫn chưa cho tôi biết việc ông Dũng trước đây từng khóc lóc sám hối với cô ấy chuyện ông ta say rượu và chơi gái trinh cùng với ông Hải để rồi sau đó ông Hải ra tay thủ tiêu cả hai cô gái nhằm bịt đầu mối.) Cho dù là có thể lúc đây ông Mạnh không muốn tôi biết được sự thật quá kinh khủng kia của ông Dũng và ông Hải nhưng điều này ít nhiều cũng cho thấy ông ta là một kẻ thâm hiểm khó lường. Và khoảng cách từ đó cho đến việc ông ta nhẫn tâm bán đứng vợ chồng tôi sau đây một thời gian chỉ là một bước chân ngắn nữa mà thôi. Ban đầu tôi cứ nghĩ ông ta thuộc dạng người đứng đắn với vẻ ngoại đạo mạo thể kia nên chắc chắn phải cần tới sự hiệp trợ của "quái kiệt" Hoàng Trung Hải mới đủ sức nặn ra những âm mưu bản thủ hòng lường gạt vợ chồng tôi nhưng càng về sau tôi mới càng nhận ra bản chất quỷ quyệt và hiểm độc của "nhà cải cách ôn hoà" Nông Đức Mạnh - "danh hiệu cao quý" mà các quan thầy phương Bắc đã "phong tặng" cho tên tôi tớ trung thành và tận tụy này.

rất lu mờ; tuy vậy, nhiều lúc ông ta cũng không dấu nổi vẻ mặt sượng sùng, gượng gạo của một “diễn viên” bất đắc dĩ.<sup>i</sup> Cả ba ông hiện đều bị Công an giám sát chặt chẽ, tuy vẫn vẫn tiếp tục điều hành công việc và xuất hiện trên truyền hình để che mắt thiên hạ. Nhất cử nhất động của họ đều bị Công an an theo dõi; các cuộc điện thoại phải được sự cho phép của Công an mới được thực hiện.)<sup>ii</sup>

Ngày 3/7, vợ tôi được tiếp chuyện với một viên sỹ quan cao cấp trong Ban Chuyên án. Ông nói, “Cháu đang đi làm à? Làm như thế chắc chồng cháu buồn lắm phải không? Nhưng mình làm ăn chân chính chứ có gì đâu mà phải ngại.” “Chú chưa gặp được vợ chồng cháu song đúng là chồng cháu đã viết một lá thư thật ‘khủng khiếp.’ Lúc đầu không ai tin vào câu chuyện này cả. Bức thư đã tạo ra một bầu không khí còn hơn cả chiến tranh.” “Chú tin 100% là có ai đẩy đứng sau lưng vợ chồng cháu nhưng các chú chưa tìm ra được.” “Các chú không như nhóm công an điều tra trước đây đâu. Các chú không sợ ai cả. Kể cả ông Trời xuống đây các chú cũng không sợ.” Vợ tôi hỏi, “Thế mấy tháng, mấy năm nữa thì xong hả chú?” “Cháu nghĩ các chú là một lũ ngu cả hay sao? Sắp xong rồi cháu à.” Trước đây, ngày 27/6, vợ tôi cũng được một viên quan cao cấp khác trong Ban Chuyên án cho biết là “vụ việc sẽ khép lại trong tuần tới.”

Tối 6/7/2009, vợ tôi lại được gặp một viên sỹ quan cao cấp khác của Ban Chuyên án qua điện thoại. Ông này cho biết là chỉ trừ chứng cứ giết người của ông Hải là chưa tìm ra được (với một kẻ cáo già như ông Hải thì đây là điều hoàn toàn dễ hiểu; hơn thế, với kiểu cách hành xử của một boss mafia đích thực, các vụ giết người ở đây thường là do tay chân của ông Hải thực hiện theo lệnh của ông ta; ngoài ra, bọn họ đã có một thời gian dài để tìm mọi cách xóa hết dấu vết tội lỗi của mình), còn những chứng cứ khác đã đủ để kết tội ba ông kia.<sup>iii</sup> Và nếu đây là một vụ kiện thì coi như chúng tôi đã giành phần thắng. Ông cũng cho biết là họ đã đổ rất nhiều công sức, quên ăn quên ngủ, bỏ bê hết tất cả để tập trung vào vụ này, thậm chí đôi khi còn phải dốc cả tiền túi ra để mua chuộc đối

---

<sup>i</sup> Đúng là “phú quý giật lùi.” Chứng kiến màn trình diễn trước máy quay phim cổ lỗ sỹ giữa núi rừng Việt Bắc năm xưa trong đó ghi lại hình ảnh vị “Cha già Dân tộc” tự phong của chúng ta vận xà lỏn vừa đi tới đi lui vừa hong quần áo cả ở trên đầu lẫn trên tay thì đến vua hài Charlie Chaplin sống lại hẳn cũng phải tôn “diễn viên” ngoại hạng này làm “sư phụ.”

<sup>ii</sup> Báo điện tử Vietnamnet đã tỏ ra nhanh nhạy khi chạy tít bài “Tôi mong lãnh đạo quốc gia có tầm nhìn Lý Quang Diệu” trên trang Tuần Việt Nam vào đúng buổi sáng ngày khai mạc Hội nghị Trung ương lần thứ X, 29/6/2009. Nhưng cuối cùng hoá ra báo này cũng bị “việt vị.”

<sup>iii</sup> Các sỹ quan điều tra cho hay: Trình khai rằng ngay sau khi tôi tung THƯ TỐ CÁO lên mạng lần thứ 2 (12/3/2009), ông Hải đã liên lạc với Trình để mua số chứng cứ mà Trọng giao lại cho anh ta với cái giá 1 tỷ USD. Sau đó Trình đã mang số chứng cứ này về Việt Nam và bàn giao cho ông Hải. Điều này càng chứng tỏ trong Ban Chuyên án (cũ) đã có kẻ bán linh hồn cho quỷ. Trình còn khai là trước đây chính ông Hải đã thuê anh ta giết Thuý. Công an đã bố trí cho Trình đối chất với ông Hải và ông Mạnh.

Theo những gì tôi được biết, ngoài vợ chồng tôi và Trình, ít nhất còn có một người nữa tổ cáo chuyện ông Hải giết người. Nhân vật này tên là Đức, làm việc cho một tổ chức phi chính phủ (NGO) ở Đông Hà, Quảng Trị, trước đây từng nằm trong đường dây ma túy của ông Hải và cũng đã từng “hợp tác” với vợ tôi một vài vụ (Đức chính là người đã lái xe đưa vợ tôi và ông Nguyễn Khánh Toàn vào Đà Nẵng dự Hội nghị của Vinatex hồi đầu năm 2006). Thời gian ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải mới xây nhà cho vợ chồng tôi ở Hà Nội (đầu năm 2006), Đức đã đứng ra quản xuyên và trông nom công việc xây dựng giúp ông Hải mấy tuần liền, vì anh ta giỏi tiếng Anh, có thể trao đổi với tốp thợ người Mỹ. Sau khi Công an tiến hành điều tra vụ việc, dường như nhận ra được bản chất tàn độc của ông Hải và để tránh kết cục bi thảm của nhiều thuộc hạ “thân tín” dưới tay ông ta, Đức đã hợp tác với Công an và tố cáo ông Hải là trùm ma túy và giết người.

tượng, thu thập chứng cứ và thông tin.<sup>i</sup> Và thành quả đạt được là thực sự bỏ công. Ông còn hỏi thẳng vợ tôi là có phải ông Triết đang đứng sau lưng vợ chồng tôi không, vì có thư tố cáo ông Triết làm chuyện đó. Trước đây họ cũng đã từng úp mở về chuyện ấy nhưng lần này họ đã huých toẹt vấn đề ra luôn. Thật là lố bịch, trong khi những kẻ thủ ác táng tận lương tâm vẫn đang nhơn nhơn chường bộ mặt đáng kinh tởm trên truyền hình mỗi ngày thì họ lại cứ một hai cố tìm hiểu xem ai là kẻ đang đứng sau lưng vợ chồng tôi!

Ngày 19/7/2009, vợ tôi tiếp đoàn khách Công an gồm 5 sỹ quan Công an từ Hà Nội và hơn mười người ở Quảng Trị, cùng nằm trong Ban Chuyên án. Cuộc gặp mặt này có sự hiện diện của hai “đệ nhất bồ bịch” của ông Dũng và ông Hải. Công an đang tìm cách khai thác thông tin từ hai cô gái này. Một cô tên là Phương, biệt danh là Chip, sinh năm 1982, quê gốc ở Đông Hà, là bồ của ông Dũng. Cô kia quê ở Huế, sinh năm 1985, là bồ của ông Hải. Hai cô gái đẹp đến nỗi cả nhà hàng hầu như không ai thiết tha gì đến việc ăn uống mà cứ như bị hai cô hút mất hồn. Phương hào hứng cho mọi người xem đoạn phim lưu trong điện thoại quay cảnh tình tự giữa mình và ông Dũng. Cô ta dùng đến 6 chiếc điện thoại và chiếc nào cũng lưu những hoạt cảnh nóng bỏng này cả. Vợ tôi vờ mượn máy để lưu số điện thoại và có mở xem một được một đoạn, thấy rõ hình ảnh ông Dũng. Phương nói là đoạn phim trên cô ta thuê người quay và nhờ quay phim thế này mà cô ta đã tống tiền được các đại gia, dĩ nhiên ông Dũng là một đại gia “ngoại hạng” rồi. Thật khốn khổ cho ông Dũng! Vợ tôi còn phát hiện trong một clip khác có mặt cả Trọng. Hai cô gái này uống bia rất kinh. Mỗi cô làm hết 1 két Heinneken loại lon cao, thế mà xong rồi có cô còn than thở là “hôm nay uống kém quá, bình thường phải chơi hết 2 két!”. Họ kể nhiều chuyện về hai ông này, như chuyện được các ông đưa ra nước ngoài trong những chuyến công du; hai cô cũng nói là không hiểu hai ông kia lặn đâu mất tăm bấy lâu mà liên lạc không được (vì bị Công an giám sát chặt).

Vậy là đã rõ, người ta đã có thể đưa ra kết luận về vụ việc cho dù chưa phải là khép lại hoàn toàn. Nhưng bây giờ lại là lúc mà các phe nhóm trong Đảng đang tập trung đấu đá lẫn nhau. Đây chính là lý do khiến họ cố tình “giam” vợ chồng tôi suốt thời gian qua để tìm hiểu xem liệu có ai đứng sau lưng chúng tôi hay không. Và người mà họ nghi ngờ nhất, cũng là người mà họ muốn gạt ra khỏi cuộc tranh giành quyền lực này nhất, chính là ông Nguyễn Minh Triết, người hiện đang mặc nhiên tạm thời đảm nhiệm vị trí của ông Mạnh, dù chưa phải chính thức. Oái ăm thay, đây dường như lại là nhân vật duy nhất có đủ khả năng đưa đất nước vượt qua khỏi cuộc khủng hoảng chính trị hiện nay.<sup>ii</sup> Trong giai đoạn này, đất nước cần một nhà lãnh đạo đủ tài năng và bản lĩnh để đương đầu với rất nhiều thách thức phức tạp, gay gắt ở cả trong nước lẫn ngoài nước; đặc biệt, người đó cần phải có lập trường vừa khôn khéo vừa rõ ràng và mạnh mẽ trước Trung Quốc. Một kẻ thiếu tài năng và bản lĩnh rất dễ để cho đất nước tiếp tục sa vào quỹ đạo của Trung Quốc, rồi trở về với hình ảnh một quốc gia uơnhèn, bạc nhược như suốt mấy chục năm qua, mặc cho gã hàng xóm tham lam, xấu tính và tàn ác này cứ “được đằng chân, lân đằng đầu.” Ngay lúc này đây, việc tìm ra một khuôn mặt sáng sủa để ngồi vào vị trí của ông Dũng dường như còn quá khó (ông Dũng đã sẵn sàng từ bỏ chức vụ), huống hồ là một người đủ tài năng và bản lĩnh để chèo lái con thuyền đất nước trong cơn giông bão hiện

<sup>i</sup> Theo tôi thì chỉ riêng việc bắt được Trinh ở Trung Quốc đã là một kỳ tích thực sự.

<sup>ii</sup> Không phải tôi nhận xét hồ đồ hay theo cảm tính gì đâu mà ngay chính các sỹ quan điều tra trong Ban Chuyên án cũng nhận định như vậy.

nay. Dù thế nào đi nữa, sau khi vụ việc bị phanh phui, việc thay đổi Hiến pháp<sup>i</sup> xem ra là là điều không thể tránh khỏi, và khi ấy những lá phiếu bầu thực sự dân chủ của người dân mới quyết định ai là người lãnh đạo quốc gia. Lẽ ra trong lúc này, họ phải gạt bỏ mâu thuẫn, đồng tâm nhất trí đưa đất nước vượt qua cơn bĩ cực này, vì lợi ích quốc gia, vì sự mạng của họ trước bước ngoặt lịch sử của dân tộc. Song thay vì thế, họ lại chỉ nhằm nhe thọc dao vào lưng nhau và thừa cơ đục nước thả câu. (Chắc chắn, việc tìm ra một nhân vật “sạch sẽ” trong cái đám ấy còn khó hơn cả chuyện mò kim đáy bể. Nếu có vị nào đấy chưa bị “lộ” thì cũng đừng nên vì thế mà tự vỗ ngực rằng ta đây “tài đức vẹn toàn!”)<sup>ii</sup> Và xem chừng, “cuộc vật lộn trên biển lớn” này còn có nguy cơ kéo cả con thuyền đất nước chìm ngấm luôn.

Chiều ngày 2/8/2009, vợ tôi đi tiếp đoàn khách của Công an Quảng Trị. Giữa chừng buổi tiệc, vợ tôi đi toilet một lúc rồi quay vào thì bất ngờ chạm trán ông Nguyễn Minh Triết cùng một nhóm người lạ mặt nữa. Họ như từ dưới đất chui lên vậy. Thì ra, ông Triết và đoàn tùy tùng mới tới Đông Hà vào đầu buổi chiều. Vợ tôi vẫn nhận ra ông Triết vì “đã gặp ông này một lần cũng như thấy nhiều lần trên TV nữa.” Ông Triết cũng hỏi thăm cô ấy vài câu xã giao. Mấy người đi theo ông hỏi han và sấm soi vợ tôi khá kỹ. Cô ấy kể lại là “họ nghiêm lắm, ngồi bên họ mà đôi lúc nổi hết cả da gà!” Một vài người trong bàn tiệc lên tiếng động viên vợ chồng tôi. Cuối buổi tiệc, ông Triết cùng đoàn tùy tùng rời Đông Hà và vào Huế. Tôi biết, nếu không có sự dũng cảm, tinh thần trách nhiệm cùng thái độ không khoan nhượng của ông, chắc chắn vụ việc này khó lòng bị lộ ra ánh sáng (dĩ nhiên, công sức của các sỹ quan điều tra trong Ban Chuyên án cũng rất lớn). Đơn giản là ai cũng dễ dàng nhận thấy thuộc hạ của ông Mạnh, ông Dũng, ông Hải là “đồng như quân Nguyên.” Kết quả điều tra đã cho thấy sau lưng ba ông này, đặc biệt là ông Mạnh và ông Hải, là cả một tập đoàn tội phạm (tham nhũng), tuy mức độ dính líu có khác nhau. Mặc dù vậy, quá bức xúc và ngán ngẫm trước cảnh đấu đá tranh giành quyền lực nội bộ trong tình thế mà lẽ ra họ cần phải đoàn kết với nhau hơn lúc nào hết, ngày 23/7 vừa qua, ông Triết đã viết đơn từ chức và xin ra khỏi Đảng.

÷

Tôi đã thể hiện trách nhiệm của một công dân trước Tổ quốc, không lóa mắt trước tiền bạc cũng như không run sợ trước cường quyền, đồng thời đã hợp tác đầy đủ với họ để đi đến một giải pháp tối ưu, không chỉ cho vợ chồng tôi, cho các bị can chính trong câu chuyện, mà còn cho cả chế độ chính trị này nhằm giữ thể diện quốc gia (thay đổi Hiến

---

<sup>i</sup> Tôi hoàn toàn không phải hồ đồ hay mơ mộng hão huyền gì về chuyện này đâu. Giữa tháng 4/2009, một nhóm sỹ quan Công an gồm 6 người đã từ Hà Nội vào nghỉ tại khách sạn Bảo Minh, nơi vợ tôi làm nhân viên phục vụ, để theo dõi và điều tra về vợ chồng tôi, đặc biệt là vợ tôi. Ngay trước khi ra Hà Nội, tôi 21/4/2009, họ đã công khai lộ diện là những sỹ quan trong Ban Chuyên án khi tiếp chuyện với vợ tôi. Họ nói, “Chế độ này coi như đã sụp đổ rồi, tất cả những gì đang diễn ra hiện nay chỉ là một màn kịch để giữ thể diện và an ninh cho đất nước mà thôi.” Họ còn nhận xét tôi là “người dũng cảm, một mình mà lật đổ được cả một chế độ.” (Tôi thì chỉ mong người ta nhớ tới những nỗi đau mà vợ mình đã và đang phải nếm trải suốt bao năm qua thôi.) Chính ông Lê Hồng Anh và một số sỹ quan cao cấp khác trong Ban Chuyên án cũng từng cho vợ tôi biết điều này.

<sup>ii</sup> Với một thể chế chính trị mà pháp luật bị lũng đoạn và chỉ dành cho hạng dân đen thấp cổ bé họng như Việt Nam hiện nay, những kẻ có chức có quyền còn lạ gì ruột gan của nhau. Lòng và cũng như lòng sung thôi.

pháp và chuyển sang nền dân chủ thực sự một cách êm thấm).<sup>1</sup> Tôi cũng đủ cảnh giác để không “câu kết” hay dính líu đến bất kỳ một đảng phái hay tổ chức “phản động” nào cả. Song dường như họ muốn thử thách chúng tôi đến tận cùng của sự nhẫn nhục và sức chịu đựng. Chỉ có điều là mọi thứ đều có giới hạn của nó. Họ thiếu sự tôn trọng đối với người mà họ đang muốn hợp tác, thậm chí họ cũng không thèm đếm xỉa đến tình trạng bệnh tật của vợ tôi, điều mà tôi luôn luôn lo lắng. Tôi không thể tiếp tục kiên nhẫn ngồi chứng kiến màn đấu đá tranh giành quyền lực xem chừng không có hồi kết của họ trong tình thế nước sôi lửa bỏng của nước nhà như hiện nay được nữa.

Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách. Tôi kêu gọi các vị Ủy viên TW Đảng có lương tri hãy khảng khái lên tiếng. Tôi cũng kêu gọi các sỹ quan điều tra trong Ban Chuyên án hãy dũng cảm đưa vụ việc ra trước công luận. Hãy chấm dứt ngay những trò dối trá, bịp bợm vô liêm sỹ đang diễn ra hàng ngày. Hãy thức tỉnh lương tâm và đưa dân tộc ra khỏi cơn ác mộng “cộng sản” đã kéo dài hơn nửa thế kỷ qua. Đây cũng chính là cơ hội cuối cùng của Đảng Cộng sản Việt Nam trước khi mọi thứ vượt ra khỏi tầm kiểm soát của họ.

Quảng Trị - 8/2009

Lê Anh Hùng

---

<sup>1</sup> Đây mới là căn nguyên thực sự đằng sau vụ bắt giữ luật sư Lê Công Định cùng một số đối tượng liên can khác. Vị luật sư trẻ tuổi chí lớn này xem ra chỉ là một con tốt trên bàn cờ chính trị hiện nay mà thôi. Và đây chính là một mũi tên trúng nhiều đích của Bộ Chính trị và của cá nhân ông Triết.

Đầu tiên, qua việc bắt giữ luật sư Lê Công Định, Bộ Chính trị và bản thân ông Triết muốn cho Trung Quốc thấy rằng dù ông Triết hay bất kỳ nhân vật nào lên thay ông Mạnh đi chăng nữa thì cũng không có gì thay đổi ở Việt Nam cả, qua đó để tránh bàn tay can thiệp thâm độc của Trung Quốc - người láng giềng phương Bắc vốn chỉ quen thói chờ chực lúc hàng xóm gặp cảnh tang tóc, hoả hoạn để giờ trò ăn cướp. Con đường mà tay “Bọm già Dân tộc” Trần Dân Tiên\*\* của chúng tôi đã chọn, chúng tôi sẽ cứ thế nhắm mắt mà đi như mấy chục năm qua thôi, các đồng chí chớ có lăn tăn gì cả. (\*\**Nghề này thì lấy ông này tiên su!* Xin mạn phép mượn lời của đại thi hào Nguyễn Du ở đây vậy. Thực ra, làm “đĩ” thì cũng không nhất thiết cứ phải tuốt quần ra đâu - *nghề chơi* hiện đại còn *lắm điều hay* hơn nhiều và cũng đáng ghê tởm hơn nhiều. Đang tâm gây ra cái chết thê thảm cho hàng trăm ngàn người dân vô tội rồi sụt sùi vài giọt nước mắt ra chiều “hối lỗi” và cuối cùng đầu lại vào đó - *đấy* chỉ có thể là loại “đĩ” mạt hạng đáng phi nhổ nhất Đông Tây kim cô!)

Thứ hai, Bộ Chính trị cũng muốn phòng xa, “tiên hạ thủ vi cường,” sớm ra tay với một [số] đối thủ tiềm tàng ngõ hầu sau khi Hiến pháp mới được thông qua, Đảng Cộng sản Việt Nam, dưới một diện mạo mới và tên gọi mới, sẽ tiếp tục nắm quyền, hạn chế thấp nhất những xáo trộn bất lợi cho họ.

Thứ ba, với động thái này, ông Triết muốn “ghi điểm” trong mắt những thành phần bảo thủ trong Đảng ngay trước thềm Hội nghị BCHTW lần thứ X, kỳ Hội nghị mà ông kỳ vọng là mình sẽ chính thức được nắm giữ vị trí của ông Mạnh để rộng đường thể hiện hoài bão của mình.

Thứ tư, chiến dịch bắt bớ này cũng giúp đánh lạc hướng dư luận khỏi cuộc chiến tranh giành quyền lực đang diễn ra rất gay gắt trong giới lãnh đạo chớp bu.

Dù sao, trong chốn lao tù lạnh lẽo, anh Định cũng chớ vội lấy thế làm buồn. Biết đâu, vai trò tốt thí của anh lại chẳng có lợi cho đất nước hơn là vào một ngày đẹp trời nào đó anh trở thành vị Tổng thống của nền cộng hoà non trẻ ở Việt Nam (tuy vậy, tôi vẫn ưa chế độ dân chủ như của Nhật, Anh hoặc Singapore hơn). Chỉ ít là thế cũng còn hơn dứt những “Tổng Mười” hay “Tổng Mạnh” v.v., những kẻ mà đến muôn đời sau vẫn còn bị người đời nguyên rủa. Tương lai và vinh dự thuộc về những người dũng cảm và ưu thời mẫn thế như anh chứ hoàn toàn không dành cho khối kẻ có chữ nghĩa vẫn cam tâm bẻ cong ngòi bút, khom lưng quỳ gối bợ đỡ cho bè đảng vô liêm sỹ đang ngày đêm kim kẹp và gieo rắc tội ác cho nhân dân, những người đã có công sinh thành và nuôi dưỡng họ.

## PHẦN BỔ SUNG VI

Qua những gì tôi đã trình bày ở PHẦN BỔ SUNG V, quý vị hẳn đã nhận thấy rằng chính sách đối ngoại của Việt Nam đã thay đổi, theo hướng tỏ thái độ cứng rắn với Trung Quốc và xích lại gần hơn với Mỹ. Sự thay đổi chính sách này không phải bắt đầu từ vụ Bauxite Tây Nguyên ồn ỹ kia đâu mà là từ sự kiện ông Nông Đức Mạnh bị đánh gục hoàn toàn. Ông Mạnh là người cầm đầu phái thân Trung Quốc trong Bộ Chính trị và BCHTW Đảng. Điều này hoàn toàn dễ hiểu bởi ông Mạnh là do ông Đỗ Mười dựng lên mà ông này cùng với ông Lê Đức Anh chính là một cặp bài trùng tay sai tận tụy của Trung Quốc. Hơn nữa, với tư cách là đứa con roi của ông Hồ Chí Minh, hơn ai hết ông Mạnh muốn duy trì thể chế chính trị này bằng mọi giá, chỉ ít là càng lâu càng tốt. Muốn vậy, Việt Nam buộc phải ngả theo Trung Quốc, mà muốn theo người ta thì phải cố gắng để không làm cho họ méch lòng hay phật ý. Chính vì thế mà từ trước tới nay, mặc dù Trung Quốc ngang nhiên bắn giết ngư dân Việt Nam trên Biển Đông hay có những động thái xác lập chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, Chính phủ Việt Nam vẫn chỉ có những phản ứng yếu ớt, cho thấy thái độ uơ hèn, bạc nhược quen thuộc. Ngoài ra, với tâm lý của một kẻ bất tài, ông Mạnh chỉ muốn giữ nguyên hiện trạng hòng đảm bảo quyền lực, không dám thay đổi vì sợ mọi thứ vượt ra khỏi tầm kiểm soát của mình.

Tất nhiên, ông Mạnh không phải đột ngột bị đánh gục ngay đâu. Ông ta bắt đầu cái “chết” từ từ của mình kể từ thời điểm tôi tung bức thư tố cáo lên lần đầu tiên vào ngày 21/4/2008. Sau thời điểm đó, ông Trương Tấn Sang bỗng trở nên hoạt bát hẳn lên, với tần suất xuất hiện trên truyền hình thường xuyên hơn, phát biểu, chỉ đạo hăng hái hơn so với trước đây và xem ra có chiều lấn át ông Mạnh.<sup>1</sup> Nếu tinh ý, quý vị có thể dễ dàng nhận ra điều này trong buổi làm việc của Ban Bí thư với Thành uỷ Đà Nẵng tại Hà Nội vào ngày 1/7/2008 (xem video clip kèm theo đây <http://clip.vn/watch/Ban-bi-thu-TW-dang-lam-vec-voi-thuong-vu-thanh-uy-Da-Nang,WyQE>). Ngồi bên cạnh Tổng Bí thư mà ông Sang vẫn dứ dứ nắm đấm cứ như thể ông ấy mới là Tổng Bí thư còn ông Mạnh chỉ là cấp dưới. Sau đây, ông Mạnh đã phải chấp nhận ngậm bồ hòn để Ban Bí thư kỷ luật chiến hữu thân thiết của mình là ông Nguyễn Việt Tiến vào ngày 12/8/2008, mặc dù trước đây (ngày 28/3/2008) VKSND Tối cao đã chính thức công bố Quyết định số 13/VKSNDTC-V1A đình chỉ vụ án đối với bị can Nguyễn Việt Tiến và việc ông ta trở lại chiếc ghế Thứ trưởng Bộ GTVT tưởng như chỉ còn là vấn đề thủ tục mà thôi. (Trong quyết định này, VKSND Tối cao đề nghị: Bộ Giao thông Vận tải và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phục hồi các quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Việt Tiến theo quy định của

---

<sup>1</sup> Trước đó, ông Mạnh không chỉ là người đứng đầu mà còn chiếm vị trí thượng phong trong Bộ Chính trị, vì ngoài liên minh mật thiết với ông Nguyễn Tấn Dũng, ai cũng có thể dễ dàng nhận thấy là tay chân của ông ta trong Bộ Chính trị và BCHTW là rất đông. Bởi thế, ông Trương Tấn Sang - người chắc chắn còn có tham vọng cao hơn tại kỳ Đại hội Đảng lần thứ XI - không đại gì “giỡn mặt” ông Mạnh. Quyền uy tối thượng và sự ngang ngược của ông Mạnh thời gian sau Đại hội X còn thể hiện ở chỗ ông ta dám bắt chấp đạo lý, bắt chấp dư luận, bắt chấp hình ảnh quốc gia bị hoen ố khi khi chỉ đạo tay chân “tha bổng” cho ông Nguyễn Việt Tiến - một tay trùm tham nhũng ở Bộ GTVT - đồng thời đưa thiếu tướng Phạm Xuân Quắc, thượng tá Đinh Văn Huỳnh cùng nhà báo Nguyễn Việt Chiến (báo Thanh Niên) và nhà báo Nguyễn Văn Hải (báo Tuổi Trẻ) - những người hùng trong cuộc chiến chống tham nhũng - ra trước vành móng ngựa, chỉ để thanh toán mỗi thù hằn cá nhân. (Mặc dù lãnh đạo Bộ Công an đã đề nghị “tha” cho tướng Quắc nhưng ông ta vẫn không đồng ý.)

pháp luật.) Tất nhiên, đứng đằng sau vụ kỷ luật này là ông Trương Tấn Sang. Với tư cách Thường trực Ban Bí thư, thường xuyên tiếp xúc và làm việc với ông Mạnh, ông Sang có thừa nhạy bén và khôn ngoan để cảm nhận được thái độ của ông Mạnh sau khi bức THƯ TỔ CÁO được tung lên mạng lần đầu vào ngày 21/4/2008. Ông Mạnh lâm vào thế tiến thoái lưỡng nan. Xử vợ chồng tôi thì không được, vì ông ta - cùng với ông Nguyễn Tấn Dũng và ông Hoàng Trung Hải - là những người bị tố cáo, những tên tội phạm đích thực. Mà không xử vợ chồng tôi thì ăn nói thế nào với Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng đều không ổn. Nếu bảo tôi bị “tâm thần” thì cứ việc kiểm tra là xong, điều đó có gì quá khó đâu. Mà tâm thần sao được khi tôi vẫn dịch sách học thuật như thường.<sup>i</sup> Hơn nữa, ông Nguyễn Minh Triết cũng đã từng gặp vợ tôi tại khách sạn Hanoi Daewoo ngày 15/4/2008 với tư cách là con nuôi của ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải nên ông Triết chính là một nhân chứng rất quan trọng.<sup>ii</sup> Ông Mạnh bị đánh gục hoàn toàn sau khi tôi gửi THƯ TỔ CÁO lần 2 (từ đầu cho đến PHẦN BỐ SUNG IV) cho Ban Chuyên án vào ngày 27/2/2008 (trước cả khi tôi tung lên mạng lần thứ 2 vào ngày 12/3/2009). Sau khi ông Mạnh bị đổ, cán cân quyền lực trong Bộ Chính trị cũng thay đổi, nghiêng hẳn về phía những người chủ trương xích lại gần hơn với Mỹ, cứng rắn với Trung Quốc. Đây chính là lý do vì sao các tin tức về Hoàng Sa - Trường Sa bỗng trở nên sốt dẻo và mạnh mẽ hơn bao giờ hết trên các trang báo ở Việt Nam kể từ thời điểm đó.

Tuy nhiên, đây lại là thời điểm nhạy cảm trên bàn cờ chính trị quốc tế (khi Mỹ đang gặp khó khăn do khủng hoảng kinh tế đồng thời bị sa lầy ở Iraq và Afganistan còn Trung Quốc đang không ngừng trỗi dậy và tỏ rõ tham vọng bành trướng đã kìm nén bấy lâu) nên mặc dù Việt Nam đã quyết xích lại gần hơn với Mỹ nhưng cũng phải hết sức thận trọng nhằm tránh để Trung Quốc phát hiện ra và can thiệp, đặc biệt là trong bối cảnh Bộ Chính trị đã quyết định là sẽ thay đổi Hiến pháp và cải cách thể chế triệt để.<sup>iii</sup> Chính vì thế mà các nhà dân chủ đầy nhiệt huyết (nhưng cũng hơi ngây thơ) như Lê Công Định, Nguyễn Tiến Trung... bỗng trở thành những chú dê té té thần, như tôi đã nhận định trong PHẦN BỐ SUNG V.

Sự kiện THƯ TỔ CÁO được tung lên lần đầu vào ngày 21/4/2008 cũng đánh dấu sự trỗi dậy của một phe nhóm khác trong Bộ Chính trị và Ban Chấp hành TW Đảng - đó là phái

---

<sup>i</sup> Sau này, một vị Phó Giám đốc Công an Quảng Trị (tôi không tiện nêu tên) khi nhắc đến chuyện Công an Quảng Trị mời tôi đến để “trao đổi” vào ngày 5/8/2008, đã nhận xét với vợ tôi là: “Nó đến gặp Công an mà mặt cứ tỉnh bơ như không; mẹ nó bảo nó bị tâm thần mà tâm thần đâu chả biết.”

<sup>ii</sup> Không phải ngẫu nhiên mà sau đây vợ tôi từng có một số lần gọi điện cho ông Triết - chính ông Mạnh đã bảo vợ tôi làm chuyện đó. Dường như ông ta muốn lôi kéo ông Triết vào vòng ảnh hưởng của mình, hoặc ít ra cũng tạo lập được một mối quan hệ hữu hảo. Song, không như những người khác, ông Triết không tỏ vẻ mạn mà khi nói chuyện với vợ tôi, thậm chí có lần ông còn bảo lần sau đừng gọi nữa.

<sup>iii</sup> Đề tự cứu mình, Việt Nam không còn con đường nào khác là phải sớm liên minh với Mỹ nhằm tạo thế cân bằng chiến lược với Trung Quốc. Nếu không thì cái “lưỡi bò” của gã láng giềng phương Bắc này không chỉ liếm sạch Hoàng Sa và Trường Sa thôi đâu mà còn có cơ vươn dài hơn thế, vấn đề chỉ là thời gian mà thôi. Tất nhiên, chúng ta cũng không quên bắt tay với những nước có cùng lợi ích chiến lược như Nhật Bản, Ấn Độ, Australia... đồng thời tham gia sâu hơn vào các cơ cấu đa quốc gia khác, đặc biệt là ASEAN. Song quan trọng hơn cả là phải dựa vào thực lực của chính mình. Muốn vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam phải giải phóng hoàn toàn sức sản xuất cho xã hội, thực hiện cải cách thể chế triệt để, đoạn tuyệt với chính thể độc tài hiện nay và dân chủ hoá đất nước. Tuy nhiên, nếu ông Mạnh cùng phe phái bảo thủ, phản động, thân Tàu của ông ta vẫn chiếm ưu thế trong Bộ Chính trị và BCH TW Đảng thì quý vị đừng bao giờ ngây thơ kỳ vọng là họ sẽ từ bỏ thứ bảo bối “4 tốt và 16 chữ vàng” kia. Quyền lực chưa bao giờ làm cho kẻ nắm giữ nó tốt lên mà chỉ có xu hướng tha hoá họ thôi. Nếu không có những cơ chế kiểm soát và cân bằng quyền lực hữu hiệu, quyền lực sẽ là mầm mống dẫn đến tai họa khôn lường.



Lam Sơn (Thanh Hoá) của ông Phạm Quang Nghị và ông Tô Huy Rúa. Lý do rất đơn giản. Để xác thực mức độ khả tín của câu chuyện, hai ông này chỉ việc hỏi ông Nguyễn Di Niên (cựu Bộ trưởng Ngoại giao) và ông Lê Công Phụng (cựu Thứ trưởng Thường trực Bộ Ngoại giao, nay là Đại sứ Việt Nam tại Mỹ) - cả hai đều là người Thanh Hoá - là những nhân vật mà tôi đã nhắc đến trong phần đầu câu chuyện (liên quan đến việc ông Nguyễn Đình Trường “chạy” cho tôi vào làm ở Vụ Bắc Mỹ, Bộ Ngoại giao). Hai vị này chẳng mất gì - thậm chí đối với ông Lê Công Phụng thì lại còn có lợi là đảng khác - khi xác nhận những gì liên can đến họ trong câu chuyện. Điều này có nghĩa là ông Nghị và ông Rúa đã nắm được “thóp” của ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải, khởi nguồn cho sự xuất hiện của một cực quyền lực mới trong Bộ Chính trị và BCHTW Đảng. (Có kẻ “trâm” tất có kẻ “thăng.”) Thực tế đó chắc chắn cũng góp phần không nhỏ vào việc ông Tô Huy Rúa trở thành Ủy viên Bộ Chính trị tại kỳ Hội nghị BCHTW lần thứ IX diễn ra từ ngày 5-13/1/2009.<sup>1</sup>

---

<sup>1</sup> Quý vị hãy cứ hình dung thế này: Tôi chỉ là một cá nhân đơn độc, không một tấc sắt trong tay, dám chống lại những nhân vật quyền uy nhất của một chính thể độc tài. Thử hỏi, nếu không nắm trong tay thứ vũ khí duy nhất của mình là SỰ THẬT, cộng với lòng dũng cảm và ngòi bút sắc bén, làm sao tôi có thể đương đầu nổi với họ - chẳng khác nào “châu châu đá xe” cả. Tôi mà chỉ cần “sáng tác” ra một tình tiết nào đấy thôi là đã không xong với họ rồi, đồng thời lại tạo cơ giúp họ thuyết phục người khác rằng toàn bộ những tình tiết khác cũng đều là bịa đặt. Hơn nữa, tôi không cần gì phải hạ mình để làm cái việc của hạng tiểu nhân đó. Chính tôi cũng đã gửi nội dung THƯ TỐ CÁO cho họ (qua địa chỉ email của Diệp, thư ký của con gái ông Dũng) để họ được tận mắt “thẩm duyệt” vào các ngày 4 và 5/4/2008 trước khi tung lên mạng lần thứ nhất (ngày 21/4/2008). Rồi hơi dưng chuyện bôi nhọ lãnh đạo Nhà nước, phi báng chế độ, họ chỉ cần họ phẩy tay một cái là đủ để tôi phải ngồi tù mục xương rồi. Bao nhiêu người vì quá phẫn uất, không kìm nổi lòng mình, đã dũng cảm lên tiếng phản đối để rồi phải ném đủ những ngón đòn hiểm độc của lũ quỷ đỏ ngang ngược này đấy thôi. Họ chẳng phải là những tấm gương nhân tiên cho tôi và quý vị hay sao?

Mọi diễn biến trong câu chuyện này đều liên quan đến người thật việc thật hết sức cụ thể. Chuyện vợ tôi làm việc ở Công ty May Việt Tiến và Tập đoàn Dệt May có các nhân chứng là ông Nguyễn Đình Trường, ông Lê Quốc Ân, ông Mai Hoàng Ân (nguyên Tổng Giám đốc Vinatex), bà Mai (nguyên Kế toán trưởng Vinatex)...; chuyện vợ tôi là con nuôi của ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải có các nhân chứng là ông Nguyễn Đình Trường, ông Lê Quốc Ân (hai người này cũng đã từng nhận vợ tôi làm con nuôi, thậm chí vợ tôi đã làm lễ ra mắt gia đình ông Lê Quốc Ân), ông Nguyễn Minh Triết, ông Nguyễn Khánh Toàn, ông Bùi Đại Thắng, ông Đào Duy Thanh, một số vị lãnh đạo tỉnh Quảng Trị...; tội trạng của ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải có các nhân chứng là ông Bùi Đại Thắng, ông Nguyễn Khánh Toàn, ngoài ra còn một viên thư ký của ông Dũng từng đi cùng ông Bùi Đại Thắng vào Quy Nhơn thu thập tài liệu tại nhà của tay trợ lý bị giết hại của ông Hải; chuyện tôi phải lang thang hết nơi này nơi nọ (do bị ba ông kia lừa phỉnh và thậm chí phải chạy trốn khỏi sự truy lùng của họ) đều có địa điểm, thời gian cụ thể... Vì một lý do nào đó nên những nhận chứng trên có thể lúc này lúc khác chưa lên tiếng, nhưng nếu có chuyện gì xảy ra với vợ chồng tôi, chắc chắn cuối cùng lương tâm cũng buộc họ phải lên tiếng. (Sau này ông Bùi Đại Thắng đã khai nhận hết với Công an; Trinh [bạn Trọng] đã bị Công an bắt và khai hết với Công an; Đức [đệ tử của ông Hải, từng làm việc cho một tổ chức phi chính phủ ở Quảng Trị] đã hợp tác với Công an và khai ra tội trạng của ông Hải, kể cả chuyện ông Hải giết người.) Chính vì thế mà khi biết tôi đã viết thành một câu chuyện và sẵn sàng tung lên mạng bất cứ lúc nào (cũng như sau khi tôi đã tung lên mạng lần đầu), ông Mạnh và ông Hải mới không dám ra tay với tôi. Tôi viện dẫn nhiều sự kiện bên ngoài chẳng qua là vì muốn chỉ ra bản chất của sự việc đằng sau hiện tượng cho quý vị thấy, nêu rõ mối liên hệ nhân - quả giữa chúng với câu chuyện này, điều mà chỉ những người trong cuộc như tôi mới hiểu được.

Câu chuyện này ban đầu rất ít người tin vì nó kinh khủng quá, li kỳ quá, chưa kể những con số lên đến hàng tỷ USD khiến nhiều người mới nhìn qua đã cảm thấy “chóng mặt.” Thực ra, ban đầu thì tôi cũng ngây thơ như phần lớn quý vị thôi. Tôi còn thật thà đến nỗi vợ làm con nuôi của ba ông kia trong khi phải chạy vạy từng đồng một (vì bị ông Hải lừa) mà tôi vẫn không mấy may nghi ngờ gì. Một phần là do tin tưởng vợ, một phần là cũng không nghĩ họ lại có thể tham nhũng và giàu có đến thế. Tôi còn ngây thơ đến mức khi ông Mạnh đồng ý trả lại số tiền hối lộ cho bố mẹ Lê Văn Toại (mấy chục tỷ VNĐ), tôi đã tự nhủ rằng

Tuy nhiên, điều mà tôi cảm thấy hết sức bất bình là những nhân vật trên đây đã sử dụng câu chuyện để mưu lợi cho cá nhân và phe nhóm của mình nhiều hơn là thể hiện tinh thần trách nhiệm cần thiết để yêu cầu điều tra vụ việc một cách nghiêm túc từ đầu. Và bàn tay tội ác của ông Mạnh, ông Dũng, ông Hải lẽ ra đã phải bị chặn lại ngay từ khi bức thư tố cáo được gửi đi lần đầu (ngày 21/4/2008).

THƯ TỐ CÁO (ngay từ lần thứ hai tung lên mạng ngày 12/3/2009, tức là với nội dung từ đầu cho đến PHẦN BỐ SUNG IV) đã gây ra một cuộc khủng hoảng chính trị sâu rộng trong nội bộ giới lãnh đạo cao cấp, mặc dù bên ngoài ít ai phát hiện ra. Áo tưởng về tính ưu việt của chế độ cùng sự cần thiết phải duy trì tình trạng ổn định chính trị - mà trước nay họ vẫn cố tự huyễn hoặc mình để bầu vùi vào - đã tan vỡ một cách phũ phàng, không thể cứu vãn nổi. (Ngoài ra, trong Bộ Chính trị không phải tất cả đều cuồng tín, chỉ chăm chăm vơ vét, bòn rút xương máu của nhân dân. Trong số họ còn rất nhiều người có lương tri, lo lắng cho tương lai của đất nước; với một số khác đang phân vân lưỡng lự thì sự thật quá khủng khiếp và ghê rợn của câu chuyện đã khiến lương tâm con người trong họ trở dậy và họ dứt khoát lựa chọn một lập trường xử thế đúng đắn, đặt lợi ích quốc gia lên trên quyền lợi cá nhân của mình.) Họ không còn lựa chọn nào khác ngoài việc buộc phải thay đổi. Vấn đề hiện nay chỉ nằm ở chỗ các phe phái đang tranh giành quyền lực trong giai đoạn quá độ này mà thôi. Song cũng chính vì thế mà tôi lo sợ rằng thành phần bảo

---

“ông này chắc phải thương vợ mình lắm nên mới ‘kiếm’ được một ít tiền dưỡng già mà cũng quyết trả lại để giúp mình.” (Trước khi lên làm Tổng Bí thư, chẳng phải ông Mạnh cũng đã được tiếng là người có đức và thanh liêm là gì.) Số tài sản 3 tỷ USD mà ông Mạnh hé lộ cho vợ tôi biết chính là vì về sau ông ta muốn giành tình cảm của vợ tôi trong cuộc ganh đua với ông Dũng và ông Hải (bản thân ông Mạnh cũng là một kẻ rất háo thắng). Không dừng lại ở đó, ông ta còn “khoe” luôn cả kho của cái bí mật nằm ở phía sau bàn làm việc của mình tại trụ sở BCHTW Đảng. (Ngay chuyện ông ta được vợ tôi đặt biệt danh là “ông ngoại,” còn ông Dũng là “ông nội,” [thời gian ông Nguyễn Khánh Toàn theo dõi vợ chồng tôi vào cuối tháng 4/2007] cũng đã khiến ông ta tỏ ra hả hê với ông Dũng lắm rồi.) Không hiểu có phải thấy tôi thật thà một cách tội nghiệp quá hay không mà thời gian tôi lang thang Đà Lạt, Trọng từng nhắn tin cho tôi là “Tôi thương anh lắm!...” Chính ba ông kia sau này cũng đã phải lắc đầu thốt lên với ông Bùi Đại Thắng là “chưa từng thấy ai thật thà và tin tưởng vợ” như tôi cả!

Sau khi tung thư tố cáo lên lần đầu tiên vào ngày 21/4/2008 và không nhận thấy bất kỳ động thái nào từ phía nhà chức trách, tôi cứ tưởng mọi chuyện rồi sẽ trôi vào sự im lặng đáng sợ. Tôi nghĩ, cùng lắm họ cũng chỉ “đóng cửa bảo nhau” rồi xử lý nội bộ thôi. Về lại Hà Nội, tôi gần như kiệt sức, chẳng còn tâm trí đâu mà nghĩ tới những mơ ước lớn lao nữa. (Tất nhiên, không phải mọi hy vọng của tôi đều tắt ngúm, bởi tôi vẫn rất tin vào câu chuyện, rất tin tưởng vợ mình.) Tôi mất hết niềm tin vào cuộc sống trong khi người thân, bạn bè của tôi lại mất hết niềm tin vào tôi, nghĩ rằng tôi đã vì vợ mà đánh mất tất cả. Thậm chí, những người trong gia đình tôi còn coi tôi như một đứa con bất hiếu, bị tâm thần hoang tưởng, nghe theo lời vợ rồi vu cho mẹ những tội tày đình. Tôi đã bán nhà, rũ bỏ hết mọi ước vọng cao xa ở Hà Nội để vào Quảng Trị làm lại cuộc đời, mang theo trong lòng nỗi đau không thể thổ lộ cùng ai. Lúc ấy, không chỉ vợ tôi rất cần có tôi mà chính bản thân tôi cũng rất cần có cô ấy. Khi mới vào Đông Hà mua nhà và bắt tay vào công việc dịch thuật, ổn định cuộc sống, tôi từng bảo vợ nói với ông Mạnh rằng nếu họ chuyên đủ số tiền mà họ đã hứa cho vợ chồng tôi lần cuối cùng (300 triệu Euro), tôi sẽ sẵn sàng viết thư phủ nhận lại những gì mà tôi đã trình bày trong THƯ TỐ CÁO. Chính ông Mạnh lúc bấy giờ cũng đã nói với vợ tôi rằng “ai thì bỏ không dám tin nhưng riêng Hùng nói thế thì bỏ tin.” Song không ngờ sau đây họ lại tiếp tục bài lừa dối chúng tôi (“Bố bây giờ không đào đâu ra tiền... Mỗi tháng bố sẽ lấy tiền lương gửi cho các con 20 triệu rồi sau này...” “Tháng nào bố không có đủ 20 triệu, chỉ được 10 triệu thì con với Hùng cũng nhận cho bố nhé (!?)”). Và khi tôi thấy Công an bắt đầu có những động thái rục rịch điều tra, đồng thời đã nhận ra được bản chất bịp bợm không thay đổi của họ, giấc mơ tưởng đã chết trong tôi bỗng được đánh thức. Bên cạnh đó, hình ảnh hoen ố của vợ chồng tôi trong mắt người thân và bạn bè cũng là một động lực quan trọng khiến tôi quyết tâm đi đến tận cùng của SỰ THẬT. Chính vì thế, THƯ TỐ CÁO lần thứ 2, lần thứ 3... mới có dịp đến được tay quý vị.

thủ trong Đảng sẽ lại trỗi dậy nên thay đổi thì vẫn phải thay đổi nhưng mức độ cải cách và tương lai đất nước thời kỳ hậu cải tổ lại phụ thuộc rất lớn vào nhân quan và bản lĩnh chính trị của người được giao phó trọng trách lãnh đạo quốc gia trong thời điểm này.

Sau khi ông Mạnh bị mất chức, ông Nguyễn Minh Triết được tạm giao phó vị trí của ông Mạnh. Ông Triết được hầu hết mọi người nhìn nhận là nhân vật có nhiều khả năng nhất trong Bộ Chính trị. Tuy nhiên, điều trở trêu là ông Triết hiện đang bị nghi ngờ là người ngấm ngầm ủng hộ vợ chồng tôi, mặc dù người ta chỉ đoán già đoán non chứ không có bằng chứng cụ thể gì cả.<sup>i</sup> Ngoài ra, ông Triết cũng bị đưa vào tròng trong chuyện “làm ăn” với ông Nông Đức Mạnh và ông Hoàng Trung Hải, như tôi đã nhận định trong phần đầu của THƯ TỐ CÁO (ngay trước PHẦN BỔ SUNG I). Điều này thì chính ông Triết đã chủ động thừa nhận với Bộ Chính trị và Ban Chuyên án - ông còn đề nghị sẽ trả lại cho ngân sách Nhà nước hoặc ủng hộ người nghèo số tiền sai phạm đó. Ông cũng nói là chẳng qua ông bị ông Mạnh và ông Hải lừa vào tròng thôi, và những gì ông nhận được chẳng thấm thập vào đâu so với số tiền chui vào túi hai ông này.<sup>ii</sup> Tuy ông Triết có sai phạm nhưng ông đã dũng cảm thừa nhận để khai mào cho cuộc điều tra nhằm vào ông Mạnh, ông Dũng, ông Hải nên người ta có thể bỏ qua cho ông<sup>iii</sup>, dù vẫn không thiếu kẻ coi đây là điểm yếu của ông để tấn công. Song vấn đề cốt lõi lại nằm ở chỗ, nhiều người muốn gạt ông Triết vì họ sợ ông này sẽ tiến hành cải tổ triệt để, không có chỗ cho họ trong cơ cấu quyền lực mới. Chính vì thế mà người ta đã cố tình “giam” vợ chồng tôi suốt thời gian qua để tìm hiểu xem liệu có phải ông Triết đang đứng sau lưng vợ chồng tôi hay không. Ngoài ra, chuyện ông Triết làm ăn với ông Mạnh và ông Hải cũng bị ông Hải ghi lại chứng cứ. Do đó, ông Triết - người đã dũng cảm thừa nhận sai phạm và đứng ra làm nhân chứng trong câu chuyện của vợ chồng tôi, đồng thời còn đốc thúc công tác điều tra một cách quyết liệt - bị ông Mạnh và ông Hải (cùng tay chân của họ) phản đối mạnh mẽ nhằm mục đích trả thù hành động chính trực của ông. Thậm chí nếu ông Triết được giao phó quyền lực, [người của] ông Hải cũng có thể tung chứng cứ lên mạng hòng triệt hạ uy tín của ông Triết (tuy nhiên, nếu Bộ Chính trị quyết định thì ông Hải cũng không dám, nên đây không phải là lý do chủ yếu mà theo tôi chỉ là cái cớ cho những kẻ muốn gạt ông Triết thôi). Chính vì những lý do nêu trên mà ông Triết vẫn chưa được chính thức trao cho vị trí của ông Mạnh. Đồng thời, Bộ Chính trị cũng đã bỏ phiếu quyết định không công khai vụ việc này và duyệt chi cho vợ chồng tôi 3 tỷ USD, coi như một sự “đền bù” cho những gì vợ chồng tôi đã phải chịu đựng cũng như “tưởng thưởng” cho hành động dũng cảm của tôi. Họ cũng yêu cầu ông Mạnh, ông Dũng, ông Hải phải chi một phần số tiền đó cho vợ chồng tôi, vì ngân quỹ trung ương có hạn.

Sau Hội nghị BCHTW lần thứ X, các phe phái (mà theo nhận định chủ quan của tôi là của các ông Nguyễn Minh Triết, Trương Tấn Sang, Tô Huy Rúa [Phạm Quang Nghị], Nguyễn Phú Trọng [Phạm Gia Khiêm]) vẫn không thể đạt được thỏa hiệp về vấn đề quyền lực. Hơn nữa, những thuộc hạ theo đường lối bảo thủ, phản động của ông Mạnh vẫn còn trong Bộ Chính trị và Ban Chấp hành TW nên chắc chắn đang ra sức cản trở con đường dân chủ hoá của đất nước. Quá bức xúc và ngán ngẫm, ngày 23/7/2009, ông Triết

---

<sup>i</sup> Việc ông Triết cực chẳng đã phải vào Đông Hà rồi đường đột chạm trán vợ tôi vào ngày 2/8/2009 là nhằm cho những kẻ vẫn có ý nghi ngờ tự tìm cho mình câu trả lời.

<sup>ii</sup> Thực ra, ông Triết cũng rơi vào tình thế tẻ nhạt; tham gia “làm ăn” với ông Mạnh và ông Hải chẳng hay ho gì đã đành mà từ chối thì cũng không hẳn là thượng sách, còn nhiều thứ dích dắc kéo theo đó.

<sup>iii</sup> Như trường hợp ông Lê Hồng Anh đã dũng cảm thừa nhận sai phạm của mình và được Bộ Chính trị giao trọng trách điều tra vụ việc.

đã đệ đơn từ chức và xin ra khỏi Đảng luôn, đồng thời yêu cầu Bộ Chính trị chuyển cho vợ chồng tôi số tiền 3 tỷ USD. Chính vì thế mà dịp kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ 27/7 vừa qua, sự kiện chính diễn ra bên dòng sông Thạch Hãn, thị xã Quảng Trị, được truyền hình trực tiếp trên VTV1 vào tối 26/7 đã không có sự hiện diện nào của ba vị đứng đầu Nhà nước. Ông Mạnh thì chẳng ai coi ra gì rồi<sup>i</sup>; ông Triết đã từ chức nên ông không vào Quảng Trị mà thay vì thế ông đến Trà Vinh; ông Dũng được giao nhiệm vụ vào dự lễ nhưng vì xấu hổ với lãnh đạo tỉnh Quảng Trị<sup>ii</sup> nên cũng không dám vào mà lại mò về Cần Thơ. Bộ Chính trị đành phải “chữa cháy” bằng cách bố trí hai vị Ủy viên BCT là ông Hồ Đức Việt, Trưởng Ban Tổ chức TW, và ông Phạm Quang Nghị, Bí thư Thành ủy Hà Nội, vào dự lễ.

Sau khi ông Triết từ chức, các phe phái còn lại tiếp tục lao vào một cuộc chiến tranh giành quyền lực mới. Nhưng cuối cùng thì chẳng ai chịu ai cả. Ngoài ra, người ta cũng nhận thấy là trong số họ chẳng ai có đủ tài năng và bản lĩnh bằng ông Triết. Họ lại yêu cầu ông Triết trở lại nắm quyền lực. Ông Triết đưa ra yêu cầu là trước hết người ta phải chuyển cho vợ chồng tôi 3 tỷ USD như Bộ Chính trị đã quyết định rồi mới tính chuyện nhận lại nhiệm vụ. Ngày thứ Bảy, 1/8, vợ chồng tôi được thông báo là thứ Năm tuần tới, 6/8, người ta sẽ chuyển cho chúng tôi 3 tỷ USD (tất nhiên, trước đây họ sẽ mời tôi ra Hà Nội làm việc với họ đã). Tuy nhiên, mọi chuyện lại không đơn giản như thế. Khi kiểm tra lại ngân quỹ bí mật của trung ương thì người ta mới phát hiện ra là hầu bao của Đảng gần như không còn gì. Hoá ra, ông Mạnh cùng với vài ba vị Ủy viên BCT khác đã giả mạo giấy tờ vét sạch công quỹ từ bao giờ. Đến đây mọi chuyện lại lâm vào bế tắc. Chưa có tiền chuyển cho vợ chồng tôi đã đành nhưng một số người vẫn nuôi ý đồ gạt ông Triết cũng muốn nhân chuyện này để kéo dài tình trạng “lơ lửng” của vợ chồng tôi hòng có thêm thời gian điều tra, đồng thời hy vọng vợ chồng tôi sẽ hết kiên nhẫn mà “khai” ra ông Triết. Bởi nếu họ có thiện chí thì chỉ cần chuyển trước cho vợ chồng tôi một ít là được, chứ chúng tôi đâu có đòi hỏi gì. Đối với tôi, điều quan trọng hơn cả là việc chế độ này sụp đổ và một nền dân chủ đích thực sẽ xuất hiện ở Việt Nam.<sup>iii</sup>

---

<sup>i</sup> Dịp ấy, ông Mạnh vào thăm và làm việc ở Bà Rịa - Vũng Tàu rồi Bình Dương. Tại lễ kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Công Đoàn Việt Nam (28/8/1929 - 28/8/2009), tổ chức đại diện quyền lợi cho “giai cấp công nhân,” ông Mạnh - người lãnh đạo “đội tiên phong của giai cấp công nhân” - cũng không có mặt. Ông ta giờ đi đến đâu chỉ đem sự ô uế đến đó, người ta không thể chỉ vì mục đích “đóng kịch” mà chấp nhận sự có mặt của ông ta rồi khiến cho ý nghĩa sự kiện bị hoen ố. Dĩ nhiên, những dịp như thế Bộ Chính trị lại buộc phải kiềm cố “đẩy” ông ta đi đâu đó. Chẳng hạn như kỳ Hội nghị Quân chính Toàn quân diễn ra ngày 24/6 vừa rồi, ông Mạnh buộc phải đi “tiếp xúc cử tri” ở Thái Nguyên. (Chẳng nhẽ ông ta sẽ đến “chi đạo” các vị tướng lĩnh như thế này hay sao: Khi nào giặc đến mà bí quá thì các chú cứ chạy tới nhà anh. Anh sẽ phát cho mỗi chú một khẩu súng nạm ngọc hoặc kim cương, rồi ra rình lúc chúng lơ là, cứ nhè vào đầu thằng địch nào bụng to trán hói mà bóp cò là chắc thắng. Bọn Tàu ngu lắm, hễ mất tướng là như rấn mất đầu thôi. Anh tính hết cả rồi, vũ khí mua về hết nắng lại mưa thì rồi cũng sớm bán sắt vụn, chia nhau chẳng được bao nhiêu, chỉ bằng quy ra các bộ sưu tập súng nạm ngọc, nạm kim cương kia vừa gọn, vừa đẹp lại vừa dễ được lâu nữa chứ!

Dĩ nhiên, khi không còn cách nào khác thì họ vẫn phải tiếp tục màn kịch này thôi. Những lúc như thế thì các vị Ủy viên Bộ Chính trị cứ phải cố nín thở mà xếp hàng sau lưng ông Mạnh, thậm chí đôi khi còn phải mỉm cười làm duyên nữa ấy chứ (!).

<sup>ii</sup> Các vị lãnh đạo tỉnh Quảng Trị đều biết vợ tôi, do trước đây cô ấy từng là một nhân viên nhà hàng đầy “cá tính” - vợ tôi từng đâm thủng lốp xe ô tô của ông Lê Hữu Phúc (lúc bấy giờ là Chủ tịch tỉnh, nay là Bí thư Tỉnh ủy) chỉ vì ông này lỡ có hành vi thiếu đứng đắn. Ngoài ra nhiều vị cũng biết mối quan hệ của ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải với vợ tôi.

<sup>iii</sup> Ngoài chuyện vợ chồng tôi đã giúp tránh cho đất nước một thảm họa khi ngăn chặn được việc quyền lực

Nói đúng ra, không phải là họ hoàn toàn không có thiện chí. Ngày 10/8/2009, một vị lãnh đạo Công an tỉnh Quảng Trị (tôi không tiện nêu tên để tránh phiền phức cho ông) cùng với 5 sỹ quan Công an ở Hà Nội đã đưa vợ tôi vào Bệnh viện Trung ương Huế khám (mặc dù điều này cũng chỉ xảy ra sau khi tôi đã gửi THƯ TỔ CÁO - với nội dung từ đầu đến PHẦN BỔ SUNG V - cho Bộ Chính trị và tỏ ý lo lắng về sức khỏe của vợ.) Kết quả chụp CT ở đầu cho thấy não của vợ tôi đã phát triển bình thường trở lại (dù vậy cũng không thể chủ quan). Còn chứng hay nhức đầu, chóng mặt gần đây là do bị rối loạn tiền đình. Một ông bác sỹ nhận xét là trường hợp chảy máu não như vợ tôi hầu hết đều chết, sống sót được như cô ấy là điều thần kỳ. Không hiểu ông này có biết chuyện gì về vợ chồng tôi hay không mà ông còn cho biết thêm rằng trường hợp của vợ tôi mới chỉ là ca thứ hai trên thế giới. Vợ tôi bực bạch với vị bác sỹ rằng cô ấy sống được là vì “tui còn nợ chồng tui nhiều quá, chưa trả hết được.”

Quá bức xúc với thái độ lấp lửng của những người trong Bộ Chính trị, ngày 13/8/2009, tôi đã gửi THƯ TỔ CÁO mới (từ đầu cho đến PHẦN BỔ SUNG V) cho Ban Chấp hành TW Đảng (qua các địa chỉ email: [togiactoi@canhsat.vn](mailto:togiactoi@canhsat.vn); [gopycanhsat@canhsat.vn](mailto:gopycanhsat@canhsat.vn); [toasoanwebcp@chinhphu.vn](mailto:toasoanwebcp@chinhphu.vn); [dangcongsan@cpv.org.vn](mailto:dangcongsan@cpv.org.vn); [toasoan@nhandan.org.vn](mailto:toasoan@nhandan.org.vn); [webmaster@qndn.vn](mailto:webmaster@qndn.vn)) kèm theo những lời đề đạt sau:

Tôi đề nghị quý vị không được tiếp tục đem vận mệnh của dân tộc ra làm "con tin" trong cuộc chiến tranh giành quyền lực của quý vị. Ai nhận lãnh trách nhiệm chèo lái con thuyền đất nước trong giai đoạn này cũng đồng nghĩa với việc gánh vác một sứ mệnh lịch sử hết sức nặng nề và vô cùng trọng đại, vì thế nó không dành cho những kẻ mà tài năng và bản lĩnh là có hạn, chỉ nhằm nhằm "đục nước béo cò." Nếu không giải quyết cuộc khủng hoảng chính trị này một cách êm thấm, vốn đòi hỏi cả sự chung lưng đấu cật lẫn sự hy sinh [quyền lợi] của nhiều người trong số các quý vị, thì một cuộc hoả chiến [tranh giành lãnh thổ] với thế lực bành trướng phương Bắc là rất dễ xảy ra, đồng thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy vô cùng tai hại cho tương lai đất nước. Và khi ấy, ai nếu không phải là chính các vị sẽ phải chịu trách nhiệm trước lịch sử, trước dân tộc?

Nếu số ít (Bộ Chính trị) không quyết định được thì số đông (Ban Chấp hành TW Đảng) phải bỏ phiếu quyết định. Thà giao quyền lực cho một kẻ tuy không cùng vây cánh với mình nhưng có tài năng và bản lĩnh rồi chấp nhận rời khỏi thuyền một cách lành lặn còn hơn là giao nó cho một kẻ tuy cùng vây cánh nhưng tài năng và bản lĩnh lại hạn chế để rồi cùng chết chìm cả đám (ông Nông Đức Mạnh há chẳng phải là một tấm gương nhân tiên hay sao?). Âu đây cũng là một sự hy sinh cao cả và cần thiết của quý vị mà chắc chắn lịch sử sẽ không quên ghi nhận.

Tôi chưa tung bức thư tố cáo này lên một lần nữa không phải là do tôi cố chờ đợi

---

roi vào tay liên minh ma quỷ Nông Đức Mạnh - Nguyễn Tấn Dũng - Hoàng Trung Hải (đặc biệt là tên trùm mafia kiểm sát thủ máu lạnh Hoàng Trung Hải), trong Bộ Chính trị hầu như ai cũng thu được lợi ích cá nhân cả (tất nhiên là trừ những người có dính líu sai phạm với ba ông kia). Vậy mà họ lại nở đối xử với vợ chồng tôi như là “con tin” trong cuộc chiến tranh giành quyền lực của họ - ngay cả khi vợ tôi đã suýt mấy lần ngất xỉu tại nơi làm việc mà họ vẫn cứ dửng dưng như không (mọi động tĩnh của vợ chồng tôi, đặc biệt là vợ tôi, họ đều giám sát kỹ). Họ muốn xem vợ chồng tôi chịu đựng được đến đâu. Thật chẳng khác nào “làm tiền trên nỗi đau của người khác” cả. Tôi nghĩ, họ còn chưa có được cái tâm của một người bình thường chứ đừng nói đến chuyện ngồi đây mà nhăm nhe leo lên “lãnh đạo” quốc gia. Xem ra, chất “cộng sản” một khi đã ngấm vào máu rồi thì thật không dễ gì để có thể thay đổi trong một sớm một chiều.

để nhận được một sự "đền bù" nào đấy đâu, và giả sử có như vậy thì chẳng qua tôi cũng tự nhận cho mình một trọng trách xã hội lớn lao với những gì được gọi là đền bù ấy thôi. Tuy nhiên, sự kiên nhẫn của tôi cũng chỉ có giới hạn. Tôi đã rơi vào tình thế khó khăn, bức bối và ức chế thần kinh này quá lâu rồi.

Vài lời hồ đồ nhưng xuất phát từ tâm can của tôi, rất mong được quý vị suy xét kỹ.

Trân trọng cảm ơn,

Quảng Trị, 13/8/2009

Lê Anh Hùng

Sau một tuần chờ đợi mà không có kết quả gì, tối ngày 19/8 tôi đã suy nghĩ rất kỹ và sáng ngày 20/8/2009, tôi quyết định tung THƯ TỔ CÁO (từ đầu cho đến PHẦN BỔ SUNG V) lên mạng lần nữa.

Những ai tinh ý đều có thể nhận thấy màn kịch lại được tiếp diễn một cách vụng về. Từ ngày 12÷19/8, làm việc với một số tỉnh Tây Bắc rồi vào Cà Mau và Lâm Đồng, chẳng có bóng dáng một vị bộ trưởng nào thắp tùng ông Dũng cả. Thế nhưng sau khi sau khi THƯ TỔ CÁO được tung lên vào ngày 20/8 (trong đó nêu rõ là ông Dũng coi như đã mất hết quyền lực, chỉ đang đóng kịch che mắt thiên hạ thôi) thì ông ta lại đột nhiên được thắp tùng bởi hai vị Bộ trưởng (Vũ Văn Ninh và Vũ Huy Hoàng) và một vị Ủy viên TW Đảng khác (Nguyễn Bắc Sơn, Phó Ban Tuyên Giáo TW) trong chuyến về thăm và làm việc tại Thái Nguyên ngày 22/8. Cứ như không có chuyện gì xảy ra cả! (Tất nhiên, danh chính ngôn thuận, ông ta vẫn là Thủ tướng Chính phủ; đồng thời ngoài những người Bộ Chính trị, Bộ Công an cùng một số vị lãnh đạo cấp cao khác thì không nhiều người biết được thực hư câu chuyện. Ngoại lệ duy nhất là ở Quảng Trị, nơi mà hầu hết các vị chức sắc của tỉnh đều biết rành rẽ câu chuyện. Hơn nữa, so với ông Mạnh và ông Hải, tội lỗi của ông Dũng cũng "khiêm tốn" hơn, đồng thời ông cũng tổ thái độ hợp tác hơn với Ban Chuyên án.)

Ngày 22/8, tôi gửi TÂM THƯ cho Ban Chấp hành TW Đảng.

KÍNH GỬI: CÁC VỊ ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ, ỦY VIÊN TW ĐẢNG

Trước hết xin gửi tới các quý vị lời chào kính trọng.

Câu chuyện của tôi chắc quý vị đều biết hết cả rồi, tôi không cần phải nhắc lại nữa. Tôi chỉ xin trình bày mấy ý hầu mong quý vị thấy được thiện chí của tôi trong câu chuyện mà thôi. Vì lợi ích quốc gia, tôi đã cố kiên nhẫn chờ đợi quý vị dàn xếp và tìm ra giải pháp tối ưu cho đất nước. Nhưng tôi đã vô cùng thất vọng và hết sức bức xúc.

Trong quá trình chờ đợi, vợ tôi đã phải làm việc đến kiệt sức trước sự soi mói một cách dửng dưng và vô cảm của quý vị. Đến mức cô ấy cảm thấy khiếp đảm khi nghĩ đến chuyện cứ mỗi buổi sáng là phải đến cái khách sạn (Bảo Minh)<sup>1</sup> ấy để

---

<sup>1</sup> Vợ tôi làm nhân viên tại khách sạn Bảo Minh trên đường Hoàng Diệu (Đông Hà, Quảng Trị) một thời gian từ ngày 27/3 đến ngày 13/6/2009.

làm đủ thứ việc như lễ tân, dọn dẹp... Một mình, tám phòng khách sạn, với đủ hạng người, đủ loại công việc, kể cả những thứ nhớp nháp và đáng ghê tởm nhất trên đời này. Trong khi đó, vợ tôi lại đang phải mang đủ kiểu bệnh tật trong người (ngoài di chứng của bệnh chấy máu não có thể bị tai biến bất cứ lúc nào, cô ấy còn bị thấp huyết áp, rối loạn tiền đình, hội chứng trào ngược dạ dày [cứ ăn vào là nôn ra]...). Chắc quý vị cũng đã nắm được kết quả khám bệnh của vợ tôi ở Bệnh viện Trung ương Huế ngày 10/8 vừa rồi. Ngoài ra, một nách cô ấy còn phải nuôi hai đứa con thơ, đều đang bú sữa mẹ, chưa kể một ông chồng thất nghiệp cùng cả gánh nặng bên nhà ngoại nữa.

Tình trạng đó kéo dài từ ngày 27/3 cho đến ngày 13/6, lúc mà vợ tôi tưởng như sắp kiệt sức thì quý vị thông báo là sẽ chuyển trước cho vợ chồng tôi 1 tỷ VNĐ để tạm ổn định cuộc sống. Vợ tôi mừng như chết đuối vớ được cọc, liền xin nghỉ làm ở khách sạn Bảo Minh. Nhưng hoá ra đó cũng chỉ là lời hứa hão. Lại nổi lo cơm áo hàng ngày. Không còn cách nào khác, vợ tôi buộc phải đi tiếp khách ở các bàn nhậu để có tiền, hết trưa lại tới chiều, thường phải tới 8, 9h tối mới về đến nhà. Cả ngày miệng lúc nào cũng phả ra mùi rượu bia. Và con tôi lại phải bú thứ sữa mẹ lẫn rượu lẫn bia đó. Điều này nguy hiểm đến thế nào đối với trí tuệ và thần kinh của các cháu thì hẳn quý vị cũng đều đã biết, đặc biệt là khi tình trạng đó lại cứ kéo dài hết ngày này qua ngày khác. Tất cả những nỗi truân chuyên cực nhọc đó, vợ tôi đều cắn răng chịu đựng mà không hề mở miệng than phiền với tôi. Bởi cô ấy sợ tôi lo lắng quá rồi bức xúc không hay. Trong đầu cô ấy chỉ có chồng con thôi, không tồn tại những khái niệm như “nổi tiếng,” “thay đổi chế độ”... hay thậm chí dù chỉ là một ý niệm nhỏ nhất về cái gọi là “trả thù.” Còn với tôi thì trước tình cảnh ngột ngạt, khó khăn và bức xúc đó, ở tù cũng còn sướng hơn chán.

Sau lần thất hứa đầu tiên vào ngày 14/6 đó, quý vị còn hứa hẹn thêm một vài lần theo kiểu ấy nữa mà lần gần đây nhất là vào ngày thứ Năm, 6/8 vừa rồi. Tất cả cuối cùng đều chỉ là hứa hão khiến sự kiên nhẫn của tôi ngày càng cạn kiệt.

Tôi biết, tất cả những chuyện đó chẳng qua là vì quý vị muốn tìm hiểu xem sau lưng chúng tôi có ai hay không. Song chính quý vị cũng hiểu, giả sử có ai đó ủng hộ vợ chồng tôi thì chẳng phải là họ đã dùng cảm đứng về phía lẽ phải hay sao? Và nếu vậy thì cho dù có chết đói chúng tôi cũng không thể nào bán đứng họ được. Tự lương tâm chúng tôi cắn rứt đã đành mà chính bản thân quý vị cũng chẳng coi vợ chồng tôi ra gì. Tôi mong quý vị đừng có đoán già đoán non làm gì nữa, điều đó vừa lỗ bịch vừa vô ích, chỉ tổ tạo cơ hội cho những kẻ đục nước béo cò thôi.

Trước khi tung THƯ TỐ CÁO lên mạng ngày 20/8 vừa rồi, ngày 13/8 tôi đã gửi thông điệp cuối cùng cho quý vị, những mong thúc giục quý vị sớm tìm ra giải pháp tốt nhất cho đất nước. Nhưng cuối cùng, vì lợi ích cá nhân của vài ba người trong số quý vị mà thiện chí đó lại một lần nữa bị phớt lờ, lợi ích quốc gia bị coi như rơm như rác.

Thái độ thiện chí và sự kiên nhẫn của tôi hoàn toàn không phải là vì tôi không còn cách nào khác. Nếu quý vị không sớm dàn xếp vụ việc, tìm ra giải pháp tối ưu cho đất nước, tôi sẽ lại tung THƯ TỐ CÁO lên mạng lần nữa. Và lần này tôi sẽ liên lạc trực tiếp với các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước, đồng thời sẽ tiến

hành tuyệt thực cho đến khi nào quý vị phải đưa vụ việc ra xét xử công khai mới thôi. Trong trường hợp tôi mà có mệnh hệ gì thì bạn bè tôi ở trong và ngoài nước sẽ lên tiếng. Tôi biết, trong Ban Chấp hành TW Đảng cũng như trong Bộ Công an có rất nhiều người sẵn sàng đứng về phía lẽ phải, ủng hộ vợ chồng tôi. Chính ông Lê Hồng Anh từng nói với vợ tôi rằng “đến hơn 70% người dân Việt Nam muốn chế độ này sụp đổ.” (Tôi đùa rằng ông Lê Hồng Anh còn tỏ ra quá “khách khí” ở đây thôi. Con số 70% kia chắc phải là 70% số đảng viên Đảng CS mới đúng, chứ với một người dân bình thường thì hoạ có vừa đui vừa điếc mới không cảm nhận được những điều bất công, ngang trái ở ngay xung quanh mình.) Một cán bộ điều tra trong Ban Chuyên án cũng đã nói với vợ tôi vào ngày 17/8 vừa rồi rằng “cháu đừng lo lắng gì cả, bây giờ sau lưng vợ chồng cháu toàn là những kẻ mạnh.” Chắc quý vị hiểu rõ thực tế đó hơn ai hết.

Vì lợi ích quốc gia, vì tương lai sống còn của dân tộc, rất mong quý vị sớm gạt bỏ mâu thuẫn, chung lưng đấu cật, hy sinh quyền lợi cá nhân, đồng tâm nhất trí đưa đất nước ra khỏi cuộc khủng hoảng chính trị này để sails những bước chân vững chắc trên con đường tự do, dân chủ mà nhân loại tiến bộ đã lựa chọn. Đây cũng chính là đòi hỏi bức thiết của nhân dân, của thời cuộc. Đừng để sau này, khi đã về hưu rồi, lại phải ngậm ngùi hoài niệm về những ngày xưa mà hối tiếc, mà tự dằn vặt. Nếu hành động theo đúng đạo lý và lương tâm của mình thì không bao giờ quý vị phải cảm thấy hối tiếc hay ân hận cả. Lịch sử nước nhà đã đến lúc chuyển sang một trang mới. Ý Trời đã quyết và lòng người đã thuận, xin chớ cưỡng lại làm gì, chỉ tổ chuốc thêm tai hoạ thôi.<sup>i</sup>

Vài lời cạm nhĩ của kẻ hậu sinh, rất mong quý vị bớt chút thời gian suy xét.

Xin trân trọng cảm ơn,

Quảng Trị - 22/8/2009

Lê Anh Hùng

Ngày 25/8/2009, tôi cũng gửi thư cho Diệp, thư ký của con gái ông Dũng, để thể hiện quan điểm của mình.

Không ai đánh kẻ đã ngã ngựa. Nhưng nếu họ vẫn cứ cam tâm làm những con rối, những diễn viên bắt đắ dĩ, hòng phục vụ cho mưu đồ của một số kẻ vẫn đặt lợi ích của cá nhân, của Đảng lên trên lợi ích quốc gia, đồng thời vẫn cố tình "giam lỏng" vợ chồng tôi như hiện nay, thì tôi sẽ chưa tha cho họ.<sup>ii</sup> "Đâm mấy thằng

---

<sup>i</sup> Tôi nghĩ rằng ba ông kia không phải là không lừa được tôi mà chính là họ không lừa dối được ông Trời, không cưỡng lại được mệnh Trời. Xin quý vị chớ vội cười, nếu không có niềm tin sâu sắc vào những giá trị tâm linh như thế thì mọi xã hội đều trở nên hỗn loạn.

<sup>ii</sup> Thực ra họ vẫn còn ngoan cố, chưa chịu thú nhận hết tội lỗi của mình. Ông Dũng đã thú nhận phần nào tội lỗi của mình còn hai ông kia vẫn tuyệt nhiên không hé răng hay thậm chí là tỏ chút thái độ ăn năn, hối lỗi.

Dù vậy, nhân đây tôi cũng muốn gửi lời xin lỗi từ đáy lòng mình tới ông Mạnh, ông Dũng và ông Hải. Để mọi người tin vào câu chuyện này, tôi không còn cách nào khác là phải dùng những lời lẽ nặng nề nhất nhằm vào các ông. Cho dù các ông đã gây ra bao nhiêu đau đớn cho vợ chồng tôi, cho dù các ông đã từng



gian bút chẳng tà," vốn liếng tiếng Việt của tôi xem ra vẫn còn dồi dào chán. Đúng là một lũ ngu đần. Lịch sử luôn công bằng, sau này khi mọi chuyện đã thành sách, thành sử thì đời con đời cháu cũng còn mang mỗi nhục trong lòng, chưa nói gì đến bản thân họ trong mấy chục năm cuối đời.

Chao ôi, giá như ông Dũng khảng khái tuyên bố: "Thôi, ta quyết không làm con rối trong tay các người nữa; nếu các người không chịu giải quyết mâu thuẫn trên tinh thần đặt lợi ích quốc gia lên trên hết, ta sẽ quyết không chường mặt trước ống kính camera để đóng kịch cho các người nữa; tội của ta làm ta chịu, và thế là đủ rồi..." Điều đó sẽ tốt biết bao cho hình ảnh của ông sau này, nhất là trong bối cảnh mà thành phần bảo thủ trong Đảng đang có cơ trở dậy, kẻ thù phương Bắc đang nhắm nhe lợi dụng cuộc khủng hoảng ở VN để gây chiến tranh cướp lãnh thổ.

Tôi hy vọng các vị Ủy viên Trung ương Đảng sẽ tỏ ra sáng suốt, công tâm và thực tế khi đứng trước quyết định lựa chọn người lãnh đạo quốc gia trong giai đoạn này. Bất kỳ nhân vật nào được "chọn mặt gửi vàng" cũng phải hội đủ tài năng, bản lĩnh và hơn hết là phải đặt lợi ích quốc gia lên trên lợi ích của cá nhân, của phe phái và của chính Đảng CSVN. Bởi đây là một bước ngoặt hết sức trọng đại trong tiến trình lịch sử của dân tộc, không chỉ giúp giải quyết những vấn đề bức thiết trước mắt mà nó còn đặt nền móng cho sự nghiệp phát triển bền vững và lâu dài của đất nước.

Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên. Sự dũng cảm, tinh thần trách nhiệm và thái độ không khoan nhượng của ông Triết nhằm góp phần vạch mặt và ngăn chặn bàn tay tội ác của liên minh ma quỷ kia, dẫn đến một sự thay đổi ngoạn mục không đổ máu, có thể nói, đã đủ để cho phép ông chiếm một vị thế xứng đáng trong ngôi đền thiêng của lịch sử.<sup>i</sup> Cho dù lần đệ đơn từ chức ngày 23/7/2009 vừa rồi hoàn toàn không phải là một hành động "làm mình làm mẩy" gì, chắc chắn ít nhiều ông cũng không tránh khỏi cảm giác cay đắng khi biết mình hơn hẳn người khác một cái đầu mà vẫn bị những kẻ coi quyền lợi Tổ quốc như rơm như rác gạt bỏ không thương tiếc. Dù vậy, rời khỏi cuộc chơi mà ngẩng cao đầu như ông chắc chắn là vẫn hơn đứt những kẻ còn đang cầm cúi với đủ mọi thủ đoạn chẳng lấy gì làm cao thượng hòng cố kiếm chác trên tấm lưng hằn đầy thương tích của Mẹ Việt Nam, nhất là khi Người lại đang rơi vào cảnh hoạn nạn như hiện nay.<sup>ii</sup> Việc trọng đại nhất thì ông đã làm rồi, những việc còn lại, cho dù có quan trọng đến đâu, cũng chỉ là sự tiếp nối thành quả lớn lao ấy của ông mà thôi.

Đây là lần thứ tư THU TỐ CÁO được gửi đến tay quý vị. Vậy nên, tôi đề nghị quý vị hãy

---

tìm đủ mọi cách hòng bịt miệng tôi, cho dù chính bản thân các ông cũng hiểu rằng mình hoàn toàn "xứng đáng" với sự lăng mạ ấy, song với tư cách là đứa "con rết hự" một thời của các ông, điều đó cũng không ít lần khiến tôi phải nhói lòng. Cuộc đời này chỉ lưu giữ lại những gì tốt đẹp nhất giữa con người với con người thôi, ở đó không có chỗ cho hận thù. Nói ra những lời này ở đây coi như tôi cũng đã tha thứ cho các ông rồi. Riêng với vợ tôi thì khỏi cần, cô ấy không bao giờ chứa chấp thù hận trong lòng cả. Dù sao, để gạt rửa được lòng mình, ít nhất các ông cũng phải một lần đứng cảm đối diện với SỰ THẬT. Và nếu điều đó lại vì đại cuộc nữa thì còn tốt biết bao.

<sup>i</sup> Tất nhiên, không ai được phép đánh giá thấp những đóng góp hết sức quan trọng của các sỹ quan điều tra trong Ban Chuyên án. Họ đã làm việc quên ăn quên ngủ, vượt qua mọi cám dỗ với quyết tâm đưa tội ác ra trước ánh sáng. Tôi nghĩ, họ rất xứng đáng được lịch sử tôn vinh.

<sup>ii</sup> Có nhất thiết là cứ phải làm ông nọ bà kia thì mới được lưu danh sử sách đâu. Lên cao để chóng mặt lắm, không cần thận "um" ra một cái thì tiếng thối còn để đến muôn đời, lại còn làm hỏng hết cơm cháo của kẻ khác. Bao nhiêu tấm gương tây liếp còn sờ sờ ra trước mắt mọi người đây thôi.

gạt bỏ những hồ nghi cuối cùng ra khỏi đầu mình. Câu chuyện này hoàn toàn là SỰ THẬT, một sự thật trần trụi và đau đớn. Đất nước này không phải của riêng ai. Một mình tôi cũng chẳng làm nên trò trống gì. Vì vậy, tôi kêu gọi tất cả mọi người, đặc biệt là các vị Ủy viên TW Đảng, các vị tướng lĩnh và sỹ quan cao cấp trong Quân đội, Công an... muôn người như một hãy cùng lên tiếng vì tương lai của đất nước, vì sự tồn vong của dòng giống Con Lạc Cháu Hồng. Đất nước đang đứng trước bước ngoặt lịch sử lớn lao và tất cả mọi người dân Việt Nam đều cần phải thể hiện trách nhiệm của mình.

Quảng Trị - 31/8/2009

Lê Anh Hùng

## PHẦN BỔ SUNG VII

Sau khi tôi tung THU TỐ CÁO lên mạng lần gần đây nhất (ngày 31/8/2009<sup>i</sup>, kèm theo ảnh chụp scan chứng minh nhân dân và bằng tốt nghiệp đại học), câu chuyện đã nhanh chóng lan đi không chỉ trong nước mà còn ra cả ngoài nước. Tới lúc này thì ngay cả những ai hoài nghi nhất cũng phải hiểu rằng đây không hề là “tác phẩm” nhằm nhí của một kẻ ngông cuồng hay hoang tưởng nào đó. Có lẽ hầu hết mọi người sau khi đọc xong toàn bộ bức thư đều không khỏi bàng hoàng thốt lên: “Không thể tưởng tượng nổi!”<sup>ii</sup> Rõ ràng, từ cổ chí kim người ta khó có thể tìm thấy một câu chuyện nào khủng khiếp và li kỳ đến vậy trong bất kỳ một cuốn sách sử hay thậm chí là tiểu thuyết trinh thám nào. Ngoài ra, những tình tiết xúc động của câu chuyện hẳn cũng đã chạm đến trái tim của nhiều người.

Song thực tế mọi chuyện vẫn chưa dừng lại ở đó. Tình hình diễn biến ngày càng phức tạp và gay gắt. Các cơ quan đại diện nước ngoài tới tấp chất vấn Chính phủ Việt Nam về nội dung bức thư cũng như về tình cảnh của vợ chồng tôi. Bởi nếu đây là câu chuyện có thật, nó không chỉ dẫn đến sự sụp đổ của chế độ cộng sản ở Việt Nam mà còn ảnh hưởng to lớn đến cục diện chính trị - an ninh trong khu vực, và từ đó có những tác động nhất định đến tình hình chính trị - an ninh trên thế giới. Bộ Chính trị lại phải cuống cuống lo đối phó.

Đầu tiên là chuyến vào thăm và làm việc tại Quảng Trị của ông Hoàng Trung Hải diễn ra ngày 5/9/2009. Kế đến, họ phải lo bố trí để vợ tôi tiếp chuyện các đoàn ngoại giao (dĩ nhiên là không thể thiếu các quan chức an ninh, tình báo) của một số nước bày tỏ sự quan tâm đến bức thư tố cáo. Người ta bày cho vợ tôi cách đối đáp trước các câu hỏi của các đoàn ngoại giao, tất nhiên họ cũng không quên hứa hẹn là sẽ sớm thu xếp tiền cho vợ chồng tôi. Đại khái là vợ tôi sẽ trả lời các đoàn ngoại giao rằng một phần câu chuyện là có thật, cô ấy có mối quan hệ “làm ăn” với ba ông kia và họ hứa sẽ cho vợ chồng tôi một số tiền khi vụ việc kết thúc. Nhưng sau khi có một thành viên trong nhóm bị chết, họ đã trở mặt và không chịu chuyển tiền cho vợ chồng tôi. Trên cơ sở đó tôi mới bịa ra một câu chuyện nửa thực nửa hư để tố cáo họ. Thật là mỉa mai, bây giờ thì chính vợ tôi lại phải ngồi “đấu trí” với những tay trùm an ninh và tình báo nước ngoài để giữ “thể diện” cho chế độ chính trị này cũng như đảm bảo an ninh cho đất nước.<sup>iii</sup> Càng nghĩ tôi lại càng

---

<sup>i</sup> Sáng hôm đó, tôi bỏ ra khách sạn Bưu Điện (291 Lê Duẩn, Đông Hà) để ở vì không còn chịu nổi không khí bức bối trong nhà cùng thái độ thiếu tôn trọng của gia đình vợ.

<sup>ii</sup> Đây là một câu chuyện rất phức tạp, rối rắm nên quý vị cần phải đọc thật kỹ để thấy được logic của nó trước khi đưa ra bất kỳ nhận định hay phán xét gì.

<sup>iii</sup> Quý vị chớ có ngạc nhiên là tại sao người ta chỉ gặp vợ tôi. Thực ra, cô ấy mới là nhân vật chính của câu chuyện chứ không phải tôi. Tôi đơn giản chỉ là người ghi lại những gì mà vợ đã kể cho mình, cũng như thuật lại những diễn biến liên quan khác mà thôi. Chính vì thế mà trong suốt quá trình điều tra, Công an chỉ làm việc với vợ tôi chứ không hề làm việc với tôi (ngoại trừ lần tôi được Công an tỉnh Quảng Trị mời lên để “trao đổi” vào ngày 5/8/2008). Ngoài ra, theo tôi nghĩ, các nhà chức trách Việt Nam không muốn tiếp xúc trực tiếp với tôi còn vì một lý do nữa là họ thừa biết “tư thế” của họ cũng chẳng lấy gì làm “vẻ vang” cho lắm, họ sợ phải đối diện với một người như tôi. Dù sao, điều đó ít nhiều cũng cho thấy “tám lòng” của họ đối với đất nước. (Tất nhiên, việc họ không muốn tôi tiếp xúc với các đoàn ngoại giao nước ngoài chắc chắn là còn có những lý do khác nữa.)

căm giận trước việc một số người trong Bộ Chính trị vẫn coi lợi ích quốc gia như rơm như rác. Quyền lực và lợi ích cá nhân đã làm cho họ mờ mắt.

Chiều ngày 8/9/2009, vợ tôi tiếp một đoàn ngoại giao của Mỹ (từ hơn 3h đến khoảng 6h). Đoàn gồm 5 người Mỹ (trong đó có một Việt Kiều nói giọng lơ lớ) và một phiên dịch, tại một nhà hàng khá kín đáo ở thị trấn Cam Lộ (Quảng Trị). Ngồi cùng vợ tôi có một vị lãnh đạo Công an tỉnh Quảng Trị (tôi không tiện nêu tên). Sau đó, cô ấy lại tiếp đoàn ngoại giao của Trung Quốc, gồm 5 người Trung Quốc và một phiên dịch người Việt, từ 6h30 đến gần 9h. Trong số 5 người TQ có một người biết tiếng Việt, vì khi đi ra ngoài vợ tôi có thoáng nghe người này trao đổi bằng tiếng Việt với tay phiên dịch. (Riêng với đoàn Trung Quốc thì ngoài vợ tôi không một người nào của phía Việt Nam được phép tham dự.) Cả hai đoàn đều tỏ ra rất lạnh lùng, nghiêm nghị. Thậm chí vợ tôi còn có cảm giác ánh mắt của các thành viên trong phái đoàn TQ như muốn xuyên thủng người cô ấy. Nội dung chủ yếu mà hai đoàn đều hỏi là câu chuyện có thật hay không và tại sao lại như thế. Vợ tôi đối đáp với họ theo như những gì mà các sỹ quan Công an Việt Nam đã “mớm” cho. Đoàn TQ có nhận xét là bịa gì mà bịa khủng khiếp thế, lại còn rất logic nữa, khiến ai cũng phải tin là thật.

Khoảng 4h chiều hôm sau, 9/9, đoàn Trung Quốc lại từ Huế ra gặp vợ tôi (họ về Huế nghỉ ngơi chứ không ở lại Đông Hà). Lần này thì ngoài đoàn TQ còn thêm một đoàn nữa của Mỹ<sup>1</sup>. Hai đoàn cùng gặp vợ tôi một lần, cả thầy mời mấy người (trong đó có hai phiên dịch người Việt do các đoàn tự bố trí). Địa điểm vẫn là một nhà hàng ở Cam Lộ. Phía Việt Nam không ai được phép ngồi dự. Một mình vợ tôi ngồi “đấu trí” với những quan chức an ninh sùng sỏ của TQ và Mỹ. Lại vẫn những câu hỏi cũ, và vợ tôi vẫn lặp lại những câu trả lời mà Công an Việt Nam đã “mớm” cho. Mấy vị người Mỹ thì tỏ vẻ nhã nhặn, chủ yếu chỉ ngồi nghe và quan sát; còn mấy tay người TQ thì tỏ ra rất ghê. Thịnh thoảng họ lại còn đập bàn dọa vợ tôi. Vợ tôi thản nhiên nói, “Đừng đập bàn, đừng quát nạt. Đây yếu tim xiu liền đó.” Họ khen cô ấy là “thông minh, biết chuyển đề tài, lèo lái câu chuyện một cách khéo léo” (tất nhiên, những lời khen như thế cũng có thể chỉ là “võ” của họ mà thôi). Họ hỏi vợ tôi là “phải gặp gỡ rồi bị thẩm vấn thế này thì có sợ gì không?” Cô ấy liền ra dấu những cử chỉ tục tĩu với tay phiên dịch rồi bảo anh ta dịch lại rằng “Còn lâu đây mới sợ!” khiến họ chỉ còn biết lắc đầu, bảo là chưa từng gặp một người nào như cô ấy cả. Phái đoàn TQ nói rằng họ sẽ còn ở lại đây để chờ câu trả lời khác từ phía vợ tôi, vì họ nói “câu chuyện rất logic, khó có thể bịa được.” Họ đề nghị cô

---

<sup>1</sup> Mấy hôm đó ngoài việc phải tiếp đón các đoàn nước ngoài, vợ tôi còn phải tiếp chuyện với mấy đoàn sỹ quan cao cấp của Bộ Công an nữa. (Trong Bộ Công an cũng có nhiều phe phái khác nhau; và không phải phe nhóm nào cũng tương tận vụ việc.) Có đoàn vào để động viên vợ chồng tôi nhưng cũng có đoàn muốn tìm hiểu thêm tình hình.

Ngày 12/9/2009, tôi gọi điện cho ba tôi (ở Hà Tĩnh) thì được biết là vào cuối tháng 8/2009 có một viên sỹ quan Công an thuộc Cục An ninh Văn hoá - Tư tưởng (A25) tới nhà ông để điều tra. Họ còn mò đến tận nhà một ông anh họ của tôi, người mà trước đây tôi từng nhập hộ khẩu vào khi mới chuyển hộ khẩu về Hà Nội năm 1999. Thực sự tôi cũng thấy tội nghiệp cho các chiến sỹ an ninh mẫn cán trên mặt trận văn hoá - tư tưởng này. Lẽ ra người ta nên thông báo tình hình cho họ biết để họ khỏi phải vất vả và như thế. Tôi nghĩ, những gì mà họ đúc rút ra từ câu chuyện này chẳng khác nào chén thuốc đắng mà chắc phải còn rất lâu nữa họ mới có thể nuốt trôi. Dĩ nhiên, không riêng gì họ mà cả dân tộc này đã bị loè bịp suốt hơn nửa thế kỷ qua, hàng triệu con người đã đổ biết bao xương máu chỉ để tô thắm cho những tấm huân chương trên ngực của những tên độc tài cộng sản vô đạo và để “góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” (!!!) Điều mỉa mai và đau đớn hơn nữa là đâu đâu trên mảnh đất đau thương này người ta cũng thấy hình ảnh được tôn thờ của kẻ bịp bợm đáng ghê tởm nhất. Và “bợm” thì cũng khó mà đẻ ra người được.

ấy hợp tác với họ. Vợ tôi nói, “Câu chuyện có thật đâu mà hợp tác. Phải có gì thì mới hợp tác được chứ.” Đến khoảng 7h, cuộc gặp với hai đoàn này mới kết thúc.

Ngoài ra, kể từ đó cho đến ngày 18/9, vợ tôi còn tiếp một số đoàn ngoại giao của các nước như Pháp, Đức, Anh, Malaixia, Hàn Quốc... Nội dung trao đổi chủ yếu vẫn xoay quanh những câu hỏi như tôi trình bày ở trên và vợ tôi vẫn đối đáp như thế. Tuy nhiên, hầu hết các đoàn đều không tin vào những gì mà cô ấy nói. Họ thừa biết, câu chuyện không thể đơn giản như thế được.<sup>i</sup>

Trưa 10/9, vợ tôi tiếp một đoàn thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, gồm 6 người. Địa điểm cũng là một nhà hàng ở thị trấn Cam Lộ. Vợ tôi không biết tên một ai nhưng cho biết họ toàn là những người mà cô ấy đã nhìn thấy trên TV. Họ nói rằng lần thứ nhất tôi tung thư tố cáo lên mạng (21/4/2008), họ không tin; họ đã định đề nghị bắt nhưng sau lại sợ tôi làm um lên nên mới thôi. Vì thế họ nghĩ chỉ cần yêu cầu Công an Quảng Trị gọi tôi lên làm việc là được. Lần thứ hai (12/3/2009), họ cũng không tin. Mãi đến ba lần cuối cùng (20/8; 27/8; 31/8) họ mới tin và mới nắm được sự việc. Họ chỉ còn biết động viên vợ chồng tôi “cố gắng.” (Trong mấy ngày đầu tiên của phiên họp thứ 23, khai mạc ngày 9/9, Ủy ban Thường vụ Quốc hội họp kín để “*nghe báo cáo và thảo luận về giám sát chuyên đề việc thực hiện đấu tranh phòng, chống tham nhũng và phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng*” nhưng thực ra là chỉ bàn về câu chuyện của vợ chồng tôi thôi.)

Ngày 19/9, hai đoàn ngoại giao của Thụy Sĩ và Na Uy yêu cầu gặp vợ tôi nhưng cô ấy từ chối không gặp. Vợ tôi không muốn làm việc đó trong khi tôi còn đang phải khất nợ tiền phòng khách sạn và cô ấy đang phải chật vật kiếm tiền nuôi con hàng ngày. Thật không thể nào chấp nhận được. (Điều này phần nào cũng cho thấy bộ máy thượng tầng đang lâm vào tình thế bế tắc, không lối thoát.)

Xin quý vị đừng vội nghĩ là chúng tôi muốn dùng bức thư này để “làm tiền” Nhà nước, mặc dù sau tất cả những gì đã xảy ra, ai cũng hiểu rằng chúng tôi hoàn toàn có quyền đòi hỏi quyền lợi cho bản thân mình. Đối với vợ chồng tôi, cũng như với bất kỳ ai khác, tiền là rất quan trọng, nhất là khi chúng tôi lại đang rơi vào cảnh khó khăn như hiện nay. Nhưng nếu chỉ vì tiền thì chắc chắn tôi đã chẳng ngại ngần gì mà không “ngậm miệng” để được nhận số tiền khổng lồ 7 tỷ USD mà người ta từng hứa hẹn trước khi tôi tung THƯ TỐ CÁO lên mạng lần thứ hai (ngày 12/3/2009), hoặc số 300 triệu Euro mà trước đây ba ông kia đã đề nghị chuyển cho vợ chồng tôi vào cuối năm 2008. Đối với tôi, tiền rất quan trọng nhưng vẫn còn nhiều thứ khác quan trọng hơn và chắc chắn tiền bạc không phải là tất cả.<sup>ii</sup> Tôi nghĩ, nhiều người ở địa vị của tôi cũng sẽ hành xử như vậy thôi.

---

<sup>i</sup> Trưa 11/9, đoàn Trung Quốc từ Huế ra nhưng người ta không liên lạc được với vợ tôi (vì cô ấy tắt máy) nên lại quay vào Huế. Sau đó, đoàn này lại trở ra Hà Nội và làm việc với các quan chức Việt Nam và tự điều tra qua một số nhân vật liên quan mà tôi đã trình bày trong câu chuyện. Dự kiến họ sẽ còn gặp vợ tôi ít nhất một lần nữa. Dĩ nhiên là Trung Quốc hết sức quan tâm đến câu chuyện này cùng những hệ lụy của nó. Chiều tối ngày 15/9, vợ tôi lại tiếp đoàn ngoại giao người Mỹ ở Cam Lộ. Đoàn gồm 7 người Mỹ, 1 phiên dịch, không có người nào của phía VN tham dự. Sự quan tâm của người Mỹ tất nhiên cũng không kém phía Trung Quốc.

<sup>ii</sup> Tôi cũng đã thể hiện rõ quan điểm của mình trong bức thư gửi cho Bộ Chính trị (qua hai địa chỉ email [gopycanhsat@canhsat.vn](mailto:gopycanhsat@canhsat.vn) và [togiactoi@canhsat.vn](mailto:togiactoi@canhsat.vn)) ngày 27/7/2009: “...Rất mong quý vị tìm ra giải pháp tối ưu cho đất nước trong bối cảnh hiện nay. Tôi chỉ mong điều tốt đẹp nhất sẽ đến với đất nước, bi kịch hơn nữa thế kỷ qua sẽ chấm dứt với dân tộc. Còn nếu may mắn có tiền tôi sẽ dành phần lớn số tiền đó để làm từ thiện, chủ yếu là trong các lĩnh vực giáo dục và môi trường...”

Còn lý do tại sao chúng tôi lại không tiếp tục tung thư lên mạng rồi đòi hỏi xét xử công khai vụ việc để cho chế độ này nhanh chóng sụp đổ cũng rất đơn giản.<sup>i</sup> Việt Nam đang đứng trước những thách thức nghiêm trọng về an ninh đối với một bộ phận lãnh thổ quốc gia trên Biển Đông là quần đảo Trường Sa, nhất là khi gần đây Trung Quốc đã tỏ rõ tham vọng bành trướng đã kìm nén bấy lâu của mình. Ai đó có thể cười khẩy rồi vút bức thư của tôi vào sọt rác đồng thời không quên kèm theo một câu chửi đổng chửi với các tay trùm an ninh ở Bắc Kinh thì ngay từ khi bức thư được tung lên mạng lần đầu tiên họ đã không ngây thơ mà làm vậy. Và cuộc khủng hoảng chính trị ở Việt Nam hiện nay (nếu có) sẽ là thời cơ lớn đối với họ, nhất là khi họ thừa hiểu rằng một khi đã hoàn toàn lộ xác, Việt Nam chắc chắn sẽ không còn là một nước chư hầu ngoan ngoãn, bạc nhược như xưa nữa. Ngoài ra, như tôi đã nhận định trong các phần trước, một khi vụ việc đã bị phanh phui, cho dù chỉ là trong nội bộ Bộ Chính trị và một số lãnh đạo cao cấp khác, ai cũng hiểu rằng một sự thay đổi lớn lao về mặt thể chế là thực tế không thể tránh khỏi. Hơn nữa, như quý vị có thể dễ dàng nhận thấy, nếu quá trình chuyển tiếp diễn ra một cách êm thấm, đất nước sẽ được lợi cả về mặt kinh tế - xã hội lẫn an ninh - quốc phòng. Chúng tôi đã hợp tác tối đa với họ nhằm đạt được mục tiêu tối cao đó nhưng tất cả những gì mà chúng tôi nhận được chỉ là con số không tròn trĩnh.

Điều lo ngại duy nhất của tôi là nếu thành phần bảo thủ trong Đảng lại trở dậy (trong đó phần lớn là tay chân của ông Mạnh và ông Hải<sup>ii</sup>) thì dù thay đổi là điều không tránh khỏi song cái tâm và cái tầm của họ chắc chắn sẽ không hứa hẹn một tương lai sáng sủa cho Việt Nam. Điều đó có nghĩa là chừng nào mà vợ chồng tôi vẫn còn trong tình trạng “lơ lửng” như hiện nay, chừng đó cuộc tranh chấp quyền lực giữa phái cấp tiến và phái bảo thủ trong Đảng còn chưa ngã ngũ, Bộ Chính trị còn chưa tìm ra được lối thoát cho cuộc khủng hoảng này, đồng thời một số vị uỷ viên Bộ Chính trị thuộc thành phần bảo thủ vẫn tiếp tục đối xử với vận mệnh đất nước như thể là “con tin” trong tay họ. Và khi ấy, tôi vẫn còn có đầy đủ lý do để tiếp tục tung thư tố cáo lên mạng.<sup>iii</sup> Ngoài ra, theo tôi được

---

<sup>i</sup> Dù thực sự là tôi rất muốn vậy.

<sup>ii</sup> Tôi được biết là trong một lần làm việc với Ban Chuyên án (từ hồi tháng 6/2009), ông Dũng đã khóc và bày tỏ sự hối hận vì đã làm cho vợ chồng tôi điều đứng một thời gian dài. Ông đề nghị với họ là sau này sẽ đem vợ tôi ra nước ngoài khám. Ngoài ra, mới đây ông còn tố giác thêm một sự thật nữa là cái chết của Trọng hoàn toàn không phải diễn ra một cách tự nhiên mà là do ông Hải thuê bác sỹ tiêm thuốc cho anh ta chết. “Kẻ thù lớn nhất của đời người là chính mình.” Quả vậy, không phải lúc nào người ta cũng có thể dễ dàng chiến thắng được bản thân, thậm chí dù chỉ là chiến thắng một phần thôi.

<sup>iii</sup> Lúc đó, chúng ta sẽ phải chấp nhận một thực tế là Trung Quốc có khả năng tấn công Trường Sa, điều mà không ai trong chúng ta mong muốn. Nhưng chúng ta cũng cần hiểu rằng ngay cả khi quá trình chuyển tiếp sang nền dân chủ diễn ra một cách êm thấm thì khả năng ấy vẫn không thể bị loại trừ và Việt Nam cần phải chuẩn bị cho khả năng xấu nhất đó. Trung Quốc thừa hiểu họ được gì và mất gì nếu vẫn bất chấp đạo lý, bất chấp luật pháp và công luận quốc tế để tấn công Trường Sa, sau khi họ đã “nuốt” gọn Hoàng Sa và một phần Trường Sa của Việt Nam. Người Việt Nam luôn ưa chuộng hoà bình và chủ trương một mối quan hệ hữu hảo, đôi bên cùng có lợi với người láng giềng Trung Quốc (thậm chí đôi khi còn sẵn sàng nhìn mình trước anh hàng xóm to con này), nhưng nếu buộc phải ra tay tự vệ thì mỗi người dân Việt Nam sẽ luôn chiến đấu với 200% sức vóc của mình trước những kẻ xâm lược đến từ phương Bắc.

Đường như các nhà lãnh đạo Việt Nam cũng đã thể hiện thái độ của mình qua chương trình thời sự tối 14/9 vừa rồi. Ngày hôm đó, ông Nguyễn Minh Triết đến thăm Bình chủng Pháo binh trong khi ông Nguyễn Phú Trọng đến dự lễ khai giảng tại Học viện Quốc phòng. Cả hai có vẻ như muốn cho thấy thái độ của Việt Nam trước sự “doạ nạt” của Trung Quốc. Trước đây, Việt Nam “sợ” Trung Quốc đánh Trường Sa vì điều đó có thể khiến người dân bất bình trước thái độ uơ hèn, bạc nhược của Nhà nước rồi nổi lên lật đổ luôn cả chế độ, chứ bây giờ đảng nào thì chế độ này cũng sụp đổ rồi, hà cơ gì cứ phải sợ sệt mãi để cho người ta được thể mà tiếp tục hăm dọa. Hơn nữa, đâu phải Trung Quốc muốn làm gì thì làm, còn cả thế giới nhìn

biết, hiện nay câu chuyện đã phổ biến rộng rãi và lan tới mọi tỉnh thành trên toàn quốc; các quan chức cao cấp trong bộ máy nhà nước ở Hà Nội - trung tâm đầu não chính trị của cả nước - hầu như không ai còn chút động lực nào để tiếp tục công việc. Vì vậy, hơn lúc nào hết, những người đang nắm giữ trọng trách của nước nhà cần có những động thái quyết liệt, dứt khoát; Quốc hội cần thực hiện đầy đủ chức trách của mình với tư cách là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân theo quy định của Hiến pháp; các vị đại biểu Quốc hội cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, trước lịch sử; đồng thời giới thức giả Việt Nam cũng cần mạnh dạn lên tiếng, thể hiện rõ ràng chính kiến của mình và vạch ra đường hướng phát triển cho đất nước. Trong trường hợp đó, việc tiếp tục tung bức thư lên mạng là điều hết sức cần thiết.<sup>i</sup>

Tôi tha thiết kêu gọi cộng đồng quốc tế hãy ra tay giúp đỡ Việt Nam chúng tôi, để trên mảnh đất đã phải hứng chịu nhiều đau thương và bất công này, một nền dân chủ đích thực sẽ xuất hiện, một nhà nước thật sự là “của dân, do dân và vì dân” - như những gì mà Abraham Lincoln từng đề ra cách đây ngót 146 năm - sẽ trở thành hiện thực.<sup>ii</sup> Đấy chính là khát vọng lớn lao của cả một dân tộc.

Quảng Trị - 22/9/2009

Lê Anh Hùng

---

vào nữa chứ. Hình ảnh “trỗi dậy hoà bình” của nước này rồi sẽ ra sao? Quan trọng hơn, làm thế thì chẳng khác nào Trung Quốc đẩy Việt Nam vào tay đối thủ của mình, trong khi ít ra họ cũng muốn Việt Nam giữ lập trường trung lập trong ván bài chiến lược giữa các siêu cường.

<sup>i</sup> Với việc tung THƯ TỔ CÁO lên mạng lần thứ 6 này, câu chuyện chắc chắn không còn có thể che giấu được nữa và tôi cũng không cần phải tiếp tục e dè làm gì. Nếu có gì muốn trao đổi thêm với tôi, xin quý vị hãy cứ mạnh dạn liên hệ qua địa chỉ email của tôi và trong trường hợp cần thiết tôi sẽ cung cấp số điện thoại để quý vị liên lạc.

<sup>ii</sup> Tôi ủng hộ một chính thể mà ở đó Thủ tướng đứng đầu nhánh hành pháp; Chủ tịch nước (Tổng thống) chỉ đóng vai trò nghi lễ, tượng trưng; cơ quan lập pháp gồm hai viện, Thượng viện và Hạ viện; Thượng viện bao gồm những thành viên được bầu cử với nhiệm kỳ 6 năm, cứ 3 năm bầu một nửa số thành viên; Hạ viện được bầu với nhiệm kỳ 4 năm; cơ chế bầu cử theo hình thức đầu phiếu đa số tương đối hay đầu phiếu đa số đơn (nhằm hình thành nên hệ thống lưỡng đảng). Dù sao, đây cũng chỉ là đề xuất của một kẻ “ngoại đạo” thôi.

**Lưu ý:**

Từ PHẦN BỔ SUNG V trở đi, có hai chi tiết mà tôi cần lưu ý quý vị:

- (i) việc vợ chồng tôi bán nhà và rơi vào hoàn cảnh khó khăn là vì chúng tôi làm theo âm mưu của ông Nguyễn Minh Triết;
- (ii) vụ việc của chúng tôi chưa được đưa ra trước Ban Chấp hành TW Đảng (đây là sự nhầm lẫn của tôi, mãi về sau tôi mới nhận ra điều này).

Quý vị sẽ hình dung ra toàn bộ câu chuyện sau khi đọc kỹ Nhật ký của tôi (kèm theo THƯ TỐ CÁO II, kể từ ngày tôi bán nhà ở Hà Nội, tháng 5/2008, cho đến khi tôi bị bắt vào ngày 25/12/2009 rồi được thả ra vào ngày 24/8/2010).

Hà Tĩnh, 1/2011

Lê Anh Hùng